

**ĐẢNG ỦY - BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

**LỊCH SỬ LỰC LƯỢNG VŨ TRANG
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
(1945-2015)**

NHÀ XUẤT BẢN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN

Chịu trách nhiệm nội dung:

ĐẢNG ỦY QUÂN SỰ THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

Chỉ đạo thực hiện:

Nguyễn Thu Sơn - Bí Thư Thành ủy, Bí thư Đảng ủy Quân sự tp. Phan Thiết

Võ Văn Thông - Phó Chủ tịch UBND tp. Phan Thiết

Lê Văn Hưng - Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy tp. Phan Thiết

Thượng tá Trần Đông Thành - Phó Chủ nhiệm Chính trị Bộ CHQS tỉnh

Thượng tá Nguyễn Hải Hưng - Chỉ huy trưởng Ban CHQS tp. Phan Thiết

Trung tá Nguyễn Minh Chính - Chính trị viên Ban CHQS tp. Phan Thiết

Biên soạn:

Thượng tá Trương Ngọc Minh - Chủ biên

Đại tá Trần Văn Thanh

Đại tá Lê Mạnh Hùng

Thượng tá Trương Minh Hưng

Với sự công tác:

Thiếu tá Lê Hồng Dũng

Thiếu tá Võ Văn Tân

Cùng các đồng chí nguyên là lãnh đạo, chỉ huy lực lượng vũ trang Phan Thiết qua các thời kỳ.

LỜI NÓI ĐẦU

Phan Thiết là tỉnh lỵ, trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa và khoa học - kỹ thuật của tỉnh Bình Thuận, được trải dài theo trục quốc lộ 1A. Hướng Đông giáp biển Đông; hướng Tây Nam, giáp huyện Hàm Thuận Nam; hướng Bắc, giáp huyện Hàm Thuận Bắc và huyện Bắc Bình, cách trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh 200 km về hướng Đông Bắc, cách huyện đảo Phú Quý 56 hải lý. Phan Thiết nằm ở ven biển, có diện tích tự nhiên là 210,900 km², bờ biển trải dài 57,40 km. Phan Thiết được chia thành 18 đơn vị hành chính gồm 14 phường và 4 xã. Dân số tính đến năm 2018 là 276.700 người. Chủ yếu là người Kinh và người Hoa cùng khai hoang, sinh sống và lập nghiệp. Với tiềm năng phong phú, nghề đánh bắt và chế biến hải sản ở Phan Thiết phát triển khá mạnh và được xác định là ngành kinh tế mũi nhọn của địa phương.

Trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, Phan Thiết có một vị trí chiến lược hết sức quan trọng; vừa là cửa ngõ trấn thủ chặn đứng đối phương từ hướng Phan Rang - Tháp Chàm, vừa là bàn đạp tiến công vào Sài Gòn - Gia Định từ hướng Đông, do vậy, nơi đây luôn là địa bàn giành giựt ác liệt giữa ta và địch. Song, đây cũng là cái nôi có truyền thống cách mạng lâu đời, nhân dân có tinh thần yêu quê hương đất nước, có tinh thần đấu tranh cách mạng đã viết nên những trang sử hào hùng với những chiến thắng vang dội như: Chiến thắng Căng Êsêpic, Chiến thắng Lâu Ông Hoàng, Ngã bảy Phan Thiết, Khách sạn Liên Thành, Cư xá Phan Thiết .v.v...;

Trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Phan Thiết là địa bàn trọng tâm phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của tỉnh Bình Thuận, có các trục đường giao thông quan trọng như Quốc lộ 1A, quốc lộ 28, tuyến đường sắt Bắc - Nam (cách 7km), là các trục đường giao thông huyết mạch, có địa kinh tế - quốc phòng và an ninh quan trọng nên đã trở thành vùng bản lề giữa Cục Nam Trung Bộ, Đông Nam Bộ và Nam Tây Nguyên. Đặc biệt trong chiến tranh, Phan Thiết chính là cửa ngõ phía Biển Đông và Đông Bắc chắn ngưỡng vào thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh thuộc Quân khu 7.

Trong 75 năm qua, nhất là từ sau ngày non sông liền một dải, lực lượng vũ trang Phan Thiết đã trưởng thành nhanh chóng; khẩn trương kiện toàn tổ chức xây dựng lực lượng, làm nhiệm vụ quân quản, khắc phục hậu quả chiến tranh, bảo vệ thành quả cách mạng và tham gia phát triển kinh tế. Tiếp đó, tham gia làm nghĩa vụ quốc tế ở Campuchia; thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng tại địa phương, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, xây dựng khu vực phòng thủ thành phố vững chắc; đồng thời xây dựng lực lượng thường trực, dân quân tự vệ và dự bị động viên

vững mạnh toàn diện, sẵn sàng ứng phó thắng lợi trước mọi tình huống trong thời kỳ hội nhập và phát triển.

Thực hiện Chỉ thị và hướng dẫn của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận về việc biên soạn lịch sử lực lượng vũ trang các đơn vị, địa phương, Đảng ủy quân sự thành phố Phan Thiết chỉ đạo triển khai biên soạn cuốn *Lịch sử lực lượng vũ trang Thành phố Phan Thiết (1945-2015)*. Với nguồn tư liệu phong phú, cuốn sách đã trình bày một cách hệ thống và tương đối toàn diện quá trình hình thành và phát triển của lực lượng vũ trang thành phố qua từng thời kỳ lịch sử. Việc sưu tầm tư liệu, nghiên cứu biên soạn lịch sử lực lượng vũ trang Phan Thiết có ý nghĩa rất quan trọng, nhằm kịp thời lưu giữ nguồn sử liệu, nhất là sử liệu trí nhớ của các nhân chứng đang ngày càng mai một, tôn vinh công lao của các thế hệ cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang Phan Thiết qua các thời kỳ, làm tài liệu giáo dục lịch sử truyền thống cho thế hệ trẻ, và đặc biệt để qua đó rút ra những bài học kinh nghiệm vận dụng trong điều kiện mới.

Nhân dịp cuốn sách được xuất bản, thay mặt Đảng ủy Quân sự thành phố, chúng tôi xin gửi lời cảm ơn các đồng chí lãnh đạo, chỉ huy lực lượng vũ trang nhân dân thành phố Phan Thiết qua các thời kỳ, những nhân chứng lịch sử đã cung cấp tư liệu và nhiều lần đóng góp ý kiến sửa chữa bổ sung bản thảo. Cảm ơn sự quan tâm sâu sắc của Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố và sự giúp đỡ, sự cộng tác nhiệt tình của các tổ chức, cá nhân; cảm ơn nhóm tác giả đề tài đã nỗ lực nghiên cứu biên soạn, biên tập để cuốn sách được xuất bản đúng dịp kỷ niệm 45 năm ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, 75 năm Cách mạng Tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 75 năm ngày truyền thống Lực lượng vũ trang tỉnh Bình Thuận, chào mừng đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Mặc dù Ban biên soạn đã có nhiều cố gắng, song không thể nào tránh khỏi thiếu sót. Chúng tôi mong nhận được ý kiến đóng góp xây dựng của các đồng chí lão thành cách mạng, các đồng chí nguyên là cán bộ lãnh đạo, chỉ huy Lực lượng vũ trang Phan Thiết qua các thời kỳ, các nhân chứng lịch sử, các cơ quan cùng quý bạn đọc trong và ngoài quân đội. Đảng ủy - Ban Chỉ huy quân sự Thành phố Phan Thiết trân trọng giới thiệu cuốn sách “**Lịch sử lực lượng vũ trang thành phố Phan Thiết (1945-2015)**” đến cùng bạn đọc.

Thành phố Phan Thiết, tháng 4-2020

Bí thư Thành ủy, Bí thư Đảng ủy quân sự
NGUYỄN THU SƠN

Chương Mở đầu

VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG ĐẤU TRANH YÊU NƯỚC CỦA QUÂN, DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

I. VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

Phan Thiết nằm ở ven biển, cách thành phố Hồ Chí Minh 200km về hướng Đông bắc. Bờ biển có chiều dài hơn 57km, hình thành 2 vùng: vùng ngoại ô vừa có đồng bằng, vừa có đồi, rừng thưa và động cát; vùng đồng bằng nội ô có sân bay và đường Quốc lộ 1A chạy dọc Phan Thiết và nối với Quốc lộ 28 lên các tỉnh nam Tây Nguyên. Có 3 con sông, 2 cửa biển (Cồn Chà, Phú Hải) và đường sắt Mương Mán-Phan Thiết tạo địa bàn dễ bị chia cắt. Vùng biển trải dài từ 10 độ 45' đến 11 độ vĩ Bắc, vùng nội thủy kéo dài từ bờ biển ra đường cơ sở khoảng 100km, chưa kể ranh giới lãnh hải và đặc quyền kinh tế của Việt Nam; vùng biển Bình Thuận mà trung tâm là biển Phan Thiết, là một trong ba ngư trường lớn của cả nước. Với tiềm năng phong phú, nghề đánh bắt và chế biến hải sản ở Phan Thiết phát triển khá mạnh và được xác định là ngành kinh tế mũi nhọn của Thành phố.

Địa giới Phan Thiết: Đông giáp biển Đông, tây nam giáp huyện Hàm Thuận Nam, Bắc giáp huyện Hàm Thuận Bắc và huyện Bắc Bình. Có diện tích tự nhiên là 210.900ha, dân số 276.700 (tính đến năm 2018), gồm có 14 phường và 4 xã. Phan Thiết là tỉnh lỵ, là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật của tỉnh Bình Thuận.

Phan Thiết một thời được nhắc tới qua sử sách như là một mảnh đất tự nghĩa, nơi mà nhiều nhà chí sĩ yêu nước từ Bắc chí Nam thường dừng chân gặp gỡ bàn chuyện nước non, trải qua nhiều biến thiên của lịch sử, nhân dân Phan Thiết vẫn giữ được đức tính cao quý của mình. Đó là ***tinh thần đoàn kết, lao động cần cù, tấm lòng thủy chung, bao dung và mến khách, trọng chính nghĩa, ghét bạo tàn, yêu quê hương, yêu Tổ quốc***. Tất cả những đức tính tốt đẹp đó là nhân tố cốt lõi hết sức quý báu, đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân và của lực lượng vũ trang Phan Thiết.

II. TRUYỀN THỐNG YÊU NƯỚC CỦA QUÂN, DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

Về vị trí, địa lý tự nhiên, Phan Thiết có vị trí quan trọng trong hai cuộc kháng chiến. Nếu năm 1945 nơi đây được xem là địa bàn rút ra và đứng chân của mặt trận Đông Sài Gòn thì năm 1975 lại là hậu phương, là địa bàn xuất phát tiến vào cửa ngõ

phía đông Sài Gòn, góp phần quan trọng trong chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Đối với địch đây là chiến trường mang tính chuyển tiếp giữa Nam Trung bộ với Nam Bộ và Tây Nguyên, đồng thời là cửa ngõ bảo vệ Sài Gòn theo hướng "Đông Bắc", là bản lề tiếp giáp 2 cửa biển lớn "Cam Ranh - Vũng Tàu". Do đó chúng quyết chiếm giữ để tạo thế an toàn, biến Phan Thiết thành hậu phương vững chắc để phục vụ chiến tranh xâm lược, chia cắt lâu dài của chúng.

Đối với ta, Phan Thiết là trung tâm phong trào cách mạng của tỉnh. Để xứng đáng với vị trí đó, Lực lượng vũ trang Phan Thiết phải chấp nhận mọi hy sinh, gian khổ, quyết bám dân, bám đất, để xây dựng thực lực cách mạng ngay trong lòng địch, đưa phong trào khởi nghĩa vũ trang và chiến tranh nhân dân ngay trong sào huyệt của địch. Biến hậu phương địch thành nơi chi viện sức người, sức của cho kháng chiến, nơi tìm chân và tiêu hao, tiêu diệt địch, tạo thuận lợi cho phong trào cách mạng trong toàn tỉnh phát triển.

Đầu thế kỷ XX, Phan Thiết trở thành nơi dừng chân hội ngộ của nhiều sĩ phu yêu nước từ miền Trung, miền Bắc vào và từ miền Nam ra. Năm 1905, các cụ Phan Chu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng, Trần Quý Cáp đã đến Phan Thiết gặp hai người con Nguyễn Thông là Nguyễn Trọng Lợi và Nguyễn Quý Anh và một số người có tâm huyết khác bàn việc "chấn dân khí, khai dân trí, hậu dân sinh". Theo hướng đó, tháng 5/1906 Liên Thành Thơ xã ra đời, tháng 6/1906 Liên Thành Thương Quán được khánh thành và năm 1907 Dục Thanh học hiệu được mở cửa để dạy chữ quốc ngữ, chữ Hán. Các hoạt động của các tổ chức trên đã khơi dậy mạnh mẽ lòng yêu nước cho nhân dân Phan Thiết.

Cuối năm 1909, trong cuộc hành trình tìm đường cứu nước, người thanh niên Nguyễn Tất Thành đã đến Tuy Phong và được cụ nghề Trương Gia Mô giới thiệu vào dạy học ở Trường Dục Thanh, tại nơi đây thầy Thành không chỉ truyền thụ kiến thức văn hóa mà còn giáo dục tinh thần yêu nước thương nòi cho các trò. Thầy Thành đã để lại nhiều câu chuyện cảm động về sự gần gũi, thương yêu đối với học sinh và nhân dân lao động Phan Thiết.

Mùa thu năm 1910, thầy Thành rời Phan Thiết vào Sài Gòn và ngày 05 tháng 6 năm 1911, Người đã vượt trùng dương đi tìm con đường giải phóng dân tộc và trở thành người đảng viên Cộng sản Việt Nam đầu tiên, đó là đồng chí Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh, nhân dân Phan Thiết rất vinh dự và tự hào về sự kiện này trong tiến trình lịch sử.

Vào những tháng đầu năm 1940, thực dân Pháp chọn Phan Thiết làm nơi tập trung đào tạo lực lượng làm tay sai, xây trường Cao đẳng thể dục thể thao Đông

Dương, gọi tắt là Căng Êsépíc trên dãy cát Tú Luông sát biển, cách trung tâm Phan Thiết 3 km về phía Tây Nam làm nơi huấn luyện cho thanh niên xứ "Nam Kỳ, Trung Kỳ, Bắc Kỳ, Lào và Cao Miên".

Đầu năm 1941, Pháp lại mở tiếp trường Cao đẳng Thanh niên Đông Dương gọi tắt là ESCJIC gần Căng Êsépíc nhằm đào tạo giáo viên bậc tiểu học và viên chức các ngành trên toàn cõi Đông Dương. Ngoài hai trường trên, Pháp còn mở thêm trường đào tạo cán bộ thanh niên cấp Tỉnh gọi tắt là EPCJ dưới chân dốc Căng Êsépíc (nay thuộc phường Đức Long). Song song với việc mở các lớp chính quy, chúng còn tổ chức một hệ thống hướng đạo sinh và đẩy mạnh các hoạt động văn thể mỹ nhằm lung lạc nhận thức, ru ngủ lớp trẻ để dễ bề sa ngã theo chúng.

Đêm 9 tháng 3 năm 1945, Nhật đảo chính Pháp độc chiếm Đông Dương, chỉ trong 3 ngày, trên toàn cõi Đông Dương, Pháp đã đầu hàng Nhật. Với thủ đoạn lừa bịp, phát xít Nhật ra lệnh cho Bảo Đại, trên danh nghĩa Việt Nam độc lập thả hết tù Chính trị ở các nhà lao, trong đó có nhà lao Buôn Mê Thuột, nơi giam cầm các đồng chí cán bộ cốt cán của tỉnh Bình Thuận.

Sau ngày Nhật đảo chính Pháp, các cơ sở cách mạng, tổ chức quần chúng ở Phan Thiết nói riêng, tỉnh Bình Thuận nói chung có điều kiện hoạt động và phát triển, các đồng chí đảng viên từ nhà lao Buôn Mê Thuột về như: Đồng chí Nguyễn Trương, Nguyễn Sắc Kim, Nguyễn Nhơn, Nguyễn Chúc và Thái Hựu về đến Phan Thiết đã nhanh chóng móc nối lại cơ sở, xây dựng phong trào, thành lập Ban Việt Minh tỉnh lâm thời, tổ chức tự vệ, chuẩn bị mọi mặt công cuộc giành chính quyền.

Vùng đất, con người, truyền thống yêu nước và phong trào cách mạng của nhân dân Phan Thiết dưới sự lãnh đạo của Đảng đã sản sinh, nuôi dưỡng và rèn luyện cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang và bán vũ trang Phan Thiết có tinh thần chiến đấu dũng cảm, ngoan cường, thủy chung, son sắt. Đó là nguồn gốc, là nhân tố cơ bản, thuận lợi để lực lượng vũ trang Phan Thiết không ngừng lớn mạnh, xứng đáng là đứa con thân yêu của quê hương Phan Thiết anh hùng.

Phần thứ nhất
LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỊ XÃ PHAN THIẾT
TRONG KHÁNG CHIẾN THỰC DÂN PHÁP VÀ ĐẾ QUỐC MỸ
(1945-1975)

Chương một
LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỊ XÃ PHAN THIẾT
KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC
(1945-1954)

I. LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỊ XÃ TRONG TỔNG KHỞI NGHĨA THÁNG TÁM 1945

Sau ngày Nhật đảo chính Pháp, các cơ sở quần chúng cách mạng có điều kiện hoạt động và phát triển. Tháng 5 năm 1945, nhóm tù chính trị từ nhà lao Buôn Mê Thuật trở về Phan Thiết đã nhanh chóng móc nối lại cơ sở, xây dựng phong trào và thành lập Ban Việt Minh tỉnh lâm thời, tổ chức lực lượng tự vệ, chuẩn bị mọi mặt cho công cuộc giành chính quyền, đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đồng chí như sau: Đồng chí Nguyễn Nhơn, phụ trách Phan Thiết, đồng chí Nguyễn Chúc, phụ trách bảo vệ an ninh, đồng chí Thái Hựu, phụ trách công nhân và Đèpô xe lửa Mương Mán - Phan Thiết, đồng chí Nguyễn Tương phụ trách 4 huyện Hàm Thuận, Hòa Đa, Tuy Phong và Hàm Tân.

Tại Phan Thiết, cơ sở phát triển khá nhanh, đồng chí Nguyễn Nhơn dựa vào gia đình anh Phụ ở đường Pari (nay là đường Nguyễn Trường Tộ) vốn có họ hàng để ở và mở hiệu ảnh truyền thần. Tại đây đồng chí liên lạc với anh Minh, một bạn học cũ và anh Nguyễn Diêu, thư ký tỉnh trưởng Huỳnh Dư đang làm việc tại toà sứ củ do Nhật chuyển giao làm cơ sở cách mạng. Chái nhà bà Tuần Phạm tại chợ Gò - Phú Trinh được chọn làm nơi hội họp nhóm cơ sở do đồng chí Nhơn tổ chức.

Đồng chí Thái Hựu đã tổ chức được một số công nhân đường sắt ở ga Mương Mán - Phan Thiết và một vài cơ sở trong đồn điền Hồ Tá Khanh ở làng Phú Sum. Đồng chí Nguyễn Tương tổ chức được một tổ cơ sở ở Mũi Né, sau đó thành lập Ban Việt Minh xã, chủ nhiệm là anh Võ Trung.

Đồng chí Nguyễn Chúc thu phục trại lính Bảo An, tổ chức được hai cơ sở là anh Đoàn Tự Bảy và anh Hữu, từ hai anh này đã giác ngộ được hầu hết anh em lính trong lực lượng Bảo An ngã về cách mạng. Đây là tín hiệu đáng mừng và là lực lượng quan trọng trong tổng khởi nghĩa giành chính quyền và bảo vệ chính quyền cách mạng ở địa phương.

Đêm 17 tháng 8 năm 1945 không khí tiền khởi nghĩa tràn ngập ở nhiều nơi trong thị xã Phan Thiết. Cờ đỏ Sao vàng, truyền đơn biểu ngữ xuất hiện trên đường từ ngã ba nhà thương đến sân vận động Phan Thiết, Phú Tài, ngã ba Xuân Phong lên Đại Năm và Phú Hội, các khẩu hiệu bằng sơn đỏ viết trên băng rôn trắng như sau:

- Tước vũ khí quân đội phát xít Nhật ở Đông Dương.

- Đả đảo chính phủ Trần Trọng Kim.
- Dựng chính phủ nhân dân cách mạng lâm thời.
- Việt Nam hoàn toàn độc lập.

Băng rôn, khẩu hiệu, biểu ngữ được treo ở nhiều nơi, cả trên cầu Quan bắc qua sông Cà Ty (nay là cầu Lê Hồng Phong) làm tăng thêm khí thế cách mạng của quần chúng.

Trong đêm 22 tháng 8 năm 1945, anh Đoàn Tự Bảy trong đơn Bảo An nhận được chỉ thị của Việt Minh đã cử đội Vy và 3 lính tin cậy mang súng đạn theo đồng chí Chúc làm nhiệm vụ đặc biệt tảo thanh một số phản động, bắt giữ Trúc Viên (tức Trương Gia Kỳ Sanh) và một Hoa Kiều làm Ban trưởng có liên hệ với Quốc dân Đảng, có tàng trữ vũ khí chờ thời cơ chống lại cách mạng, gần sáng ngày 23/8/1945 anh em về trên ngực áo mỗi người đều mang huy hiệu cờ đỏ sao vàng làm cho anh em binh lính trong đơn phấn khởi, ước ao mình cũng làm được một việc gì đó cho cách mạng.

Đêm 21 tháng 8 năm 1945, Ban Việt Minh tỉnh lâm thời họp tại Lò Bún thuộc phường Đức Nghĩa, đánh giá tình hình thấy các vấn đề cốt lõi là lực lượng ta đã mạnh và bọn tay sai đang hoang mang cực độ, chính quyền Huỳnh Dur vừa mới nhận chức đang dao động trước khí thế của quần chúng. Hơn nữa, Huỳnh Dur là một giáo học đã từng tham gia tổ chức có xu hướng tiến bộ ở Quảng Nam nên có nhiều khả năng ta thuyết phục được.

Sáng ngày 23 tháng 8 năm 1945, theo hiệp đồng anh Nguyễn Diêu giao Bùi Đào là nhân viên văn phòng cắt đứt dây điện thoại liên lạc với các nơi. Anh Diêu giám sát Hà Mão là nhân viên chủ sự văn phòng lâu năm. Vừa lúc này các đồng chí Nguyễn Nhơn, Nguyễn Chúc cùng anh Phan Văn Trình và tự vệ cải trang dưới dạng nhà buôn mang ba cặp da bước vào phòng làm việc của Tỉnh trưởng. Hà Mão giật mình quay lại hỏi Nguyễn Diêu: "Tại sao thầy cho các người này vào đây?". Diêu chưa trả lời thì anh Minh, cơ sở tự vệ cho tay vào túi quần làm nổ cộm khẩu súng ngắn làm Hà Mão thấy lạnh mình, đứng im. Anh Minh đáp: Chúng tôi cần gặp tỉnh trưởng, Hà Mão vội vàng nhắc máy điện thoại, anh Diêu bước tới vỗ nhẹ vào vai Hà Mão nói: không cần, dây điện thoại đã bị cắt đứt rồi. Với danh nghĩa là đại biểu Mặt trận Việt Minh tỉnh đối diện với Huỳnh Dur, đồng chí Nguyễn Nhơn nói gọn vài nét về phong trào cách mạng của cả nước hiện nay và giải thích chủ trương, chính sách của Việt Minh với những ai tán thành hoặc chống lại cách mạng, đồng chí khuyên Huỳnh Dur là một trí thức nên thức thời về với cách mạng.

Trước tình thế bất buộc, Huỳnh Dur đành phải chấp nhận giao chính quyền và bản đồ hành chính Tỉnh cho đồng chí Nguyễn Nhơn. Ban lãnh đạo lâm thời Việt

Minh tinh cấp tốc bố trí lực lượng bí mật giám sát Tỉnh trưởng và khẩn cấp triệu tập hội nghị mở rộng vào đêm 23 tháng 8 năm 1945 tại Lò Bún phường Đức Nghĩa, có đại biểu Việt Minh thị xã Phan Thiết tham dự để bàn việc giành chính quyền và phân công người tiếp quản các công sở trong ngày hôm sau.

Sáng ngày 24 tháng 8 năm 1945, đoàn Đại biểu Việt Minh tỉnh gồm các đồng chí Nguyễn Tương, Nguyễn Nhơn, Nguyễn Chúc và hai bảo vệ đến gặp Tỉnh trưởng Huỳnh Dư tại nhà số 8 Sài Gòn (nay là trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh trên đường Trần Hưng Đạo), tiến hành nhận bàn giao và tiếp quản các công sở. Anh Diêu lấy xe ô tô của Tỉnh trưởng đưa đoàn qua đồn lính Bảo An (G1), xe vừa đến, cửa đồn được mở toang. Anh Đoàn Tự Bảy đã bố trí sẵn đội ngũ để chào đón đoàn. Cờ quẻ ly được hạ xuống để thay cờ đỏ sao vàng kéo lên giữa bao cặp mắt khâm phục và triu mến. Đồng chí Nguyễn Tương, đại diện Việt Minh tỉnh nói vắn tắt: Chính quyền tỉnh đã về tay cách mạng, thuộc về nhân dân Việt Nam chúng ta. Quân Bảo An nay đổi tên là quân giải phóng và tổ chức thành hai Đại đội: Đại đội 1 do Tôn Thất Trí làm đại đội trưởng; Đại đội 2 do Cao Huy Tồn làm đại đội trưởng. Việt Minh Tỉnh chỉ định anh Đoàn Tự Bảy làm chỉ huy chung cả hai đại đội, anh em phải tuân lệnh anh Bảy, tiếp theo đồng chí Nguyễn Chúc tuyên bố: Anh em bây giờ là lực lượng vũ trang cách mạng, anh em nào muốn tiếp tục tham gia sẽ được thu nhận, ai có hoàn cảnh khó khăn muốn về với gia đình sẽ được cách mạng giúp đỡ. Xe tiếp tục đưa đoàn đi tiếp quản các cơ sở như: nhà dây thép, kho bạc, nhà đèn, nhà thương, phủ đường Hàm Thuận...

Tin khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi, tin chuẩn bị cho cuộc biểu tình khí thế chào mừng ngày 25 tháng 8 năm 1945 truyền đi nhanh chóng, không khí chuẩn bị rất khẩn trương, khắp nơi mọi nhà hào hứng thông báo truyền tin cho nhau chuẩn bị tham gia đội ngũ, may thêm cờ, viết thêm biểu ngữ, khẩu hiệu.

Ngày 25 tháng 8 năm 1945, vào lúc 14 giờ 30' khoảng 5.000 quần chúng từ các ngã hợp điểm tại khu nhà ga xe lửa Phan Thiết cùng diễu hành qua trước dinh tỉnh trưởng (Tòa sứ) rồi tiến về sân vận động Phan Thiết trong màu cờ đỏ sao vàng rực rỡ và tràn ngập niềm hân hoan phấn khởi, giữa hàng ngàn người biểu tình nổi bật lên một đội ngũ chính tề đồng phục, đầu đội mũ ca lô màu cỏ úa giữa có ngôi sao vàng năm cánh, súng chắc trong tay, mặt rạng rỡ. Đó là những người mấy hôm trước là lính Bảo An, nay đã trở thành giải phóng quân, lực lượng vũ trang nhân dân cách mạng.

Tất cả mọi người đều đứng im phăng phắc, gần như chỉ nghe tiếng phân phát của những lá cờ đỏ sao vàng đang phát phới tung bay trong gió chiều giữa sân lễ. Bước lên bục lễ đài, đồng chí Nguyễn Tương thay mặt Việt Minh tỉnh, thay mặt Ủy ban lãnh đạo khởi nghĩa phát biểu trước đồng bào, nêu rõ ý nghĩa thắng lợi của cuộc

cách mạng sau 80 năm dưới ách đô hộ của thực dân Pháp và bọn phong kiến. Nhân dân ta đã đoàn kết một lòng vùng lên đánh đuổi thực dân Pháp và phát xít Nhật. Từ đây nhân dân ta được độc lập tự do, tiếng vỗ tay, tiếng hoan hô vang rền. Cuộc mít tinh kết thúc, đoàn người tiếp tục diễu hành qua các ngã đường, các phố cho đến khi ra khỏi thị xã Phan Thiết.

Chỉ trong vòng từ ngày 24 tháng 8 đến ngày 30 tháng 8 năm 1945, dưới sự lãnh đạo của những chiến sỹ cộng sản nhân dân đã vùng lên đánh đổ chính quyền thống trị của bọn tay sai đế quốc, lập nên chính quyền dân chủ nhân dân trong toàn tỉnh.

Từ kiếp nô lệ, nhân dân ta đã trở thành người làm chủ đất nước, nhân dân Phan Thiết bước sang giai đoạn cách mạng mới. Cách mạng tháng Tám thành công, mở đầu thời kỳ oanh liệt nhất, bước nhảy vọt vĩ đại nhất, tạo tiền đề về tinh thần và vật chất cho hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ cùng bè lũ tay sai.

II. LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỊ XÃ TRONG NHỮNG NĂM ĐẦU KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP (1946-1949)

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời chưa đầy tháng, thì ngày 23 tháng 9 năm 1945, thực dân Pháp núp bóng quân Anh nổ súng tấn công Sài Gòn, mở đầu cuộc xâm lược nước ta lần thứ hai. Nhân dân Nam Bộ đứng lên kháng chiến chống xâm lược, cả nước hướng về Nam Bộ, các đơn vị Nam tiến lần lượt vào Nam chiến đấu. Quân Pháp đánh ra các tỉnh Miền Đông Nam Bộ, một số đơn vị vũ trang Nam Bộ rút ra Phan Thiết như đơn vị Cộng hòa vệ binh, Bộ đội Đại Ca, bộ đội Năm Châu. Một số đơn vị Nam tiến vừa vào cũng quay ra thị xã Phan Thiết như bộ đội Quảng Ngãi, bộ đội Thừa Thiên, bộ đội Quảng Bình, chi đội Nam Long, Đệ nhất sư đoàn, Đệ nhị sư đoàn, Quốc vệ đội, các đơn vị này cùng lực lượng tại chỗ vừa hình thành đã tập hợp thành một lực lượng lớn bao gồm những người con ưu tú của cả ba miền Bắc - Trung - Nam, hình thành ba chi đội nhanh chóng triển khai chiến đấu chống xâm lược.

Tình hình mỗi lúc một khẩn trương, khoảng đầu tháng 11 năm 1945 theo lệnh quân Anh, quân Nhật đổ bộ chiếm đóng đồn Thương Chánh để làm bàn đạp đánh chiếm Phan Thiết, làm nội ứng cho Pháp trở lại chiếm đóng Bình Thuận. Trước tình hình đó, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời Tỉnh cử đồng chí Nguyễn Chúc và một số cán bộ đại đội, đại diện đến đàm phán nhưng không kết quả. Quân Nhật một mực đòi tước vũ khí của ta. Trước thái độ ngoan cố của Nhật, ban lãnh đạo Tỉnh ra lệnh cho bộ đội sẵn sàng tiến công diệt quân phát xít Nhật, đồng thời chủ trương cho các cơ quan lãnh đạo tỉnh đóng trong nội thị Phan Thiết rút về vùng ven (Hàm Thuận), tổ chức cho nhân dân sơ tán về nông thôn, triệt nguồn cung ứng cho Nhật. Lực lượng vũ trang và du kích tự vệ tổ chức bố trí ở khu vực nhà Ga Phan Thiết,

Trường nữ (nay là trụ sở Tỉnh ủy), ngã ba nhà thương, một đại đội bố trí từ Lạc Đạo đến ngã Bảy. Một ban tiếp tế cơm nước và chăm sóc thương binh có gần 100 chị em phụ nữ các xã Phong Năm, Hàm Hiệp, Phú Trinh tham gia được hình thành.

Sáng ngày 11 tháng 11 năm 1945, quân Nhật từ Thương Chánh chia thành nhiều cánh tấn công đánh chiếm các công sở tỉnh lỵ. Khi địch đánh vào đồn GI (nay là cơ quan Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Bình Thuận) và dồn sức tiến công lên ngã ba Nhà thương đã bị lực lượng ta ở đây phối hợp với dân quân tự vệ Phan Thiết chặn đánh quyết liệt. Cuộc chiến đấu ác liệt giành đi giật lại từng mục tiêu diễn ra từ 15 giờ đến 17 giờ trong ngày. Ta diệt hai tên Nhật trước Đồn GI và 5 tên khác trên các hướng. Nhưng ta cũng hy sinh 4 đồng chí (Bửu Túc, Võ Thanh Phiêm, Tôn Thất Điệp, Bùi Huy Cam). Đến 8 giờ 30 ngày 12 tháng 11 năm 1945, máy bay địch lượn trên bầu trời Phan Thiết, rải truyền đơn bằng tiếng Nhật, kêu gọi quân Nhật ở rải rác trong thị xã Phan Thiết phải tìm các đơn vị Nhật khác mà gia nhập.

Các ngày 13, 14 tháng 11, lực lượng ta rút về gần cầu 40, Phú Tài và dọc bờ sông An Hải đến Phú Hải hình thành thế bao vây quân Nhật ở nội thị Phan Thiết. Bộ phận tiếp tế lui về Lại An Thượng, với cách bố trí trên, các đơn vị giải phóng quân và tự vệ tiếp tục chiến đấu quân địch ở trong nội thị Phan Thiết. Tổ chức bắn tỉa quấy rối tiêu hao địch. Mặt khác vận động thực hiện "Vườn không nhà trống" triệt nguồn tiếp tế lương thực, nước uống. Chiến sự diễn ra gần một tháng, quân Nhật hoang mang, lo sợ vì thiếu thốn mọi thứ nên ngày 12 tháng 12 năm 1945 quân Nhật rút xuống tàu biển chuẩn về Sài Gòn.

Những trận đánh Nhật vừa qua của lực lượng vũ trang tỉnh và dân quân tự vệ Phan Thiết, tuy còn nhiều nhược điểm song cũng đã thể hiện tinh thần chiến đấu dũng cảm quyết chiến, quyết thắng rất cao. Quân dân đoàn kết gắn bó chặt chẽ đã quét sạch quân Nhật ra khỏi địa phương. Trước âm mưu mới của kẻ thù, quân dân Phan Thiết tích cực chuẩn bị cho cuộc chiến đấu mới.

Nhằm đạt cơ sở pháp lý cho nền tảng nhà nước dân chủ nhân dân, việc bầu cử Quốc hội nước Việt Nam độc lập là nhiệm vụ khẩn trương, nên những ngày cuối năm 1945 nhân dân Phan Thiết sôi nổi, bàn bạc, trao đổi, thảo luận xung quanh sự kiện trọng đại bầu cử Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, ban vận động bầu cử thị xã phổ biến thể lệ bầu cử, thời gian bầu cử, địa điểm bầu cử. Lực lượng thanh, thiếu niên mang cờ trống đi tuyên truyền cổ động với hai câu ca dao:

Nhớ ngày mừng 6 tháng giêng,

Là ngày bầu cử Quốc hội đầu tiên ra đời.

Sáng ngày 6 tháng 01 năm 1946, mọi người đến địa điểm bầu cử thực hiện quyền công dân đầu tiên trong đời. Đồng bào Phan Thiết tập trung phiếu cho những người

xứng đáng. Hai Đại biểu của Tỉnh trúng cử vào Quốc hội là đồng chí Nguyễn Tương, đảng viên Cộng sản năm 1930 và bác sỹ Huỳnh Tấn Đới, một trí thức tiến bộ.

Những ngày được độc lập quá ngắn ngủi, nhân dân Phan Thiết cùng nhân dân trong Tỉnh đang sum họp vui vầy chuẩn bị đón xuân đầu tiên trên quê hương thanh bình, thì trưa ngày 31 tháng 01 năm 1946 (29 tháng chạp năm Ất Dậu), một đoàn xe quân sự của Pháp với hàng trăm chiếc từ hướng Gòp xã Hồng Sơn xuống Phú Long tiến vào Phan Thiết, trên xe đi đầu địch cắm cờ đỏ sao vàng, chiến sỹ và nhân dân lầm tưởng là quân giải phóng vẫy tay chào, liền bị chúng xả súng bắn làm chết và bị thương hàng chục người.

Khi đoàn xe địch tiến vào Ga xe lửa, Kho bạc, Cảng Êsépíc, lực lượng bộ đội và dân quân tự vệ nổ súng chiến đấu quyết liệt, diệt nhiều tên Pháp, rồi rút ra ngoài nhằm bảo tồn lực lượng. Đến 14 giờ ngày 31 tháng 01 năm 1946, địch chiếm Phan Thiết hầu như không một bóng người. Chiếm Phan Thiết chúng rải quân chốt các trọng điểm như: Đồn Gi, Tòa sứ, nhà Pascal (nay là trụ sở Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên khai thác công trình thủy lợi), cửa Thương Chánh, Cầu 40 và khu vực Nhà thương. Ngày 02 tháng 02 năm 1946, địch đưa quân chiếm Ma Lâm. Ngày 03 tháng 02 địch chiếm Hàm Tân và các ngày sau đó chúng đưa quân ra thăm dò các vùng ven Phan Thiết như Phú Hải, Phú Hội, Ngã Hai, Phú Tài, Phước Môn, ở những nơi này, lực lượng vũ trang ta có đánh một số trận lẻ tẻ tiêu hao địch rồi rút quân.

Trước ngày thực dân Pháp tái chiếm, trên địa bàn Phan Thiết, Ban công tác hậu phương được thành lập do đồng chí Thái Hựu, một cán bộ lãnh đạo khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 phụ trách với nhiệm vụ ban đầu là phá hủy các công trình kiên cố, dựng chướng ngại vật, ngăn cản bước tiến của quân Pháp. Khi Pháp chiếm Phan Thiết, Ban công tác hậu phương có nhiệm vụ theo dõi phát hiện địch và tiêu diệt bọn thám báo, tề điệp ở vùng ven và nội ô thị xã Phan Thiết.

Về sau này Ban công tác hậu phương lần lượt đổi tên: Ban Kiến Thiết, Ban Phòng Điệp, Cẩm tử đội Nguyễn Thái Học; Danh dự đội... đã lập nhiều thành tích trong diệt tề, trừ gian. Tháng 3 năm 1946, đồng chí Nguyễn Dân, Bí thư Tỉnh ủy và đồng chí Thái Hựu chủ trì cuộc họp tại xóm Mía quyết định đổi tên thành Ban Phòng điệp với nhiệm vụ trừ gian, diệt ác để bảo vệ chính quyền cách mạng, phạm vi hoạt động chủ yếu là nội ô thị xã Phan Thiết và phối hợp diệt tề, trừ gian ở các phân khu hành chánh của quận Hàm Thuận. Lực lượng tổ chức thành 3 phân đội:

- Phân đội I: Do đồng chí Nguyễn Nhân chỉ huy, phụ trách phường Bình Hưng và làng Lại An (nay thuộc xã Hàm Thắng).

- Phân đội II: Do đồng chí Lê Văn Hát chỉ huy, phụ trách phân khu 5 Hàm Thuận gồm các làng Bình An, Mỹ Thạnh, Bình Lâm, An Phú.

- Phân đội III: Do đồng chí Trương Văn Lộc chỉ huy, phụ trách phía Nam Phan Thiết gồm các làng Tú Luông, Lâm Bình, Khe Cả, Tiến Lợi.

Ban Phòng điệp hoạt động tốt, đã hỗ trợ cho cán bộ chính trị vào nội ô phát động quần chúng, xây dựng phong trào, xây dựng cơ sở trong các xóm lao động, tạo thành những căn cứ lữm ở xóm Đầm, chùa Cát (Bình Hưng), Văn Thánh (Đại Tài), Động Giá, Lò Heo (Phú Trinh), xóm Ghe, xóm Động (Lạc Đạo), Cồn Cỏ, động làng Thuyền (Đức Nghĩa) để cán bộ chiến sỹ ta bám trụ hoạt động.

Khoảng tháng 4 năm 1946, Tỉnh điều đồng chí Trần Hữu Xoàng về thị xã Phan Thiết làm Chỉ huy trưởng quân sự, là tiền thân của lực lượng cảm tử đội Phan Thiết sau này.

Được nhân dân che chở, đùm bọc và nuôi dưỡng, cán bộ, chiến sỹ Ban Phòng Điệp với phương thức hoạt động vừa vũ trang tuyên truyền, xây dựng cơ sở, vừa đột vào vùng sâu đánh nhỏ, đánh lẻ, một tổ cũng đánh, một người cũng đánh, đánh mọi chỗ, mọi lúc, mọi nơi, đánh từ giữa chợ, quán nhậu, trên đường phố đến tận sào huyệt của địch.

Tháng 5 năm 1946, các chiến sỹ Ban Phòng Điệp diệt tên Ty - một mật thám ác ôn có nhiều nợ máu với nhân dân giữa đường phố gần vườn bông Đức Nghĩa. Kế tiếp mấy hôm sau, đột nhập vào nhà tên Cung - Trưởng ban bộ hình của địch, diệt hấn trên cán dao có ghi bản án tử hình nhằm cảnh cáo những tên làm tay sai cho giặc Pháp.

Tháng 10 năm 1946, Đội tự vệ chiến đấu Tỉnh (còn gọi là tự vệ ông Tương) phục kích trên đường Phan Thiết đi Mũi Né tại khu vực Đá ông Địa đánh diệt và bị thương một số tên địch, thu một số vũ khí. Đồng thời Tỉnh tổ chức tuyên quân hai đợt được 200 thanh niên, hầu hết là con em của thị xã Phan Thiết và Hàm Thuận vào Đội tự vệ ông Tương.

Tình hình cuộc chiến ngày càng lan rộng ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ. Hội nghị quân sự của Đảng họp vào ngày 19 tháng 10 năm 1946 nhận định "Không sớm thì muộn Pháp sẽ đánh mình và mình cũng nhất định đánh Pháp". Đúng như nhận định của Trung ương, tình hình trong cả nước ngày càng căng thẳng. Sáng 19 tháng 12 năm 1946, thực dân Pháp gửi tối hậu thư đòi tước vũ khí các lực lượng vũ trang và buộc Chính phủ ta phải đình chỉ mọi hoạt động chuẩn bị kháng chiến. Trưa ngày 19 tháng 12 năm 1946, Chính phủ ta bác bỏ tối hậu thư ấy và chỉ thị tất cả hãy sẵn sàng.

Ngay trong đêm 19/12/1946, Hồ Chủ tịch ra lời kêu gọi đồng bào toàn quốc: "Hỡi đồng bào! Chúng ta phải đứng lên. Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không phân biệt tôn giáo, đảng phái, dân tộc hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc. Ai có súng dùng súng, ai có

gươm dùng gươm, không có gươm thì dùng cuốc, thuổng, gậy gộc, ai cũng phải ra sức chống thực dân Pháp cứu nước”.

20 giờ ngày 19 tháng 12 năm 1946, Bộ trưởng Quốc phòng - Tổng chỉ huy Quân đội quốc gia Việt Nam Võ Nguyên Giáp ra lệnh chiến đấu và phát trên Đài Tiếng nói Việt Nam: “Tổ quốc lâm nguy, Giờ chiến đấu đã đến. Theo Chỉ thị của Hồ Chủ tịch và Chính phủ, nhân danh Bộ trưởng Quốc phòng - Tổng chỉ huy, tôi ra lệnh cho toàn thể bộ đội vệ quốc quân và dân quân tự vệ Trung - Nam - Bắc phải nhất tề đứng dậy tiên lên mặt trận giết giặc cứu nước, hy sinh đến giọt máu cuối cùng tiêu diệt bọn thực dân Pháp, Quyết chiến”.

Đáp lời kêu gọi của Bác và mệnh lệnh chiến đấu của Bộ trưởng Quốc phòng, quân dân Phan Thiết cùng quân dân toàn Tỉnh và cả nước một lòng một dạ đứng lên quyết chiến đấu tiêu diệt giặc. Phối hợp với Đại đội Hoàng Hoa Thám, lực lượng Phòng Địch thọc sâu tiến công địch trong nội ô thị xã Phan Thiết gây tác động lớn, phục vụ phong trào chính trị, tạo niềm tin đối với nhân dân bằng một số trận đánh.

Ngày 11 tháng 3 năm 1947, tại xóm Cồn Cỏ (Đức Nghĩa) Tiểu đội Phòng Địch do anh Lương Văn Nghệ, Nguyễn Quy làm Tiểu đội trưởng, Tiểu đội phó bày thế trận đánh bằng dao, mác, cướp súng địch trang bị cho ta. Cách đánh giả người chơi cờ tướng lấy nhà anh Nguyễn Y làm điểm chỉ huy (Vợ anh Y là chị ruột anh Quy) bố trí 20 chiến sỹ giả làm thợ vót nạng ngồi dọc hai bên đường kéo dài 50m, bố trí trinh sát theo dõi địch từ đường Khải Định ra, chờ cho Tiểu đội Thổ gian lọt vào ổ phục kích. Anh Quy hô lớn "Chiếu tướng", nghe lệnh toàn Tiểu đội xông lên áp sát địch, dùng dao, mác vót nạng đâm chém lính Thổ, quyết liệt. Tên Thành một thuộc hạ của Luis, đánh cờ tướng với anh Quy chạy thoát chết. Chị Hai Dư đã neo thuyền dưới sông Cà Ty đợi sẵn và kịp thời đưa anh em cùng 6 tên tù binh, thu 6 súng qua bến đò Văn Thánh về căn cứ an toàn.

Tháng 3 năm 1947, quyết diệt tên Cầm cảnh sát ác ôn có nhiều nợ máu với nhân dân, nhà ở Đại lộ Sài Gòn (nay là đường Trần Hưng Đạo), đồng chí Thành Công chiến sỹ Phòng Địch đột nhập giữa ban ngày tiêu diệt hắn bằng một nhát dao, được người dân ở nhà bên ném cho một chiếc áo mới, anh Thành thay áo mới, rồi ẩn mình trong đám đông người về căn cứ an toàn.

Tháng 4 năm 1947, hai đội viên cảm tử thành là anh Trần Thiện Hàng, Nguyễn Đình Tài biết rõ bác sỹ người Pháp có khẩu súng trường 36. Hai anh đột nhập vào nhà uy hiếp tên bác sỹ, thu khẩu súng đem ra nộp cho đơn vị Phòng Địch và xin thoát ly gia nhập vào đơn vị cầm súng chiến đấu.

Thực lực cách mạng trong nội ô Phan Thiết hoạt động mạnh, phong trào kháng chiến của quân dân Phan Thiết trên đà phát triển thuận lợi thì một tổn thất lớn

xảy ra. Tên Vũ Thị An, y tá đơn vị Phòng Địch, một cô gái có nhan sắc nhưng sinh hoạt buông thả, bị kỷ luật do thoái hóa, biến chất đã sinh lòng phản trắc. Thị lên về Phan Thiết dẫn địch vào tập kích chiến khu Gò Bồi bắt anh Trần Hữu Xoàng, chỉ huy Ban Phòng Địch, anh Huỳnh Sanh Nam thư ký và chị Huỳnh Ngọc Sương nhân viên văn phòng.

Anh Trần Hữu Xoàng là một thanh niên trí thức Nam Bộ, quê Mỹ Tho, là sinh viên năm thứ 4 Trường Đại học Kiến trúc Đà Lạt. Cách mạng tháng Tám thành công, anh tham gia vào Giải Phóng quân tỉnh Biên Hòa sau đó ra Bình Thuận làm Trưởng Ban quản trị hành chính Chi đội I, sau đó được tỉnh giao nhiệm vụ Chỉ huy trưởng Ban Phòng Địch.

Anh Nguyễn Nhân, người nông dân, quê Thái Bình trong đội quân Nam tiến tham gia mặt trận Biên Hòa rút về Phan Thiết đã tham gia chỉ huy phân đội I, Ban Phòng Địch hoạt động ở hướng Bắc thị xã và bị bắt trong trận địch càn quét, bao vây làng Phước Thiện Xuân (nay là xã Hàm Thắng).

Anh Huỳnh Sanh Nam, con một nhà giáo yêu nước ở Phan Thiết làm thư ký Ban Phòng Địch. Sau những ngày mua chuộc, dụ dỗ không kết quả, thực dân Pháp tra tấn dã man nhưng không khuất phục được các anh. Địch quyết định xử tử nhằm uy hiếp tinh thần, dập tắt sự phản kháng của quần chúng. Vào lúc 7 giờ ngày 07 tháng 4 năm 1947, địch huy động binh lính lừa đồng bào thị xã tập trung tại ngã Bảy xem xử tử Việt Minh. Chúng bắt ba anh Trần Hữu Xoàng, Nguyễn Nhân và Huỳnh Sanh Nam đứng dựa lưng vào tường mặt trước của nhà hàng Xê-Ra-ni (nay là trụ sở Ngân hàng Á Châu ACB) đối diện chợ Phan Thiết. Tên chỉ huy hỏi: Trước khi chết các ông có muốn nói gì không? Từ túi áo, anh Xoàng rút ra một bức thư viết sẵn chìa ra trước mặt tên sĩ quan và bảo: Đề nghị ông chuyển bức thư và chiếc nhẫn theo địa chỉ trên thư. Tên chỉ huy nhận lời và ra lệnh bọn lính đến bịt mắt các anh. Cả ba anh đều đồng thanh nói: Không cần! không cần. Anh Xoàng nói tiếp: Hãy để chúng tôi nhìn thấy đồng bào.

Trước hàng ngàn cặp mắt căm thù đang nhìn bọn chúng, tên chỉ huy hoảng sợ, vội ra lệnh bắn. Không thể nói gì kịp, cả ba anh đồng thanh hô: "Việt Nam độc lập muôn năm!, Hồ Chủ tịch muôn năm!" chưa tròn câu, súng nổ. Ba dòng máu đại diện cho ba miền Bắc - Trung - Nam cùng tưới lên mảnh đất thân yêu của Phan Thiết, nơi mà các anh không tiếc tuổi xanh, sẵn sàng hy sinh để giữ tròn khí tiết của người chiến sĩ cách mạng.

Hình ảnh bất khuất của những chiến sỹ Phòng Địch mãi mãi khắc ghi trong lòng nhân dân Phan Thiết. Sau sự hy sinh của các chiến sỹ Phòng Địch, nhân dân yêu cầu phải trị tội tên Vũ Thị An và những phần tử phản bội khác, đáp ứng yêu cầu

bức xúc của đồng bào, ta chủ trương bắt cho được tên Vũ Thị An đưa ra vùng ven mở mít tinh, lấy ý kiến của đồng bào để xử lý thích đáng.

Lúc này tên Vũ Thị An linh cảm thế nào cũng bị Việt Minh trừng trị nên có ý định vào Sài Gòn tránh lánh. Biết được ý định của thị, ta bố trí chị Ý nhà trên đường Hải Thượng Lãn Ông là bạn bè cùng lứa với An tổ chức bữa cơm thân mật mời thị đến dự trước khi chia tay. Chập choạng tối hôm ấy, anh Lương Văn Sơn, Phan Văn Công và Hùng Sơn, ba anh em tiếm nhập vào nhà chị Ý bắt thị An thì đột nhiên có toán địch đi tuần về hướng Nhà thương thì hấn la lên, nghe la toán lính tuần quay lại. Không kịp đưa đi, các anh liền đâm chết ngay tại chỗ, ba anh ẵm mình về căn cứ an toàn. Chị Ý nhanh trí hô to: "Ám sát, ám sát". Bọn địch vào nhà xem xét hiện trường thấy tiền vàng của thị An còn nguyên vẹn, chúng xác định Vũ Thị An bị Việt Minh giết không phải bị cướp. Nhờ đó mà gia đình chị Ý không bị nghi ngờ.

Ngày 23 tháng 6 năm 1947, chiến sỹ Lê Văn Phấn cải trang mặc đồ bà ba trà trộn vào chợ và giấp mặt tên Lý Thị Ghét-một tay sai đắc lực của sở mật thám Bình Thuận, khi thị đang cúi xuống mua rau. Anh định đâm vào cổ hấn thì mục quay cổ ngẩng mặt lên. Anh đâm trượt vào mí mắt, thị Giết thoát chết. Hấn là một tay sai đắc lực của sở mật thám Bình Thuận.

Tại đường Gia Long (nay là Nguyễn Huệ) anh Lê Văn Phấn bắn chết tên mật thám Châu lúc 7 giờ 30 ngày 04 tháng 7 năm 1947. Tiếp đến anh cùng với các chiến sỹ Ban Phòng Địch giật khẩu súng tiểu liên Thomsion của tên lính lê dương ở tại phường Bình Hưng. Ngày 14 tháng 7 năm 1947 là ngày lễ Quốc khánh của nước Pháp, ta rải truyền đơn khắp nội thị, tiếng súng, lựu đạn của lực lượng Phòng Địch nổ vang trên đường phố, hoạt động trừ gian, diệt tề gây náo động trong thị xã Phan Thiết.

Trận đánh tập kích diệt đồn Lầu Ông Hoàng của Đại đội Hoàng Hoa Thám tỉnh Bình Thuận ngày 25 tháng 6 năm 1947, được nhân dân, cơ sở cách mạng cung cấp thông tin, tình hình kịp thời, chính xác. Ban chỉ huy Đại đội quyết định tổ chức lực lượng tinh gọn cải trang thành sĩ quan, binh lính địch có lực lượng tiếp chiến hỗ trợ đi thẳng vào đồn Lầu Ông Hoàng lúc 5 giờ 30 cùng ngày. Sau 15 phút chiến đấu các chiến sỹ ta diệt 20 tên, bắn bị thương 12 tên, bắt 3 tên, thu 22 súng các loại (trong đó có 1 Đại liên Vieker, 3 trung liên, 5 tiểu liên và 16 súng trường, 10 thùng đạn, 11 thùng lựu đạn, 2 máy VTĐ, 1 máy ảnh, 1 ống nhòm và nhiều quân trang, quân dụng). Ta hoàn toàn vô sự.

Trận tập kích Lầu Ông Hoàng diệt gọn quân địch, làm chủ chiến trường, bắt tù binh, thu vũ khí là trận đánh xuất sắc gây được tiếng vang lớn ở tỉnh Bình Thuận và cả vùng cực Nam Trung bộ lúc bấy giờ. Chiến thắng Lầu Ông Hoàng của lực lượng vũ trang Bình Thuận và những trận diệt ác của lực lượng Phòng Địch thị xã Phan Thiết nhất là diệt tên Vũ Thị An và tên Lý Thị Ghét đã làm cho nhân dân, cốt

cán và cơ sở cách mạng trong thị xã rất vui mừng phấn khởi, niềm tin được củng cố, phong trào tòng quân nhập ngũ, phong trào ủng hộ kháng chiến càng thêm mạnh mẽ. Nhờ đó đã hình thành những khu căn cứ lổm trong những xóm lao động đông dân cư như: xóm Đầm, xóm Khoai (Bình Hưng), xóm Động làng thiêng, xóm Lò Bún, xóm Cồn Cỏ (Đức Nghĩa), xóm Ghe (Đức Long), xóm Động Giá, xóm Lò Heo, Trại Cưa, Xóm Tỉnh (Phú Trinh) và một số cụm liên hoàn từ 3 đến 5 nhà làm chỗ dựa cho cán bộ, chiến sỹ Phòng Điệp bám trụ như: đường Nguyễn Trãi (nay là đường Công Quỳnh), Duy Tân (nay là đường Nguyễn Văn Trỗi) và Trưng Trắc. Giữa cán bộ, chiến sỹ Phòng Điệp với nhân dân vừa tình nghĩa quân dân vừa tình nghĩa họ hàng ruột thịt. Người dân nuôi dưỡng bảo vệ chiến sỹ Phòng Điệp nhưng sự thật là giúp đỡ cho chồng con, anh em ruột thịt của mình hoàn thành nhiệm vụ.

Hoạt động của lực lượng Phòng Điệp ngày càng mạnh mẽ, liên tục, dồn dập nên địch đối phó bằng cách thiết quân luật hằng đêm, có lúc thiết quân luật từ 14 giờ đến 5 giờ sáng. Đến cuối năm 1947 địch làm hàng rào gỗ xung quanh chợ, kiểm soát chặt chẽ người ra vào chợ từ đường Gia Long nhằm ngăn chặn các hoạt động của ta.

Tháng 5/1947, đồng chí Hứa Tự Nhung và đồng chí Thu Lâm (Trần Ngọc Trác) được Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định làm Bí thư và Phó Bí thư Thị ủy, đồng chí Tống Viết Khánh, chỉ huy trưởng Ban Phòng Điệp được chỉ định làm Thị ủy viên, Đảng bộ thị xã Phan Thiết chính thức được thành lập.

Tháng 10 năm 1947, Thị ủy quyết định thành lập cảm tử đội Nguyễn Thái Học (thường gọi cảm tử đội), trên cơ sở Ban Phòng Điệp, lúc đầu do đồng chí Nguyễn Cảnh Trí chỉ huy, đồng chí Trí hy sinh, đồng chí Tống Viết Khánh làm chỉ huy trưởng, đồng chí Nguyễn Trục (Trục lé) làm Chính trị viên. Cảm tử đội Nguyễn Thái Học có 4 trung đội, một trong những nhiệm vụ quan trọng lúc bấy giờ là nhanh chóng tổ chức các tổ, Tiểu đội tự vệ ở các phường, xã để làm nhiệm vụ canh gác, bảo vệ và phối hợp lực lượng cảm tử đội trừ gian, diệt ác trong nội thị Phan Thiết.

Đầu năm 1948, địch đẩy mạnh "đốt sạch giết sạch", xây dựng thêm nhiều đồn bót để củng cố tuyến phòng thủ, tổ chức đội Comando do tên Bec - Na chỉ huy, dùng những tên phản bội đầu hàng địch để chỉ điểm đánh phá cơ sở ta, gây hoang mang trong quần chúng, tăng cường phục kích, đột kích các hướng ra vào nội thị, nhằm ngăn chặn hoạt động của cảm tử đội ra khỏi nhân dân, mặt khác tăng cường cướp giật, bắt lính thực hiện ý đồ lấy "Chiến tranh nuôi chiến tranh" của thực dân Pháp.

Trước tình hình trên, Thường vụ chủ trương tiếp tục bám địa bàn, dựa vào quần chúng, củng cố và phát triển cơ sở chính trị. Cảm tử đội Nguyễn Thái Học cũng tổ chức được hai cơ sở quân báo và địch vận là nhà Bảo Sanh (Bà Mùi) nơi vợ con công chức,

viên chức, sĩ quan địch tin nhiệm đến sanh đẻ và cơ sở bảo vệ cán bộ, chiến sỹ cảm tử đội tại nhà "Bà mụ Bá" để chiến sỹ ta vào hoạt động trong nội thị.

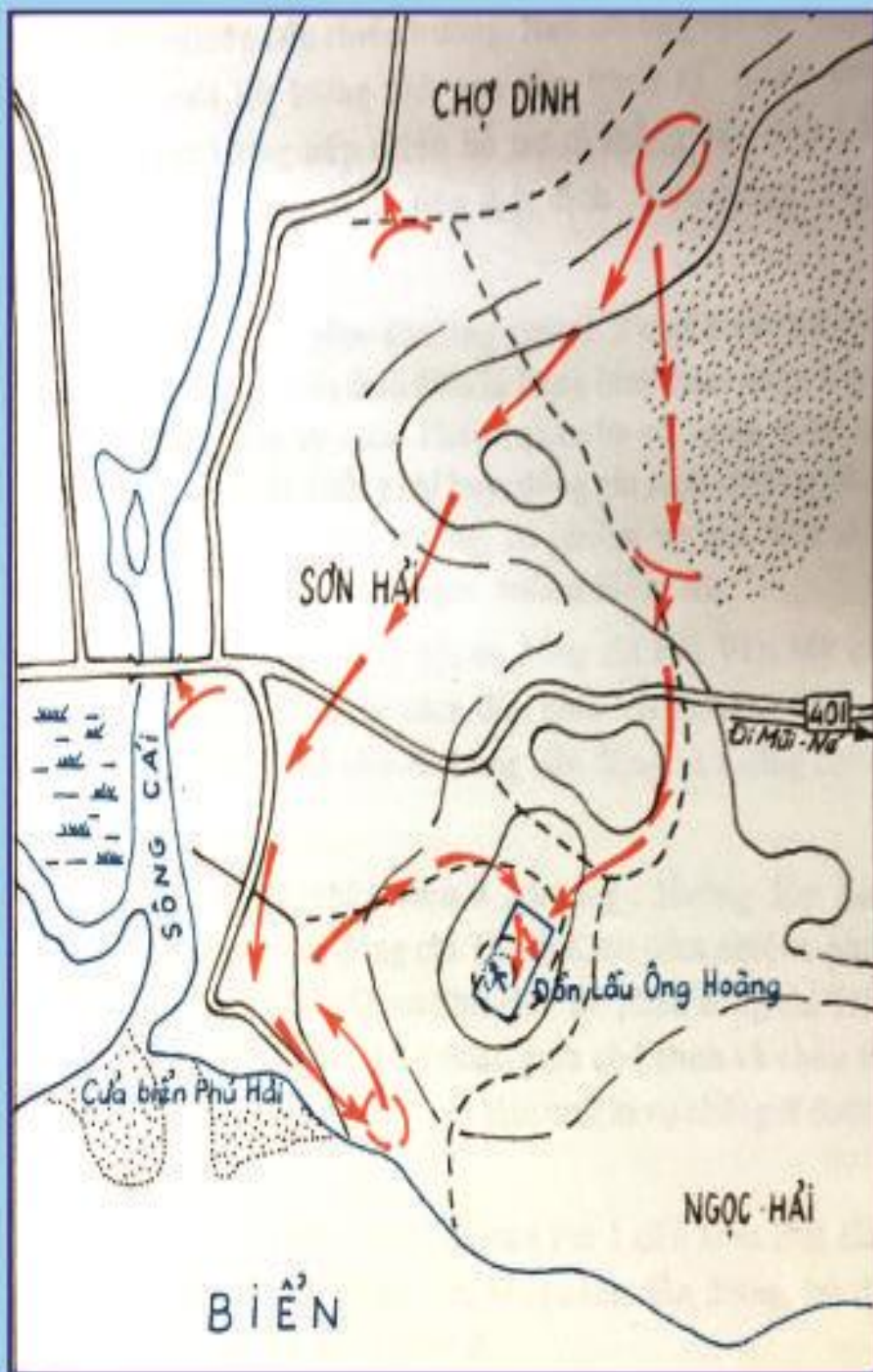
Để củng cố phong trào và uy hiếp quân địch, ngày 14 tháng 6 năm 1948, cảm tử đội chọn 14 cán bộ, chiến sỹ tổ chức thành 2 bộ phận. Bộ phận thứ nhất làm nhiệm vụ chiến đấu, có 7 đồng chí do đồng chí Hồ Ngọc Lâu, Tiểu đội trưởng làm đội trưởng, đồng chí Nguyễn Nhơn Tiểu đội phó làm đội phó, có 3 chiến sỹ (Hung, Thủy, Tiến), một chiến sỹ lái xe (đồng chí Hữu) và một chiến sỹ bảo vệ lái xe (Lý) kiêm rải truyền đơn, được trang bị 5 súng tiểu liên, 1 súng ngắn, lựu đạn có nhiệm vụ tiêu diệt bọn mật thám trước nhà tên quan Hai và bọn cảnh sát ở vườn hoa, phương châm tác chiến: Nếu gặp địch là nổ súng tiêu diệt, sau đó rút quân tại Cổng Bàu (Trinh Tường). Bộ phận thứ hai là bộ phận phục vụ chiến đấu, có 7 đồng chí, chia thành 2 tổ: Tổ bảo vệ đường rút quân có 5 đồng chí do đồng chí Sắc, Tiểu đội trưởng chỉ huy, biên chế có đồng chí Đắc, Trung đội trưởng và 1 y tá đi cùng được trang bị 3 tiểu liên, 3 súng ngắn và lựu đạn, có túi cứu thương cấp cứu, có nhiệm vụ đánh địch trong khu vực và bảo vệ đường rút quân cho bộ phận thứ nhất; Tổ hậu cần do đồng chí Ba Lương và Sáu Dần đảm nhiệm, có nhiệm vụ liên hệ Sở vệ sinh mượn 1 chiếc xe chở rác, áo quần, mũ dép để cải trang.

Sau khi kiểm tra lần cuối, toàn đội của đồng chí Hồ Ngọc Lâu đã có mặt tại điểm hẹn đúng giờ quy định, 6 giờ 30' tổ hậu cần báo cáo kết quả mượn xe. Đúng 7 giờ chiếc xe thùng của Sở vệ sinh từ vừa đổ rác xong thì anh Ba Lương và anh Hữu đến mượn xe. Đề phòng địch bắt sau này anh em công nhân yêu cầu phải bắt trời anh em để bề đầu tranh với địch sau này, thấy yêu cầu này chính đáng, Anh Ba Lương cho trời lại và để ngồi cạnh nhau tại Sở Thùng. Sau khi cải trang xong khoảng 7 giờ 30 phút, đồng chí Lâu ra lệnh xuất quân, xe chạy đến đầu súng, lựu đạn nổ rền đến đó, truyền đơn rải khắp mặt đường. Bị đánh bất ngờ bọn lính Pháp hoang mang chạy tán loạn, khi xe chạy đến gần đồn Trinh Tường (nay là Công ty Cổ phần Dược & Vật Tư Y Tế Bình Thuận) bọn địch mới hoàn hồn dùng xe đuổi theo, 5 đồng chí phía sau nhảy xuống xe chạy vào xóm Động Giá (Phú Trinh) rút về căn cứ. Đồng chí Hữu lái xe và đồng chí Lý bảo vệ tiếp tục cho xe chạy để đánh lạc hướng địch. Đến làng Trinh Tường địch đuổi kịp nổ súng hai đồng chí anh dũng hy sinh.

Trận cải trang tập kích vào Phan Thiết của cảm tử đội đã tiêu diệt 12 tên địch (4 tên mật thám, 3 cảnh sát, 3 lính Pháp và 2 lính ngụy). Ảnh hưởng của trận đánh này vang dội đến Sài Gòn. Báo chí Sài Gòn đăng tin, đồng bào Sài Gòn bàn tán sôi nổi, Họ bày tỏ lòng cảm phục các chiến sỹ cảm tử đội Phan Thiết. Lòng tin vào cách mạng của đồng bào Phan Thiết càng nâng lên.

Ngày 28 tháng 2 năm 1949, cảm tử đội phối hợp với một bộ phận của Tiểu đoàn 86 đánh vào Phan Thiết diệt và làm bị thương 26 tên, thu 3 súng. Ngày 6 tháng

**TRẬN TẬP KÍCH DIỆT ĐỒN LẦU ÔNG HOÀNG
CỦA ĐẠI ĐỘI HOÀNG HOA THẨM
(ngày 14 tháng 6 năm 1947)**



8 năm 1949 cảm tử đội tiếp tục phối hợp với Tiểu đoàn 86 đánh vào thị xã Phan Thiết diệt 20 tên, bắn bị thương 10 tên, bắt sống 24 tên, phá hủy 3 xe quân sự.

Hoạt động táo bạo của cảm tử đội vào Phan Thiết làm cho địch hoang mang cao độ. Bộ máy tay sai của địch một thời gian dài gần như tê liệt, nhân dân phấn khởi, tin tưởng đẩy mạnh đấu tranh chống địch, ủng hộ kháng chiến. Mặt khác, cũng hạn chế địch tập trung đánh phá vào vùng Tam Giác (Hàm Thuận). Cuối năm 1949, một sự kiện xảy ra tại Đại lộ Sài Gòn (gần trụ sở Ủy ban nhân dân thành phố Phan Thiết hiện nay) gây chấn động trong thị xã. Bọn thực dân Pháp và tay sai bị một phen kinh hồn trước tinh thần chiến đấu anh dũng hy sinh của cảm tử đội.

Bước vào năm 1950, đế quốc Mỹ ngày càng trực tiếp can thiệp vào Việt Nam. Ngày 17 tháng 3 năm 1950, Mỹ đưa chiến hạm và máy bay đến Sài Gòn phô trương sức mạnh nhằm uy hiếp tinh thần nhân dân ta. Ngày 19 tháng 3, hơn 50 vạn nhân dân Sài Gòn đã xuống đường rầm rộ, căng biểu ngữ biểu dương ý chí chiến đấu kiên cường chống thực dân Pháp và sự can thiệp của đế quốc Mỹ. Trước khí thế hùng hục của nhân dân, các chiến hạm Mỹ đã vội vã rút đi không kèn, không trống. Ngày 19 tháng 3 trở thành ngày truyền thống chống đế quốc Mỹ của nhân dân Việt Nam. Phong trào đấu tranh của nhân dân Sài Gòn đã tạo hiệu ứng, tác động và ảnh hưởng mạnh đến tinh thần đấu tranh của nhân dân Phan Thiết. Nhiều thanh niên hào hứng thoát ly gia đình ra vùng kháng chiến tham gia bộ đội cầm súng chiến đấu.

Trong thời gian này các vùng bàn đạp thường bị địch đánh phá, các hướng ra vào vùng ven và nội thị thường bị bọn Commando, bọn mật thám phục kích. Tuy vậy cảm tử thành vẫn bám địa bàn, bám dân, hoạt động nắm tình hình địch phối hợp trừ gian, diệt tề, làm công tác địch vận, treo cờ, rải truyền đơn trên đường phố. Các anh cảm tử thành nằm vùng trong nội ô là: Anh Bảy Sanh vợ là chị Ba Nhân ở Bến xe, vùng Lò Gạch Cầu Sắt có anh Bảy Trọ chị Hai Cái và các nơi khác có anh Giao, anh Sáu Treo và chị Sáu Nhung; từ tháng 1 đến tháng 7 năm 1950, ta đã xây dựng thực lực cơ sở, cốt cán và phát triển đảng viên, thành lập chi bộ khá nhanh ở các phường như: Phường Phú Trinh phát triển 33 đảng viên (có 20 đảng viên chính thức) do đồng chí Mai Lý làm Bí thư, đồng chí Giao Long, đồng chí Chiền Minh là Chi ủy viên. Chi bộ xã Trinh Tường có 20 đảng viên (có 9 đảng viên chính thức) do đồng chí Biên làm Bí thư.

III. XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VỮ TRANG VỀ MỌI MẶT CHUYỂN SANG TỔNG TIẾN CÔNG (1950-1952)

Tháng 5 năm 1950, thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy Bình Thuận, Thường vụ Thị ủy Phan Thiết phát động một đợt "Tổng động viên nhân tài, vật lực" phục vụ cho công cuộc kháng chiến để hoàn thành giai đoạn "Tích cực cầm cự chuẩn bị chuyển sang Tổng phản công". Hầu hết các chi hội chế biến nước mắm, các nhà

công thương và nhiều bà con lao động lần lượt được mời ra vùng căn cứ Ba Hòn để học tập về nhiệm vụ chung, phát động phong trào "Tổng động viên" nhân tài vật lực do Ủy ban kháng chiến hành chính và Mặt trận Việt Minh thị xã tổ chức. Trong 2 đợt vận động nhân dân tự nguyện đóng góp nhiều tiền bạc, thuốc men... ủng hộ kháng chiến. Đặc biệt là có nhiều thanh niên tình nguyện tham gia bộ đội.

Để phối hợp hoạt động chiến trường chung của Tỉnh, Thường vụ Thị ủy chỉ đạo đẩy mạnh hoạt động trừ gian, diệt tề, đột kích, đánh địch liên tục trong thị xã, trong tháng 5 năm 1950 cảm tử đội đã 19 lần đột kích vào thị xã diệt tề, trừ gian, tiêu hao địch. Tháng 8 năm 1950, cảm tử đội dùng FT1 đánh sập lô cốt kiểm lâm và lô cốt lò heo diệt một số tên địch đi tuần tiễu trên đường Cồn Cỏ, Đức Nghĩa thị xã Phan Thiết.

Sau chiến dịch Đông Xuân 1950 – 1951, lợi dụng chủ lực ta chuyển trọng tâm chiến trường ra phía Bắc tỉnh, địch tập trung đánh phá vào các địa bàn phía Nam nên chiến trường Phan Thiết gặp nhiều khó khăn, ta và địch bước vào giai đoạn tranh chấp quyết liệt. Vùng Tam Giác bị địch đánh phá liên tục, dân bị địch dồn vào các khu tập trung xung quanh đồn bót của chúng, trâu bò bị bắn chết làm cho đời sống của nhân dân gặp rất nhiều khó khăn, các cơ sở mật của Phan Thiết và các vùng bị địch chiếm bị vỡ nhiều, việc ra vào của các đội công tác rất khó khăn, có nơi bị đứt liên lạc.

Trên địa bàn Phan Thiết, nhất là phường Phú Trinh phải gánh thêm một bộ phận nhân dân vùng Tam Giác bị dồn về ngày càng đông. Khu vực đồn Trinh Tường trở thành khu tập trung dân. Năm 1951 biển lại mất mùa, ngư dân thiếu ăn, nạn thất nghiệp lan tràn, nhưng dưới sự lãnh đạo của Thị ủy Phan Thiết mà trực tiếp là chi bộ phường Phú Trinh đã lãnh đạo nhân dân giúp đỡ đồng bào từ nông thôn dồn vào, thể hiện tinh thần "Lá lành đùm lá rách". Tuy nhiên tình hình đời sống nhân dân nói chung vẫn còn nhiều khó khăn nên phong trào so với trước tạm lắng xuống.

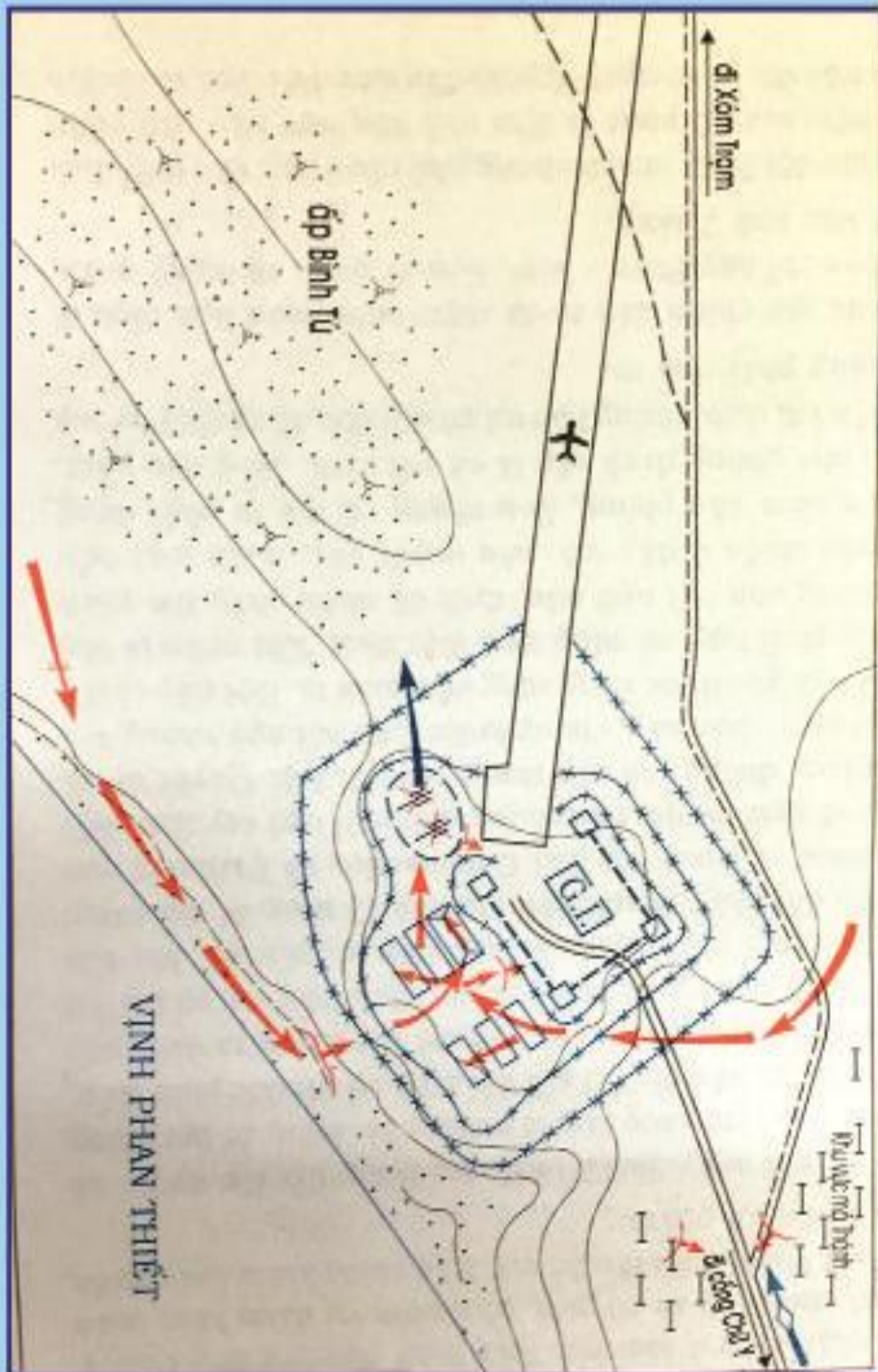
Hội nghị Thị ủy mở rộng vào tháng 4 năm 1951 đề ra biện pháp khắc phục tư tưởng chủ quan, nôn nóng, nặng về sử dụng lực lượng quân sự lớn để mở rộng phong trào không phù hợp với điều kiện, khả năng thực tế của địa phương. Việc tổng động viên yêu cầu mức huy động quá cao làm ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân. Hội nghị còn nhấn mạnh phải chuyển hướng phương châm, phương thức hoạt động trong vùng bị chiếm. Tiến vào địch hậu với phương châm dân vận là trên hết, kiên trì vận động quần chúng, áp dụng vũ trang tuyên truyền cho vùng bị chiếm. Phải củng cố và xây dựng căn cứ, bàn đạp vững chắc, bám sát địa bàn hoạt động, đối phó âm mưu lập vành đai trắng xung quanh thị xã và đánh bật các đội công tác ra khỏi quần chúng.

Sau Hội nghị tháng 3 năm 1951, Tỉnh ủy quyết định sáp nhập 3 huyện Hòa Đa, Phan Lý và Tuy Phong thành huyện Bắc Bình. Ở Phan Thiết thành lập thêm 2 xã Tiến Thành và Tiến Lợi để làm bàn đạp cho hoạt động nội ô. Đồng thời đội vũ trang thị xã được thành lập. Đội 295 phụ trách Hữu Ngạn và Đội 195 phụ trách Tả Ngạn Phan Thiết, quân số mỗi đội từ 30 - 40 đồng chí. Nhiệm vụ được quy định rõ: Bám sát địa bàn xây dựng cơ sở, kết hợp trừ gian diệt tề, xây dựng và bảo vệ bàn đạp, chống địch dồn dân. Sau hơn 6 tháng hoạt động, Thị ủy nhận thấy với hai đội vũ trang tuyên truyền vẫn chưa thích hợp nên quyết định chia nhỏ hai đội thành 7 đội vũ trang công tác. Mỗi đội phụ trách một phường. Nhờ có bàn đạp thuận lợi, đội vũ trang phân công cán bộ phụ trách từng vùng, từng cơ sở, thực hiện phương thức "Luôn sâu đi êm", dựa vào quần chúng che giấu nuôi dưỡng, bám địa bàn hoạt động, tạo cơ sở bảo vệ có "Hầm bí mật", có thể đột nhập bám trụ nhiều ngày, nhờ đó đã củng cố, phát triển cơ sở vùng tạm chiếm và vùng nội ô.

Trong năm 1951, địch tăng cường 61 tháp canh và 4 cứ điểm. Riêng Phan Thiết và Hàm Thuận tăng 1 cứ điểm và 42 tháp canh. Địch luôn tìm cách xóa khu du kích Hàm Thuận để giải tỏa áp lực vào Phan Thiết. Địch chia Bình Thuận thành hai phân khu: Phan Thiết và Phan Rí để kịp thời ứng chiến và bố trí lực lượng như sau: mỗi phân khu có một đại đội cơ động, tiểu khu có 4 trung đội. Riêng Phan Thiết bố trí 2 đại đội Âu Phi làm nhiệm vụ bảo vệ trung tâm chỉ huy và cơ động đánh phá vùng căn cứ Tam Giác, Hàm Thuận.

Trước tình hình đó, Ban cán sự cực Nam và Thường vụ Thị ủy chỉ đạo cho Trung đoàn 812 tìm mọi sơ hở của địch, tích cực tiến công địch kết hợp với chống càn quét. Sau chiến dịch Đông Xuân 1950-1951, bộ đội ta rất thiếu vũ khí, đạn dược và gặp nhiều khó khăn về cách đánh do địch bố phòng các cứ điểm khá chặt chẽ, đặc biệt là hệ thống lô cốt thép. Sau một thời gian nghiên cứu cách đánh, được nhân dân cung cấp tình hình, Tiểu đoàn 86, Đại đội xung kích do các đồng chí Quách Tư Hấp và đồng chí Trương Văn Ly chỉ huy tổ chức đột nhập ngay trên bãi tập ở đầu sân bay Cảng Êsêpíc. Sáng ngày 29 tháng 12 năm 1951, như thường lệ, địch đưa 2 Trung đội ra bãi tập để bắn bia. Tổ tuần tra của địch kiểm tra sân bay, bãi tập không thấy gì khả nghi, chiếc xe Jep chở đạn thùng chạy ra đứng ngay chỗ tập, hai Trung đội tân binh đến và tổ chức giá súng lại từng cụm để tập hợp nghe tên chỉ huy hạ khoa mục. Chớp thời cơ một loạt đại liên nổ dồn dập phát lệnh tiến công, toàn trận địa xung phong, đồng loạt lao lên cả súng và tre vót nhọn xông vào bọn địch. Bọn tân binh địch hoảng hốt xô nhau chạy tán loạn, các chiến sỹ ta truy đuổi hơn 100m mới quay lại thu chiến lợi phẩm. Ta thu 1 trung liên, 58 súng trường, 3 thùng đạn, 1 thùng lựu đạn, diệt 2 tên và bắt 1 số tên. Ta hoàn toàn vô sự.

**TRẬN TẬP KÍCH CAMPE'SE'PIC CỦA TIỂU ĐOÀN 86 BÌNH THUẬN
VÀ LỰC LƯỢNG THỊ XÃ PHAN THIẾT
(ngày 28 tháng 12 năm 1951)**



Phát huy kết quả trận đánh, trên cơ sở nắm chắc tình hình, Tiểu đoàn 86 và một bộ phận bộ đội địa phương Phan Thiết tiếp tục tổ chức trận đánh tập kích cải trang vào cụm cứ điểm Căng Êsêpic. Kết quả sau 40 phút chiến đấu, bằng tất cả các loại vũ khí thô sơ và phương tiện của mình, các chiến sỹ ta đã diệt và làm bị thương 150 tên địch, có 84 sỹ quan, trong đó có một quan Năm từ Nha Trang mới vào; thu 150 súng trường, 20 tiểu liên, 5 trung liên, một máy thông tin, rất nhiều đạn, lựu đạn và các quân trang quân dụng khác. Chiến lợi phẩm chất đầy 5 xe trâu và trên 500 dân công chuyển về căn cứ an toàn. Ta nổi lửa đốt đồn, phá hủy hai khẩu pháo 75 ly, 2 xe bọc thép và cho nổ kho đạn, sân bay bị đóng cửa hơn nửa tháng. Trận tập kích này là trận thắng lớn nhất ở Bình Thuận và Cực Nam Trung bộ, được thưởng Huân chương chiến công.... được Đại tướng Tổng tư lệnh Võ Nguyên Giáp gửi thư khen ngợi.

Các trận thắng ở Căng Êsêpic và tiểu khu Mương Mán đã làm cho địch hoang mang, khiếp sợ; đã ảnh hưởng lớn đến kế hoạch xây dựng, phát triển quân nguy và phá được âm mưu càn quét, dồn dân ở khu Tam Giác; làm cho nhân dân vui mừng, phấn khởi, càng tin tưởng bộ đội ta trưởng thành, đánh giỏi thắng lớn.

Để thử nghiệm cách đánh mới bằng kỹ chiến thuật đặc công và thực hiện chủ trương phá kèm, phá khu tập trung dân, tạo thuận lợi cho công tác dân vận, địch vận, ta tổ chức tiến công tiêu diệt đồn ngã Hai vào đêm 18 tháng 9 năm 1952. Đồn Ngã Hai nằm trên ngã 3 đường Phan Thiết - Sài Gòn và Phan Thiết - Mương Mán, cách Phan Thiết 7km. Vị trí này án ngữ đường vào Phan Thiết và không chế khu tập trung dân, uy hiếp các xã Hàm Kiệm và Tiến Lợi. Đồn được xây dựng kiên cố, có nhiều lô cốt, nhiều lớp rào dây thép gai bao bọc xung quanh. Lực lượng địch có một đại đội do tên quan tư Pháp chỉ huy.

Lực lượng ta gồm có 43 chiến sỹ đặc công làm nhiệm vụ chủ công. Đại đội xung kích làm nhiệm vụ tiếp chiến. Trung đội địa phương Phan Thiết làm nhiệm vụ đánh chặn viện. Ngoài ra có một tổ đặc công diệt cụm lô cốt cầu 40 và một bộ phận đánh vào tháp canh ở khu tập trung..., 43 chiến sỹ đặc công bố trí 7 mũi trên hướng chủ yếu bí mật luồn sâu, áp sát vào các lô cốt và các nhà lính trong đồn.

Đến giờ quy định đêm 18 tháng 9 năm 1952, bất ngờ bộc phá đồng loạt nổ, phá sập các lô cốt, lực lượng chủ lực nhanh chóng diệt các ụ súng và các nhà lính, lực lượng tiếp chiến tràn vào quét sạch bọn địch còn lại. Chỉ trong vòng 20 phút ta làm chủ hoàn toàn đồn Ngã Hai và khu tập trung dân. Tổ đặc công ở hướng chặn viện cũng diệt xong cụm lô cốt cầu 40. Bọn địch viện binh từ Phan Thiết lên đến cổng chữ Y thấy chướng ngại vật, chúng dừng lại nằm bắn mãi đến sáng.

Kết quả ta diệt 60 tên địch, bắt 60 tên, thu toàn bộ vũ khí đạn được, quân trang, quân dụng, phá luôn khu tập trung và đưa phần lớn dân về xóm cũ. Chiến

thắng ngã Hai là chiến thắng đầu tiên của cách đánh chiến thuật đặc công. Cùng với tiêu diệt địch, công tác dân vận, công tác tù hàng binh được ta làm chu đáo, chuẩn bị tốt để đồng bào đối phó với địch. Phân loại và giáo dục kỹ từng đối tượng tù hàng binh, thực hiện chính sách khoan hồng làm cho nhiều lính nguy cảm phục, tạo thuận lợi cho công tác địch vận sau này.

Tháng 10 năm 1952, ta giải thể cảm tử đội Nguyễn Thái Học Phan Thiết để tăng cường cho Đại đội A, Đại đội B và Đại đội 216 Bắc Bình, giải tán BCH Thị đội, tổ chức thành 2 Ban cán sự, hai đội vũ trang công tác đứng chân ở xã Tiên Thành và Tiên Lợi. Dưới sự chỉ đạo thống nhất của Thường vụ Thị ủy, mỗi đội có một Tiểu đội chiến đấu và một số cán bộ dân vận làm nhiệm vụ vũ trang tuyên truyền, xây dựng cơ sở, trừ gian diệt ác. Phan Thiết và vùng chung quanh tuy còn nhiều khó khăn trong việc chống càn quét dồn dân nhưng chiến thắng lớn của 3 trận đánh: Căng Êsêpíc, tiểu khu Mương Mán và đồn Ngã Hai đã thực sự cổ vũ đồng bào Phan Thiết thêm tin tưởng phấn khởi đẩy mạnh cuộc đấu tranh chống địch trên nhiều mặt.

Đầu tháng 10 năm 1952 (Nhâm Thìn), một trận lụt khủng khiếp đã tràn qua và tàn phá nhiều làng mạc của Phan Thiết và huyện Hàm Thuận. Cầu Quan Phan Thiết bị sụp đổ, nhiều đường phố bị ngập lụt, gây tổn thất rất nặng nề về vật chất của nhân dân. Nhưng được sự lãnh đạo kịp thời của Thị ủy và các đội vũ trang công tác, nhân dân Phan Thiết thực hiện chủ trương tương thân, tương ái rất tốt. Mặt khác phối hợp các địa phương bạn cùng đấu tranh đòi địch phải cứu tế cho những gia đình thiếu đói, giải quyết số nghèo ở nông thôn bị dồn vào thị xã được trở về quê làm ăn. Trước khí thế đấu tranh mạnh mẽ đó, buộc địch phải tổ chức cứu tế cho đồng bào bị lũ lụt và nói lỏng cho bà con ra ngoài sản xuất.

Nhìn chung, từ những thắng lợi Căng Êsêpíc, Tiểu khu Mương Mán và đồn Ngã Hai có tác động tốt đến phong trào cách mạng của đồng bào Phan Thiết; làm chuyển biến nhận thức, quan điểm về tổ chức và phương hướng hoạt động, nhờ đó đã khôi phục, phát triển thêm cơ sở, tuy số lượng không đông nhưng chất lượng được nâng cao, vững vàng hơn. Mặc dù cuộc đấu tranh giữa ta và địch còn nhiều quyết liệt, địch đánh phá mạnh ở một số nơi, gây cho ta những khó khăn mới, nhưng nhìn toàn cục, phong trào cách mạng đã có chuyển biến tốt, tạo được thế trận lòng dân vững chắc để tiến lên, làm cho nhân dân trong nội ô thị xã càng thêm tin tưởng gắn bó với lực lượng vũ trang Phan Thiết.

IV. LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỊ XÃ ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG PHỐI HỢP VỚI QUÂN DÂN TRONG TỈNH VÀ CẢ NƯỚC TRONG CHIẾN CUỘC 1953 - 1954

Chiến thắng Hòa Bình, Tây Bắc và thắng lợi của nhân dân Lào làm thay đổi to lớn so sánh tương quan lực lượng giữa ta và địch. Sau 7 năm tiến hành chiến tranh xâm lược Việt Nam, thực dân Pháp bị thiệt hại nặng, tổn thất trên 30 vạn quân. Các kế hoạch Đắcgiănglivơ, Bo-la, Pi-Nhông, Rơ-ve, Tat-xi-nhi theo nhau phá sản. Chính phủ Pháp dựng lên và đổ xuống 17 lần. Năm viên cao ủy và sáu viên tổng chỉ huy quân đội viễn chinh Pháp ở Đông Dương lần lượt bị triệu hồi.

Ngày 07 tháng 3 năm 1953 với sự thỏa thuận của Mỹ, chính phủ Pháp cử tướng Nava làm Tổng chỉ huy quân Pháp ở Đông Dương với tham vọng trong vòng 18 tháng sẽ đảo ngược tình hình. Kế hoạch "Nava" chủ trương không chấp nhận rút lui, đặt điều kiện cho một giải pháp chính trị là giữ vững và cải thiện, củng cố các trận địa sẵn có, tiến tới thực hành phản công chiến lược để mở rộng vùng chiếm đóng. Trước mắt, trong Thu Đông năm 1953 và mùa Xuân năm 1954, giữ thế phòng ngự ở Miền Bắc để tập trung lực lượng tiến công ở Miền Nam; bình định và lần chiếm tất cả vùng tự do Liên khu 5 và vùng Hậu Giang Nam Bộ. Sau khi giành ưu thế tuyệt đối và bình định được toàn Miền Nam. Từ mùa Thu năm 1954 sẽ tập trung lực lượng thực hành quyết chiến với quân chủ lực ta ở chiến trường chính Bắc Bộ, giành thắng lợi quyết định để kết thúc chiến tranh. Đây là nỗ lực cao nhất của thực dân Pháp trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam.

Tháng 9 năm 1953, sau khi phân tích cụ thể cục diện chiến tranh Đông Dương và âm mưu mới của Pháp - Mỹ. Hội nghị Bộ Chính trị Trung ương Đảng kết luận: Kế hoạch "Nava" tuy có gây cho ta những khó khăn mới nhưng bản thân nó chứa đựng nhiều mâu thuẫn và có nhiều nhược điểm lớn. Vấn đề đặt ra cho ta là phải biết khoét sâu những mâu thuẫn của địch, buộc chúng phân tán lực lượng, tạo thời cơ để ta tiêu diệt sinh lực địch. Chủ trương của ta là phải vừa tác chiến trên chiến trường chính, vừa đẩy mạnh hoạt động trong các vùng sau lưng địch, phối hợp các chiến trường buộc địch phải phân tán lực lượng và bị động đối phó. Theo đó Bộ Chính trị chủ trương mở cuộc tiến công chiến lược Đông Xuân năm 1953 - 1954.

Để phối hợp chiến trường chung của cả nước, Thường vụ Tỉnh ủy, Ban chỉ huy Tỉnh đội Bình Thuận chủ trương chủ động tấn công tiêu diệt địch. Đêm 19 tháng 01 năm 1953, ta tổ chức lực lượng tiêu diệt đồn Sông Quao, Tiểu khu Sông Quao bị tiêu diệt hoàn toàn, bắt sống 30 tên (có 3 tên Pháp), thu toàn bộ vũ khí, đạn dược, điện đài và quân trang, quân dụng. Đồn Sông Quao bị tiêu diệt, xã Hàm Trí hoàn toàn được giải phóng đã nối liền vùng căn cứ từ Bắc Bình Thuận đến Hàm Thuận. Bàn đạp tấn công lên Lâm Đồng được mở rộng, đồn Gia Bát bị cô lập, cứ điểm Ma Lâm bị uy hiếp.

Nhằm tiêu hao sinh lực và bẻ gãy kế hoạch càn quét của địch ngay từ đầu, đồng chí Nguyễn Minh Châu, Tỉnh đội phó giao trách nhiệm cho Đại đội xung kích

và đại đội B, mỗi đại đội chọn từ 4 - 5 chiến sỹ có kinh nghiệm chiến đấu đặc công, biệt động tổ chức thành một phân đội cải trang, lợi dụng lính địch tập trung đánh vào khách sạn Liên Thành (nay là Trung tâm văn hóa thành phố), nơi bọn sỹ quan, hạ sỹ quan tụ tập ăn chơi để tiêu diệt. Phân đội gồm 12 đồng chí do Lê Văn Luyến chỉ huy chung, đồng chí Trần Việt Khải và đồng chí Hai Tiên đội trưởng Đội vũ trang Hữu Ngạn làm chỉ huy phó.

Ngày 06 tháng 4 năm 1953, khi thị xã lên đèn, toàn đơn vị cải trang từ dinh Vạn "Đức Thắng" (nay là Vạn Thủy Tú) đi ra đường "Phan Chu Trinh" băng qua đường Nguyễn Thái Học trong tư thế nghênh ngang hống hách của những tên lính Comandô đang làm phận sự. Đi đầu là chị Quyên gánh chè rao bán (vợ anh Hai Tiên), tiếp theo là tổ đánh phòng ăn phía trước, cuối cùng là tổ đánh phòng chơi giải trí.

Đến khách sạn, chị Quyên vừa để gánh xuống, anh em nhanh chóng nhận bọc phá và tiến công luôn. Bọn địch đang ăn chơi bị tấn công bất ngờ không kịp đối phó. Tiểu liên, lựu đạn nổ dồn dập, bọn địch ngã gục, chông chát lên nhau. Chỉ sau 5 phút chiến đấu, ta đã diệt và làm bị thương 57 tên lính Pháp (42 tên chết, 15 tên bị thương), đó là sỹ quan, hạ sỹ quan, có 2 quan ba, 2 quan hai và 1 quan một, đánh sập phòng ăn của khách sạn, phía ta rút lui an toàn.

Trận tập kích khách sạn Liên Thành là một chiến công xuất sắc, gây được tiếng vang lớn, cổ vũ phong trào chính trị trong toàn tỉnh nói chung, thị xã Phan Thiết nói riêng phát triển mạnh mẽ.

Để hỗ trợ phong trào đấu tranh chính trị, đánh bại tinh thần chiến đấu của biệt kích, gây rối loạn trong nội ô Phan Thiết, Tỉnh đội giao Đại đội xung kích đánh tiêu diệt Đại đội biệt kích do tên Béc-na chỉ huy tại đồn Pas-cal (nay là trụ sở Công ty khai thác công trình thủy lợi) đã gây nhiều tội ác với cán bộ và nhân dân trong Tỉnh.

Trận tập kích đồn Pas-cal có sự cung cấp tình hình rất chính xác, kịp thời. Từ đó Đại đội xung kích do đồng chí Quách Tử Hấp chỉ huy trưởng, đồng chí Lê Văn Luyến chỉ huy phó 1 và đồng chí Hồng chỉ huy phó 2 tổ chức hai mũi và 2 bộ phận xung lực và hỏa lực.

Toàn đơn vị hành quân đến vị trí tập kết, lúc 23 giờ ngày 07 tháng 8 năm 1953. Đồng chí Luyến phụ trách tổ trình sát mục tiêu từ trong nội ô ra báo cáo: "Đơn vị biệt kích phối hợp với bọn lính lê dương đi càn quét đánh phá Ma Lâm, rừng ông Rắc, sông Hộ Nhơn hai ngày vừa mới rút về hồi 18 giờ chiều nay, hiện chúng có mặt tại đồn chừng hai trung đội và đang rất mỏi mệt.

Chỉ huy trưởng nhận định đây là thời cơ tốt nhất để tiến công tiêu diệt bọn này. Đồng chí ra lệnh các bộ phận tiếp cận mục tiêu vào lúc 24 giờ. Toàn đơn vị tiếp cận đến sát hàng rào thứ nhất lúc 1 giờ 15 phút ngày 08 tháng 8 năm 1953, mũi

1 có 2 tổ vượt qua hàng rào thứ hai và đang luồn vào đến sát tường mục tiêu. Ở mũi 2, bộ phận hỏa lực cũng sẵn sàng nổ súng, bộ phận xung lực cũng đã vào vị trí. Tất cả đang chờ bộc phá lệnh.

Lúc 1 giờ 20 phút, tên lính gác trước nhà số 1 phát hiện ta đang tiến vào, hoảng sợ la ú ớ lập tức đồng chí Luyến dùng súng ngắn bắn gục ngay tại chỗ, đồng chí Quang phụ trách bộc phá lệnh đã kịp thời điểm hỏa vào nhà số 1. Bộc phá, thủ pháo, lựu đạn, tiểu liên ở mũi 1 nổ giòn dã vào nhà số 1; SKZ, trung liên, tiểu liên của mũi 2 nổ dồn dập vào nhà số 3, bọn địch hoàn toàn bất ngờ. Một số tên ở nhà số 1 tháo chạy ra cổng chính bị tổ xung lực bắn gục ngay trước cổng, ở nhà số 2 có 2 tên phóng ra cửa sổ định tháo chạy, nhưng bị tóm gọn. Ở nhà số 3 bọn lính bung chạy thì hỏa lực ta tiêu diệt gần hết, ta làm chủ trận địa hoàn toàn.

Với lối đánh táo bạo, bất ngờ chỉ 5 phút chiến đấu ta đã tiêu diệt toàn bộ địch tại đồn Pascal, các chiến sỹ ta lui về căn cứ an toàn. Kết quả ta diệt gọn 2 Trung đội thuộc Đại đội biệt kích Becna, diệt và làm bị thương 65 tên, bắt sống 2 tên, đánh hỏng 3 nhà, thu 1 súng ngắn, 4 băng đạn tiểu liên và một số đạn dược khác. Ta bị thương một đồng chí đưa về căn cứ hy sinh (đồng chí Minh Cuốc).

Trận đánh thể hiện được ý đồ chỉ đạo của cấp trên, đáp ứng đúng nguyện vọng của quần chúng và cán bộ cơ sở, hỗ trợ đắc lực cho phong trào chính trị của Phan Thiết phát triển. Đối với địch, nhất là bọn biệt kích gian ác đây là một đòn cảnh cáo có tác dụng lớn, làm giảm hẳn những cuộc hành quân càn quét, đột kích, phục kích, cướp của giết người ở các vùng căn cứ, nhân dân được yên ổn làm ăn.

Đêm ngày 07 tháng 4 năm 1954, chiến dịch Miền Tây của tỉnh bắt đầu. Tại Phan Thiết, để phối hợp với chiến trường của tỉnh, ngày 18 tháng 4 năm 1954, đội vũ trang thị xã đã đánh tập kích một xe Jeep của địch tuần tiểu tại cây số 2 (đường 8) bắt 8 tù binh, sau đó du kích bắn chết tên Phủ Chuân tại đồn Trinh Tường và giữa tháng 5 năm 1954 ta diệt đồn Bào Gia và bót cầu Quan Phú Hải. Lực lượng ta đang áp sát thị xã Phan Thiết và bao vây Ma Lâm, cứ điểm cuối cùng của Hàm Thuận thì lệnh đình chiến cũng vừa đến ngày 01 tháng 8 năm 1954.

Hiệp định Giơnevơ được ký kết đã chấm dứt chiến tranh, lập lại hoà bình ở Đông Dương trên cơ sở tôn trọng các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam, nhân dân Lào và nhân dân Campuchia. Vĩ tuyến 17 là giới tuyến quân sự tạm thời chia Việt Nam thành hai Miền, sau hai năm, hai Miền tiến hành tổng tuyển cử thống nhất nước nhà.

Cán bộ chiến sỹ, đồng bào khẩn trương học tập tình hình nhiệm vụ mới. Phần đông cán bộ, chiến sỹ đều muốn có mặt trong đoàn quân ra Bắc, nhưng theo yêu cầu nhiệm vụ cán bộ dân chính Đảng và đoàn thể cấp huyện, xã, thôn ở lại nhiều hơn số

cán bộ đi tập kết. Người ở người đi đều quán triệt và động viên nhau chấp hành mệnh lệnh: "Đi là nhiệm vụ, ở lại là vinh quang".

Dù ước hẹn hai năm nhưng mọi người đều linh cảm có thể lâu dài và không kém phần ác liệt. Phần đông cán bộ dân chính Đảng các phường, xã và số cán bộ Thị ủy được phân công ở lại lãnh đạo đồng bào đấu tranh đòi địch thi hành Hiệp định Giơnevơ, đòi hiệp thương tổng tuyển cử.

Tình cảm, lòng tin, ý thức giác ngộ, truyền thống quật cường, lòng yêu nước nồng nàn, tin tưởng vào Đảng, Bác Hồ trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp là vũ khí, sức mạnh tinh thần để nhân dân Phan Thiết sẵn sàng đương đầu với những thử thách mới. Những cốt cán nắm tay nhau và dặn dò, nhắc nhở lòng mình phải bền bỉ đấu tranh, xứng đáng là niềm tin của quần chúng và tin tưởng rằng còn dân còn Đảng, còn Đảng là còn dân "Lửa thử vàng, gian nan thử sức".

Chương hai
VỪA XÂY DỰNG VỪA CHIẾN ĐẤU CHỐNG QUÂN ĐỘI MỸ
VÀ QUÂN ĐỘI VIỆT NAM CỘNG HÒA
(1954 - 1972)

I. TỪNG BƯỚC XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG, CHIẾN ĐẤU HỖ TRỢ PHONG TRÀO ĐẤU TRANH CHÍNH TRỊ CỦA NHÂN DÂN THỊ XÃ

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của nhân dân ta đã giành thắng lợi, Hiệp định Giơnevơ được ký kết vào ngày 20/7/1954, lần đầu tiên trong lịch sử dân tộc, chủ nghĩa đế quốc phải công nhận về pháp lý quyền độc lập tự quyết của một nước thuộc địa đã dùng bạo lực cách mạng đánh bại một đội quân xâm lược nhà nghề để giành độc lập, tự do, Miền Bắc hoàn toàn giải phóng nhưng Miền Nam còn tạm thời bị địch kiểm soát, sự nghiệp giải phóng dân tộc mới hoàn thành một nửa.

Ngày 10/8/1954, cuộc mítting được tổ chức tại bung Giàn Xay, một đại biểu trong Ban Tổ chức đọc lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, có đoạn "Đồng bào Miền Nam kháng chiến trước hết, giác ngộ rất cao. Tôi chắc chắn rằng đồng bào sẽ đặt lợi ích cả nước lên trên lợi ích địa phương, lợi ích lâu dài trên lợi ích trước mắt mà ra sức cùng đồng bào toàn quốc để củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập dân chủ trong toàn quốc. Đảng, Chính phủ và tôi luôn luôn theo dõi sự cố gắng của đồng bào và tin chắc đồng bào sẽ thắng lợi.

Ngày 02 tháng 9 năm 1954, một cuộc mítting lớn do Ban lãnh đạo tập kết tổ chức tại Tam Tân (Hàm Tân), hàng ngàn người từ khắp nơi trong tỉnh kéo về tham dự. Bọn địch tại Phan Thiết đưa một số tên thám báo biệt kích trà trộn trong nhân dân định phá hoại nhưng ta đã kịp thời ngăn chặn.

Đầu tháng 10 năm 1954, toàn thể cán bộ, chiến sỹ tập kết bắt đầu rời khỏi huyện Hàm Tân, bằng ô tô của địch Vũng Tàu để xuống tàu ra Bắc.

Sau khi cán bộ, chiến sỹ rời khỏi huyện Hàm Tân để xuống tàu tập kết, bộ phận Thị ủy rút vào hoạt động bí mật, lui về chân núi Bà Đặng, sau đó ra đóng tại vùng rừng non Ba Hòn.

Lúc bấy giờ Thị ủy có 05 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Tế Nhị là Bí thư và 4 ủy viên là đồng chí Nguyễn Ngọc Lưu, Nguyễn Mai Lý, Nguyễn Thuán và Võ Khánh Tồn. Văn phòng có 4 đồng chí, do đồng chí Mai Văn Hình phụ trách, đồng chí Có phụ trách cảnh vệ, đồng chí Tuấn và Nam Tiên làm giao liên. Về vũ khí, Thị ủy được giữ 3 súng ngắn.

Trong nội thị chia ra 2 khu: Tả Ngạn và Hữu Ngạn, mỗi khu vực có một ban cán sự do 1 Thị ủy viên phụ trách làm Bí thư. Thị xã chia làm 7 phường: Tả Ngạn:

gồm Phú Trinh, Bình Hưng và Hưng Long; Hữu Ngạn: gồm Đức Long, Lạc Đạo, Đức Nghĩa và Đức Thắng. Mỗi phường có Ban cán sự gồm 2 hoặc 3 đồng chí và được bố trí theo thể hợp pháp. Hệ thống giao liên được tổ chức từ phường lên ban cán sự khu rồi từ đó đến văn phòng Thị ủy.

Để thực hiện nhiệm vụ chuyển giai đoạn đấu tranh mới, Tỉnh ủy Bình Thuận giao làng Phú Tài cho Thị ủy phụ trách, làm bàn đạp bám trụ để xây dựng phong trào bên trong nội thị Phan Thiết. Do đó, phải nhanh chóng chuyển phương châm, phương thức hoạt động cho phù hợp với tình hình nhiệm vụ mới. Thị ủy đã chỉ đạo các xã, các ấp, phường tiến hành tập hợp các đồng chí đảng viên thành lập chi bộ Đảng theo từng địa phương, bí mật lãnh đạo phong trào cách mạng quần chúng. Riêng địa giới xã Phong Năm (hiện nay) thì cuối năm 1954 gồm có như sau:

- Xã Hàm Hoà (Xuân An) tổ chức một chi bộ Đảng do anh Hai Phẩm và anh Năm Nhẫn phụ trách. Chi bộ xây dựng địa bàn bám trụ, hầm bí mật ở khu vực xác nhà chị Thu.

- Xã Hàm Hiệp (Đại Hòa, Đại Thiện) tổ chức một chi bộ có 3 chi ủy viên do anh Tư Quý làm Bí thư, xây dựng hầm bí mật bám trụ tại khu vực xóm nhà chị Phương Lâm, anh Tư Tây.

- Làng Phú Tài (Xuân Hải, Xuân Tài) tổ chức một chi bộ do anh Minh Bí thư, về sau anh Lê Thanh Long thay làm Bí thư. Chi bộ này trực thuộc Thị ủy Phan Thiết, lúc đầu do anh Nguyễn Văn Máu (tức Nguyễn Mai Lý) là Thị ủy viên, trực tiếp chỉ đạo. Đồng chí Máu cùng chi bộ móc nối tổ chức xây dựng cơ sở, xây dựng bàn đạp bám trụ ở nhà anh Võ Phan (Bảy Tới) và nhà chị Ba Quý, ông Hai Biên (Xuân Tài).

Theo chỉ đạo của Thị ủy, các chi bộ tập trung sức xây dựng địa bàn bám trụ và tổ chức móc nối xây dựng cơ sở mật. Phương thức hoạt động trước tiên phải tuân thủ nguyên tắc giữ bí mật tuyệt đối "Việc ai làm người đó biết". Cơ sở cốt cán của ai người đó trực tiếp quản lý, giáo dục, xây dựng và giao nhiệm vụ, không cho người thứ hai biết. Tổ chức xây dựng cơ sở theo phương thức đơn tuyến và bảo đảm hợp pháp.

Ở Phú Tài, các đồng chí Thị ủy viên và chi bộ xây dựng cơ sở bảo vệ, giao liên, đào hầm bí mật, bám trụ ở khu vực nhà anh Bảy Tới. Hầm nhà anh Bảy Tới rất lớn, chứa cả chục người, có lúc là nơi họp của các đồng chí Thị ủy Phan Thiết, gia đình anh Bảy Tới đã trực tiếp nuôi dưỡng và bảo vệ các đồng chí Nguyễn Tế Nhị và Nguyễn Quý Đôn, Bí thư Thị ủy Phan Thiết bám trụ để trực tiếp chỉ đạo phong trào cách mạng. Bàn đạp bám trụ ở Phú Tài được liên hoàn, bí mật, vững chắc, nhờ đó

mà trong suốt thời kỳ chống Mỹ, ta bám trụ vững để ra vào hoạt động sâu vào nội thị Phan Thiết một cách thuận lợi.

Ngoài số cán bộ nói trên, nhiều cán bộ trước đây công tác trong lực lượng vũ trang hoặc một số ngành được Tỉnh ủy đưa về nội thị để hoạt động công khai, hợp pháp dưới sự chỉ đạo của Thị ủy. Ngoài ra, thực hiện kế hoạch chuyển đổi vùng, một số cán bộ ở các địa phương khác cũng đến Phan Thiết, Thị ủy tìm mọi cách liên lạc và tạo thế hợp pháp để các đồng chí này có điều kiện sinh sống và tiếp tục hoạt động như đồng chí Nguyễn Xuân Thắng (Bí thư thị ủy Phan Rang chuyển vùng vào Phan Thiết)

Việc ra vào nội thị lúc đầu tương đối dễ dàng, cán bộ có thể trà trộn cùng đồng bào để đi lại hoạt động. Muốn ra Miền Bắc thì từ Phan Thiết đi vào Sài Gòn xin giấy thông hành của địch rồi lên máy bay ra vùng ta chưa tiếp quản để tìm cách đến những nơi địch đã giao cho ta. Vì vậy sau ngày tiếp quản Hà Nội (ngày 10 tháng 10 năm 1954), hai nhân sĩ Phan Thiết là cụ Lê Nam Hưng, một thương gia yêu nước có nhiều đóng góp trong kháng chiến và cụ Bùi Quang Chiến (Đức Chiến) là bác sỹ, cả hai cụ đều có con đi tập kết được cử làm Đại biểu Tỉnh tham dự Đại hội thành lập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tại Hà Nội năm 1955. Chị Trần Thị Xuân Phương, cán bộ phụ nữ tình đưa cháu ra Hà Nội học, chị đến thăm Hội Phụ nữ Trung ương. Ở đây chị nhận phương hướng hoạt động hợp pháp và được giới thiệu nơi bắt nôi liên lạc tổ chức ở Sài Gòn để triển khai công tác. Thị ủy Phan Thiết cũng là nơi có điều kiện nhận chủ trương của cấp trên khá nhanh (năm 1955 Xứ ủy Nam bộ cử người ra Phan Thiết móc nối với Thị ủy tổ chức đường dây ra Bình Thuận).

Cuối năm 1954, ở Phan Thiết địch vẫn duy trì hệ thống nguy quyền như trước, Thị trưởng Phạm Ngọc Thìn, thị phó Trần Huỳnh Hà. Những nơi trước đây vốn là vùng căn cứ lổm như xóm Đầm Bình Hưng, Cồn Mắm-Phú Hải. Nay chúng đưa đồng bào giáo dân Miền Bắc bị cưỡng ép di cư vào Nam, cắm vào đây lập ra các ấp Vĩnh Phú, Vĩnh Thủy, Vĩnh Hải và Thanh Hải để thực hiện âm mưu ly gián, chia rẽ, chế ngự đồng bào ta đã từng nuôi dưỡng, che dấu cán bộ, chiến sĩ của cảm tử đội trong suốt những năm kháng chiến chống thực dân Pháp.

Đầu năm 1955, để bảo đảm sự lãnh đạo chặt chẽ, các tổ chức Đảng ở cơ sở được rà soát và củng cố lại. Các vùng duyên hải phía Bắc thị xã như Phú Hải, Khánh Thiện, Thạch Long đã hình thành các chi bộ bí mật. Trong nội thị đã củng cố và hình thành được các chi bộ Đảng phường Đức Nghĩa, Đức Thắng, cán bộ Đảng trong Nghiệp đoàn nước Mắm. Nơi nào chưa đủ điều kiện thì có tổ Đảng như: Phường Lạc Đạo, nghiệp đoàn tài xế xe hơi, Nghiệp đoàn thợ mộc. Hầu hết các phường đều có đảng viên, tất cả đảng viên đều hoạt động trong 1 tổ chức công khai hợp pháp như: Nghiệp đoàn Hội tương tế, Hội Thanh Minh, chợ Phan Thiết... Các

tổ chức đều gọn nhẹ, bí mật, triệt để giữ đúng nguyên tắc ngăn cách, chỉ liên lạc dọc, không liên lạc ngang. Về phương thức hoạt động, triệt để lợi dụng khả năng công khai, các tổ chức công khai hợp pháp để tập hợp quần chúng và hướng dẫn quần chúng đấu tranh cho hòa bình, thống nhất nước nhà. Các tổ chức công khai hợp pháp ở Phan Thiết lần lượt được thành lập.

Giữa năm 1955, Hội phụ nữ Việt Nam tỉnh được thành lập tại nhà "Xéc" (nay là nhà thiếu nhi thành phố). Tại Đại hội có khoảng 100 Đại biểu và có cả Đại diện Trung ương hội từ Sài Gòn ra dự. Đại hội bầu Ban chấp hành gồm 15 người. Bà Trần Thị Mỹ Lan làm hội trưởng, chị Sáu Dư làm hội phó kiêm thủ quỹ, chị Nguyễn Thị Đồng Nga (Giáo viên Trường Phan Bội Châu) ủy viên thư ký, các ủy viên khác phần nhiều là cán bộ cũ của ta như chị Hồ Thị Siêu, chị Tám Giỏi, chị Trần Thị Xuân Phương làm cố vấn. Hội có cơ sở ở hầu hết các phường và một vài xã vùng ven.

Cùng với phong trào đấu tranh công khai hợp pháp, tháng 02 năm 1955, Thị ủy đã bí mật tổ chức Ban cán sự chợ Phan Thiết, nơi có phong trào cách mạng mạnh trong suốt 9 năm chống Pháp. Đồng chí Đặng Thị Hồng, nguyên ủy viên Thường vụ Phụ nữ Hàm Thuận được điều về Thị xã đảm nhiệm Bí thư. Được sự giúp đỡ của chị Đoàn Thị Nghệ (cán bộ phụ nữ được Thị ủy bố trí về Phan Thiết hoạt động hợp pháp năm 1952), đồng chí Hồng móc nối các cơ sở cũ để vận động tổ chức. Ngày thành lập có đồng chí Nguyễn Tế Nhị, Bí thư Thị ủy tham dự. Ban cán sự gồm có chị Hồng, chị Nghệ, chị Sáu Lại... tổ chức sơ sở bên dưới khá rộng. Mỗi cơ sở được phân công nắm một ngành hàng. Ngoài cơ sở cũ từ hồi chống Pháp vẫn được duy trì mãi đến tháng 4 năm 1975 như chị Ba Nhang, chị Sáu Lại, Hai Bé còn có các cơ sở mới như chị Mười Hồ, Sáu Long, Năm Hường và chị Bảy Quý...

Thông qua việc bố trí cán bộ, phát triển cơ sở ta cũng lần lượt nắm các tổ chức xã hội do chính quyền Ngụy cho phép hoạt động như: Nghiệp đoàn thợ hồ, thợ mộc, thợ cưa, xe hơi, xe lam, xích lô và thủy trình... Nghiệp đoàn thợ mộc, nghiệp đoàn xích lô, nghiệp đoàn nước mắm là những nghiệp đoàn hoạt động mạnh, các nghiệp đoàn Thủy trình ở phường Hưng Long và Bình Hưng có đảng viên làm nòng cốt, Hội Thanh Minh tập hợp đông đảo đồng bào trong xóm lao động cùng tham gia.

Từ tháng 5 năm 1955, Mỹ thay chân Pháp ở Việt Nam dẫn đến Ngô Đình Diệm thay Bảo Đại để phục vụ chính sách thực dân mới của Mỹ. Chúng tổ chức trưng cầu dân ý nhằm phế truất Bảo Đại, suy tôn Ngô Đình Diệm, tại Phan Thiết, các tổ chức tự vệ và thiếu niên học sinh xóa khẩu hiệu của địch. Việc phát tán truyền đơn trong nội thị gần như bán công khai, nhiều biểu ngữ thỉnh thoảng xuất hiện trên các điểm cao trong nội thị, trên nóc chợ Phan Thiết. Biểu ngữ mang dòng

chữ: "Đả đảo Mỹ - Diệt phá hoại Hiệp định Giơnevơ", "Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập dân chủ muôn năm".

Ở Phan Thiết có hai cụ Lê Nam Hưng và Bùi Quang Chiến được Tỉnh cử đi Hà Nội tham dự Đại hội thành lập Mặt trận Tổ quốc, từ 2 chiếc va li đầy, hai cụ chuyển cho Thị ủy bản dự thảo cương lĩnh và điều lệ của Mặt trận cùng một số trang báo ảnh Việt Nam và bài nói chuyện của Hồ Chủ tịch. Thị ủy đã cho in những tài liệu này để phổ biến xuống cơ sở các phường, góp phần làm tăng thêm niềm tin của quần chúng trong cuộc đấu tranh chống Mỹ - Diệt phá hoại Hiệp định Giơnevơ.

Đề hưởng ứng công hàm của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đòi hiệp thương tổng tuyển cử, đồng thời phản đối Mỹ - Diệt tăng cường phá hoại Hiệp định. Theo chủ trương của Tỉnh, Thị ủy Phan Thiết quyết định tổ chức một cuộc ngưng sinh hoạt trong nội thị, được Huyện ủy Hàm Thuận hỗ trợ. Lần này ta in Roneo hàng ngàn truyền đơn đưa vào nội thị kêu gọi đồng bào hưởng ứng cuộc đấu tranh.

Thời điểm ấn định ngưng sinh hoạt vào sáng 30/10/1955, nhưng để giữ bí mật chiều ngày 29/10 truyền đơn mới chuyển đến hầu khắp các cơ sở, ngay cả gia đình công chức nguy, cơ sở ta cũng bí mật cho truyền đơn vào khe cửa. Tuy vậy kế hoạch cũng bị lộ do một tổ viên Nghiệp đoàn thợ mộc chuyển nhầm truyền đơn cho tên tay sai vào lúc 21 giờ. Ngay lúc đó, địch cho tay chân vây bắt anh Đợi trong tổ mộc và đến đình làng Đức Nghĩa định bắt đồng chí Ngô Biên-Bí thư chi bộ Đức Nghĩa nhưng đồng chí đã lánh được.

Buổi ngưng sinh hoạt diễn ra rộng khắp, có khoảng 80% thuyền, bè đánh cá không đi biển, 70% đồng bào tham gia hưởng ứng, nhiều xưởng của nghỉ hẳn một buổi sáng. Học sinh, giáo viên các trường hoãn giờ lên lớp. Mọi phương tiện giao thông như: Xích lô, xe lam, xe hơi... đều đậu tại chỗ. Bọn công an, cảnh sát dùng loa gọi các hộ có sạp hàng buôn bán trong chợ dọn hàng, gõ cửa thôi thúc từng hiệu buôn mở cửa nhưng mọi hoạt động của đồng bào vẫn ngưng trệ cho đến 8 giờ sáng.

Trên sông Cà Ty, một chiếc bè chuối trôi lững lờ mang biểu ngữ: "Phải thi hành Hiệp định Giơnevơ" do đồng chí Nguyễn Thuán, Thị ủy viên chỉ đạo anh Võ Phan (Bảy Tới) ở Phú Tài thả trôi từ bên bến đò Cà Ty, gần đến Cồn Cỏ do nước thủy triều chiếc bè hết xoay ngang lại xoay dọc. Bọn lính gác lô cốt "Lò Heo" dùng súng bắn xả vào chiếc bè, tấm biểu ngữ bị rách nhưng chiếc bè vẫn nổi lênh đênh mãi đến trưa mới tấp vào bến đò Văn Thánh.

Ngày 10 tháng 11 năm 1955, đồng chí Nguyễn Tế Nhị, Bí thư Thị ủy báo cáo trong hội nghị Tỉnh ủy về kết quả vận động nói trên. Hội nghị đánh giá Phan Thiết

là một trong những thị xã có phong trào đấu tranh đòi hiệp thương tổng tuyển cử khá tốt ở Miền Nam.

Trong phong trào đấu tranh chính trị tại Phan Thiết, Hội phụ nữ giữ một vị trí quan trọng. Sau khi thành lập, phong trào phụ nữ tại thị xã và chợ Phan Thiết hoạt động sôi nổi, tấn công mạnh mẽ, liên tục vào âm mưu áp bức, bóc lột của địch. Chị em đã đấu tranh dũng cảm, giàu sáng tạo, nhiều khi buộc địch phải nhượng bộ.

Ngày 01 tháng 5 năm 1955 Mỹ - Diệm thu hồi đồng bạc Đông Dương để đổi tiền mới. Trong những năm chiến tranh vì thiếu tiền lẻ và cũng có một phần nhân dân coi thường chế độ tay sai, tờ bạc một đồng đã xé thành hai mảnh, mỗi mảnh trị giá năm hào, tờ bạc năm hào xé hai, mỗi mảnh trị giá hai hào rưỡi. Địch nhân cơ hội này muốn cướp không nên tuyên bố không đổi tờ bạc bị xé làm hai. Phần nhiều loại tiền này lại nằm trong tay bà con nghèo buôn gánh bán bưng. Ban cán sự chợ Phan Thiết vận động chị em tiểu thương cử đại diện đến Tòa thị chính đấu tranh. Đoàn đại diện có rên 30 chị, trong đó có các chị trong Ban cán sự chợ như: Mười Út, Sáu Hương, Sáu Nghê, Năm Hàng, Sáu Lại và chị Năm Ngọc kéo đến Tòa thị chính Phan Thiết. Trước làn sóng đấu tranh cương quyết của các chị, chính quyền Phan Thiết phải chịu đổi hết số bạc xé hai.

Dưới sự lãnh đạo của chi bộ Hà Huy Tập, trên địa bàn Long Sơn, quần chúng ký kiến nghị yêu cầu chính quyền thực hiện hiệp thương với Miền Bắc theo tinh thần Hiệp định. Hàng trăm đồng bào theo đại biểu cầm kiến nghị đến Hội đồng hành chính ấp Long Sơn. Hội đồng xã không giải quyết được và cũng không dám cản ngăn cuộc đấu tranh nên đã hướng dẫn cử 6 đại biểu trực tiếp cầm kiến nghị về Khánh Thiện đưa cho Bang tá Tôn Thất Sa. Bên cạnh đó ta cũng chuẩn bị lực lượng quần chúng kéo về Mũi Né đấu tranh hỗ trợ. Địch đánh đập khủng bố 6 đại biểu nói trên và bắt hai người cho vào bao bố đem bỏ biển. Thấy địch lòng lộn lên như bày ác thú, chi bộ quyết định tạm lắng cuộc đấu tranh. Đồng bào Mũi Né, Long Sơn tìm mọi cách không tham gia cuộc trưng cầu dân ý... Sau khi Diệm công bố kết quả bịp bợm cuộc trưng cầu dân ý diễn ra ngày 23 tháng 10 thì đêm 27/10/1955 nhiều truyền đơn, biểu ngữ xuất hiện ở Long Sơn có nội dung chủ yếu tố cáo chúng giết người, bắt đồng bào giam giữ và đòi chúng phải nghiêm chỉnh thi hành Hiệp định.

Ngày 28 tháng 10, địch huy động công an, dân vệ kéo đến Long Sơn lục soát từng nhà, bắt người và tra tấn tại chỗ, đồng chí Nguyễn Thanh Hùng bị chúng bắt đánh đập dã man rồi sau đó đày ra Côn Đảo. Căm phẫn trước những hành động đàn áp tàn nhẫn của địch, chiều hôm đó nhân dân kéo về Mũi Né gặp tên Bang Tá Tôn Thất Sa. Nhân dân Thiện Nghiệp cùng lúc cũng kéo đến. Hai đoàn thống nhất khẩu hiệu đấu tranh đòi địch thi hành Hiệp định, chống khủng bố, tố cáo trò hề dân chủ

giả hiệu. Địch đưa lực lượng ra trấn áp, cuộc xô xát nổ ra, một lần nữa chúng ra tay đánh đập tàn nhẫn và bắt giữ nhiều người.

Đầu năm 1956, địch chuẩn bị bầu cử Quốc hội dự kiến ngày 04 tháng 3 năm 1956 nhằm tạo thế hợp hiến, thực hiện âm mưu chia cắt lâu dài đất nước. Dựa vào tính chất hợp hiến, Mỹ sẽ vận động cho Ngụy quyền vào tổ chức Liên hợp quốc và trước mắt đặt chính quyền Diệm dưới ô bảo hộ của khối "Hiệp ước Đông Nam Á". Cuộc vận động của chúng dựa vào đạo dụ lập quốc hội và bộ luật bầu cử do Diệm ký hồi cuối tháng giêng năm 1950, chúng kêu gọi người ra ứng cử.

Trước tình hình trên, dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, phong trào đấu tranh đòi hiệp thương và chống bầu cử lại diễn ra, lớp lớp truyền đơn được phát tán tuyên truyền vạch trần âm mưu chia cắt đất nước, tẩy chay bầu cử. Bên cạnh đó, Thị ủy còn nhận được chủ trương đưa người tiến bộ ra tranh cử để có dịp công khai hòa bình, dân chủ. Thị ủy vận động chị Nguyễn Thị Đồng Nga, giáo viên Trường Phan Bội Châu đăng ký danh sách ứng cử nghị viện nhưng chúng chị ra khỏi danh sách ứng cử. Chúng luôn gây khó dễ đối với Hội phụ nữ Việt Nam hợp pháp mà chị đang làm Ủy viên Thư ký. Chúng theo dõi việc đi lại của những ai ra vào trụ sở của Hội tại nhà chị Đồng Nga ở đường Lý Thường Kiệt, phường Đức Nghĩa. Chúng rình mò, giám sát ráo riết hoạt động của bà Trần Thị Xuân Phương, thấy có nguy cơ bị chúng sẽ bắt, bà đã bí mật lánh vào Sài Gòn, sau đó thoát ly ra chiến khu. Sau khi bàn giao trách nhiệm cho đồng chí Nguyễn Thuận và chị Hồ Thị Siêu.

Về phần nội bộ ta, trong hai năm qua đảng viên và cán bộ vẫn giữ nguyên tắc kỷ luật đấu tranh hòa bình, tôn trọng tinh thần Hiệp định Giơnevơ theo chỉ đạo của Đảng. Trong nhiều cuộc họp, hội nghị Tỉnh, huyện, thị, nếu một đồng chí nào vì bức xúc dám đề xuất ý kiến đấu tranh vũ trang thì cấp trên đều nhắc nhở, khuyên tự kiểm chế, chờ chủ trương của Đảng.

Tháng 7 năm 1956, Ngô Đình Diệm và bè lũ tay sai bắt đầu giương cao ngọn cờ chống cộng nhằm thẳng tay đánh phá cách mạng. Chúng chủ trương đưa "Tố Cộng - diệt Cộng" lên thành quốc sách, hòng tiêu diệt những người kháng chiến cũ và những người yêu nước, dập tắt phong trào cách mạng của đồng bào ta.

Từ tháng 9 năm 1956, chúng phát động "tố Cộng - diệt Cộng" đợt I. Hồng Đức tên phản bội đầu hàng giặc đến từ Bình Định được đưa vào để điều khiển các lớp "tố Cộng - diệt Cộng". Tại lớp đầu tiên ở xã Hàm Đức, hấn bắt buộc mọi người phải làm tờ khai gia đình, có ai tham gia kháng chiến, đi tập kết, hoạt động bí mật... Sau khi khai chúng buộc các gia đình này phải treo bảng "Gia đình Cộng sản" trước cửa nhà. Trong số người bị bắt, có một số là đảng viên, cán bộ kháng chiến cũ đều

bị chúng buộc phải làm tờ ly khai Đảng, xé cờ Đảng và ảnh Bác Hồ. Nhiều người chống lại, chúng đánh đập rất dã man.

Sau khi rút kinh nghiệm tổ cộng đợt I, chúng liền tổ cộng đợt II ra khắp Tỉnh. Bằng khẩu hiệu khát máu: "Thà giết làm một người còn hơn bỏ sót tên Cộng sản", "Đào tận gốc, tróc tận rễ", "Tát nước bắt cá", chúng đã bắt nhân dân học đi, học lại nhiều lần, cứ mỗi lần học tập "tổ Cộng" là có hàng ngàn người bị bắt, tù đày hoặc bị giết hại. Cảnh đau thương tang tóc bao trùm lên khắp xóm làng, đường phố. Trước những thủ đoạn tàn bạo, nham hiểm của kẻ thù, một số ngã gục nhưng đại bộ phận cán bộ, đảng viên, quần chúng vẫn giữ vững khí tiết cách mạng, giữ vững lòng tin son sắt với cách mạng, với Bác Hồ.

Sau đợt II "tổ Cộng" chà đi, sát lại nhiều lần, chúng cho là cơ bản đánh tan phong trào cách mạng ở đồng bằng. Chúng nhanh chóng tiến hành "tổ Cộng" ở miền núi với phương châm đánh mạnh và nhỏ sạch cơ sở cách mạng Miền núi "Lấy dân tộc trị người dân tộc". Những cuộc hành quân càn quét, những đợt truy lùng ở đồng bằng cùng với âm mưu thâm độc và thủ đoạn xảo quyệt của địch đã làm cho các cơ quan lãnh đạo, những cán bộ hoạt động bất hợp pháp gặp muôn vàn khó khăn. Mọi người phải thay tên, đổi họ, thường xuyên di chuyển chỗ ở, khẩu hiệu: "Đi không dấu, nấu không khói, nói không tiếng, chống hiếu chiến" đã trở thành khẩu hiệu hành động, là nguyên tắc sống và làm việc của cán bộ, đảng viên. Phương châm "chống hành động", "chống khiêu khích" được phổ biến và áp dụng rộng rãi từ miền ngược đến miền xuôi. Địch càng truy lùng, ta phải tránh lánh, địch càng truy lùng sâu hơn thì ta càng phải tránh sâu hơn để bớt tổn thất.

Đồng chí Trần Lê, Bí thư liên tỉnh III, đi họp liên Khu ủy 5 về đến căn cứ vào tháng 3 năm 1957. Đồng chí truyền đạt chủ trương mới của cấp trên cho Tỉnh để chuyển cán bộ và chuyển cả tổ chức vào hoạt động hợp pháp ở vùng địch tạm kiểm soát với tinh thần chuyển thế đứng chân ở đô thị chỉ đạo ra nông thôn, rừng núi theo phương châm "chuyển từ từ và hình thành hệ thống chỉ đạo hợp pháp, đến cuối năm 1957 phải xong".

Hầu hết cán bộ đảng viên khi được phổ biến chủ trương này đều băn khoăn lo lắng nhưng tin vào sự lãnh đạo của cấp trên nên mọi người đều chấp hành. Riêng Phan Thiết trong đợt này đã chuyển về vùng ven, nội thị một số cán bộ được cơ sở bảo vệ tốt, bí mật bám chỉ đạo, bước đầu hình thành được hệ thống chỉ đạo bên trong. Nhưng đại bộ phận lâm vào tình thế khó khăn. Rất nhiều cán bộ vừa mới chuyển vào lập tức bị địch bắt tra tấn, giết hại và tù đày. Hầu hết cán bộ Phan Thiết đều bị bắt, nhiều cơ sở nội thị và vùng ven bị vỡ, số còn lại phải chuyển vào Sài Gòn hoặc đi nhiều nơi khác nhưng cũng không thoát khỏi bàn tay dẫm máu của lũ

mật thám. Một số ít bị khống chế thì nằm im, chờ thời, cũng có kẻ thỏa hiệp và đầu hàng địch.

Trước yêu cầu lãnh đạo kịp thời, sát phong trào, Thị ủy tăng cường bám trụ tại nội thị, cơ sở đã tạo nhiều nơi trú chân để tiện luân chuyển chỗ ở. Hầu hết cơ sở cũ vẫn còn tốt nhưng lại là đối tượng địch theo dõi, ta phải chọn những người chưa bị lộ để móc nối lại và phát triển thêm cơ sở mới. Trong khi địch trắng trợn phản bội Hiệp định, đàn áp phong trào cách mạng, quần chúng nội thị và căn cứ đều lo lắng bảo vệ cán bộ Đảng, không lúc nào tình yêu thương, gắn bó của nhân dân đối với Đảng đậm đà sâu sắc như lúc này. Có nhà tạo có sửa chữa nhà để làm vách đôi, có nhà đào hầm bí mật trong đêm khuya, có nhà quá nghèo cũng mua lá buôn về kẹp làm vách đôi cho cán bộ ăn ở. Nhà nào có cán bộ ở thì hầu như toàn bộ người trong gia đình đều phục vụ và bảo vệ, ngoài ra còn làm trinh sát nắm địch, đưa đường, dẫn lối cán bộ ta khi di chuyển.

Mỹ - Diệm dùng thủ đoạn trừng trị những ai chứa "Việt cộng nằm vùng" chúng nêu ra 4 đối tượng để theo dõi: tập kết, tình nghi, thoát ly, kháng chiến cũ. Khốn khổ nhất là những gia đình trước nhà treo bảng "Gia đình Việt cộng", những cháu bé trong gia đình này cũng chịu số phận như cha mẹ, khi ra đường, khi đến trường bọn chúng ngang nhiên chặn đường gõ đầu, bạt tai, mắng chửi "Việt cộng con", có những tên ác ôn dọa đòi tiêu diệt cả mầm mống Việt cộng. Đối với chị em có chồng tập kết hoặc thoát ly kháng chiến, chúng gọi là "vợ Việt cộng". Chúng khuyến khích bọn tay sai lấy chị em làm vợ thì được tặng thưởng. Địch còn trắng trợn treo khẩu hiệu bằng câu ca dao: "Chồng đi thì lấy chồng nhà, hơi đâu chờ đợi chồng xa mỗi lòng".

Trong tình hình đen tối đó, bọn tay sai bán nước thường dùng mọi thủ đoạn dã man, cực hình tàn ác để khuất phục và tiêu diệt những người yêu nước trong các trại giam như: Đồng chí Mai Sừ bị bắt, chúng tra tấn đánh đập không kết quả rồi nghiền mề chai buộc phải uống, khi chúng đầy đồng chí ra Côn Đảo, đồng chí không đi lại được. Đau khổ, dẫn vật nhất là nữ giới, ngoài các hình thức tra tấn như nam giới, chúng bắt rấn thả vào quần, có chị hoảng hốt chết ngất, không ít trường hợp khi địch thả về mang chứng bệnh bại liệt dai dẳng cho đến chết như chị Mười Hồ ở Lạc Đạo...

Tinh thần Nghị quyết 15 của Trung ương Đảng đã được truyền đến Tỉnh ủy, Huyện ủy và Thị ủy vào cuối năm 1959, sau đó ít lâu Liên Tỉnh 3 chủ trương duy trì hai phương thức: Đấu tranh hợp pháp và bất hợp pháp; đình chỉ việc cán bộ ra hợp pháp, lần lượt rút số cán bộ hợp pháp bị lộ về lại căn cứ, giữ gìn nòng cốt và lực lượng của Đảng. Tinh thần chuyển thể đấu tranh ngày càng rõ dần.

Cơ quan Thị ủy lúc bấy giờ ra đóng tại lán Duối, sau đó dời ra Bung Cò Ke thuộc địa bàn xã Tiến Lợi. Thị ủy có 3 đồng chí, đồng chí Nguyễn Quý Đôn, Bí thư; Thị ủy viên có đồng chí Nguyễn Ngọc Lưu và Nguyễn Mai Lý. Bộ phận văn phòng do đồng chí Chín Hình phụ trách, đồng chí Mai Minh phụ trách giao liên.

Sau khi tiếp thu tinh thần Nghị quyết 15 của Trung ương, Thị ủy mở hội nghị tại lán "MaRốc" ở xã Tiến Lợi. Hội nghị thảo luận rất sôi nổi chủ trương hoạt động vũ trang hỗ trợ cho hoạt động chính trị, mọi người nét mặt rạng rỡ, mỗi đồng chí Thị ủy viên bắt tay móc nối lại cơ sở phụ trách, chủ trương rút thanh niên ra chuẩn bị xây dựng lực lượng vũ trang và hình thành các đội công tác Hữu Ngạn và Tả Ngạn Phan Thiết.

Trong nội thị, Thị ủy lần lượt móc nối cơ sở đồng thời hướng dẫn đấu tranh đòi quyền dân sinh, dân chủ hợp pháp để phát triển lực lượng cách mạng. Bên ngoài, đội vũ trang công tác củng cố lại các cơ sở cũ ở các xóm, các xã Kim Bình và Tiến Lợi để tạo thế đứng chân ban đầu. Khi tin Đồng Khởi ở Bến Tre nổ ra ngày 17 tháng 01 năm 1960 về đến Phan Thiết, không khí phấn chấn trong nội thị khá rõ rệt. Ngụy quân, Ngụy quyền bàng hoàng, hoài nghi chế độ Ngô Đình Diệm.

Dưới sự chỉ đạo của Thị ủy, cơ sở ta bên trong nội ô Phan Thiết ngày đêm vận động thanh niên thoát ly ra Ba Hòn, Bung Cò Ke để thành lập Đội vũ trang đầu tiên của Phan Thiết trong thời kỳ chống Mỹ, tại khu rừng áp Gò Bồi. Đội vũ trang gồm 6 đồng chí, đồng chí Sông Mã phụ trách đội trưởng, đồng chí Minh Mai (Thân Văn Dậu), Nguyễn Công Đào, đồng chí Khế, Tuấn, Nguyễn Văn Bông (Bông sau này đào ngũ theo địch). Trang bị 1 súng trường M36, 1 khẩu tiểu liên và 1 súng ngắn. Chỉ huy trưởng quân sự thị xã lúc bấy giờ là đồng chí Trần Hữu Phương (Thiệp) thế đấu tranh của ta đã chuyển. Phong trào cách mạng Phan Thiết được tiếp thêm sinh khí, nhanh chóng phục hồi, khu rừng non "Ba Hòn" vẫn là căn cứ địa cách mạng với hàng ngàn dân Đất Đỏ, Kim Bình trở thành chỗ đứng vững chắc của quân dân Phan Thiết. Đồng bào yêu nước trong nội thị và vùng nông thôn bàn đạp được tổ chức vào Mặt trận và các đoàn thể cứu quốc nên đã huy động được nguồn sức mạnh nhân tài vật lực của địa phương, đường dây liên lạc được lưu thông từ trong nội thị Phan Thiết ra căn cứ Ba Hòn, lên Tỉnh và đến Trung ương. Lực lượng vũ trang được thành lập lại và nhanh chóng phát huy truyền thống của cảm tử đội như thời đầu chống pháp nên lớn mạnh nhanh chóng.

Cục diện chiến trường đã có sự thay đổi từ chỗ dựa vào pháp lý của Hiệp định Giơnevơ để đấu tranh chống lại hành động tàn bạo và âm mưu xảo quyệt của kẻ thù, đến nay Đảng bộ Phan Thiết được củng cố, có căn cứ địa, có lực lượng vũ trang. Tuy chỉ là bước đầu nhưng đó là những yếu tố cốt lõi quan trọng, mang tính

quyết định, bảo đảm cho cuộc chiến đấu của quân và dân Phan Thiết bước sang thời kỳ mới: "Thời kỳ đấu tranh vũ trang và phát triển thành chiến tranh cách mạng".

II. VỪA XÂY DỰNG VỪA CHIẾN ĐẤU CHỐNG CHIẾN LƯỢC “CHIẾN TRANH ĐẶC BIỆT” CỦA MỸ

1. Chiến đấu góp phần đánh bại chiến tranh đặc biệt của đế quốc Mỹ (1960-1965)

Cuộc đồng khởi của nhân dân Miền Nam đánh bại chiến lược "Chiến tranh một phía" của Mỹ-Ngụy buộc chúng phải chuyển sang chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" quyết bình định Miền Nam trong vòng 18 tháng. Xương sống của chiến lược này là áp chiến lược. Mỹ - Ngụy lấy áp chiến lược là quốc sách, làm sự sống còn của chúng. Mọi hoạt động của chúng đều phục vụ cho kế hoạch lập áp. Chúng bỏ vánh đai liên hoàn nhưng quyết tâm củng cố lại hàng rào áp chiến lược. Chúng bắt dân đào hào, đắp lũy làm chông tre, chông sắt, chặt cây rào áp với tên gọi mới là "ấp Tân Sinh", Mỹ - Ngụy đặt nhiều hy vọng sẽ giành chiến thắng với ta trong kế hoạch này.

Để tiến hành chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” địch đề ra kế hoạch Xta-lây-tay-lo với biện pháp chủ yếu là tăng cường quân Ngụy, xây dựng Ngụy quyền, cộng với những phương tiện chiến tranh hiện đại nhất và hệ thống cố vấn Mỹ để ngăn chặn đấu tranh chính trị ở thành thị đồng thời dập tắt phong trào cách mạng ở nông thôn bằng "Quốc sách áp chiến lược".

Về hành chánh, địch chia tỉnh Bình Thuận thành hai tỉnh: Bình Thuận và Bình Tuy. Thị xã Phan Thiết trở thành xã Châu Thành nằm trong quận Hàm Thuận, quận lỵ đóng tại xã Phú Lâm, các phường chúng đổi thành ấp, có thêm 4 đơn vị hành chánh mới: Hưng Long, Vĩnh Hải, Vĩnh Thủy, Vĩnh Phú; phía Bắc xã Châu Thành có các đơn vị hành chính như Phú Hải, Rạng và Mũi Né thuộc quận Hải Long.

Các xã vùng ven thị xã là cửa ngõ ra vào Phan Thiết mà cũng là những địa bàn tranh chấp quyết liệt thường xuyên giữa ta và địch bao gồm: Phía Nam có xã Kim Bình, ấp Kim Hải với những địa danh như: Quán Thùng, Hòn Một, Đất Đỏ, Bàu Trâm. Phía Tây Bắc có Tường Phong gồm hai ấp: Xuân Phong và Trinh Tường. Phía Tây Nam có xã Đại Năm gồm 3 ấp: Đại Tài, Đại Hòa và Đại Thiện. Phía Bắc dọc Quốc lộ 1A Phan Thiết có xã Lại An gồm 4 ấp: An Thuận, An Hiệp, An Đội và An Hòa (nay thuộc xã Hàm Thắng). Những xã vùng ven trên đây đều nằm trên địa bàn Hàm Thuận nhưng lại là những bàn đạp đứng chân của ta vào nội thành hoạt động. Nhân dân ở đây vừa là tai mắt vừa là người bảo vệ, nuôi dưỡng cán bộ trước khi đột nhập vào nội thành hoặc lui về đứng chân.

Cũng như thực dân Pháp trước đây, Mỹ - Diệm cho rằng cách mạng có ưu thế là được nhân dân ủng hộ. Vì vậy, mọi âm mưu tuyên truyền, xuyên tạc, mua chuộc, khủng bố của địch đều nhằm tách dân ra khỏi ảnh hưởng cách mạng, việc gom dân tập trung để dễ kiểm soát, mà địch cho rằng đây là quốc sách hữu hiệu nhất. Do đặc điểm địa lý từng vùng và mỗi giai đoạn tranh chấp với ta, địch dùng hình thức, quy mô gom dân khác nhau. Ở phía Nam, vùng Kim Bình, nhân dân quan hệ mật thiết với cách mạng và giáp với căn cứ Cò Ke, Ba Hòn nên chúng gom dân vào vùng Bàu Trâm, xã Kim Bình. Phía Bắc chúng gom dân vào Trinh Tường nằm ngay trên lộ 8 (nay là quốc lộ 28). Phía Đông, nơi có nhiều giáo dân di cư Thanh Hải chúng lập một khu kiểu mẫu với cách tổ chức khá chặt chẽ như: đưa thanh niên từ 17 đến 27 tuổi vào tổ chức thanh niên Cộng hòa, mỗi toán 10 đến 12 người, 2 hoặc 3 toán thành một liên toán. Mỗi liên toán chúng lập một Tiểu đội thanh niên chiến đấu. Số này làm nòng cốt trong việc rào ấp chiến lược, huy động nhân dân chặt tre, đào hào, rào ấp.v.v..

Đối với công nhân viên chức và quần chúng lứa tuổi trung niên, địch thực hiện quân sự hóa, tổ chức thành tiểu đội, trung đội, đại đội và buộc mọi người tự sắm đèn, cây, dây, mào, mả để canh gác ấp. Thực tập chiến đấu, báo động để kiểm tra quần chúng kết hợp theo dõi thái độ những người không tích cực thực hiện mệnh lệnh chung. Mỗi lần báo động, chúng lệnh cho nhân dân đánh mả, gõ thùng liên hồi và mọi người đều sẵn sàng cây, gậy, dây để đuổi bắt những ai chúng tình nghi. Mỗi ấp chúng chừa vài cổng, buổi sáng mặt trời lên cao chúng mới mở cổng để bà con ra ngoài làm ruộng làm vườn, việc ra vào ấp đều phải theo giờ quy định.

Lực lượng kèm cặp ở mỗi ấp, ngoài bộ máy hành chính còn có thanh niên cộng hòa, bọn đặc vụ, dân ý vụ... Chúng rút một số tên ác ôn trong bảo an, dân vệ làm nòng cốt tổ chức nhiều đoàn "bình định" tăng cường cho thôn, ấp. Bọn này lấy danh nghĩa đi sát dân, giúp đỡ dân xây dựng làng xóm, chúng cùng với tề ấp theo dõi, kèm dân, kèm từng gia đình. Cơ quan trung tâm bảo an gồm Tiểu đoàn 40 có 6 đại đội, trong đó có 2 đại đội đóng tại thị xã cùng đại đội cảnh binh và một đại đội biệt kích. Việc truy bắt thanh niên trở nên thường xuyên. Có đợt chúng cho hải thuyền ra biển chặn ghe thuyền đánh cá đón bắt một lúc gần 300 thanh niên. Tại nội thị chúng xếp công chức vào 4 đại đội phòng vệ dân sự.

Mỗi ấp có 1 liên gia trưởng được giao nhiệm vụ tai mắt cho địch trong địa bàn dân cư do y quản lý. Với một hệ thống kèm cặp như thế, việc ra vào nội ô rất khó khăn và vô cùng nguy hiểm. Chúng còn bày ra nhiều đoàn thể để thu hút các tầng lớp nhân dân, cài tay sai theo dõi những đối tượng có quan hệ với cách mạng. Chúng kết hợp chặt chẽ chiến tranh tâm lý với chiến tranh gián điệp, gây nghi ngờ

lẫn nhau trong nội bộ nhân dân, ly gián đồng bào với cách mạng theo chủ trương "tát nước bắt cá" của chúng.

Trước tình hình đó, Thị ủy chỉ đạo tất cả cán bộ trụ lại hoạt động hợp pháp trong nội thị phải tăng cường cảnh giác từ việc ăn, ở, đi lại, tiếp xúc đều phải có chỗ nấp, có hầm bí mật hoặc có chỗ tránh lánh khi địch xét nhà bất ngờ. Phải cắt ra một số cơ sở thật tin cậy làm cơ sở bảo vệ, nhà ở có địa thế tốt để xây dựng thế bám trụ, số cơ sở này chỉ làm nhiệm vụ bảo vệ cán bộ, không làm công tác phong trào.

Ngày 20/12/1960, Mặt trận dân tộc giải phóng Miền Nam Việt Nam được thành lập đánh dấu một bước chuyển biến của cách mạng Miền Nam. Bản cương lĩnh 10 điểm của Mặt trận được Thị ủy in gửi bằng bưu điện đến các nhân sĩ trí thức, thương gia tại Phan Thiết.

Để Thị ủy có điều kiện thuận lợi hơn trong công tác nội thị, Tỉnh cắt bớt một số ấp của Phú Lâm giao cho Hàm Thuận và giao một số cơ sở vùng ven ấp Đại Tài làm bàn đạp vào nội thị từ hướng Tây Bắc. Đội vũ trang công tác được phát triển, vừa xây dựng cơ sở vừa hoạt động diệt ác hỗ trợ phong trào đấu tranh Chính trị. Tháng 4/1961, các hoạt động vũ trang ở các ấp vùng ven như Kim Bình, Phú Hưng, Phú Khánh, Phú Phong B, Phú Mỹ và Đại Hòa...cùng phối hợp tiếng súng của Đại đội Hoàn Sơn đánh địch tại Tam Giác đã gây nhiều tiếng vang vào Phan Thiết.

Cũng vào tháng 4/1961, địch chuẩn bị bầu cử quốc hội, nhiều nơi chúng bày trò ứng cử viên ra mắt cử tri. Hầu hết người có trong danh sách ứng cử đều nằm trong các nhóm đảng phái phản động. Để đối phó các hoạt động của ta, chúng kiểm soát các mối đường vào Phan Thiết rất nghiêm ngặt, thường xuyên kiểm tra xét hỏi giấy tờ. Tại các ấp vùng ven lực lượng dân vệ được tăng cường phục vụ việc bầu cử. Về ta các đội công tác đã liên tục đột áp vũ trang tuyên truyền phổ biến cương lĩnh Mặt trận Dân tộc giải phóng Miền Nam, vạch trần âm mưu bầu cử của Ngô Đình Diệm nhằm củng cố chế độ gia đình trị, hợp pháp hóa Ngụy quyền để chia cắt lâu dài đất nước.

Sáng ngày 9/4/1961, lực lượng vũ trang thị xã có 6 đồng chí đột vào xã Kim Bình đánh Trung đội Bảo An yểm trợ cho cuộc bầu cử, ta nổ súng diệt 2 tên, bắn bị thương 1 tên. Nghe súng nổ bất ngờ, số dân vệ còn lại và bọn trông coi thùng phiếu vội chạy dạt về phía biển. Một Trung đội Bảo an khác đang ở xóm biển nghe tiếng súng nổ kéo đến bị một đơn vị vũ trang của ta phục kích chặn đánh. Mãi đến trưa, địch mới ổn định lại tổ chức bỏ phiếu. Chiều hôm đó địch không dám dùng đường bộ chở thùng phiếu về Phan Thiết. Chúng vòng ra biển rồi đi thuyền về thị xã. Tên Hóa-xã đoàn trưởng dân vệ là một tên ác ôn, từ hôm ấy ban đêm phải lên về Phan Thiết ngủ, sáng ngày 12/4/1961 mới mò về nhà bị lực lượng ta ém sẵn trong ấp bắt

được. Khi đưa ra Tòa án nhân dân xử tội, bà con có mặt đều đồng tình phải xử tử để trừ hiểm họa. Trận này do đội trưởng Sông Mã chỉ huy.

Để giải tỏa xã Kim Bình đồng thời truy lùng lực lượng cách mạng, vì đây là xã đầu tiên của Phan Thiết được giải phóng, chúng đã đưa hai tổng đoàn dân vệ quận Hàm Thuận, 1 tiểu đoàn biệt kích tiểu khu, một Đại đội của Tiểu đoàn 2 thuộc Trung đoàn 43 Ngụy càn quét từ ngày 17 đến ngày 27/7/1961. Tuy nhiên khi chúng vừa rút quân thì lực lượng ta xuất hiện tổ chức mítting, hàng trăm đồng bào đều đến dự.

Đồng bào Phan Thiết liên tiếp nhận được nhiều tin thắng lợi khắp nơi trong Tỉnh. Đồn Gia Bát bị tiêu diệt ngày 15/8/1961, tiếp đến ngày 12/9/1961 ta tập kích trường bia Lương Sơn, xã Nhơn Thiện của huyện Thuận Phong được giải phóng... Vùng kiểm soát của địch bị thu hẹp hết nơi này đến nơi khác, uy thế chính trị của địch ngày càng sa sút.

Thực hiện chỉ thị của Tỉnh ủy đưa hoạt động vào nội thị Phan Thiết, đánh thẳng vào đầu não địch, phát động phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng, làm địch bị động đối phó, ngăn chặn các cuộc càn quét của chúng vào căn cứ miền núi của ta.

Ngày 07/10/1961, đơn vị Đặc công 481 Tỉnh do đồng chí Nguyễn Hội chỉ huy đánh tập kích vào chi khu Hàm Thuận đóng ở Phú Trinh, đánh sập 3 lô cốt và nhà làm việc của bọn chỉ huy, diệt tại chỗ 30 tên, có tên quận phó, chỉ cách tiểu khu Bình Thuận 500m nên ta đánh nhanh, thu một số vũ khí, chiến lợi phẩm rồi rút an toàn. Trận này đồng chí Phi hy sinh. Trận đánh thọc sâu táo bạo của ta vào chi khu nằm ngay trong nội thị Phan Thiết làm địch hoang mang dao động, gây được tiếng vang lớn với nhân dân Phan Thiết. Trước đó vào ngày 01/10/1961, đơn vị 450 đột vào Rạng bắt ác ôn và đánh tan một Trung đội dân vệ.

Được hoạt động vũ trang hỗ trợ, các đội công tác vũ trang tuyên truyền liên tục đột nhập vào các xã vùng ven hướng Bắc như: Đại Năm, Tường Phong, Đại Tài vũ trang tuyên truyền, cảnh cáo tề xã, áp, vận động thanh niên thoát ly, xây dựng cơ sở cách mạng.

Nhờ nguồn bổ sung cán bộ tập kết ra Bắc nay về lại chiến trường, được Tỉnh bổ sung và sau kết quả động viên một số thanh niên tình nguyện gia nhập lực lượng vũ trang Phan Thiết, từ đội công tác vũ trang có 6 đồng chí trở thành một Trung đội có quân số 16 cán bộ, chiến sỹ được lập tại khu rừng Non (bung Cò Ke). Ngày 20/02/1962, dưới sự chỉ huy của đồng chí Nguyễn Quý Đôn (Bí thư Thị ủy kiêm Chính trị viên); đồng chí Hồ Ngọc Lâu, Thị đội trưởng (tập kết về), Trần Ngọc Liên, Trung đội trưởng (tập kết về) và 13 chiến sỹ thoát ly tình nguyện gia nhập bộ

đội địa phương, được trang bị 1 súng trường Mas 36, 2 tiểu liên Sten, 1 label và 3 súng trường 5 viên. Lấy phiên hiệu đơn vị 480 bộ đội địa phương thị xã Phan Thiết.

Để củng cố lòng tin và hỗ trợ phong trào quần chúng, Thị ủy chủ trương diệt ác. Đêm 29/5/1962, đơn vị 480 tổ chức 10 đồng chí do đồng chí Hồ Ngọc Lâu chỉ huy, đột nhập vào ấp Đức Long bằng chiến thuật cải trang tập kích đánh chiếm trụ sở ấp và tiêu diệt bọn ác ôn khét tiếng có nhiều nợ máu với nhân dân. Đúng 18 giờ 30, lực lượng ta ém sát mục tiêu đồng loạt nổ súng đánh tan một Tiểu đội dân vệ, diệt tên Quế an ninh ấp, tên Chung cảnh sát, bắn bị thương tên Phương mật vụ và tên Lê Thị Quý là cơ sở phản bội theo giặc đánh phá phong trào. Sau 5 phút chiến đấu ta diệt tại chỗ 2 tên, bắn bị thương 2 tên ác ôn, thu 1 súng ngắn, 1 máy đánh chữ, một số tài liệu quan trọng, đơn vị rút về an toàn.

Ngày 03/6/1962, đơn vị 480 cùng du kích xã Tiến Lợi đột nhập vào ấp Đất Đỏ bắt tên Bảy Đen ác ôn nguy hiểm có nhiều nợ máu với nhân dân thường ra vào làm ăn ở vùng giải phóng. Đưa hắn ra khu vực rừng Non (Cò Ke Ba Hòn) mở Tòa án nhân dân xử tội. Chánh án phiên tòa là đồng chí Nguyễn Quý Đôn. Sau khi nghe công tố viên đọc cáo trạng, 150 quần chúng ấp Đất Đỏ và một số đồng bào trong nội thị ra làm rầy có mặt đồng tình với bản án tử hình.

Ngày 20/7/1962, đơn vị 480 tổ chức 9 đồng chí do đồng chí Hồ Ngọc Lâu chỉ huy, ta bắt hai tên tù binh (tên Mỹ đen Rock Matagylay và tên Phan Chánh Vân phiên dịch), chiến sỹ Trinh trực tiếp lái xe chở 6 đồng chí của ta và hai tên tù binh về căn cứ an toàn.

Trận thắng này có ý nghĩa chính trị to lớn trong giai đoạn đấu tranh với kế hoạch bình định của địch. Lần đầu tiên trên chiến trường Bình Thuận, quân dân Phan Thiết đã chiến đấu và bắt sống tù binh Mỹ, thu vũ khí và phương tiện chiến tranh đã cổ vũ khí thế, phấn khởi, quyết tâm chiến đấu lập công của bộ đội ta.

Ngày 27/7/1962, bọn biệt kích ở khu Thạch Long (Mũi Né) lên Bàu Tàn (Rạng) bị Trung đội thuộc Đại đội 489 Tỉnh chặn đánh diệt hơn 1 Tiểu đội, thu toàn bộ vũ khí có 2 trung liên, đồng thời phối hợp bộ đội địa phương, đội công tác vào Rạng bắt và trừng trị một số ác ôn, phá hàng chục ngàn mét rào ấp chiến lược.

Vào một đêm tháng 8/1962, ta đột vào "ấp chiến lược" trên đường Rạng - Mũi Né cách đồn địch 800m, đưa gần 1000 dân ra vùng giải phóng mà địch không hay biết.

Đêm 04/8/1962, đơn vị Đặc công 481, Đại đội bộ binh 486 và 489 phối hợp đánh tập kích chi khu Hàm Tân diệt hoàn toàn chi khu, diệt và bắn bị thương 136 tên, bắt sống 9 tên, gọi hàng 5 tên, ta thu 84 súng các loại. Bị đòn đau ở Hàm Tân, địch dùng một Tiểu đoàn biệt động quân, một tiểu đoàn cộng hòa và 2 Đại đội Bảo

an càn vào xóm Xẩm, xóm Biển, Hòn Một, quán Thùng thuộc xã Kim Bình bắt 600 dân và cướp phá rất nhiều tài sản. Trên đường rút về tại dốc Giang Hương bị đơn vị 480 Phan Thiết chặn đánh tiêu diệt và làm bị thương 60 tên, bắn cháy 1 xe Jeep và phá hỏng 1 xe bọc thép.

Khoảng tháng 3/1963, Thị ủy quyết định tổ chức hai đội công tác. Đội Lâm Hà do đồng chí Phạm Ngọc Thắng phụ trách hoạt động phía Tả Ngạn, đội Lâm Hải do đồng chí Nguyễn Như phụ trách hoạt động bên Hữu Ngạn. Hai đội đều đứng chân ở vùng căn cứ Cò Ke. Đơn vị 480 phối hợp du kích xã Tiên Lợi và các đội công tác Hữu Ngạn và Tả Ngạn xây dựng cơ sở đẩy mạnh vận động phong trào quần chúng, phát động chiến tranh du kích, xây dựng làng chiến đấu ở vùng căn cứ khu vực Ba Hòn. Thời gian này, các lực lượng thị xã cùng nhân dân vùng giải phóng đã rào gần 20km hàng rào và cắm hơn 3 vạn cây chông, đào hàng ngàn hầm chông và hàng trăm hầm chống phi pháo dọc theo các đường vùng Cò Ke.

Việc bố phòng của ta khá chặt chẽ nhưng địch vẫn tìm cách, tung biệt kích đánh vào vùng ta kiểm soát. Ngày 05/3/1963, hai chiến sỹ đơn vị 480 đang lấy nước ở Bung Giàn Xay bị địch phục kích giết hại đồng chí Nguyễn Văn Nghĩa và Mai Tiết Ngọc. Nghe tiếng súng nổ, lực lượng 480 vận động theo dõi bám địch. Đúng lúc chúng tập hợp ăn cơm, ta chia hai mũi tập kích. Bị đánh bất ngờ, địch chết và bị thương 15 tên, số còn lại tháo chạy thoát thân.

Ngày 09/10/1963, tên Lác, kẻ phản bội dẫn đường một Trung đội địch đánh vào khu rẫy sản xuất tự túc của đơn vị 480. Sương mù buổi sáng còn dày đặc trên tán cây, địch đã bất ngờ nổ súng. Ta ở vào thế bị động nhưng đã nhanh chóng kịp thời tổ chức chống trả quyết liệt với địch. Địch chết và bị thương một số, đơn vị hy sinh 4 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Tấn An bị thương địch bắt được buộc dẫn đường để tránh chông mìn nhưng đồng chí nhất quyết không đi, thà hy sinh để bảo vệ đồng đội.

Áp Đất Đỏ, ta đã phá rã từ năm 1961 thì đầu năm 1964 địch xây dựng lại thành "Áp chiến lược kiểu mẫu" theo hình ngũ giác, đào bốn hầm, đắp cao 5 bờ dày gọi là "4 sông 5 núi" rào nhiều lớp, gài mìn theo hàng rào dày đặc. Lực lượng bảo vệ một có đại đội Bảo An và 3 Trung đội thanh niên chiến đấu được trang bị đầy đủ. Chúng tập trung những tên ác ôn khét tiếng, những đơn vị hăng hái nhất trực tiếp khống chế quần chúng. Áp được xây dựng khá chu đáo, là điểm tiền tiêu bảo vệ phía Nam thị xã Phan Thiết.

Phá áp chiến lược là chủ trương lớn của Tỉnh ủy và Thị ủy Phan Thiết. Theo đó Thường vụ Thị ủy chọn áp chiến lược Đất Đỏ làm mục tiêu tấn công trong đợt phá áp chiến lược ở phía Nam Phan Thiết.

Trận tập kích áp chiến lược Đất Đỏ được diễn ra nhanh gọn, chỉ hơn 10 phút chiến đấu vào rạng sáng ngày 12/7/1964 có ý nghĩa chính trị to lớn, mở đầu cho việc phá áp chiến lược phía Nam thị xã. Bọn tề điệp hoang mang, dao động mất lòng tin vào chính sách áp chiến lược. Sau trận này, lực lượng kèm tan rã, quần chúng được sự hướng dẫn của đội công tác đẩy mạnh phá rào, hào, san lấp bờ tường, mở nhiều cửa ra vào thuận lợi cho cán bộ xây dựng cơ sở.

Để chuẩn bị cho hoạt động Đông Xuân 1964 - 1965, Tỉnh ủy, Tỉnh đội Bình Thuận chỉ đạo các đơn vị địa phương khẩn trương tổ chức sắp xếp, củng cố lực lượng. Tháng 12 năm 1964, đồng chí Nguyễn Minh Thành, Chính trị viên Đại đội 481 Đặc công Tỉnh về làm Thị đội trưởng thay đồng chí Trần Việt Tân về làm Huyện đội trưởng Hàm Thuận; đồng chí Nguyễn Quý Đôn - Bí thư Thị ủy, kiêm Chính trị viên, Lê Xuân Quang - Chính trị viên phó. Đồng thời Thị ủy cũng sắp xếp, củng cố 2 đội công tác ở nội ô. Đội công tác Tả Ngạn đứng chân ở Bàu Sẻ, Đội Hữu Ngạn vẫn đứng chân ở Cò Ke. Xã Tiến Lợi cũng xây dựng được một đội du kích tập trung và 1 Tiểu đội du kích thôn Tiến Lập.

Thực hiện kế hoạch Đông xuân 1964-1965 của Miền và Tỉnh, Thị ủy và Ban chỉ huy Thị đội quyết định chọn mục tiêu trung đội cảnh sát dã chiến đóng tại công chữ Y (phường Đức Long) và giao đơn vị 480 đánh tập kích bí mật tiêu diệt địch. Sau khi được huấn luyện kỹ chiến thuật đặc công và chuẩn bị chiến trường, đơn vị 480 do đồng chí Nguyễn Minh Thành chỉ huy tập kích bí mật trong vòng 5 phút chiến đấu ta làm chủ trận địa, bắt tù binh, thu 8 súng, 1 máy PR10, nhiều quân trang, quân dụng, đơn vị 480 vô sự. Đây là trận đánh hay, hiệu suất chiến đấu cao có ý nghĩa lớn, tác dụng tốt với phong trào đấu tranh địa phương. Trận đánh đã tác động lớn đến tinh thần-tư tưởng binh lính địch không dám hung hăng như trước, làm hạn chế việc kèm kẹp, khống chế quần chúng của địch.

Ngày 19/01/1965, cùng phối hợp với Hàm Thuận, đơn vị 480 Phan Thiết phá ban hai áp chiến lược Xuân Phong, Đại Hòa, uy hiếp mạnh áp chiến lược Phú Phong B, Phú Hưng và vũ trang tuyên truyền khu vực Lò Heo ở phường Phú Trinh. Cơ sở nội thị tiếp tục vận động hàng chục thanh niên thoát ly bổ sung lực lượng 480 và hai đội công tác Hữu Ngạn, Tả Ngạn của Thị xã.

Áp chiến lược Đất Đỏ sau khi ta đánh tiêu diệt ngày 12/7/1964, địch đã xây dựng lại, bố trí 1 đại đội biệt kích, đưa cố vấn Mỹ huấn luyện và trang bị, ngoài ra thường xuyên có biệt kích Mỹ đến hoạt động. Thực hiện chủ trương của Tỉnh, Thị đội giao nhiệm vụ cho đơn vị 480 phối hợp đơn vị 460 Hàm Tân do đồng chí Nguyễn Minh Thành chỉ huy dùng chiến thuật phục kích địch khi đi lũng sục trở về áp vào rạng ngày 10/3/1965. Kết quả sau 10 phút chiến đấu ta đã diệt gọn Đại đội biệt kích Mỹ, diệt tại chỗ 45 tên (trong đó có tên Đại đội trưởng và Đại đội phó), bị

thương 15 tên, bắt sống 1 tên, thu 2 trung liên, 4 tiểu liên Thomson, 12 Casbine bá xếp, 1 súng ngắn, 1 máy PRC10 và một số quan trang quân dụng, ta bị thương nhẹ 1 đồng chí (Nguyễn Văn Minh) do hỏa lực trên cốt Giồng Táo bắn xuống.

Trận đánh tiêu diệt Đại đội biệt kích Mỹ tại ấp Đất Đỏ ngày 10/3/1965 là trận đánh xuất sắc, gây chấn động lớn trong hàng ngũ binh lính địch. Trận đánh tiêu diệt gọn một đơn vị ác ôn do Mỹ tổ chức huấn luyện và trang bị, đã làm cho các đơn vị lính Ngụy ở địa phương hoang mang, dao động. Tạo thuận lợi cho phong trào phá ấp chiến lược phía Nam thị xã phát triển mạnh. Từ đó Ấp chiến lược Đất Đỏ và hàng loạt ấp chiến lược khác rệu rã, địch không củng cố được.

Thời điểm này lực lượng vũ trang Phan Thiết phối hợp với lực lượng của Tỉnh và huyện Hàm Thuận hoạt động ở hướng Bắc thị xã Phan Thiết, tấn công đánh địch ở ấp Bình Lâm, Bình An, Tân Điền, Tường Phong và Đại Năm. Địch tập trung lực lượng chống trả quyết liệt với ta. Do đó Tỉnh ủy và Tỉnh đội chỉ đạo Ban chỉ huy Thị đội phải tìm mọi cách đưa lực lượng 480 thọc sâu vào nội thị hoạt động đánh địch, buộc chúng phải đưa quân về đối phó bảo vệ đầu não, tạo thuận lợi cho nhiệm vụ phá ấp mở vùng ở nông thôn.

Chấp hành chủ trương của tỉnh, ngày 29/3/1965, đơn vị 480 tổ chức 9 đồng chí trong đó có 1 du kích mật dẫn đường, cải trang lính quân vụ do đồng chí Nguyễn Minh Thành trực tiếp chỉ huy. Theo kế hoạch đột nhập vào đánh cây xăng Duy Tân, nếu trên đường vận động gặp địch ở đâu thì đánh đó. Kết quả, ta bắt sống gọn 6 tên sĩ quan, hạ sĩ quan nguy và giao cho an ninh Tỉnh răn đe, giáo dục và cải tạo.

Ngày 02/ 4/ 1965, đơn vị 480 tổ chức lực lượng cùng phối hợp với đội công tác Tả Ngạn đột vào khu 3 Phú Trinh (Lò Heo) tiến hành vũ trang tuyên truyền, xây dựng cơ sở cách mạng, vận động tài chính, sau đó bắt một tên ấp Đại Tài đưa về căn cứ giáo dục, cải tạo.

Đêm 12/4/1965, đơn vị 480 tổ chức 10 đồng chí đột nhập vào ấp Kim Hải bắt 2 tên ác ôn, đốt trụ sở ấp và đưa 2 tên này lên cây số 25 thuộc xã Hàm Cường tổ chức mittinh giáo dục, trị tội. Cũng trong thời gian này đơn vị 480 ngày đêm tăng cường chốt chặn tuần tra canh gác bảo vệ an toàn cho khoảng 2000 lượt người tập trung học tập gần chân núi Tà Cú và lớp học dành cho thanh niên đô thị gần cầu 40.

Sau các đợt học tập, đơn vị 480 được bổ sung lực lượng, từ 16 cán bộ chiến sỹ tăng lên 59 được biên chế thành 2 Trung đội. Thị đội còn tổ chức thành lập 1 Tiểu đội trinh sát và một đội biệt động thị xã, trang bị 3 trung liên, súng AR15, M79, tiểu liên Thomson, Carbin, liên thanh và súng trường tự động đầy đủ. Xã Tiên Lợi thành lập Ban chỉ huy xã đội, có 2 Tiểu đội du kích thoát ly tập trung và một Tiểu đội du kích thôn Tiên Lập được trang bị vũ khí đầy đủ.

Đêm 07/7/1965, đơn vị 480 tổ chức 22 đồng chí đánh Cổng chữ Y lần hai, khi hành quân khi vượt qua đường Căng Êsêpíc gặp Tiểu đội Cộng hòa đi tuần từ Phan Thiết về Căng Êsêpíc. Ta chủ động nổ súng tiêu diệt Tiểu đội Cộng hòa ngay tại chỗ, 1 số tháo chạy, ta làm chủ trận địa thu 2 súng Grands, bắt sống 2 tên đưa về căn cứ giáo dục. Trận này do đồng chí Nguyễn Minh Thành và đồng chí Lê Xuân Quang chỉ huy.

Vào lúc 1 giờ 30 phút ngày 08/7/1965, đơn vị 480 tổ chức 14 đồng chí và Tiểu đội trinh sát đánh tập kích Trung đội cảnh sát đóng tại cổng chữ Y lần hai do đồng chí Nguyễn Minh Thành, Thị đội trưởng, đồng chí Nguyễn Như, Bí thư Thị ủy, Chính trị viên, đồng chí Lê Xuân Quang, Chính trị viên phó trực tiếp chỉ huy.

Sau 10 phút chiến đấu ta đã đánh sập 1 lô cốt, nhà lính, bắn chết tại chỗ 10 tên cảnh sát, số còn lại chạy tán loạn. Ta làm chủ trận địa, thu 7 súng (4 Thomson, 3 carbin) và một số quân trang quân dụng khác. Ta hy sinh 2 đồng chí (Thức, Dũng).

Đế quốc Mỹ tuy bị thất bại trong chiến lược "Chiến tranh một phía", chúng vẫn lao vào cuộc phiêu lưu với chiến lược "Chiến tranh đặc biệt". Tại Phan Thiết cuộc tranh chấp giữa ta và địch cũng diễn ra liên tục và quyết liệt. Chúng kèm kẹp đồng bào ta trong hệ thống áp chiến lược ở nông thôn kết nối với vành đai liên hoàn ở vùng ven nội thị nhằm đẩy lực lượng ta ra khỏi quần chúng nhân dân. Nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, đặc biệt là sau khi ta thực hiện tốt phương châm 3 mũi giáp công, cuộc đấu tranh phá áp mở kèm từng bước đạt kết quả tốt, góp phần cùng toàn Miền đánh bại chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của đế quốc.

2. Chiến đấu chống quân đội Mỹ và quân đội Việt Nam cộng hòa, góp phần đánh bại "chiến tranh cục bộ" của Mỹ

Đề cứu vãn chế độ Sài Gòn, từ tháng 3 năm 1965, đế quốc Mỹ đã đưa quân ồ ạt vào Miền Nam Việt Nam, mở rộng quy mô và tính chất chiến tranh, thực hiện chiến lược "Chiến tranh cục bộ". Tháng 8 năm 1965 quân Mỹ đã lập căn cứ ở một số Tỉnh trên địa bàn Quân khu 6. Bình Thuận và thị xã Phan Thiết tuy chưa có quân Mỹ chiếm đóng nhưng dựa vào thế chiến lược chung, bọn Ngụy quân, Ngụy quyền liên tục xua quân càn quét các vùng ven thị xã, giải tỏa hai bên đường Tỉnh lộ 8 và nối lại giao thông Quốc lộ 1 để tái chiếm các ấp, các xã đã bị mất quyền kiểm soát từ đầu năm 1965.

Để giảm bớt sức ép của địch, hỗ trợ cho phong trào ở các vùng căn cứ kháng chiến. Tỉnh chủ trương đẩy mạnh các hoạt động sâu vào nội thị Phan Thiết, làm mất ổn định hậu phương của địch và hỗ trợ phong trào đấu tranh chính trị trong nội thị. Vào lúc 5 giờ sáng ngày 19/2/1966, đơn vị 480 tổ chức 34 đồng chí cùng với 10 đồng chí trinh sát của Cơ quan Thị đội và 3 du kích xã Tiến Lợi do đồng chí

Nguyễn Minh Thành chỉ huy tổ chức trận phục kích đánh tiêu diệt 1 Đại đội Bảo An 127 đi bảo vệ đoạn đường từ Phan Thiết lên quận Ngã Hai. Sau 15 phút chiến đấu, ta đã nổ súng áp đảo tiêu diệt làm 18 tên chết và bị thương, thu 5 súng và một số đạn dược, bộ phận chủ yếu rút về căn cứ "Ba Hòn" an toàn. Riêng du kích xã Tiến Lợi có nhiệm vụ đánh chặn từ ngã Hai xuống, từ Căng Êsêpic lên bị bao vây, các chiến sỹ ta vẫn chiến đấu kiên cường, dũng cảm. Đồng chí Khanh, xã đội trưởng Tiến Lợi đập gãy súng ném xuống sông sau khi hết đạn. Chiến sỹ Trần Văn Hùng vừa tròn 16 tuổi, bị sập ruộng lầy. Địch dùng loa gọi hàng. Đồng chí Hùng hô to "Quân giải phóng không dạy tao hàng". Chúng định vây bắt sống, bất ngờ đồng chí Hùng dùng lựu đạn ném vào địch làm chết 3 tên, bị thương 2 tên và tiếp tục chiến đấu đến viên đạn cuối cùng rồi hy sinh anh dũng.

Để giữ thế tranh chấp vùng Đại Năm, Xuân Phong, được cơ sở mật cung cấp tình hình và che chở đêm 14/6/1966, Tiểu đoàn 482 tinh hồ trợ, phối hợp với du kích xã Hàm Hiệp, Hàm Tiến (nay là xã Phong Năm) vào ém lốt trong nhà đồng bào, 8 giờ sáng 15/6/1966, địch đưa Đại đội 288 Bảo An, 2 Trung đội tâm lý chiến và một đoàn Bình định nông thôn đi ra lùng sục nổ súng trên các hướng. Đến 14 giờ 30 Đại đội 2 Tiểu đoàn 482 được lệnh xuất kích và nổ súng. Bị đánh bất ngờ chúng chạy tán loạn. Quân ta xung phong tiêu diệt Đại đội Bảo An 288, 2 Trung đội tâm lý chiến và đoàn Bình định nông thôn, diệt và làm bị thương 80 tên, thu 50 súng các loại.

Phát huy thắng lợi, ngày 24/6/1966, Tiểu đoàn 482, Đại đội 430 Hàm Thuận phối hợp với du kích Hàm Tiến, Hàm Hiệp đánh vận động và phục kích diệt Đại đội biệt kích 953 và đoàn Bình định nông thôn tại "Hồ Mê Ba" làm chết và bị thương 154 tên, thu 50 súng và 200 viên đạn cối.

Chiến thắng trên đường 8 và các vùng ven thị xã Phan Thiết đã gây chấn động mạnh trong nội thị. Bọn tề điệp ác ôn hoang mang dao động, tiểu khu Bình Thuận có tiếng là cứng rắn nay phải liên tục kêu cứu. Ngày 27/8/1966, Bộ chỉ huy Mỹ ở Sài Gòn lập tức điều Tiểu đoàn kỵ binh bay và Lữ đoàn dù thuộc sư đoàn 101 Mỹ vào cứu nguy cho Bình Thuận, chúng rải quân từ Căng Êsêpic đến Lầu Ông Hoàng, tiến hành càn quét, phản kích vào khu Tam Giác, Cò Ke, Ba Hòn đến Hàm Thạnh. Máy bay, xe tăng, đại bác Mỹ gầm rú, bắn phá suốt ngày đêm. Chiến tranh cục bộ đã thực sự diễn ra trên quê hương Bình Thuận nhưng chủ yếu tập trung quanh Phan Thiết.

Ngày 28/8/1966 đến tháng 9/1966, địch tiến hành hai cuộc càn quét lớn, vào vùng căn cứ Hàm Thạnh bằng Lữ đoàn 173 và 2 tiểu đoàn không vận 2/1 của Mỹ; vùng đồng bằng và vùng ven Phan Thiết, địch dùng 7 tiểu đoàn của Trung đoàn 43, 45 và liên đoàn 6 biệt động quân vùng chiến thuật 2 tăng cường từ 7 ngày đến 14 ngày để hỗ trợ việc tái chiếm và củng cố "Áp chiến lược". Phía nam thị xã, pháo

Cảng Êsêpíc, pháo hạm ngoài biển bắn từng hồi vào căn cứ Cò Ke, Ba Hòn suốt ngày đêm.

Thời gian này đồng bào ấp Đất Đỏ, Rừng Non, Bàu Trâm bị dồn vào ấp Đức Long, Kim Hải. Cơ quan Thị ủy, Thị đội dời lên "núi Lùm" xã Hàm Thạnh. Tại vùng Ba Hòn - Cò Ke chỉ còn đơn vị 480 và các đội công tác Hữu Ngạn và xã Tiến Lợi bám trụ, đào công sự, hầm hào ăn ở, sinh hoạt và chiến đấu, chống phi pháo, chống biệt kích Mỹ.

Dù phải chiến đấu trong những tình huống cam go, căng thẳng và ác liệt nhưng Thường vụ Thị ủy và Ban chỉ huy Thị đội luôn gần gũi cán bộ, đảng viên, đoàn viên, chiến sỹ, đồng bào, kịp thời động viên thực hiện nhiệm vụ chống âm mưu "tìm diệt" và bình định của địch. Bộ đội 480 cũng như các đội công tác xã Tiến Lợi, xã Hàm Tiến, Hàm Hiệp không ngừng bám địa bàn, kịp thời đưa tiếng nói của Mặt trận Dân tộc giải phóng Miền Nam Việt Nam đến quần chúng, phát động lòng căm thù Mỹ, lãnh đạo đồng bào đấu tranh chống Mỹ và xây dựng lực lượng cách mạng.

Chiều 04/6/1967, đơn vị 480 thị xã tổ chức 30 đồng chí phối hợp 15 đồng chí cán bộ, chiến sỹ Đại đội 430 Hàm Thuận do đồng chí Nguyễn Minh Thành, Thị đội trưởng và đồng chí Năm Nhẫn, Phó Bí thư Huyện ủy Hàm Thuận trực tiếp chỉ huy. Tổ chức trận đánh giữa ban ngày bằng chiến thuật "vận động tập kích" bọn địch tại ấp 13 (Cây số 13) xã Hàm Kiệm, diệt tại chỗ và làm bị thương 35 tên, số còn lại bỏ chạy tán loạn, ta làm chủ trận địa, thu 6 súng và một số chiến lợi phẩm, đồng chí Nguyễn Văn Minh (đen) Trung đội trưởng 480 bị thương đưa về bệnh xá hy sinh. Trận đánh vận động tập kích này làm cho địch hoang mang dao động, hạn chế được hành động kèm kẹp, khủng bố của địch.

Đêm ngày 09 rạng ngày 10/12/1967, đơn vị 480 tổ chức 18 đồng chí đánh tập kích vào trụ sở ấp Đức Long. Lúc 1 giờ, đơn vị đồng loạt nổ súng tới tập vào trụ sở. Sau 5 phút chiến đấu, ta diệt Trung đội cảnh sát dã chiến làm chết và bị thương 20 tên, làm chủ trận địa, thu toàn bộ vũ khí. Nhưng khi chuyển vũ khí qua đường sát tường ngôi nhà 2 tầng, địch trên lầu ném lựu đạn xuống, ta hy sinh 2 đồng chí (Năm và Ánh) đồng chí Thanh bị thương, bị địch bắt, sau này được trao trả năm 1973.

Khoảng 9 giờ sáng ngày 10/12/1967, một Đại đội Bảo An địch ra truy lùng ven sông Đại Tài. Đội công tác Đức Nghĩa đi công tác về, tạm ẩn nấp vào một lô cốt địch bỏ trống, bị địch phát hiện tổ chức bao vây, cả 4 đồng chí bám trụ trong lô cốt chiến đấu quyết liệt với Đại đội địch. Địch phải huy động máy bay L19, trực thăng và xe tăng bắn xối xả vào lô cốt. Đến 13 giờ các chiến sỹ chiến đấu đến viên đạn cuối cùng và đã anh dũng hy sinh 3 đồng chí: Đ/c Luân (Thị ủy viên, đội trưởng Đức Nghĩa), đ/c Trọng và đ/c Bảy (Nam), còn lại nữ đồng chí Bảy bị thương gãy chân bị địch bắt, sau này được trao trả năm 1973.

Sự nỗ lực phấn đấu của cán bộ, chiến sỹ và nhân dân Phan Thiết rất kiên cường dũng cảm với phương châm “Luồn sâu, đi êm”, xây dựng thế bám, xây lõm chính trị, phát triển thực lực cách mạng, làm chuyển phong trào vùng ven và nội thị lên một bước mới. Trong giai đoạn này ở nội thị có 40 cơ sở, du kích mật, quân báo mật và cơ sở bảo vệ, vận động quyền góp, vận động thanh niên thoát ly rất sôi nổi. Phong trào thanh niên tham gia đội du kích phát triển, các đội công tác đã chọn một số cơ sở chính trị vững vàng, huấn luyện quân sự chuyển thành du kích mật.

Các đội công tác trong nội thị lần lượt được củng cố, kiện toàn, đội Bình Hưng, Hưng Long có 4 đồng chí do đồng chí Minh Mai, Đội trưởng được trang bị 4 súng; đội Phú Trinh có 5 đồng chí được trang bị 3 súng do đồng chí Đặng Thị Hồng làm Đội trưởng; đội Đức Long, Lạc Đạo có 6 đồng chí, được trang bị 6 súng do đồng chí Nguyễn Minh Khương, Đội trưởng; đội Đức Thắng có 3 đồng chí được trang bị 2 súng do đồng chí Lê Xuân Quang, Đội trưởng; đội Đức Nghĩa có 4 đồng chí, trang bị 3 súng do đồng chí Phan Thanh Trang, Đội trưởng. Xã Hàm Tiến có 2 Tiểu đội du kích tập trung, ấp Đại Hòa và ấp Đại Tài có 2 Tiểu đội du kích, xã Tiến Lợi có 2 Tiểu đội du kích tập trung và một Tiểu đội du kích thôn Tiến Lập được trang bị đầy đủ vũ khí.

Đơn vị 480 thị xã Phan Thiết cũng được củng cố, bổ sung quân số tăng lên 88 cán bộ, chiến sỹ, tổ chức 2 Trung đội được trang bị 3 trung liên FM3, 2M79, 1AR15 còn lại súng tiểu liên Thompson và súng trường Grands. Thành lập 1 chi bộ, 1 chi đoàn. Ngoài ra, Thị đội còn tổ chức được 2 đội biệt động có 24 đồng chí và một Tiểu đội trinh sát được trang bị tiểu liên Thomson và Carbin liên thanh.

Rút kinh nghiệm qua gần hai năm đánh Mỹ, để chuẩn bị cho giai đoạn mới, cuối năm 1967, dưới sự chỉ đạo của Thường vụ Tỉnh ủy, Thường vụ Thị ủy đã phát động và mở đợt sinh hoạt chính trị trong toàn thể cán bộ, đảng viên, chiến sỹ nêu cao tinh thần quyết chiến, quyết thắng giặc Mỹ, hăng hái xông lên, sẵn sàng xả thân vì sự nghiệp giải phóng Miền Nam, thống nhất nước nhà.

3. Phối hợp với lực lượng vũ trang cấp trên tiến công thị xã Phan Thiết trong mùa Xuân năm 1968

Năm 1967, Tỉnh ủy Bình Thuận có Nghị quyết tăng cường lực lượng thành lập các đơn vị đặc công biệt động cho Phan Thiết để chuẩn bị tổng công kích Mậu Thân năm 1968 theo đó. Tỉnh đội Bình Thuận đã bổ sung 258 cán bộ, chiến sỹ đã qua huấn luyện kỹ thuật, chiến thuật đặc công và Thị đội rút 24 chiến sỹ biệt động bổ sung thành lập 3 Đại đội Đặc công biệt động gồm có: Đại hội 1/481, Đại đội 2/481, Đại đội 3/481 vào ngày 10/12/1967 tại khu vực "Giếng Tiên" chân núi Đền. Quân số mỗi Đại đội 94 đồng chí do Thị ủy mà trực tiếp là Ban cán sự Đảng Thị đội lãnh đạo, chỉ đạo.

- Đại đội 1/481 do đồng chí Đặng Văn Chiến, Đại đội trưởng, đồng chí Trần Văn Dự, Chính trị viên, đồng chí Võ Hữu - Đại đội phó.

- Đại đội 2/481 do đồng chí Lê Văn Bảng, Đại đội trưởng, đồng chí Huỳnh Phương Đông, Chính trị viên, đồng chí Lê Minh Chấn, Đại đội phó.

- Đại đội 3/481 do đồng chí Trần Tấn Lộc, Thị đội phó phụ trách Đại đội trưởng, đồng chí Trần Linh Giang, Chính trị viên phó Thị đội phụ trách Chính trị viên.

Như vậy, Đặc công thị xã Phan Thiết trước đây chỉ có đơn vị 480 nay đã có thêm 282 đồng chí cán bộ, chiến sỹ, được biên chế thành các đại đội, trung đội đầy đủ. Ngay sau đó Thường vụ Thị ủy và Ban chỉ huy Thị đội trực tiếp chỉ đạo, bố trí vị trí đứng chân cụ thể cho từng Đại đội như sau:

- Đại đội 1/481 và đơn vị 480, đứng chân ở rừng cát Cò Ke-Ba Hòn hướng Tây nam thị xã có nhiệm vụ hoạt động sâu vào Hữu Ngạn sông Cà Ty gồm các phường: Đức Long, Lạc Đạo, Đức Thắng, Đức Nghĩa và các ấp ven: Phú Mỹ, Phú Hưng, Phú Phong B, Phú Khánh, Bình Tú thuộc xã Tiến Lợi.

- Đại đội 2/481 cùng xã Hàm Tiến, Hàm Hiệp, Phú Trinh đứng chân tại lò thối Râm Tre, Bàu Heo thuộc xã Hàm Liêm có nhiệm vụ hoạt động Tả Ngạn sông Cà Ty và các phường Phú Trinh, Đại Tài, Xuân Phong.

- Đại đội 3/481 đứng chân ở Đông Bắc thị xã Phan Thiết tại Râm tre Hàm Nhơn hoạt động ở các phường Tả Ngạn: Hưng Long, Bình Hưng, Vĩnh Phú, Vĩnh Thủy.

Ổn định xong vị trí đứng chân, các đơn vị học tập quán triệt nhiệm vụ, ôn luyện quân sự để nâng cao trình độ chính trị, tư tưởng, kỹ chiến thuật binh chủng, trình độ tổ chức chỉ huy hiệp đồng tác chiến. Sau đợt học tập, Đại đội 2/481 được Tỉnh giao nhiệm vụ cùng Đại đội 5 Đặc công Tỉnh chuẩn bị các mục tiêu phía Tả Ngạn-Phan Thiết, chủ yếu là xác định hướng, đường, mục tiêu tấn công và nắm tình hình bên trong, các Đại đội 1/481 và Đại đội 3/481 cũng đã hoàn thành được nhiệm vụ soi đường vào hoạt động theo phân công.

Riêng Đại đội 1/481, đêm 15/01/1968 cùng các đội công tác Hữu Ngạn đi soi đường chuẩn bị mục tiêu, vừa đến khu vực Hồ Mê Ba gặp địch phục kích, các chiến sỹ ta nhanh chóng nổ súng đánh phản phục rất quyết liệt, làm chết và bị thương 13 tên. Ta hy sinh đồng chí Lê Văn Dũng đưa về căn cứ cấp táng. Tiếp đến đêm 22/01/1968, Đại đội 1/481 tổ chức 2 mũi do đồng chí Võ Hữu, Đại đội phó chỉ huy, tập kích vào cụm lô cốt cầu 40, đánh sập hai lô cốt, làm chết và bị thương 22 tên. Ta hy sinh đồng chí Nguyễn Văn Thành.

Đến cuối tháng 01/1968, Đại đội 2/481 được lệnh Quân khu và Tỉnh đội về lại bưng Cò Ke để cùng Đại đội 1/481 và Đại đội 5 Đặc công Tỉnh chuẩn bị mục

**TRẬN TẬP KÍCH PHÂN CHI CẢNH SÁT
CHÂU THÀNH PHAN THIẾT CỦA ĐẠI ĐỘI 1/481 ĐẶC CÔNG**
(từ ngày 3 đến ngày 4 tháng 2 năm 1968)



tiêu Căng Êsêpíc, có sự giúp đỡ và kiểm tra của đồng chí Võ Văn Đầu, cán bộ Đặc công của Quân khu và đồng chí Nguyễn Minh Thành, Thị đội trưởng Phan Thiết. Với tinh thần phấn khởi cao độ, chỉ sau một tuần lễ, ba đơn vị đã hoàn thành tốt công tác điều nghiên mục tiêu Căng Êsêpíc đạt yêu cầu "Tai nghe, mắt thấy, tay sờ" bảo đảm đánh thắng.

Nhưng ngày 30/01/1968, Ban chỉ huy Thị đội và Thường vụ Thị ủy Phan Thiết được đồng chí Nguyễn Hội, Phó Ban chính trị Tỉnh đội đến tại Bưng Cò Ke trực tiếp truyền đạt mệnh lệnh của Ban chỉ huy Tỉnh đội về thực hiện tổng tiến công và nổi dậy toàn Miền Nam của Bộ Tư lệnh Miền và Quân khu.

Lúc bấy giờ hệ thống phòng thủ của Mỹ-Ngụy khá chặt chẽ. Các vành đai cứ điểm yếu khu, chi khu và căn cứ bao quanh thị xã được củng cố. Về hướng Đông cứ điểm Lầu Ông Hoàng án ngữ khống chế các đường bộ Mũi Né - Phan Thiết, Phú Hải - Phú Long. Hướng Tây Nam căn cứ Lữ đoàn 3/506 Mỹ ở Căng Êsêpíc cách thị xã 3km cùng với chi khu Hàm Thuận (ngã Hai) cách Phan Thiết 6km. Phía Đông Bắc yếu khu Phú Long cách Phan Thiết 7km án ngữ và khống chế trục đường quốc lộ 1A, Phú Long, Phước Thiện Xuân, Phú Hải và Kim Ngọc. Hướng Bắc có vành đai hệ thống cứ điểm hình thành vòng cung từ Phú Hội qua đường 8 đến cầu Sở Muối và căn cứ pháo binh Trinh Tường sát ven thị xã án ngữ đường 8.

Tất cả hệ thống phòng thủ chi chít để bảo vệ các cơ quan đầu não của địch trong nội thị. Những cơ quan này nằm bên Tả Ngạn tập trung từ đầu cầu Quan đến chùa Bình Quang như: Tiểu khu Bình Thuận, Biệt khu Bình Lâm, tòa hành chính "Tỉnh Đường", Ty chiêu hồi, khu Lao xá...

Bộ chỉ huy tiền phương xác định trong cuộc tổng tiến công và nổi dậy sắp đến phải tập trung sức đánh dứt điểm hai thị xã lớn là Phan Thiết và Đà Lạt mà Phan Thiết là trọng điểm 1. Quân khu sử dụng lực lượng Tiểu đoàn 840 Quân khu, Tiểu đoàn 482 tỉnh Bình Thuận, toàn bộ 3 Đại đội Đặc công, biệt động và đơn vị 480 của thị xã, đánh vào Phan Thiết. Về tổ chức chỉ huy đối với thị xã Phan Thiết, Bộ chỉ huy mặt trận do đồng chí Nguyễn Minh Châu, Tư lệnh Quân khu làm Chỉ huy trưởng, đồng chí Lê Văn Hiền, Thường vụ khu ủy, Bí thư Tỉnh ủy Bình Thuận làm chính ủy. Toàn bộ lực lượng đánh vào Phan Thiết trên 3 hướng:

- Hướng chủ yếu: phía Đông Phan Thiết bằng cách điều quân qua sông Hộ Nhơn vào động Cây Cám để từ đây triển khai đội hình đánh vào tiểu khu và các cơ quan hành chính tỉnh, hướng này được gọi là cánh 1.

- Hướng thứ yếu thứ nhất, tiến vào phía Bắc Phan Thiết đánh vào đồn Trinh Tường, Đình Công Tráng, chợ Gò, biệt khu Bình Lâm và khu vực Trường Nữ. Hướng này được gọi là cánh 2.

- Hướng thứ yếu thứ hai là cánh 3 từ hướng Tây thọc sâu đánh Cánh Êsêpíc và công chữ Y rồi vào khu Hữu Ngạn tiến hành phát động quần chúng nổi dậy.

Về phương án tác chiến cụ thể: Trên hướng Đông, hướng chủ yếu được giao cho cánh 1 có Tiểu đoàn 840 của Quân khu và Đại đội 3/481 Đặc công thị xã do đồng chí Phạm Kha, Chỉ huy phó tiền phương làm Chỉ huy trưởng và đồng chí Phan Văn Hược, Phó Chính ủy tiền phương làm Chính ủy. Hướng phía Bắc cánh 2 có Tiểu đoàn 482 của Tỉnh, Đại đội 2/481 Đặc công Phan Thiết và Đại đội 5 Đặc công Tỉnh do đồng chí Phạm Hoài Chương, Chính trị viên Tỉnh đội làm chỉ huy trưởng và đồng chí Nguyễn Văn Bốn, Bí thư Thị ủy Phan Thiết làm Chính ủy. Hướng phía Tây cánh 3 có Đại đội 480 thị và Đại đội 1/481 Đặc công do đồng chí Nguyễn Hội, Chỉ huy trưởng, đồng chí Trần Việt Tân, Chỉ huy phó, đồng chí Nguyễn Như, Phó Bí thư Thị ủy làm Chính ủy. Ngoài ra Mặt trận Phan Thiết còn được phối thuộc Đại đội 487 trợ chiến tỉnh và Đại đội 30 trợ chiến Quân khu tham gia cánh 2. Về sau, khi tác chiến các cánh có một số thay đổi so với kế hoạch ban đầu và Tỉnh điều một số đơn vị bộ đội địa phương các huyện tăng cường cho Phan Thiết.

Cùng với lực lượng vũ trang, ở mỗi hướng đều có các đội công tác làm nhiệm vụ vận động quần chúng nổi dậy khi ta làm chủ được trận địa. Mỗi cánh đều có tổ chức Đảng lãnh đạo trực tiếp.

4. Phối hợp với các mũi chính trị, binh vận tiến công công địch, góp phần đánh bại chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của Mỹ (1968 - 1972)

Cuộc tiến công và nổi dậy Mậu Thân đã làm thất bại "Chiến lược chiến tranh cục bộ" của đế quốc Mỹ ở Miền Nam. Nhưng với bản chất ngoan cố, hiếu chiến, tổng thống Mỹ Giôn - xon đề ra chủ trương "Phi Mỹ hóa" cuộc chiến tranh, thay chiến lược chiến tranh cục bộ bị phá sản, bằng chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” tức là giữ quân Mỹ khỏi bị thất bại nặng nề thêm và giữ cho Ngụy quân, Ngụy quyền khỏi sụp đổ.

Ở Phan Thiết từ đầu tháng 3/1968, địch ra sức củng cố lực lượng, tăng cường phòng thủ bên trong, từng bước lấn ra vùng ven để giải tỏa thế bị bao vây, uy hiếp và cố đẩy lực lượng ta ra xa hòng giành lại các địa bàn nông thôn phụ cận đã mất. Tên trung tá Hồ Thiện Ngôn vừa thay tên Nguyễn Khắc Tuân làm Tỉnh trưởng Bình Thuận đã đích thân đốc việc phòng thủ Phan Thiết và cho quân lấn dần ra các vùng ven như: Đại Năm, Xung Phong, Phú Hội, Đại Tài, khu vực Phú Hưng, ấp Phú Khánh, Đất Đỏ và xã Tiên Lợi.

Quân chủ lực Ngụy giữ vai trò chính trong bình định, đồng thời chúng phát triển phòng vệ dân sự để củng cố tổ chức "Phượng Hoàng" đánh phá cơ sở cách mạng tại xã, ấp với sự cố vấn của Mỹ, chúng bày ra chiến thuật mới, phát triển các tổ, đội

biệt kích kết hợp với thám báo phục kích các tuyến đường ta thường qua lại. Không ít cán bộ, chiến sỹ các đội vũ trang công tác bị thương vong trên đường tiếm nhập các thôn, ấp, vùng nông thôn làm bàn đạp vào đô thị. Chúng hy vọng đánh bật lực lượng cách mạng ra khỏi xã, ấp, nhằm giữ hậu cứ của chúng được an toàn.

Tại vùng bàn đạp của ta, lúc 16 giờ ngày 21/4/1968, Đại đội 1/481 tổ chức lực lượng cùng đội công tác Hữu Ngạn do đồng chí Tiểu Hoa Ân, Đại đội trưởng, đồng chí Trần Văn Dự, Chính trị viên và đồng chí Lương Văn Hạnh, Đại đội phó chỉ huy thâm nhập vào ấp Phú Khánh và Phú Hưng. Khi đơn vị vừa đến khu vực lảng cây Râm thì gặp địch phục kích. Tổ đi đầu hy sinh 2 đồng chí, đồng chí Hạnh, Đại đội phó cũng bị thương nhưng vẫn nổ súng đánh trả. Bộ phận phía sau do đồng chí Ân tổ chức triển khai vòng bên phải đường xe bò, nổ súng đánh diệt một số tên địch, số còn lại bung chạy. Lúc này trời cũng gần tối, đơn vị tổ chức đưa thương binh, tử sỹ ra khỏi trận địa. Ta hy sinh 2 chiến sỹ, đồng chí Lương Văn Hạnh, Đại đội phó bị thương nặng đưa về bệnh xá ngày hôm sau hy sinh.

Ngày 30/4/1968, Đại đội Bảo An và bọn biệt kích địch bung ra càn quét ngoài vùng ven Phú Bình đến trưa rút, để lại một bộ phận phục kích. Đến 14 giờ, Đại đội 2/481 có 4 đồng chí do đồng chí Lê Minh Tiến, Trung đội trưởng bám theo địch. Khi đến gần khu vực Bàu Hai Lông thì bị địch đánh mình hy sinh 3 đồng chí, đồng chí Tiến nổ súng và ném lựu đạn diệt một số tên địch trong tổ trung liên của chúng, đồng chí cũng bị thương và tìm cách về đơn vị.

Trong thời điểm này, địch dùng chiến thuật phục kích bằng lực lượng nhỏ kết hợp gài mìn các con đường mòn ta thường đi lại như ngày 31/8 một tổ đi công tác do đồng chí Trần Văn Dự, Chính trị viên Đại đội 1/481, khi về cách 500m nơi đơn vị đóng quân thì gặp Mỹ phục đánh mình hy sinh 2 đồng chí (Đ/c Dự Chính trị viên Đại đội và đồng chí Tư chiến sỹ), một đồng chí bị thương về đơn vị.

Ngày 21/9 một bộ phận của Đại đội 2/481 tổ chức luồn vào trụ sở Phú Trinh nhưng trên đường đến khu vực nhà thương thì gặp bọn địch đi tuần tiễu, ta nhanh chóng nổ súng đánh phủ đầu, diệt và làm bị thương 9 tên, thu 2 súng AR15, ra khỏi vành đai về căn cứ an toàn. Tiếp đến ngày 01/10, đơn vị tổ chức 7 đồng chí vào đánh bọn phục kích tại Xuân Phong, khi đến khu vực đường sắt gặp địch phục, ngay phút đầu ta nổ súng diệt 8 tên. Nhưng bọn địch đông có hỏa lực chống trả ta quyết liệt, vừa chiến đấu vừa đưa thương binh ra trận địa. Đồng chí Từ Minh Hùng, Tiểu đội phó hy sinh.

Cuối năm 1968, Tỉnh ủy nhận định muốn giữ vững thế tiến công trong nội thị phải xây dựng lực lượng vũ trang bên ngoài, đi đôi với phát triển lực lượng du kích mật tại chỗ, đồng thời phải xây dựng thế bám vững chắc ở các bàn đạp vùng ven. Thị ủy

Phan Thiết chấp hành chủ trương trên giao nhiệm vụ cho các Đại đội đặc công biệt động hỗ trợ tích cực cho các đội công tác xây dựng thế bám ở các xã vùng ven.

Đại đội 1/481 làm nhiệm vụ xây dựng bàn đạp xã Tiến Lợi, để bám trụ ra vào vùng Hữu Ngạn gồm các ấp Kim Hải và các phường Đức Long, Lạc Đạo, Đức Nghĩa và Đức Thắng.

Đại đội 2/481 làm nhiệm vụ và xây dựng bàn đạp ở ấp Đại Tài, Xóm Mới, Trinh Tường, tạo thế đứng vững chắc đi vào Phú Trinh.

Đại đội 3/481 xây dựng hầm bí mật đứng chân tại xã Hàm Thắng, xã Hàm Nghĩa (Hàm Thuận) để vào hoạt động ở Vĩnh Thủy, Vĩnh Phú, Bình Hưng và Hưng Long.

Đề chuẩn bị cho hoạt động Đông Xuân 1968 - 1969, đồng thời hỗ trợ lực lượng chính trị phát động quần chúng chống phá âm mưu bình định của địch. Quân khu và Tỉnh chủ trương tấn công địch trong thị xã cùng lúc với trọng điểm của Tỉnh trên lộ 8 (nay là quốc lộ 28).

Ngày 04/10/1968, Đại đội 1/481 cùng các đội công tác Đức Long, Lạc Đạo, Đức Nghĩa, Đức Thắng và du kích xã Tiến Lợi trên đường vào ấp Phú Khánh, xã Tiến Lợi gặp Trung đội Mỹ (gọi là đơn vị Trâu điên) đang đi dưới ruộng sinh để phục kích nhưng bị ta phát hiện trước, nhanh chóng triển khai đội hình chiến đấu. Địch đến gần 20m các chiến sỹ ta đã dùng B40, B41, thủ pháo, lựu đạn, súng AK đánh dồn dập vào đội hình địch, bị đánh bất ngờ chúng không chống trả được, số còn sống sót bỏ chạy, lúc này là 20 giờ cùng ngày. Sau 5 phút chiến đấu ta diệt và làm bị thương 46 tên Mỹ. Từ CăngÊsêpic địch bắn pháo vào trận địa nên ta không thu được vũ khí. Trận đánh này đồng chí Giỏi hy sinh vì pháo Căng bắn xuống.

Đêm 19/12/1968, Đại đội 2/481, 30 cán bộ xã cùng hai đồng chí Thắng và Thái, Bí thư, phó bí thư xã Hàm Hiệp vào ấp Đại Thiện tổ chức mít tinh phát động quần chúng. Khoảng 19 giờ, đoàn đi rìa ấp thì gặp địch, 6 đồng chí Đại đội 2/481 nhanh chóng triển khai đánh địch quyết liệt, làm chết và bị thương 15 tên nhưng ta cũng có hai đồng chí du kích Ly và Chín hy sinh tại chỗ. Đồng chí Nguyễn Văn Hà - Trợ lý dân quân thị đội bị thương nặng nên cũng hy sinh trên lưng đồng chí Thắng, đồng chí Mai Thị Thái bị trúng đạn ở chân theo bờ ruộng bò ra khỏi trận địa, sau đó bị địch bắt.

Đêm 11/01/1969, 6 chiến sỹ Đại đội 2/481 do Đại đội trưởng Lê Thành Yên chỉ huy, bí mật vượt qua vành đai phòng thủ dày đặc, tập kích đoàn bình định ngay hội trường Phú Trinh, chỉ trong 3 phút chiến đấu ta diệt 20 tên địch, thu 1 súng trung liên, 1 máy thông tin và một số tài liệu quan trọng. Ta rút về căn cứ an toàn.

Vào lúc 0 giờ ngày 16/02/1969 (đêm giao thừa Tết Kỷ Dậu) từ máy thu thanh, Bác Hồ chúc Tết đồng bào và chiến sỹ:

*Năm qua thắng lợi vẻ vang
Năm nay tiền tuyến chắc càng thắng to
Vì độc lập, vì tự do
Đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào
Tiến lên chiến sỹ, đồng bào
Bắc Nam sum họp xuân nào vui hơn.*

Vâng lời Bác, đêm 21 rạng ngày 22/2/1969 (tức mùng 7 Tết), các Đại đội 1/481 Phan Thiết, Đại đội 5/840 và Đại đội 5 Đặc công/482 do đồng chí Nguyễn Anh Dũng, Tham mưu trưởng tỉnh đội và đồng chí Võ Đức Nhị, Chủ nhiệm Chính trị tiền phương chỉ huy tập kích vào Căn Êsêpíc hậu cứ chiến đoàn 3/506 Mỹ. Sau 40 phút chiến đấu, ta đã phá hủy 13 máy bay, chết và bị thương gần 500 tên Mỹ, phá hủy 12 khẩu pháo, 12 xe quân sự (2 xe tăng M41), lửa bốc cháy dữ dội trong căn cứ mãi đến 8 giờ sáng. Trận đánh này đã được Bộ chỉ huy Miền tặng thưởng Huân chương quân công hạng Nhì.

Bước vào Hè Thu năm 1969, đêm 17/4/1969, Đại đội 1/481 tổ chức 5 đồng chí kết hợp cùng 1 tự vệ mật do đồng chí Lê Minh Tiến trực tiếp chỉ huy, bí mật lườn sâu vào khu vực Lạc Đạo, cách nhà tên Cò Nhị khoảng 10m, các đồng chí ta phát hiện một Tiểu đội cảnh sát và diệt gọn trước nhà hẻm. Đồng chí Nguyễn Văn Lộc, Đại đội phó bị thương nặng, được đưa về căn cứ thì hy sinh.

Quyết không cho địch ăn ngon ngủ yên, đêm 10/5/1969, Lê Thành Yên, Đại đội trưởng Đại đội 2/481 tổ chức 5 chiến sỹ từ Xoài Đình vào giữa 2 cụm lô cốt Hữu Chí và Mộng Cầm, khi vừa đến vòng đai thì phát hiện một Trung đội địch phục kích, nhưng đang ngủ say. Chớp thời cơ, ta nổ súng đánh phủ đầu. Bị đánh bất ngờ không tên nào chống cự. Sau 3 phút chiến đấu ta diệt gọn Trung đội Bảo An 20 tên địch, thu 3 súng (1 trung liên, 2 AR15). Khi rút ra ngoài vành đai, tổ đi đầu bị vương mìn địch gài, đồng chí Hạnh hy sinh, đồng chí Bân Chính trị viên Phó đại đội bị thương nặng được đưa về bệnh xá thì hy sinh.

Tiếp đến đêm 16 sáng 17/6/1969, Đại đội 3/481 tổ chức 7 đồng chí cùng hai đồng chí đội công tác Bình Hưng do đồng chí Nguyễn Ngọc Ai - Đại đội trưởng, đồng chí Minh - Chính trị viên chỉ huy tiếp cận lô cốt Ty chiêu hồi (nay là Trường Chính trị Tỉnh ở Đồi Dương) dùng B40, AK, M79 và lựu đạn đồng loạt nổ súng đánh sập lô cốt và công gác của địch, diệt chết 3 tên tại chỗ. Sau 3 phút chiến đấu ta diệt và làm bị thương 2 Tiểu đội cảnh sát, không thu được súng, đồng chí Ngô Văn Phòng bị thương hy sinh trên đường về bệnh xá.

Đêm 21 rạng ngày 22/7/1969, Đại đội 2/481 tổ chức một bộ phận 6 đồng chí do Đại đội trưởng Lê Thành Yên chỉ huy đánh vào Phú Trinh lần 3. Lần này ta đi giữa cụm lô cốt Hiếu Chí và Trinh Tường gặp một Trung đội Bảo An phục kích

ngay bên vành đai và sát lớp rào kẽm gai. Toàn đơn vị chia thành hai mũi bí mật dùng AK, B40, M79 và lựu đạn đồng loạt nổ súng đánh phủ đầu. Bị đánh bất ngờ nên đại bộ phận địch chết tại chỗ, số còn lại bung chạy về Xóm Mới. Sau 5 phút chiến đấu, ta đã diệt được 24 tên địch, thu 6 súng (có 1 trung liên, 1 M79, 4 AR15), 4 ba lô. Ta hy sinh 1 đồng chí và rút về bàn đạp an toàn.

Sau các trận đánh phản kích và đánh sâu vào nội thị diễn ra thắng lợi đã mở đầu cho lực lượng Đặc công, biệt động Phan Thiết nghiên cứu áp dụng chiến thuật phản phục kích. Quân khu cũng kịp thời biểu dương và phổ biến kinh nghiệm cho các đơn vị khác.

Đêm 28/7/1969, 8 chiến sỹ Đặc công Đại đội 1/481 do đồng chí Lê Minh Tiến chỉ huy tiếp cận vào tập kích kho xăng của địch ở dưới chân dốc Căng Êsêpic diệt gọn toán quân Mỹ bảo vệ, đốt cháy 4 bồn xăng, lửa cháy ngút trời Phan Thiết.

Giữa lúc các đại đội đặc công, biệt động tích cực củng cố bàn đạp chuẩn bị các mục tiêu tiến công trong nội thị và huấn luyện du kích chiến đấu, du kích mật, tự vệ mật và biệt động mật để đánh bọn tề điệp ác ôn, tạo thế mở vùng, phát triển phong trào hăng hái diệt địch, giành lại thế đứng chân trên một số địa bàn quan trọng thì ngày 03/9/1969 nhận được tin vô cùng đau đớn: Bác Hồ kính yêu không còn nữa.

Biến đau thương thành hành động cách mạng, từ ngày 10/9/1969 trở đi, tinh thần đấu tranh của quân dân Phan Thiết vẫn sôi nổi theo phong trào chung trong Tỉnh và cả nước, ngoài mặt trận các hoạt động vũ trang tiến công địch ở vùng ven và vùng sâu diễn ra dồn dập.

Đêm 9/9/1969, Đại đội 1/481 phối hợp cùng Đại đội 487 pháo binh Tỉnh bắn hai giàn H12 và 29 quả cối 82 vào Căng Êsêpic làm bốc cháy một kho xăng.

Tiếp đến đêm 29/9/1969, Đại đội 1/481 tập kích bằng ĐH10 vào cụm cốt Phú Khánh diệt 7 tên địch, ngay đêm hôm sau, đơn vị tổ chức 7 đồng chí phối hợp cùng 3 du kích xã Tiến Lợi đặt trên gió thùng thuốc hơi cay của địch và dùng thủ pháo cho nổ hơi cay bay vào cụm lô cốt Phú Khánh. Bọn địch trong lô cốt không chịu được phải bò ra ngoài bị ta nổ súng diệt một số tên.

Liên tiếp trong các ngày 9 đến 25/10/1969, Đại đội 2/481 phối hợp với du kích Hàm Hiệp tiến hành đột áp, tập kích vào bọn Bình địch và ác ôn, diệt hơn 30 tên, thu 6 súng, một máy PRC10.

Đêm 08/12/1969, Đại đội 2/481 tổ chức 9 đồng chí đột vào khu 7 Phú Trinh diệt 15 tên tề điệp ác ôn gồm 1 xã trưởng, 2 xã phó, 7 ủy viên tề xã và 5 tên công an. Sau hàng loạt các trận đột sâu diệt tề, bọn tề điệp hoang mang lo sợ, không dám hung hăng như trước, phong trào địa phương phát triển thêm một bước mới.

Trong năm 1969, tuy địch thay đổi chiến lược, áp dụng nhiều thủ đoạn mới tinh vi hơn, phòng thủ kiên cố hơn nhưng lực lượng vũ trang đã tích cực tiến công tiêu diệt địch thắng lợi ở vùng sâu, vùng ven và hậu cứ gây cho địch nhiều thiệt hại nặng nề, luôn phải bị động đối phó.

Trong nội ô thị xã Phan Thiết, nhằm đánh phá cơ sở cách mạng, địch củng cố bộ máy kèm kẹp ở cơ sở, sử dụng bọn bình định, tề điệp lưu vong, ác ôn mật vụ, đầu hàng phản bội đánh phá cơ sở, khủng bố quần chúng. Đặc biệt là chúng đã tập hợp các tên tay sai phản động dưới sự chỉ đạo của "Ủy ban phượng hoàng" nhằm thanh lọc nhân dân trong các thôn ấp, đánh phá cơ sở cách mạng. Trong thời điểm này chúng thành lập thêm ấp Vĩnh Thủy nằm giữa hai ấp Vĩnh Phú và Hưng Long dành cho bọn đầu hàng, đầu thú đem gia đình về đây để mua chuộc bọn này.

Ở vùng ven, địch củng cố ban tề xã, tăng cường lực lượng cho các cuộc cảnh sát xã, chúng huy động lực lượng cơ động kết hợp với bảo an, dân vệ liên tục vây ráp quyết liệt, cố tạo thành một vành đai trắng. Lúc này phần lớn nhân dân Hàm Liêm, Hàm Thắng và Kim Bình bị dồn vào vùng ven ở mạn Bắc (Tả Ngạn) cũng như mạn Nam (Hữu Ngạn) thị xã Phan Thiết. Từ căn cứ, cán bộ ta muốn liên lạc với cơ sở ở vùng ven phải vượt qua một tuyến trống do địch cho xe ủi phá, có nơi rộng hơn một cây số, một vài nơi phải đi trên đường độc đạo, vượt qua những bãi mìn. Đêm đến địch chia nhau phục các ngã đường vào xóm, làng cũ hoặc vào các ấp chiến lược, cán bộ, chiến sỹ ta gặp muôn vàn khó khăn, lương thực, thuốc men, quần áo đều thiếu thốn, thương vong nhiều có đội công tác từ 10 đội viên chỉ còn hai, đội công tác Đức Nghĩa có lúc bị xóa phiên hiệu.

Do yêu cầu nhiệm vụ, ngày 7 tháng 8 năm 1969, Tỉnh điều động chỉ Lê Minh Tiến, Đại đội trưởng Đại đội 1/481 về làm Đại đội trưởng Đại đội 5 Tiểu đoàn 482, đồng thời bổ sung đồng chí Phạm Minh Trung về làm Chính trị viên Đại đội 2/481.

Tháng 1/1970, Ban chỉ huy Thị đội tổ chức lại Ban chỉ huy các Đại đội Đặc công thị như sau:

- Đại đội 1/481 quân số 20 đồng chí do Nguyễn Văn Tiên-Đại đội trưởng, đồng chí Nguyễn Tùng Chinh - Chính trị viên, Nguyễn Văn Thắng - Đại đội phó, Lê Văn Tới - Chính trị viên phó.

- Đại đội 2/481 do đồng chí Lê Thành Yên - Đại đội trưởng, Phạm Minh Trung - Chính trị viên, Nguyễn Văn Quảng - Đại đội phó, Nguyễn Phước Minh - Chính trị viên phó, quân số 14 đồng chí.

- Đại đội 3/481, quân số 16 đồng chí do đồng chí Nguyễn Ngọc Ai - Đại đội trưởng, Lê Văn Minh - Chính trị viên, Trần Đức Thắng - Đại đội phó, Nguyễn Hữu Lăng - Chính trị viên phó.

Trong giai đoạn này, các lực lượng đặc công có trách nhiệm đi sâu nghiên cứu để đối phó thủ đoạn phục kích gài mìn của địch, tránh thương vong, nâng cao hiệu suất chiến đấu. Đêm 01/01/1970, Đại đội 2/481 tổ chức 3 đồng chí đi chuẩn bị đánh cụm lô cốt Cầu Sắt bị vướng mìn, hy sinh 2 đồng chí và 1 đồng chí bị thương.

Đêm 3 rạng 4/01/1970, Đại đội 2/481 tổ chức 1 tổ 5 đồng chí do Đại đội trưởng Lê Thành Yên chỉ huy phối hợp 3 du kích xã Hàm Tiến bố trí trận địa phục sát vành đai rồi dùng mưu "điều hổ ly sơn" để diệt địch. Theo phương án, trước khi nổ súng ta bí mật đem 3 bù nhìn bằng rom, có mặc áo choàng vải dù đặt sát bờ rào cụm lô cốt Cầu Sắt và bố trí một quả mìn và thủ pháo. Đúng giờ quy định ta cho thủ pháo nổ, bọn địch trong lô cốt liền bắn pháo sáng để quan sát. Thấy 3 bù nhìn nằm ngã, tướng quân giải phóng trúng mìn chết, chúng liền xua quân ra cướp xác đem về để được thưởng. Đợi bọn địch kéo đến đứng xung quanh các bù nhìn, ta lập tức nổ mìn, diệt ngay tại chỗ 11 tên rồi bám theo địch đang tháo chạy, một tổ thọc sâu đánh sập các lô cốt. Sau 10 phút chiến đấu ta làm chủ toàn bộ cụm lô cốt Cầu Sắt, diệt và làm bị thương 24 tên địch (tên Trung đội phó ác ôn chết tại chỗ, tên Trung đội trưởng bị cụt 2 chân). Ta thu 13 súng (2 trung liên, 6 carbin, 4 R15 và 1 M79) và một số đạn dược các loại. Đồng chí Phạm Minh Trung - Chính trị viên đội, bị thương nhẹ.

Các chiến sỹ đặc công biệt động thị xã Phan Thiết đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, mở đầu năm 1970 bằng hai trận đánh sáng tạo đạt hiệu suất chiến đấu cao. Tiếp đến đêm 03/2/1970, đồng chí Nguyễn Văn Tiên, Đại đội trưởng Đại đội 1/481 tổ chức 6 đồng chí vào nội thị, khi bộ phận đi đầu vừa lên bến Dốc Lê Phú Hưng thì gặp Trung đội địch phục kích đánh mìn ta nổ súng đánh trả. Tuy nhiên do địch đông và hỏa lực mạnh làm hai đồng chí hy sinh và 2 đồng chí bị thương, lúc này là 20 giờ. Đồng chí Huỳnh Văn Đồng và đồng chí Phòng y tá ở phía sau vượt lên chiếm địa hình bên hông sườn địch phục, dùng B40, lựu đạn, AK đánh trả quyết liệt, từ bị động chuyển thành thế chủ động, ta đã diệt tại chỗ hàng chục tên. Địch tổ chức phản kích, đồng chí y tá vừa băng thương vừa tiếp tế súng, đạn cho đồng chí Đồng bắn thêm 1 quả B40 và pháo dù vào đội hình địch, bọn địch bung chạy ra ruộng trồng, ta nổ súng áp đảo, bọn chúng chạy thẳng về Cầu 40.

Sau 30 phút chiến đấu ta diệt và làm bị thương 15 tên, thu 1 súng AR15 và 1 đồng hồ, ta hy sinh 2, bị thương 2, chỉ còn lại 2 đồng chí vẫn cố gắng chuyển thương binh, tử sỹ về căn cứ an toàn.

Một niềm vinh dự và tự hào đến với lực lượng vũ trang thị xã Phan Thiết ngày 15/02/1970, đồng chí Từ Văn Tư - Trung đội trưởng Đại đội 2/481 đã anh dũng hy sinh trong đợt tổng tiến công Mậu Thân 1968 được Chính phủ cách mạng

lâm thời Cộng hòa Miền Nam Việt Nam truy tặng Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Đêm 15/02/1970, đại đội 2/481 tổ chức 7 đồng chí do Đại đội trưởng Lê Thành Yên chỉ huy luôn sâu vào nội thị tập kích Trung đội cảnh sát dã chiến tại trụ sở Phú Trinh. Khi đến Động Giá (nay là khu phố 5, Phú Trinh), phát hiện địch phục kích, đơn vị chủ động nổ súng trước. Địch phục kích ta, không ngờ bị ta tập kích nên chúng bung chạy tán loạn, bỏ lại 1 xác chết. Nhận định địch sẽ chủ quan vì ta rút ngay như những lần trước, đơn vị tiếp tục đi về hướng mục tiêu. Quả nhiên bọn địch tại chỗ và số mới chạy về đang bàn tán âm ỉ, không đề phòng. Đồng chí Yên và Sơn bí mật trèo lên mái nhà từ trên cao hai chiến sỹ ta dùng thủ pháo dù và lựu đạn ném vào giữa đội hình địch, năm chiến sỹ còn lại do đồng chí Ngô Minh Luyến chỉ huy nhanh chóng diệt hai tên gác, khép kín vòng vây, dùng B40, M79, AK, thủ pháo đánh vào địch tới tấp. Địch hoàn toàn tê liệt, không tên nào chống cự. Sau 5 phút ta diệt gọn Trung đội cảnh sát chiến đấu, diệt 27 tên, ta thu 4 súng và 2 máy đánh chữ. Các chiến sỹ ta rút ra an toàn.

Trận đánh táo bạo bất ngờ ngay trung tâm thị xã Phan Thiết đã gây hoang mang khiếp sợ tột độ cho bọn tề điệp, cảnh sát, dân vệ. Nhiều tên không dám ngủ ở Phú Trinh mà chạy qua Đức Nghĩa nghỉ qua đêm.

Trong quý 1/1970, Ban chỉ huy thị đội Phan Thiết vận động thực hiện kế hoạch bắn tỉa, vây ép đồn bót địch. Phong trào thi đua này thu hút nhiều đơn vị lập thành tích, trang bị cho những xạ thủ phần lớn là loại súng trường, trong đó có súng trường Bá đờ có máy ngắm (súng bắn tỉa). Đồng chí Sáu Râu - xã đội trưởng xã Hàm Tiến (nay là Phong Nẫm) và đồng chí Đặng Văn Lãnh-đội trưởng đội công tác Hàm Tiến nổi tiếng là hai xạ thủ bắn tỉa xuất sắc nhất.

Đêm 15/3/1970, đại đội 3/481 tổ chức 5 đồng chí do đồng chí Nguyễn Ngọc Ai, Đại đội trưởng chỉ huy, phối hợp cùng đội công tác Hàm Nghĩa đột vào vũ trang tuyên truyền xây dựng cơ sở. Trên đường đi gặp cơ sở báo khi chiều có một Trung đội địch gài mìn phục kích ở sân bóng (Lại An). Đơn vị vừa đi vừa rà mìn thận trọng và triển khai đội hình sẵn sàng chiến đấu, đồng chí Ai xoay 2 quả mìn Claymo quay về hướng địch rồi gây tiếng động, thấy vậy địch liền bấm hai quả mìn nổ làm địch chết và bị thương, các chiến sỹ ta nổ súng đánh dồn dập vào đội hình phục kích của địch, bị đánh bất ngờ, địch không chống trả được tháo chạy ta làm chủ trận địa. Địch chết tại chỗ 5 tên bảo an, ta thu 3 súng, đơn vị chuyển về căn cứ an toàn.

Trước những thất bại nặng nề liên tiếp trong năm 1969 và đầu năm 1970, địch tăng cường các hoạt động quân sự, chiến tranh tâm lý hòng duy trì, đẩy mạnh thực hiện các kế hoạch "bình định cấp tốc", bình định đặc biệt, chúng kéo dài chiến dịch "Phượng hoàng" nhằm truy tróc đánh phá cơ sở ta bên trong, đồng thời sử dụng

lực lượng Mỹ, Ngụy tiến hành kế hoạch "tìm diệt" đánh phá vòng ngoài hòng tiêu diệt lực lượng vũ trang ta.

Phát huy thắng lợi và nhằm tiêu diệt nhiều sinh lực địch, phá hủy nhiều phương tiện chiến tranh, hạn chế một phần kế hoạch "tìm diệt" đánh phá vòng ngoài của Mỹ -Ngụy. Tháng 5 năm 1970, Quân khu 6 quyết định tập kích căn cứ hỗn hợp Mỹ tại Căng Êsêpíc lần thứ 2.

Trận này Quân khu sử dụng 5 Đại đội đặc công: 5/240, 5/840 Quân khu, 5/482, 5/490 tỉnh Bình Thuận và Đại đội 1/481 thị xã Phan Thiết, có sự tham gia của bộ binh và trợ chiến của Tiểu đoàn 840, 240, 482, Trung đội nữ thông tin và đơn vị 480 bộ đội địa phương thị xã. Toàn bộ lực lượng đặc công được tổ chức thành 5 mũi. Mũi chủ yếu đánh vào hướng Tây Bắc căn cứ do đồng chí Luân và Kính chỉ huy. Mũi 2 đánh vào hướng Bắc do đồng chí Phần và Tùng chỉ huy. Mũi 3 đánh vào hướng Đông Bắc do đồng chí Thủy chỉ huy. Mũi 4 đánh vào hướng Tây Nam do đồng chí Mẫn và Cán chỉ huy. Mũi 5 đánh vào hướng Tây do đồng chí Hùng chỉ huy. Chỉ huy chung do đồng chí Phạm Hoài Chương và đồng chí Nguyễn Minh Quyết.

Đúng 0 giờ 40 phút ngày 03/5/1970, toàn bộ 5 mũi đặc công tập kích nổ súng dồn dập vào Căng Êsêpíc. Sau 30 phút chiến đấu ta làm chủ một số khu vực trong cứ điểm cắm 2 lá cờ Mặt trận trên hai khu vực: Sân bay và nhà bảo dưỡng sửa chữa, diệt 260 tên Mỹ, phá hủy 23 máy bay trực thăng, 13 xe bọc thép, 12 xe vận tải, đốt cháy 3 kho xăng dầu, 2 kho đạn và nhiều phương tiện chiến tranh khác, thu 2 súng AR15, 1 M79. Ta hy sinh 3, bị thương 13 đồng chí. Riêng đơn vị 480 thị xã kèm chế cốt Phú Khánh, diệt được 1 lô cốt nhưng lại rút sớm do vậy khi anh em đánh Căng Êsêpíc rút ra bị địch ở Phú Khánh bắn hy sinh 1, bị thương 4 đồng chí.

Đây là một trận đánh thắng lớn vào hậu cứ Mỹ, thực hiện được ý định tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch và phương tiện chiến tranh, gây thiệt hại nặng và gây chấn động lớn trong hàng ngũ Mỹ - Ngụy ở địa phương.

Đêm 30/5/1970, Đại đội 3/481 tổ chức 6 đồng chí cùng 2 đồng chí đội công tác Bình Hưng do đồng chí Nguyễn Ngọc Ai, Đại đội trưởng và đồng chí Lê Văn Minh Chính trị viên chỉ huy, luồn lách đột nhập vào tập kích trụ sở ấp Hưng Long. Lúc này là 23 giờ ngày 30/5, Đại đội tổ chức thành 2 mũi triển khai tiếp cận sát trụ sở, các chiến sỹ ta đồng loạt nổ súng B40, lựu đạn, AK dồn dập các phòng ngủ của địch. Sau 3 phút chiến đấu ta làm chủ trận địa, thu toàn bộ vũ khí và tài liệu trong trụ sở ấp, diệt chết và bị thương 30 tên (có 1 số ác ôn).

Nhưng khi rút ra động cây Cám, các chiến sỹ ta vương mình địch làm thương vong 5 đồng chí: đồng chí Nguyễn Văn Thiện, mũi phó; Lê Văn Minh, Chính trị

viên đại đội và đồng chí Trần Văn Khiêm trợ lý tuyên huấn Thị đội hy sinh còn 3 đồng chí vừa đánh vừa cõng 2 thương binh ra ngoài, đành phải để các đồng chí hy sinh nằm lại.

Cũng trong đêm 30/5/1970, Đại đội 1/481 tổ chức 5 đồng chí luân lách bí mật tập kích trụ sở xã Châu Thành Phan Thiết (nay là số 2 Trần Phú). Khi đi vào động làng Thuyền (Đức Nghĩa), lúc 21 giờ thì đồng chí Huỳnh Văn Đồng đi trước bất ngờ bị 1 tên địch ở trong nhà dân phát hiện nổ súng rồi bỏ chạy, đồng chí Đồng bị thương. 15 phút sau địch báo động lực lượng trong phân chi cảnh sát vây ráp, các chiến sĩ ta vừa sẵn sàng đánh địch vừa tìm xuồng để chuyển đồng chí Đồng qua sông, đến đây đồng chí đã tắt thở, các đồng chí ta luân lách qua 2 khúc sông đưa về chôn cất tại khu vực khe Bà Màng.

Đêm 29/6/1970, Đại đội 3/481 tổ chức 6 đồng chí cùng 2 đồng chí đội công tác Bình Hưng do đồng chí Nguyễn Ngọc Ai, Đại đội trưởng và đồng chí Nguyễn Văn Thắng chỉ huy vào tập kích Hưng Long và Bình Hưng. Khi đến xóm Khoai/Bình Hưng thì lọt vào ổ phục kích của địch, ngay từ phút đầu đồng chí Đại đội trưởng hy sinh. Bộ phận phía sau liền triển khai đội hình đánh trả quyết liệt, diệt chết và bị thương 1 số tên, đẩy chúng lùi và chạy thẳng vào trong ấp, các chiến sĩ ta đưa thương binh, tử sỹ ra ngoài, kết quả ta thu 1 AR15 và 1 quả mìn Claymor, tuy nhiên ta hy sinh đồng chí Nguyễn Ngọc Ai, Đại đội trưởng và đồng chí Võ Như Hưng bị thương nặng chuyển về bệnh xá hy sinh ngày 30/6/1970. Chỉ trong một tháng, Đại đội 3/481 đã hy sinh 5 đồng chí cán bộ chủ chốt, trong đó có đồng chí Đại đội trưởng và đồng chí Chính trị viên Đại đội.

Từ tháng 7 đến hết năm 1970, địch đẩy mạnh “Bình định đặc biệt”, triệt phá cơ sở cách mạng, bình định ở các ấp đang tranh chấp, lấn chiếm các ấp ta làm chủ, củng cố bộ máy Ngụy quyền ở cơ sở, thực hiện kế hoạch phòng thủ xã ấp, lập nhiều tuyến ngăn chặn từ xa, giành giữ các địa bàn trọng yếu. Địch tổ chức những phân đội nòng cốt ác ôn chuyên đánh biệt kích, phục kích, đột kích gài đánh mìn. Theo từng tổ, đội nhỏ, lẻ quanh đồn bót, ấp, nhất là đánh mìn trên các hướng ta có thể ra vào ấp. Thủ đoạn này lúc đầu của địch cũng gây không ít khó khăn cho ta. Tuy nhiên các đơn vị lực lượng của ta vẫn liên tục chủ động tiến công tiêu diệt địch, giáng cho chúng những đòn đích đáng.

Trận tập kích vào Căng Êsêpic đêm 28/12/1970 của Đại đội 5/482, Đại đội 1/490 Đặc công và Tiểu đoàn 482 bộ binh tinh. Riêng Đại đội 1/481 Đặc công thì được bổ sung vào Đại đội 5 Đặc công và Đại đội 1/490. Đây là trận đánh đạt hiệu suất cao, trong điều kiện lực lượng tham gia ít hơn lần trước, tuy địch đề phòng cẩn mật hơn nhưng cũng bị ta diệt chết và bị thương 270 tên Mỹ (trong đó có 85 tên chuyên viên kỹ thuật), bắn cháy 7 xe quân sự (2 xe bọc thép), 2 máy bay trực thăng,

1 cối 106,7 ly bị phá hủy, 1 kho xăng bị đốt cháy, nhiều nhà lính, nhà kho, lô cốt bị đánh sập. Ta bị thương 4 đồng chí.

Trong giai đoạn này sự lãnh đạo của Đảng trong đô thị ngày một chặt chẽ. Du kích mật trong học sinh đã được hình thành từ năm 1969, trước đây chỉ biết nắm bắt tình hình địch, vẽ sơ đồ các cứ điểm thì nay đã táo bạo hoạt động diệt ác, phá kềm. Phong trào học sinh được xây dựng thành 3 tuyến: tuyến hành lang, bàn đạp vùng ven và nội ô, xây dựng cả cơ sở hậu cần và vận động tài chính. Trong tháng 3/1970, du kích mật trong học sinh đã đánh mìn vào Ty Bru Điện. Ngày 25/10/1970, Anh Non và Anh Diêu học sinh trường Bồ Đề (nay là Trường tiểu học Tuyên Quang) dùng mìn hẹn giờ đánh Đài phát thanh đặt ở lầu nước (Chateaudcau) tại vườn hoa Phan Thiết.

Tỉnh ủy Bình Thuận chủ trương đẩy mạnh tấn công địch bằng 3 mũi giáp công, đánh phá chủ trương dồn dân lập ấp của địch. Hướng dẫn cho nhân dân ở các ấp đấu tranh về đất cũ làm ăn theo từng mức độ, lấy đánh phá bình định là trung tâm, dùng tấn công quân sự làm đòn bẩy. Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, Thị ủy Phan Thiết rút bớt lực lượng các cơ quan dân chính Đảng, tăng cường cho các đội công tác và lực lượng vũ trang bám ấp, bám sát dân phát động quần chúng tiến công bằng 3 mũi nhằm phá ấp chiến lược, "Phá âm mưu bình định của địch".

Mở đầu đợt hoạt động, lúc 0 giờ 15 phút ngày 26/02/1971, tại trọng điểm thị xã Phan Thiết, các lực lượng Đặc công biệt động thị gồm đội 1, 2, 3 cùng với Đại đội 5/482 Đặc công Tỉnh chia thành 4 cánh: Đông bắc, Tây, Tây Bắc, Bắc và các đội công tác thị xã Phan Thiết tham gia tiến vào thị xã nổ súng diệt địch.

Ở hướng Đông Bắc tổ chức 14 đồng chí chia thành 2 mũi do đồng chí Nguyễn Văn Quảng, Đại đội phó 2/481 và đồng chí Nguyễn Văn Mười, Chính trị viên phó Đại đội 3/481 có 7 đồng chí tiếp cận đánh trụ sở Hưng Long diệt 33 tên (trong đó có tên Đại đội trưởng 206 và 4 tên cảnh sát), thu 12 súng Carbin. Mũi đánh vào Vĩnh Thủy 7 đồng chí do đồng chí Trần Đức Thắng chỉ huy cùng với các chiến sĩ Đại đội 5 đặc công đánh vào Trung đội cảnh sát diệt 13 tên, thu 2 súng. Trên đường rút ra hướng cầu Sở Muối (khu vực xóm Đầm) gặp địch phục đánh mìn ngay phút đầu bị thương hai đồng chí, đồng chí Quảng, Đại đội Phó Đại đội 2/481 hy sinh, bộ phận đi sau triển khai đội hình nổ súng đánh trả quyết liệt, diệt 19 tên địch và bảo vệ chuyển thương binh, tử sỹ về căn cứ an toàn.

Ở hướng bắc, Đại đội 2/481 do đồng chí Lê Thành Yên, Đại đội trưởng chỉ huy phối hợp với các chiến sĩ Đại đội 5 đặc công tình tập kích vào trụ sở ấp Phú Trinh diệt một số tên dân vệ. Ta phát triển lên khu vực chợ Phường (đường Lê Hồng Phong), ta phục kích diệt 1 xe Jeep đi tuần và đánh tan một Trung đội cảnh sát dã chiến diệt 12 tên. Trên đường lui quân ta gặp toán địch diệt thêm 3 tên. Bên

hướng Tả Ngạn sông Cà Ty, một mũi Đại đội 2/481 dùng mìn tập kích cụm lô cốt bờ sông, phá sập hai lô cốt diệt 8 tên địch.

Ở hướng Tây, Đại đội 1/481 do đồng chí Lê Minh Tiến, Đại đội trưởng và đồng chí Nguyễn Tùng Chinh, Chính trị viên chỉ huy phối hợp với đơn vị 480 tổ chức thành 2 mũi tập kích vào ấp Kim Hải và khu vực mả Triều Châu, làm chết và bị thương 59 tên (có 28 tên Bảo An và 1 Tiểu đội cảnh sát), ta thu 1 trung liên, 500 viên đạn và một số quân trang, quân dụng. Ta rút ra an toàn.

Đêm 02/3/1971, Đại đội 2/481 dùng mìn đánh sập 2 lô cốt ở khu vực Lò Gạch diệt 15 tên. Cùng trong đêm ngày 2 rạng ngày 3/3/1971, Đại đội 1/481 kết hợp cùng các đội công tác tiến vào nội thị, khi đến khu 1 Phú Hưng thì lọt vào ổ phục kích của địch. Lực lượng ta ít nhưng chống trả quyết liệt với địch diệt chết một số tên, ta hy sinh 5 đồng chí, 3 đồng chí bị thương (có đồng chí Lê Minh Tiến, Đại đội trưởng).

Sau đợt hoạt động này, các đơn vị vũ trang và các đội công tác thị xã Phan Thiết được Thường vụ Thị ủy tổ chức học tập chỉ thị 01 của Trung ương cục Miền Nam về nhiệm vụ cách mạng, nhất là nhiệm vụ đánh phá bình định của địch trong thời gian đến. Chấp hành chủ trương của Tỉnh, Thường vụ Thị ủy, Ban chỉ huy Thị đội Phan Thiết sắp xếp lại lực lượng 3 Đại đội Đặc công thị xã rút gọn còn 2 đội: Đội 1/481 và đội 2/481, giải thể Đại đội 3/481 để bổ sung đại đội 2/481, đề bạt đồng chí Ngô Minh Luyện làm đại đội phó đại đội 2/481. Điều động đồng chí Nguyễn Phước Minh - Chính trị viên đại đội 2/481, đồng chí Nguyễn Hữu Lăng - Đại đội phó Đại đội 3/481 về làm Trợ lý quân báo Cơ quan Thị đội, đồng chí Nguyễn Minh Khương về làm Đội trưởng đội công tác Đức Long.

Cũng trong thời gian này, Thường vụ Thị ủy chỉ đạo các đội công tác Hữu Ngạn và Tả Ngạn chuyển giao một số cơ sở quần chúng tốt ở địa bàn cho các đại đội 481 để xây dựng thế bám trụ. Theo đó hàng đêm cán bộ, chiến sỹ của các đại đội 1/481 và 2/481 vừa đào hầm bí mật vừa tổ chức xây dựng cơ sở bảo vệ, giao liên, nắm tình hình địch và xây dựng biệt động mật bên trong. Chỉ trong một thời gian ngắn hai đại đội đã hoàn thành các khu hầm bí mật ở hướng Hữu Ngạn như: Phú Hưng, Phú Mỹ, hướng Tả Ngạn như: Đại Tài, Đại Hòa, Xuân Phong v.v... nhờ đó hoạt động của hai đại đội vũ trang của thị xã Phan Thiết ra vào hoạt động dễ dàng hơn.

Bước vào năm 1972, thực hiện quyết tâm chiến lược của Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương đánh bại về cơ bản chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" của Mỹ. Bộ Tư lệnh Quân khu 6 quyết định chọn Bình Thuận làm chiến trường trọng điểm cho Chiến dịch hè 1972 nhằm tiêu diệt, tiêu hao và làm tan rã một bộ phận lực lượng Bảo An, cảnh sát, dân vệ, tề ấp, xã, giải tán phòng vệ dân sự, phá và làm tan rã bộ máy kèm kẹp của địch, đưa dân về khôi phục lại vùng giải phóng mở thêm

những vùng giải phóng mới để tạo thế liên hoàn giữa các vùng, đưa phong trào đô thị lên một bước mới. Trên cơ sở đó, tiếp tục xây dựng cơ sở Chính trị, phát triển lực lượng vũ trang của ta.

Thực hiện quyết tâm trên và theo sự chỉ đạo của Thường vụ Tỉnh ủy và Tỉnh đội Bình Thuận, Thường vụ Thị ủy và Ban chỉ huy Thị đội củng cố và động viên các lực lượng vũ trang, các đội công tác ra quân phối hợp với tiến công chiến lược trên toàn Miền.

Từ sau đợt tấn công Xuân Mậu Thân đến cuối năm 1972, chính sách "Việt Nam hóa chiến tranh" của Mỹ đã gây cho ta một số khó khăn. Nhưng với tinh thần bám trụ kiên cường, lực lượng đặc công biệt động thị xã đã phối hợp với lực lượng Tỉnh, Quân khu liên tục chiến đấu, tiêu hao, tiêu diệt nhiều sinh lực địch, phá hủy nhiều phương tiện chiến tranh, giữ vững thế và lực, góp phần làm thất bại âm mưu bình định của địch. Những trận đánh liên tục, đánh bồi, đánh nhồi vào cứ điểm Mỹ ở Căng Êsêpíc hay những trận đánh thọc sâu, táo bạo, mưu trí, linh hoạt dùng mìn đánh cài bẫy và dùng bù nhìn để diệt địch là nét độc đáo, sáng tạo, phù hợp với chiến tranh du kích, vừa là truyền thống sở trường, lối đánh đặc công biệt động của lực lượng vũ trang Phan Thiết, có giá trị lớn trong giai đoạn tiếp theo.

Tuy nhiên, đây cũng là giai đoạn lực lượng đặc công biệt động thị xã Phan Thiết có nhiều tổn thất. Việc xây dựng và phát triển lực lượng vẫn thiếu nguồn nghiêm trọng. Việc lấy chất lượng bù số lượng, lấy cơ cấu gọn, tinh trong tổ chức các đơn vị đặc công biệt động là một chủ trương, biện pháp thích hợp với đặc điểm chiến trường của Phan Thiết trong giai đoạn này.

Chương ba
CHIẾN ĐẤU TRỪNG TRỊ ĐỊCH VI PHẠM HIỆP ĐỊNH PARIS,
TẠO THỂ TẠO LỰC, GIẢI PHÓNG QUÊ HƯƠNG
(1973 – 1975)

I. TRỪNG TRỊ QUÂN ĐỊCH VI PHẠM HIỆP ĐỊNH VÀ THAM GIA CHIẾN DỊCH HỒ CHÍ MINH (1973-1974)

Hiệp định Paris về Việt Nam được ký kết ngày 27/01/1973 là bước ngoặt mới trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc ta, tạo điều kiện cho quân dân ta tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn, thống nhất đất nước.

Ngày 28/01/1973, Trung ương Đảng, Chính phủ kêu gọi đồng bào cả nước nghiêm chỉnh thi hành Hiệp định Paris và kiên quyết đòi Mỹ - Ngụy cũng phải thực hiện đầy đủ những điều khoản của Hiệp định. Nhưng đế quốc Mỹ vẫn ngoan cố, chưa chịu từ bỏ Miền Nam Việt Nam, tiếp tục thực hiện chiến lược "Việt Nam hóa chiến tranh" với âm mưu kéo dài cuộc chiến tranh xâm lược. Được Mỹ tiếp sức, Nguyễn Văn Thiệu láo xược tuyên bố "không thực hiện ngừng bắn" và ra lệnh cho quân Ngụy tiến hành "kế hoạch tràn ngập lãnh thổ" cố giành lại những vùng đất đã mất trước và sau khi ký Hiệp định.

Trước âm mưu của địch, Bộ Tư lệnh Quân khu và Ban chỉ huy Tỉnh đội Bình Thuận lập tức hạ lệnh cho các lực lượng vũ trang áp sát địa bàn sẵn sàng đánh trả chúng. Lực lượng thị xã theo kế hoạch bố trí hướng chủ yếu gồm các Đại đội 2/481 và Đại đội 5 đặc công Quân khu, Trung đội nữ 115 do đồng chí Phạm Văn Giảng, cán bộ Đặc công Quân khu, Nguyễn Thanh Phong, Chính trị viên Thị đội, Nguyễn Văn Minh, Chính trị viên phó Thị đội, Huỳnh Ngọc Thái (Xu) Thị đội phó chỉ huy, hướng này chia thành hai cánh như sau:

- Cánh thứ nhất, có nhiệm vụ đào công sự, tổ chức bám trụ khu 1 ấp Xuân Phong để đánh địch lấn đất, lực lượng gồm Đại đội 2/481 do đồng chí Nguyễn Văn Minh chỉ huy. Đêm 27/01/1973, đơn vị đột nhập vào tuyên truyền giáo dục quần chúng và xây dựng cơ sở đến sáng ngày 28/01/1973 phát hiện địch kéo vào trận địa ta, cách mương hầm 3m, đồng chí Minh lệnh nổ súng, toàn trận địa đồng loạt nổ súng dồn dập vào đội hình của địch. Ta diệt và bắn bị thương nhiều tên địch, nhưng địch dựa vào lực lượng đông đảo liên tục tổ chức phản kích từ nhiều hướng, hòng đánh bật ta ra khỏi trận địa. Lực lượng ta tuy chỉ có 13 đồng chí nhưng chiến đấu kiên cường, quyết tâm giữ vững trận địa, đến 15 giờ 30 cùng ngày địch rút về Phan Thiết. Kết quả ta diệt 25 tên lính, thu 3 súng M72, 2 AR15, 1 đế cối, 6 cuốc và một số quân trang.

Cánh thứ hai, đêm 27/01/1973 đại đội 5 đặc công Quân khu gồm 32 đồng chí, 10 nữ chiến sỹ thuộc Trung đội nữ 115 và 2 cán bộ cơ quan Thị đội do đồng chí Phạm Văn Giáng-Chỉ huy trưởng, Huỳnh Ngọc Thái (Xu), Chỉ huy phó, Nguyễn Thanh Phong, Chính trị viên vào ấp Đại Thiện tuyên truyền và xây dựng cơ sở, đào công sự sẵn sàng trụ lại đánh địch lấn chiếm. Khoảng 9 giờ ngày 28/01/1973, địch cho Trung đoàn 44 Ngụy cùng 1 chi đoàn xe bọc thép từ Phan Thiết kéo thẳng vào ấp Đại Thiện nhằm đánh bật các chiến sỹ ta khỏi ấp. Quân số địch cũng như vũ khí nhiều hơn ta gấp bội, địch lại có chiến xa, pháo lớn và máy bay phản lực. Nhưng các chiến sỹ ta vẫn kiên cường bám trụ lần lượt bẻ gãy nhiều đợt tấn công của địch.

Bên Hữu Ngạn sông Cà Ty trong đêm 27 rạng 28/01/1973, Đại đội 1/481, du kích xã Tiến Lợi và các đội công tác do đồng chí Nguyễn Minh Thành, Thị đội trưởng, Lê Minh Tiến, Thị đội phó và đồng chí Hoàng (hai Hoàng), Bí thư xã Tiến Lợi chỉ huy bám trụ hầm bí mật hoạt động ở các ấp khu 4 Phú Hưng, Phú Mỹ, xóm Cầu và ấp Phú Khánh để nắm tình hình, phát động quần chúng, xây dựng cơ sở. Những nơi địch xông ra lấn đất, đều bị ta trừng trị. Trên các ngọn dừa, ngọn cau ở khu 4 Phú Hưng, Phú Mỹ và xóm Cầu đều có cờ Mặt trận giải phóng tung bay phấp phới. Quyết không để cho địch tự do hành động chống phá Hiệp định, ta đã bắn 8 quả đạn H12 vào Tòa hành chính tỉnh Bình Thuận để cảnh cáo, một quả trúng sập nóc lô cốt cao và một quả trúng sâu cột cờ làm cho bọn Ngụy quyền hoang mang, dao động.

Kiên quyết giữ vững thành quả đã giành được và tiếp tục trừng trị bọn lấn chiếm, cùng với các đơn vị, Đại đội 2/481 được giao nhiệm vụ tổ chức trận địa bám trụ tại Gò thợ Miệt để đánh địch phản kích và cấm cờ giữ đất các khu vực xóm Chồi, Lò Chồi, Bàu Sẻ. Cán bộ chiến sỹ quyết tâm phấn đấu hoàn thành trận địa được giao trong 2 ngày 30 và 31/01/1973.

Vừa củng cố xong trận địa thì 5 giờ sáng ngày 01/02, địch đã tung lực lượng đánh vào khu vực chốt của đại đội. Một cánh từ xóm Ga, ấp Đại Thiện kéo ra đánh vào Gò thợ Miệt, cánh thứ hai từ ấp Xuân Phong thọc ra, lên xóm Chồi. Nhưng hai cánh quân của địch đều bị đại đội 2/481 và du kích Hàm Tiến, Hàm Hiệp đẩy lùi.

Tuy quân số ít nhưng sau 10 ngày bám trụ tại Gò thợ Miệt, ngoài việc cấm cờ giữ đất và đánh lùi tất cả các đợt phản kích của địch, ta còn phối hợp bảo vệ địa điểm tập kết của phái đoàn Quân sự 4 bên; hàng đêm cán bộ chiến sỹ, du kích các đội công tác 2 xã Hàm Hiệp và Hàm Tiến (Phong Năm) đột vào các ấp và các cơ sở trong nội thị hướng dẫn cho đồng bào đấu tranh buộc địch thi hành Hiệp định, đồng thời tranh thủ giải quyết vấn đề lương thực, thực phẩm.

Ngày 12/2/1973, địch tập trung 6 đại đội Bảo An có máy bay và xe tăng yểm trợ đánh vào Xóm Bàu, bị Tiểu đoàn 840 Quân khu bám trụ đẩy lùi. Một đại đội

khác theo hướng Giò Gà qua Bàu Sẻ và Cây Khuynh Diệp đánh vào Giồng Cày bị Đại đội 2/481 và du kích xã Hàm Tiến, Hàm Hiệp chặn đánh buộc chúng phải rút về Đại Thiện. Đêm 30/3/1973, đại đội 2/481 sử dụng 6 đồng chí do đồng chí Tô Văn Hải chỉ huy, cải trang lính Ngụy bất ngờ đột nhập vào phân chi khu Đại Năm, dùng lựu đạn và súng AR15 diệt 23 tên rồi rút lui an toàn.

Đêm 18/6/1973, đại đội 2/481 tổ chức lực lượng bí mật dùng mìn tập kích vào trụ sở và Cuộc cảnh sát Đại Năm diệt một số tên cảnh sát, bình định và dân vệ. Đi đôi với đánh địch và xây dựng phong trào, hai đại đội đặc công biệt động thị xã còn kết hợp với các đội công tác, du kích xã Hàm Hiệp, Hàm Tiến, Tiến Lợi hoàn thành các tuyến bố phòng ở các khu căn cứ Tả Ngạn, Hữu Ngạn. Từ đó đã tạo thế trận phòng thủ liên hoàn cho các đại đội và du kích ngăn chặn và trừng trị bọn địch lấn chiếm.

Cuối tháng 6/1973, Quân khu bổ sung 25 cán bộ, chiến sỹ đặc công quê ở Vĩnh Phú tăng cường cho hai đại đội đặc công của thị xã Phan Thiết. Riêng đại đội 2/481 được bổ sung 15 đồng chí, Ban chỉ huy đại đội do đồng chí Nguyễn Văn Thủy, đại đội trưởng, Nguyễn Văn Ba, đại đội phó, đồng chí Trần Ngự Vàng, Chính trị viên phó (đồng chí Tô Văn Hải được trên rút đi công tác khác).

Lúc 0 giờ 45 phút ngày 24/9/1973, đại đội 2/481 do đồng chí Nguyễn Văn Thủy, đại đội trưởng chỉ huy tập kích vào phân chi khu Đại Hòa. Bị đánh bất ngờ, bọn địch hoàn toàn không kịp chống trả. Sau 5 phút chiến đấu, ta làm chủ trận địa, diệt tại chỗ 26 tên Bảo An và bắn bị thương nhiều tên khác, đánh sập 3 lô cốt và một nhà, thu 3 súng AR15, 1 M79, 1 súng ngắn, 250 viên đạn và phá hỏng 1 PRC25. Ta bị thương nhẹ 1 đồng chí và rút về căn cứ an toàn.

Đây là trận đánh diễn ra rất nhanh, hết sức táo bạo có hiệu suất chiến đấu cao, chẳng những bọn địch tại chỗ không kịp đối phó mà đại đội địch đóng gần đó cũng không kịp chi viện nên sau trận đánh này, địch đã bỏ phân chi khu ở Đại Hòa. Từ đó nhân dân Đại Hòa có điều kiện bung ra ruộng đất cũ làm ăn dễ dàng hơn.

Ngày 12/8/1973, đại đội 2/481 và đội công tác đô thị đã hướng dẫn cho du kích mật nội ô đặt mìn định giờ tại rạp hát Lilas (Rạp 19/4 ngày nay) diệt 19 tên, phá vỡ cuộc họp tình báo quan trọng của địch.

Trận đánh tập kích vào trụ sở Cuộc cảnh sát áp Rạng của Đại đội 5 Đặc công Tỉnh, có 9 đồng chí do đồng chí Lê Thanh Phong, Đại đội trưởng chỉ huy vào lúc 0 giờ 20 phút ngày 25/12/1973. Sau 10 phút chiến đấu, ta diệt 22 tên, gồm cảnh sát, bình định, dân vệ, thu 1 súng R15, đánh sập trụ sở Cuộc cảnh sát, 6 lô cốt và một hầm ngầm bắt 1 tù binh. Ta bị thương 5 đồng chí.

Trong dịp Tết Nguyên đán, ta đẩy mạnh đấu tranh binh vận ở vùng ven và trong nội thị. Lực lượng vũ trang cùng các đội công tác và du kích các xã đột vào các ấp nội ô tán phát truyền đơn kêu gọi của Mặt trận dân tộc giải phóng Miền Nam Việt Nam, giáo dục gia đình binh lính vận động chồng, con, em bỏ súng về nhà làm ăn, hướng dẫn thanh niên chống bắt lính, các đại đội 1/481 và đại đội 2/481 cũng đã nhiều lần đột vào các ấp: Phú Phong B, Phú Khánh, khu 4 Phú Hưng, Phú Mỹ (Hữu Ngạn), Đại Tài, Đại Thiện, Trinh Tường, ngã ba cây Duôi, Động giá (Tả Ngạn), để xây dựng cơ sở chính trị, đào hầm bí mật, tạo thế đứng bên trong, xây dựng du kích mật, tự vệ mật.

Bước vào đầu năm 1974, địch đẩy mạnh kế hoạch phá địa hình, lập vành đai trắng xung quanh Phan Thiết. Bên Tả Ngạn chúng đưa đến đồn Trinh Tường một đại đội công binh cùng 20 xe ủi. Hàng ngày từng Đại đội, tiểu đoàn Bảo An cùng với xe ủi đất cày đi xới lại khắp các vùng Bàu Sẻ, Lò Thổi.v.v.. Quyết trừng trị bọn này, đại đội 2/481 đã liên tục phối hợp với du kích và chặn đánh nhiều trận diệt 40 tên, phá hỏng nhiều xe ủi và bắn bị thương nhiều tên, buộc chúng không dám nghênh ngang lấn sâu vào vùng ta. Bên Hữu Ngạn, bọn địch đưa 1 số lượng lớn xe ủi, máy cày, thường xuyên có hai Đại đội Bảo An và Đại đội 206 thám báo tiểu khu Bình Thuận để bảo vệ việc phá địa hình, từ lô cốt Giồng Táo đến khu vực Ba Hòn với ý định biến nơi này thành một quận hành chính mới với 25.000 dân để bảo vệ sân bay Căn Êsêpíc và hướng Tây Nam Phan Thiết. Trước mắt, chúng đưa 12.000 dân Việt kiều Campuchia từ Vàm Sáng, Kiên Phong ra đây lập nghiệp, chúng tổ chức bộ máy hành chính, thành lập giáo xứ riêng và thành lập Tiểu đoàn Sao đỏ để bảo vệ khu này.

Thực hiện chủ trương chống lấn chiếm, Thường vụ Thị ủy và Ban cán sự Đảng Thị đội chỉ đạo, chỉ huy lực lượng vũ trang, đội công tác Tiến Lợi phối hợp chặt chẽ với lực lượng huyện Thuận Nam lập thế bám địch, tập kích địch đóng dã ngoại, phá phương tiện, cán bộ len lỏi bám dân vạch rõ âm mưu thâm độc của kẻ thù là đưa họ đến đây làm lá chắn để bảo vệ bọn đầu sỏ Phan Thiết, vận động bà con không vào phòng vệ dân sự, không nhận đất của địch cấp, không chịu sản xuất.

Mở đầu Chiến dịch mùa khô năm 1974, ngày 22/02/1974, đại đội 1/481 tổ chức 9 đồng chí hóa trang người dân biển đi rập ọc, chia thành hai mũi tấn công vào chốt địch tại Hồ Dài. Sau 5 phút chiến đấu ta đã diệt 49 tên Bảo An, phá sập hai nhà gạch và một số nhà bạt. Chiều cùng ngày, đại đội 1/481 tổ chức bắn tia diệt tên đại úy và đồng bọn tổ chức đi khảo sát địa hình lảng Trung (Ba Hòn).

Ngày 24/7/1974, đại đội 2/481 tổ chức 12 chiến sỹ do đồng chí Nguyễn Văn Thủy, đại đội trưởng, Trần Ngự Vàng Chính trị viên chỉ huy đánh vào phân chi khu Đại Hòa. Chỉ 5 phút chiến đấu, ta đã làm chủ trận địa diệt 22 tên địch và bị thương

một số khác, thu 5 súng. Đây là một trận đánh đạt hiệu suất chiến đấu cao, cán bộ chiến sỹ hầu hết từ Miền Bắc mới vào, chưa qua chiến đấu nhưng đã thể hiện rõ quyết tâm tiêu diệt địch.

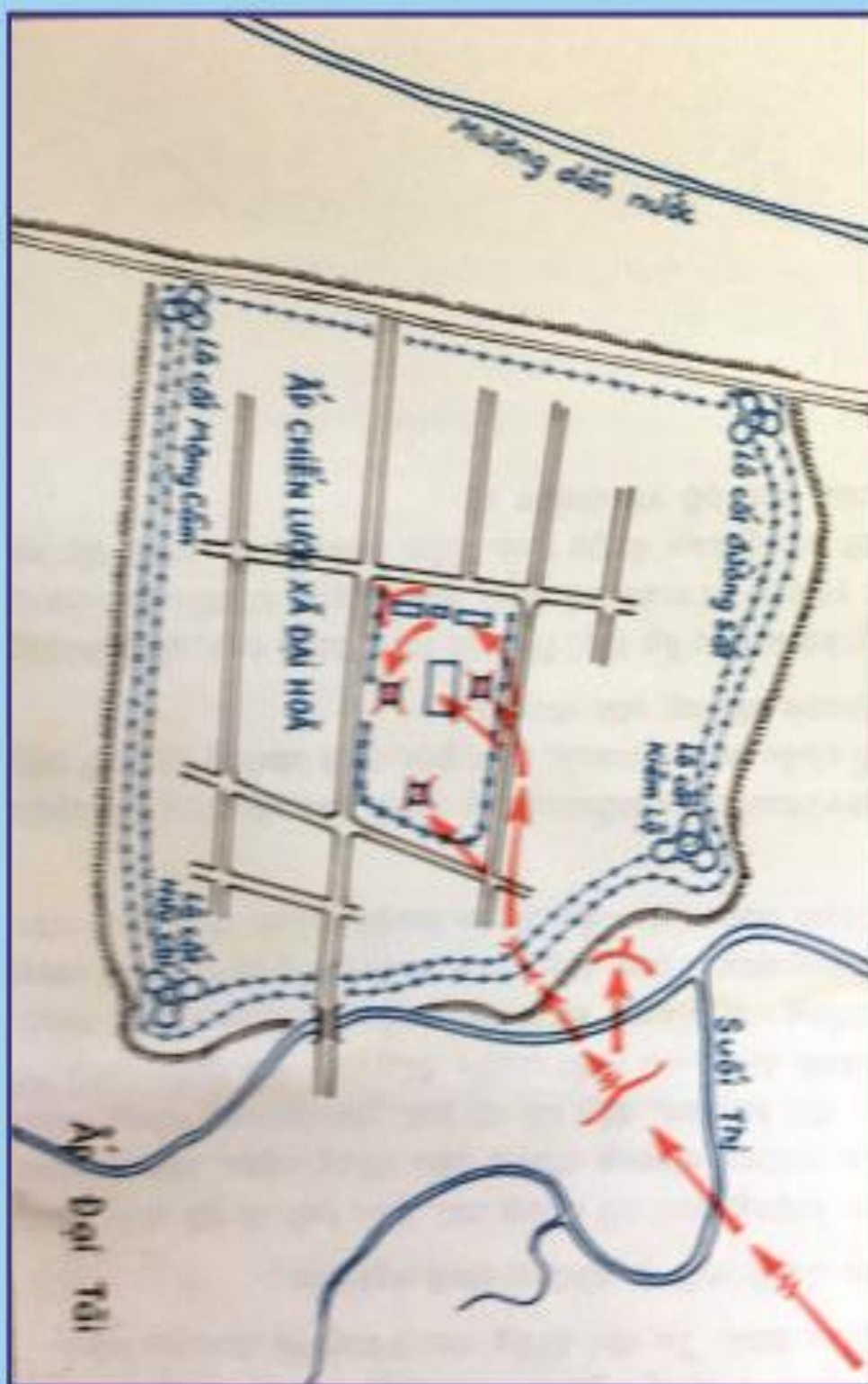
Tuy phân chi khu Đại Hòa bị ta đánh rất nhiều lần nhưng địch vẫn xác định là một vị trí trọng yếu để kèm dân ở các ấp Đại Hòa, Đại Thiện và Đại Tài. Chúng tiếp tục củng cố, đưa phân chi Đại Hòa vào trong vành đai thị xã Phan Thiết. Chỉ trong thời gian ngắn chúng đã hoàn thành hệ thống công sự và chướng ngại vật, quyết thực hiện âm mưu bình định lấn chiếm, kèm dân.

Thường vụ Thị ủy và Ban cán sự Đảng Thị đội giao nhiệm vụ đại đội 2/481 đánh tập kích tiêu diệt phân chi khu Đại Hòa. Đại đội 2/481 tổ chức 11 đồng chí và du kích mật nằm trong phòng vệ dân sự, do đồng chí Thủy đại đội trưởng và đồng chí Nguyễn Văn Ba, đại đội phó chỉ huy, lúc 0 giờ 15 phút ngày 24/7/1974 đánh tập kích vào phân chi Đại Hòa, ta diệt tại chỗ 21 tên, bị thương 4 tên, đánh sập 2 lô cốt, nhà phân chi cảnh sát, thu 5 súng và bản danh sách bọn tề ấp Đại Hòa, Đại Năm, Đại Thiện... Theo nhận định của Ban chỉ huy đại đội 2/481, thế nào địch cũng tung lực lượng ra thăm dò, vì vậy ngay trong đêm 24/7 ta tổ chức một bộ phận 4 đồng chí đem 1 quả ĐH10, 1 quả mìn Claymore do đồng chí Bùi Xuân Quyền chỉ huy phục kích tại khu vực cầu Suối Cát. Đúng như dự đoán, 7 giờ sáng ngày 25/7/1974, đội hình địch vừa lọt vào trận địa phục kích của ta, cho mìn nổ diệt tại chỗ 5 tên (có 1 chuẩn úy), ta vô sự.

Trận tập kích đánh vào phân chi Đại Hòa ngày 24/7 và trận phục kích tại Suối Cát của đại đội 2/481 là trận đánh tốt, diệt đúng đối tượng kèm kẹp và khống chế quần chúng, có tác động lớn đến tình hình chính trị ở địa phương, nhất là phá ấp, mở vùng, đưa dân về đất cũ làm ăn. Bọn ác ôn tề xã ở phân chi khu bị tê liệt hoàn toàn, phòng vệ dân sự tan rã tại chỗ. Sau trận đánh này, phân chi khu Đại Hòa bị xóa sổ hẳn. Tiếp đến đêm 18/9/1974, đội công tác Hàm Tiến đột vào diệt tên Cuộc phó cảnh sát xã Tường Phong.

Mặc dù lực lượng ít, địa bàn xa nhưng các đại đội 1/481 và đại đội 2/481 vẫn bám sát vùng ven và dựa vào dân liên tục đột vào nội thị tiêu diệt địch. Đêm 08/12/1974, diệt cụm địch tại bến xe Đức Long, đêm 14/12, tiếp tục diệt cụm địch ở Phú Mỹ và cụm lô cốt ấp Xuân Phong, đêm 18/12/1974, đánh sập lô cốt làm thiệt hại nặng một Trung đội dân vệ. Đêm 22/01/1975, đại đội 2/481 phối hợp đội công tác Hàm Tiến đột vào ngã ba Bảy Xiêm (nay là Đền thờ liệt sỹ thành phố), ấp Trinh Tường làm công tác vũ trang tuyên truyền và cắm lá cờ có gài 1 quả mìn. Sáng ra, thấy lá cờ Mặt trận tung bay trước gió, đồng bào vui mừng phấn khởi, bọn ác ôn tức tối lồng lộn nhưng không dám nổ cờ, đến 19 giờ, tên ác ôn Chín Nâu nổ cờ bị mìn nổ làm tên Chín Nâu tan xác, một số tên đứng gần bị thương.

**TRẬN TẬP KÍCH ẤP ĐẠI HÒA
CỦA ĐẠI ĐỘI 2/481 ĐẶC CÔNG THỊ XÃ PHAN THIẾT
(đêm 23, rạng ngày 24 tháng 7 năm 1974)**



II. THAM GIA TỔNG TẤN CÔNG VÀ NỔI DẬY XUÂN 1975 GIẢI PHÓNG QUÊ HƯƠNG (1975)

Từ ngày 10/3/1975, cuộc Tổng tấn công và nổi dậy của quân và dân ta diễn ra hết sức sôi động trên khắp các chiến trường. Tình hình diễn biến rất mau lẹ, thị xã Buôn Mê Thuật được giải phóng đã loan nhanh đến Phan Thiết làm cho quân Ngụy càng hoang mang bao nhiêu thì nhân dân Phan Thiết càng phấn khởi bấy nhiêu. Trước diễn biến tình hình trên, Bộ Tư lệnh Quân khu 6 chỉ thị các tỉnh, huyện, thị không được trông chờ ỷ lại chủ lực, phải nỗ lực khắc phục khó khăn, nắm chắc tình hình, mạnh dạn xốc tới tiêu diệt địch, giải phóng địa phương.

Chấp hành chỉ thị của cấp trên, các đại đội 1/481, đại đội 2/481 phân khởi, hăng hái xông lên cùng quân dân toàn tỉnh liên tục tấn công tiêu diệt địch góp phần giải phóng quê hương. Ở Tả Ngạn đại đội 2/481 đánh vào cây xăng số 8 đốt cháy 8000 lít xăng dầu. Ở Hữu Ngạn đại đội 1/481 đánh vào cây xăng số 6 và đồn cảnh sát Đức Long diệt 1 Tiểu đội cảnh sát, đốt cháy một bể xăng, thu 3 súng R15 và hơn 100 viên đạn. Mũi chính trị binh vận được đẩy lên, các cơ sở cũ được nối lại và phát triển thêm 117 cơ sở mới.

Ngày 15/3/1975, Đại tướng Cao Văn Viên đến Phan Thiết cùng Đại tá Ngô Tấn Nghĩa, tỉnh trưởng Bình Thuận đi quan sát địa hình vùng ven và quyết định tăng cường phòng thủ.

Ngày 31/3/1975, trên 20 xe chở bọn tàn quân và một số xe chở dân di tản từ hướng Bắc vào Phan Thiết. Chúng dùng vũ khí trần lộ, cướp tài sản của nhân dân trong nội thị. Ngày 01/4/1975, tàn quân ngụy đốt phá chợ Phan Thiết. Hàng trăm sạp lớn nhỏ trong chợ từ đường Lý Thường Kiệt qua đường Gia Long (nay là Nguyễn Huệ) bị đốt cháy, đập phá; bọn lưu manh lợi dụng tình hình hỗn loạn cậy cửa, đập phá, cướp giật hàng hóa, tiền bạc của đồng bào.

Sáng ngày 05/4/1975, Bộ chỉ huy tiền phương B cùng Thường vụ Tỉnh ủy Bình Thuận hạ quyết tâm: Tấn công đánh dứt điểm chi khu Thiện Giáo, giải phóng các xã dọc lộ 8 và quốc lộ 1A, áp sát thị xã, sau đó phối hợp với quân chủ lực giải phóng thị xã Phan Thiết và toàn Tỉnh Bình Thuận.

Thực hiện quyết tâm trên, từ ngày 07/4 đến 12/4/1975, lực lượng Quân khu, Tỉnh liên tục tấn công giải phóng Ma Lâm, Tân Điền và Phú Long. Đồn địch trên đỉnh núi Tà Zôn bị cô lập. Tuyến phòng thủ phía Bắc tiểu khu Bình Thuận bị đập tan, việc liên lạc giữa Bộ chỉ huy tiểu khu với các chi khu của địch bị gián đoạn.

Từ đêm 7 rạng 8/4, đại đội 1 và đại đội 2/481 cùng vào bám trụ tại ấp Đại Thiện và Xuân Phong để sẵn sàng đánh địch từ Phan Thiết lên. Sáng ngày 8/4, một bộ phận địch vừa ra ấp Đại Thiện liền bị ta chặn đánh từ sáng đến chiều, chúng

đàngh phải lui về thị xã. Ta hy sinh đồng chí Đinh Tiến Dũng do trúng bom. Các đội công tác liên tục trụ bám các địa bàn vùng ven chỉ đạo phong trào, vận động quần chúng đẩy mạnh công tác binh vận làm rã hàng ngũ địch.

Từ ngày 13 đến 15/4/1975, tàn quân các nơi lui về Phan Thiết, trong đó có lính Sư đoàn 2 và biệt động quân. Tỉnh trưởng Ngô Tấn Nghĩa tập hợp, gần 20 tiểu đoàn biệt động quân, 1 tiểu đoàn dù, 6 tiểu đoàn Bảo An đưa ra đóng tại bãi Thương Chánh, Cảng Êsêpic và Phú Hải, Kim Ngọc, cầu Sở Muối, Trinh Tường, Đại Tài và vành đai thị xã. Địch còn điều 1 chi đoàn xe M113, M41 và đại đội pháo 16 khẩu từ LaGi ra bố trí ở Lầu Ông Hoàng, Trinh Tường, Cảng Êsêpic và chi khu Ngã Hai. Ngoài biển Phan Thiết, hai tàu chiến sẵn sàng chống trả quân ta. Ngày 15,16/4/1975, địch dốc sức phản kích lên Tân Điền, Tân An, Kim Ngọc, pháo, máy bay địch phối hợp trút đạn bom dồn dập vào khu vực Phú Long nhưng Tiểu đoàn 15 và Tiểu đoàn 840 Quân khu đánh trả quyết liệt và giữ vững cầu Phú Long giúp quân ta tiến công vào giải phóng Phan Thiết.

Đến ngày 17/4/1975, các lực lượng Quân khu, Tỉnh và thị xã Phan Thiết đã chiến đấu tích cực, giải phóng một vùng nông thôn rộng lớn, làm chủ liên tỉnh lộ 8 và quốc lộ 1A, dồn kẻ địch ở thị xã Phan Thiết vào thế bị cô lập hoàn toàn. Cánh cửa vào Phan Thiết cơ bản đã được mở.

18 giờ 30 ngày 18/4, Tiểu đoàn pháo 130 Quân khu liên tục bắn phá vào tiểu khu Bình Thuận, các kho đạn, kho hậu cần, xăng dầu ở Cảng Êsêpic làm nổ tung, bốc cháy đỏ rực bầu trời phía Nam Phan Thiết.

Vào lúc 15 giờ 30 ngày 18/4/1975, đồng chí Nguyễn Minh Thành, Thị đội trưởng báo cáo với đồng chí Nguyễn Hữu Tín, Bí thư Thị ủy và đề nghị triệu tập khẩn cấp cuộc họp giữa Thường vụ Thị ủy và Ban cán sự Đảng quân sự Thị đội để thống nhất kế hoạch phối hợp với Quân đoàn 2 tiến công giải phóng thị xã Phan Thiết vào đêm 18/4 rạng ngày 19/4/1975. Ban chỉ huy giải phóng Tỉnh giao nhiệm vụ cho lực lượng vũ trang thị xã giữ cho được cầu Trần Hưng Đạo, nhà máy điện, nhà máy nước, 19 giờ ngày 18/4/1975, Quân đoàn II từ Phú Long bắt liên lạc và được Tiểu đoàn 15 dẫn đường, tiến qua cầu Phú Long chia một mũi đánh vu hồi về hướng Phú Hải, một mũi theo Quốc lộ 1A tiến thẳng về Phan Thiết, Chi đội xe bọc thép 113 của địch kéo ra ngăn chặn nhưng thấy xe tăng của ta qua cầu Sở Muối quay đầu tháo chạy. Các chiến sỹ ta xung phong bắt sống toàn bộ chi đội 113 và chia thành nhiều mũi tấn công đánh chiếm các cơ quan đầu não của địch trong thị xã.

Đến 21 giờ, Tiểu khu Bình Thuận và các cơ quan Ngụy quyền đã lọt vào tay Quân giải phóng. 22 giờ một đại đội xe tăng làm chủ Cảng Cồn Chà và Thương Chánh; 23 giờ 30 phút ta làm chủ hoàn toàn sân bay và Cảng Êsêpic; 2 giờ sáng

ngày 19/4 chiếm nhà lao Phan Thiết, giải thoát cho hơn 400 đồng bào, chiến sỹ bị giam giữ.

Để kịp thời phối hợp với Đại quân, đồng chí Nguyễn Minh Thành và Lê Minh Tiến chỉ huy đại đội 1/481 đánh vào ấp Xuân Phong, phát triển qua ấp Đại Hòa, Đại Tài, vượt sông Cà Ty giải phóng ấp Phú Mỹ, Phú Hưng, thọc xuống cầu 40, đánh thẳng vào cổng chữ Y và trụ sở ấp Đức Long. Đồng thời đồng chí Nguyễn Văn Minh chỉ huy đại đội 2/481 đánh lướt Trinh Tường thọc xuống ngã ba Nhà Thương đánh chiếm đồn Đình Công Tráng và Nhà máy nước.

Trước sự tấn công như vũ bão của quân ta, tên chuẩn tướng Ngô Tấn Nghĩa - Tiểu khu trưởng Bình Thuận mới được thăng quân hàm cùng đồng bọn cuốn cuộn tháo chạy. 5 giờ sáng ngày 19/4/1975, thị xã Phan Thiết được hoàn toàn giải phóng.

8 giờ sáng 19/4, Ủy ban quân quản tỉnh Bình Thuận công bố lệnh số 1 kêu gọi toàn bộ Ngụy quân ngụy quyền phải ra trình diện và nộp vũ khí; cờ giải phóng và cờ Tổ quốc phát phới tung bay trên khắp các phố, phường Phan Thiết.

Để kịp thời thực hiện nhiệm vụ mới, 13 giờ ngày 19/4, Đại đội 1 và Đại đội 2/481 chuyển sang Hữu Ngạn đóng chốt tại ấp Lạc Đạo và Đức Long. Và được giao nhiệm vụ quân cảnh và truy quét tàn quân, đăng ký bọn tàn quân ra trình diện. Ngày 20/4/1975, cùng với Ủy ban quân quản tỉnh, Ủy ban quân quản thị xã do đồng chí Từ Quang Tuyên làm Chủ tịch cũng triển khai thực hiện nhiệm vụ mới.

*

Kể từ khi thực dân Pháp xâm chiếm nước ta, Phan Thiết trở thành mảnh đất tụ nghĩa, của các sĩ phu yêu nước từ mọi miền đất nước về đây sinh sống, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão đợi chờ luồng gió cách mạng mới. Những ngày Tiền khởi nghĩa, Phan Thiết là nơi đứng chân của cán bộ Đảng Việt Minh tỉnh hội họp để bàn kế hoạch giành chính quyền vào ngày 23/8/1945.

Cách mạng tháng Tám thành công chưa được bao lâu, bọn Nhật bại trận theo lệnh quân Anh quay lại Phan Thiết đòi tước vũ khí của lực lượng vũ trang ta và sau đó thực dân Pháp đưa quân ồ ạt từ Sài Gòn ra, Đà Lạt xuống, Phan Rang vào đánh chiếm Phan Thiết.

Tính từ ngày 12/11/1945, ngày ta đánh Nhật tại Phan Thiết đến ngày 19/4/1975, ngày giải phóng hoàn toàn quê hương Phan Thiết, Quân và dân Phan Thiết đã chiến đấu liên tục suốt 10.760 ngày đêm với 2 tên thực dân, đế quốc sừng sỏ.

Lực lượng vũ trang Phan Thiết được sinh ra, được nuôi dưỡng trong tình thương yêu, che chở của Đất mẹ và lớn lên trong cao trào cách mạng của quê hương, từ Ban công tác hậu phương, Ban phòng điệp, Danh dự đội, Cẩm tử thành,

Cảm tử đội Nguyễn Thái Học trong thời kháng chiến chống Pháp, tuy vũ khí trang bị còn rất hạn chế, tương quan lực lượng giữa ta và địch vô cùng chênh lệch. Song bằng ý chí, quyết tâm sắt đá và lòng yêu nước nồng nàn chẳng những lực lượng ta không bị tiêu diệt mà từng bước trưởng thành, đấu tranh ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu mở rộng chiếm đóng của địch, đồng thời giữ vững căn cứ, tạo điều kiện cho kháng chiến lâu dài.

Trong chiến đấu đã xuất hiện nhiều tấm gương và hành động chiến đấu gan dạ, táo bạo, sự hy sinh anh dũng tuyệt vời của những người con ưu tú của quê hương như các đồng chí: Trần Hữu Xoàng, Huỳnh Sanh Nam, Nguyễn Nhân, Nguyễn Văn Hữu, Nguyễn Văn Lý và Lê Văn Phấn v.v...

Dựa vào thế trận lòng dân, lực lượng vũ trang Phan Thiết cùng lực lượng cấp trên và địa phương bạn (Hàm Thuận) đã liên tục đánh vào nội ô và vùng ven, để lại trong lòng mọi người những tên gọi không thể nào quên: Cảm tử đội Nguyễn Thái Học, cồn cỏ Đức Nghĩa, xóm Đầm, ngã bảy Phan Thiết, Lầu Ông Hoàng, trận đánh xe thùng, CăngÊsêpíc, nhà hàng Liên Thành, đồn Pascal và Thạch Long Mũi Né.v.v... những chiến công hiển hách đó góp phần cùng cả nước kết thúc thắng lợi Cuộc kháng chiến chống bọn thực dân Pháp xâm lược.

Pháp thua, Mỹ nhảy vào, Phan Thiết cũng là một địa bàn trọng điểm đánh phá của Mỹ - Diệm. Ngay từ đầu chúng đã thực hiện âm mưu "Tổ cộng, diệt cộng", ban hành luật 10/59, lê máy chém đi khắp vùng để giết hại các đảng viên cộng sản và những người yêu nước. Dùng thủ đoạn tạt nước bắt cá, dồn dân vào các trại tập trung, áp chiến lược, đó là những nhà tù trá hình để hòng dập tắt phong trào cách mạng của quần chúng và tiêu diệt những người kháng chiến cũ.

Bị thất bại, qua nhiều chiến lược và nhiều phương diện, đế quốc Mỹ tiến hành chiến tranh phá hoại Miền Bắc bằng không quân, hải quân, đồng thời ồ ạt đổ quân Mỹ và chư hầu vào Miền Nam. Phan Thiết lại là địa bàn quan trọng nối liền Nam Tây Nguyên, là cửa ngõ bảo vệ Sài Gòn từ 2 hướng Đông Bắc và Tây Nguyên xuống, là bản lề tiếp giáp 2 cửa biển Cam Ranh và Vũng Tàu, và cũng là nơi chúng thí điểm các chiến thuật như "trực thăng vận, bủa lưới phóng lao" trong chiến tranh đặc biệt, "tìm diệt và bình định" trong chiến tranh cục bộ; "Bình định đặc biệt"; "Bình định cấp tốc" trong Việt Nam hóa chiến tranh...

Về phía ta, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước ở thị xã Phan Thiết là một cuộc chiến tranh nhân dân toàn dân, toàn diện, bền bỉ, liên tục: Từ đấu tranh chính trị lên khởi nghĩa từng phần rồi đồng khởi và phát triển thành chiến tranh cách mạng; kết hợp tấn công và nổi dậy, nổi dậy và tiến công tiêu diệt, làm tan rã sinh lực địch, xây dựng và phát triển lực lượng cách mạng. Đó là một quá trình tiến công

liên tục đánh bại địch từng bước, giành thắng lợi từng phần và góp phần tiến tới giành thắng lợi hoàn toàn, giải phóng quê hương.

Trải qua 30 mươi năm xây dựng chiến đấu và trưởng thành Lực lượng vũ trang Phan Thiết đều thể hiện bản chất cách mạng của quân đội nhân dân Việt Nam và Quân giải phóng Miền Nam Việt Nam, cùng chung dưới bóng cờ của Đảng, đồng thời có những đặc điểm riêng của chiến trường đó là: gắn bó sống chết với nhân dân, rất mực thương yêu đồng đội, chịu đựng gian khổ, khắc phục khó khăn, chủ động sáng tạo, táo bạo thọc sâu đánh hiểm và đã góp phần xây dựng truyền thống quý báu "tự lực tự cường, chiến đấu oanh liệt, thắng lợi vẻ vang", biết kết hợp với đấu tranh chính trị và đấu tranh binh vận, giữa nhiệm vụ diệt địch và giành dân, hỗ trợ nhân dân phá ấp, phá kèm giành quyền làm chủ.

Đảng bộ và quân dân Phan Thiết cùng các thế hệ nối tiếp nhau mãi mãi biết ơn đồng bào Miền Bắc và nhân dân khắp mọi Miền Tở quốc đã anh dũng chiến đấu, đã đổ máu và hy sinh trên quê hương này. Dưới ngọn cờ bách chiến bách thắng của Đảng và Hồ Chủ tịch. Đảng bộ và quân dân Phan Thiết nguyện tiếp tục bồi dưỡng phẩm chất cách mạng, phát huy truyền thống quý báu, kiên định vững vàng chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, với con đường mà Đảng và Bác Hồ đã chọn, sẵn sàng cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân hoàn thành hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tở quốc ngày nay và mãi mãi về sau.

Phần thứ hai
LỰC LƯỢNG VŨ TRANG PHAN THIẾT
TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC
(1975-2015)

Chương bốn
LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỊ XÃ PHAN THIẾT
THAM GIA KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, TRUY QUÉT
TÀN QUÂN ĐỊCH, BẢO VỆ THÀNH QUẢ CÁCH MẠNG
VÀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUỐC TẾ
(1975 – 1985)

I. LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỊ XÃ PHAN THIẾT THAM GIA GIỮ GÌN AN NINH CHÍNH TRỊ, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI, KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH (1975-1976)

1. Thực hiện nhiệm vụ quân quản, truy quét tàn quân, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Ngày 19/4/1975, thành phố Phan Thiết và tỉnh Bình Thuận được giải phóng. Ngày 21/4/1975, để tiếp quản các cơ sở của địch, Tỉnh thành lập Ủy ban quân quản do Thiếu tá Vũ Ngọc Đài, Chính trị viên Tỉnh đội Bình Thuận làm Chủ tịch, Thiếu tá Từ Quang Tuyên làm Phó Chủ tịch kiêm Trưởng ban quân quản thị xã Phan Thiết.

Thời gian này, tình hình và tính chất cách mạng miền Nam đã thay đổi về cơ bản và đang đứng trước hàng loạt vấn đề cần phải giải quyết. Một trong những nhiệm vụ đặt lên hàng đầu là truy quét tàn quân bên ngoài, trấn áp các loại phản động, chống phá bên trong nhằm giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, khôi phục kinh tế, đẩy mạnh sản xuất, quét sạch tàn dư của chế độ cũ trên các lĩnh vực, xây dựng bộ máy chính quyền cách mạng và khẩn trương chuẩn bị các mặt để thống nhất nước nhà về mặt nhà nước.

Quá trình cách mạng giải phóng các địa phương trong tỉnh nói chung, Phan Thiết nói riêng, cũng là quá trình tan rã, sụp đổ của chế độ ngụy quyền. Chính quyền quân quản của ta mới thành lập chưa có kinh nghiệm quản lý nhà nước, quản lý xã hội trước những yêu cầu bức thiết và sự phức tạp về tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong thời gian đầu sau ngày giải phóng.

Tuy nhiên, trước thắng lợi của cách mạng, quần chúng nhân dân đều hân hoan phấn khởi, tin tưởng vào chính quyền mới. Lực lượng vũ trang thị xã tự hào là chỗ dựa vững chắc của nhân dân và sẵn sàng chiến đấu bảo vệ những thành quả cách mạng vừa giành được.

Thời gian làm nhiệm vụ quân quản, từ ngày 21 đến ngày 30/4/1975, Thị đội Phan Thiết tổ chức các điểm tiếp nhận trên 600 ngụy quân, ngụy quyền ra trình diện, gồm sĩ quan, binh lính và nhân viên chế độ cũ, phát động quần chúng thu gom

gần 1.000 vũ khí các loại. Tuy số lượng nguy quân, nguy quyền ra trình diện khá đông, nhưng vẫn còn những tên phản động, hiếu chiến cố tình trốn tránh, tổ chức móc nối, tập hợp lực lượng chống đối lại chính quyền cách mạng và phá hoại cuộc sống mới của nhân dân.

Tháng 5/1975, thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh, Thị đội Phan Thiết theo dõi nắm chắc các phần tử chống đối còn lẩn trốn, tập trung quản lý tù hàng binh trong các trại cải tạo và tổ chức nhiều đợt truy quét tàn quân ở khu vực bung Cò Ke, Ba Hòn, kết hợp trấn áp bọn phản động tại chỗ. Sau nhiều đợt ra quân liên tục của ta, hoạt động chống phá của chúng lắng xuống. Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn dần được ổn định. Bên cạnh đó, Thị đội biệt phái cán bộ sỹ quan làm cán bộ chủ chốt ở một số địa bàn trọng điểm, như phường Bình Hưng có đồng chí Lê Minh Điều; Đức Thắng, đồng chí Võ Thành Vinh; Thanh Hải, đồng chí Nguyễn Minh Tại; Đức Nghĩa, đồng chí Trần Văn Thông; Phú Thủy, đồng chí Nguyễn Văn Chính; Hưng Long, đồng chí Trần Văn Thanh...Số cán bộ được tăng cường này, trước mắt tham gia củng cố chính quyền cách mạng còn non trẻ và làm cơ sở xây dựng chính quyền xã, phường sau này.

Cuối năm 1975, sau 8 tháng hoạt động, Ủy ban quân quản của thị xã chính thức kết thúc nhiệm vụ để chuyển sang Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời. Thời gian hoạt động của Ủy ban quân quản do quân đội đảm nhiệm, tuy ngắn nhưng bước đầu góp phần ổn định được tình hình chính trị ở địa phương, củng cố và tăng cường uy thế của chính quyền cách mạng. Đây là một thành tích rất lớn trong thời kỳ đầu khó khăn chung của đất nước, trong đó có sự đóng góp đáng kể của lực lượng vũ trang Phan Thiết.

Trong khi ta tập trung sức khắc phục hậu quả do chiến tranh để lại thì các phần tử xấu lợi dụng sự khó khăn này để kích động, xuyên tạc chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; móc nối, lôi kéo người vượt biên. Do có bờ biển giáp ranh với huyện Hàm Thuận dài trên 20 km, với nhiều bãi ngang nên rất thuận lợi cho các ghe, thuyền ra vào bãi đậu. Vì vậy, từ năm 1976, Phan Thiết trở thành điểm nóng tập trung người từ nhiều tỉnh khác trốn ra nước ngoài, có ngày xảy ra hai, ba vụ và có tháng xảy ra hàng chục vụ vượt biển dọc theo tuyến biển từ Kê Gà đến Long Sơn - Suối Nước (lúc này thuộc huyện Hàm Thuận). Có vụ chúng dùng vũ khí cướp thuyền của ngư dân làm phương tiện để vượt biển. Tình hình trên là hết sức phức tạp.

Để chuẩn bị kế hoạch giải quyết cơ bản bọn xâm nhập và vượt biên trái phép, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thuận Hải tổ chức hội nghị bàn về công tác hiệp đồng chiến đấu giữa các địa phương ven biển và lực lượng đứng chân trên các địa bàn. Hội nghị thống nhất chủ trương xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh; đồng thời

phối hợp chặt chẽ với Công an, Công an Nhân dân vũ trang (cuối năm 1979 đổi tên là Bộ đội Biên phòng) và các đơn vị liên quan tăng cường tuần tra canh gác, quản lý bến bãi một cách chặt chẽ. Trong xây dựng lực lượng, chú trọng xây dựng và phát triển lực lượng dân quân tự vệ rộng khắp, nhất là lực lượng dân quân tự vệ trên biển và ven biển trong ngư dân đủ mạnh. Hình thành các cặp thuyền, đội thuyền để hỗ trợ chiến đấu trên biển. Tổ chức các cơ sở mật kịp thời phát hiện, nắm bắt các tổ chức phản động nhen nhóm, cấu kết ở ven bờ và ngoài khơi để vượt biển. Kết hợp chặt chẽ giữa hoạt động vũ trang và phát động quần chúng tố giác bọn địch còn lẩn trốn.

Được sự chỉ đạo của cấp trên, Phan Thiết xây dựng và phát triển lực lượng khá nhanh. Mỗi phường, xã ven biển có 1 trung đội dân quân biển, mỗi hợp tác xã đánh bắt trên biển có từ 1 tiểu đội đến 1 trung đội và mỗi thuyền có từ 1 tổ đến 1 tiểu đội dân quân biển. Các lực lượng này được trang bị vũ khí đầy đủ, có trung đội còn được trang bị hỏa lực khá mạnh như M79, đại liên M60... Nòng cốt và hoạt động có hiệu quả đáng kể là dân quân biển hợp tác xã nghề cá 19/4 phường Bình Hưng, hợp tác xã nghề cá 1 phường Đức Nghĩa, Thuyền đoàn (đội thuyền do Chi đoàn thanh niên đảm nhiệm) thuộc hợp tác xã nghề cá 1 phường Đức Thắng...

Cùng với việc xây dựng lực lượng, Thị đội phối hợp với các Đồn Công an, Công an vũ trang lập các chốt tại các địa bàn trọng yếu tiếp giáp với tuyến biển, như bãi biển Thương Chánh (Vĩnh Phú - Hưng Long), cửa biển Thanh Hải, bờ biển Kim Hải (Đức Long), Phú Hải, Đá Ông Địa (Hàm Tiên), Mũi Né... làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, bảo vệ an ninh tuyến biển, đồng thời cùng với địa phương phát động quần chúng phát hiện, đấu tranh chống mọi hoạt động làm phương hại đến an ninh chính trị của tỉnh nói chung và thị xã nói riêng. Qua đó, năm 1976, Phan Thiết phát hiện, ngăn chặn, bắt giữ được 29 vụ vượt biển, tạm giữ trên 350 đối tượng, trong đó có 150 dân Phan Thiết.

Ngày 03/01/1976, Bộ Chính trị ban hành Chỉ thị số 228-CT/TW về tổ chức bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa VI. Thực hiện chỉ đạo của tỉnh, Thị ủy đẩy mạnh công tác tuyên truyền cổ động làm cho các tầng lớp nhân dân nhận thức được tính chất ưu việt của chế độ ta là không ngừng phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Qua đó giúp nhân dân nắm rõ được mục đích, ý nghĩa của cuộc bầu cử lần này, tham gia đi bầu đông đủ, làm cho cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội đạt được kết quả cao nhất và thật sự là ngày hội lớn của toàn dân.

Để cuộc bầu cử được tiến hành thuận lợi và đạt yêu cầu, lãnh đạo thị xã và các phường, xã chọn một số cán bộ dự lớp tập huấn về những quy định và thể thức bầu cử. Đợt này, Ban chỉ huy quân sự thị xã cử 10 cán bộ, sỹ quan cùng với 48 đồng

chỉ là cấp ủy viên, lãnh đạo các ban ngành, đoàn thể, các phường, xã được huy động và một số cán bộ được tinh tăng cường tham gia phục vụ công tác bầu cử.

Nhân đợt học tập này, ta tiếp tục triển khai rộng rãi chính sách khoan hồng của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam ban hành ngày 28/01/1976. Đối với nguy quân, nguy quyền, số trình diện, học tập cải tạo tốt thì phục hồi quyền công dân, cấp giấy chứng minh nhân dân và thẻ cử tri để thực hiện quyền công dân trong ngày bầu cử Đại biểu Quốc Hội.

Thông qua sinh hoạt, quần chúng đã phát hiện 27 phần tử xấu chui vào các tổ chức Đảng, chính quyền, các đoàn thể ở khu phố và cung cấp thông tin thêm 35 đối tượng là sĩ quan, cảnh sát, thám báo, tề điệp, trong đó một số đối tượng có nhiều tội ác với nhân dân còn lẩn trốn, không ra trình diện cải tạo. Đến cuối năm 1976, số đối tượng học tập cải tạo được xét trả quyền công dân là 5.449 người.

Thời gian này, cùng với việc truy bắt bọn vượt biển, tình hình an ninh chính trị trên địa bàn thị xã diễn biến phức tạp. Bọn phản động đội lốt tôn giáo ngấm ngầm hoạt động, kích động giáo dân, tìm mọi cách chống lại chủ trương, chính sách của ta, như gây khó khăn trong thực hiện nghĩa vụ quân sự, hạn chế giáo dân tham gia hoạt động đoàn thể, sinh hoạt khu phố, lợi dụng hiệp thương bầu cử để đưa ra yêu sách đòi thả linh mục phạm pháp hoặc lưu truyền tài liệu có nội dung xấu... Một số đối tượng làm việc cho chế độ cũ chưa chịu cải tạo tìm cách móc nối với số từ bên ngoài, nhen nhóm các tổ chức phản động “Phục quốc”, “Gươm thiêng lửa Việt”, “Mặt trận cứu nguy dân tộc”...

Những tháng đầu năm 1977, trên địa bàn thị xã đã xảy ra 73 vụ án chính trị lớn nhỏ, trong đó có 39 vụ vượt biển với 356 người tham gia, 24 vụ rải truyền đơn, dán khẩu hiệu phản động và treo cờ nguy, 409 vụ gây rối làm mất trật tự công cộng, trong đó có 6 vụ trọng án cướp của giết người. Đáng chú ý, các đối tượng vượt biển, ngoài số là dân tại chỗ, nhiều người là dân ở các tỉnh khác lấy địa bàn Phan Thiết làm nơi tổ chức, móc nối vượt biển, làm cho tình hình diễn ra rất phức tạp. Có vụ với hàng trăm người tham gia hoặc có vụ đối tượng sử dụng vũ khí, hung khí để cướp tàu thuyền của ngư dân đang hành nghề ngoài khơi làm phương tiện, hoặc sử dụng chính tàu thuyền của gia đình mình để vượt biển.

Cuối năm 1977, một số giáo dân ở các xóm đạo Thanh Hải, Vĩnh Thủy, Vĩnh Phú (Hưng Long) bị bọn xấu xúi giục tổ chức cướp tàu thuyền vượt biển. Song, nhờ quần chúng phát hiện, tố giác giúp ta ngăn chặn và tạm giữ 4 sỹ quan nguy là người địa phương tỉnh khác đến.

Tình hình gia tăng vượt biển đã ảnh hưởng không nhỏ đến tư tưởng và tâm trạng xã hội, làm phức tạp thêm tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Năm 1978, lực lượng vũ trang thị xã tiếp tục phối hợp với các lực lượng Công an, Công an Nhân dân vũ trang, các đoàn thể địa phương phát động quần chúng kết hợp với các biện pháp hành chính, bắt giữ hơn 150 vụ vượt biển có hàng nghìn đối tượng tham gia, thu giữ 102 thuyền máy cùng một số phương tiện khác.

Sau đó, thực hiện chủ trương của Thị ủy và kế hoạch hiệp đồng tác chiến của Ban chỉ huy quân sự thị xã về “Bảo vệ bờ biển, hải đảo, chống vượt biển, xâm nhập trái phép”; Ban chỉ đạo “Cải tạo hải sản và bảo vệ vùng biển” tổ chức sinh hoạt, quán triệt sâu rộng trong cán bộ và nhân dân chủ trương bảo vệ vùng biển gắn với đẩy mạnh phong trào hợp tác hóa nghề cá và cùng với các huyện Hàm Thuận, Hàm Tân, lực lượng Công an, Công an Nhân dân vũ trang, phòng Hải sản...thống nhất kế hoạch phòng thủ, chủ động ứng phó khi có tình huống xảy ra.

Căn cứ phương án phòng thủ, Ban chỉ huy quân sự thị xã tổ chức diễn tập theo từng cụm và qua đó bổ sung hoàn chỉnh, sát thực tế các kế hoạch hiệp đồng chiến đấu bảo vệ vùng biển, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị xã.

Với khí thế của Cuộc vận động “Thuận Hải dậy sóng” được triển khai từ tháng 5/1979 đến tháng 8/1979 và kết quả của phong trào hợp tác hóa nghề cá đã tác động tích cực đến công tác đấu tranh phòng, chống vượt biển. Quần chúng phát hiện và cung cấp 137 nguồn tin về nhen nhóm tổ chức, móc nối cướp thuyền vượt biển trốn ra nước ngoài. Lực lượng dân quân tự vệ biển được tổ chức và trang bị vũ khí, cùng với tập thể lao động trên thuyền tự đứng lên bảo vệ tính mạng và tài sản của mình có hiệu quả.

Nổi lên những điển hình trên là các tập thể thuyền của Hợp tác xã nghề cá 1 phường Đức Nghĩa, tập thể thuyền 48P-4431 phường Hưng Long; thuyền trưởng Nguyễn Hữu Xá, ông Nguyễn Hữu Thân 70 tuổi cùng tập thể lao động thuyền 48P-4200 phường Thanh Hải; thuyền phó Nguyễn Văn Mậu cùng tập thể lao động thuyền 48P-4247 Phường Lạc Đạo ... đã mưu trí, dũng cảm tổ chức đánh trả và bắt gọn bọn cướp thuyền vượt biển, thu được vũ khí và phương tiện, bảo vệ an toàn người và tài sản của tập thể xã viên. Vì vậy năm 1979, thị xã giảm được 40% số vụ vượt biển so với năm 1978.

Trong thời điểm này ta còn chủ động có đối sách với các hoạt động của một số phần tử xấu đội lốt tôn giáo và lợi dụng tôn giáo để hoạt động chống phá cách mạng, tổ chức đưa người vượt biển. Ngoài một số linh mục có hành động chống phá bị ta bắt giữ, xử lý cuối năm 1978; đến đầu năm 1979, một số cơ sở tôn giáo chứa

chấp người vượt biển, hành đạo trái phép, cất giấu truyền đơn, tài liệu phản động và tàng trữ vũ khí bất hợp pháp. Ta đã bắt giữ những kẻ phạm tội, trong đó có Đại đức Thích Minh Tâm ở chùa Đạt Ma (phường Phú Thủy) và chỉ đạo đóng cửa chùa Bình Long Tự (phường Đức Long), nhà thờ Tin Lành (phường Phú Trinh) và Thánh thất Cao Đài (phường Đức Nghĩa) để xử lý theo pháp luật.

Đầu năm 1979, để thực hiện kế hoạch phòng thủ sẵn sàng chiến đấu, Ban chỉ huy quân sự thị xã tiến hành xây dựng một số công sự chiến đấu từ cửa biển Phú Hải đến đầu ấp Thanh Hải cũ, cụm công sự bằng xi măng cốt thép tiếp giáp giữa các phường Đức Thắng - Lạc Đạo, kết hợp củng cố một số công sự cũ của địch để lại từ Kim Hải đến Cầu Tàu (Đức Long); hình thành thế phòng thủ liên hoàn tuyến biển. Ngoài ra, thị xã còn tổ chức trồng cây chắn gió như cây dừa, dương liễu... kết hợp với trồng cây trên đất cát, đồi trọc và ven biển theo phương án phòng thủ đề ra.

Về cơ bản, công tác xây dựng thế trận phòng thủ bảo vệ vùng biển đã gắn kết chặt chẽ với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phong trào hợp tác hóa nghề cá, hợp tác hóa nông nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo đảm cuộc sống ổn định của nhân dân.

2. Tổ chức xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang, bảo vệ thành quả cách mạng, tham gia phát triển kinh tế ở địa phương.

Lực lượng vũ trang thị xã, lúc mới giải phóng có 80 cán bộ, chiến sĩ. Ban chỉ huy Thị đội gồm các đồng chí Nguyễn Minh Thành - Thị đội trưởng; Nguyễn Hữu Tín - Bí thư Thị ủy - Chính trị viên, Nguyễn Văn Minh - Chính trị viên phó.

Tháng 8/1975, theo chỉ thị của Tỉnh, Phan Thiết tiến hành hợp nhất Đại đội 1, Đại đội 2/481 thành 1 Đại đội bộ đội địa phương, gồm 81 cán bộ, chiến sĩ với tên gọi mới là Đại đội 2/481. Đến cuối năm 1975, quân số tăng lên 120 đồng chí và hình thành thêm một trung đội trinh sát, một tiểu đội thông tin liên lạc. Đại đội 2/481 do đồng chí Phạm Công Đức làm Đại đội trưởng, đồng chí Lê Hồng Dũng làm Chính trị viên, bí thư chi bộ.

Lực lượng dân quân các xã, phường bước đầu tập hợp được trên 1.000 dân quân. Hầu hết các địa phương đều có Ban chỉ huy phường, xã đội. Riêng phường Bình Hưng đến tháng 6/1976 vẫn còn duy trì tổ chức tự vệ mật được xây dựng trước ngày giải phóng.

Tháng 02/1976, Bộ Chính trị có quyết định giải thể Khu VI và thành lập 2 tỉnh mới là Lâm Đồng và Thuận Hải (tỉnh Thuận Hải gồm các tỉnh Ninh Thuận, Bình Thuận và Bình Tuy cũ nhập lại); đồng thời Quân khu VI cũng giải thể và Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Thuận Hải được thành lập, trực thuộc Quân khu V.

Ngay khi tỉnh Thuận Hải ra đời, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh do Đại tá Nguyễn Trọng Xuyên làm Chỉ huy trưởng, Thượng tá Nguyễn Thanh Thuần làm Chính ủy. Đối với Phan Thiết, Ban chấp hành Đảng bộ lâm thời thị xã được chỉ định gồm 15 ủy viên, do đồng chí Nguyễn Văn Bón - Tỉnh ủy viên - làm Bí thư và trực tiếp làm Bí thư Ban cán sự Đảng quân sự thị xã.

Đầu tháng 7/1976, thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh, Thị ủy Phan Thiết đã triển khai kế hoạch tổ chức đại hội cho 39 chi bộ, đảng bộ cơ sở. Tại kỳ đại hội này, Đảng bộ cơ quan quân sự thị xã tiến hành đánh giá tình hình tổ chức và lãnh đạo các mặt công tác của đơn vị qua một năm hoạt động, đề ra phương hướng nhiệm vụ cho nhiệm kỳ đến và bầu cấp ủy mới. Tháng 10/1976, Ban chỉ huy Thị đội gồm các đồng chí Từ Quang Tuyên, Thị đội trưởng; Nguyễn Minh Thành, Thị đội phó - Tham mưu trưởng; Lê Mạnh Tiến, Chính trị viên và Nguyễn Văn Minh, Chính trị viên phó.

Sau kết thúc đại hội cơ sở, từ ngày 01 đến ngày 03/11/1976, Đảng bộ thị xã Phan Thiết tiến hành Đại hội lần thứ I (vòng 1), nhiệm kỳ 1976-1979. Đại hội bầu Ban chấp hành Đảng bộ gồm 17 ủy viên, đồng chí Nguyễn Văn Bón làm Bí thư kiêm Bí thư Ban cán sự Đảng quân sự thị xã. Đồng chí Lê Mạnh Tiến, Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy, Chính trị viên Thị đội, giữ chức Phó bí thư.

Năm 1977, tình hình thế giới, khu vực và trong nước có nhiều diễn biến phức tạp. Đế quốc Mỹ sau khi thất bại trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam, đã tiến hành chính sách bao vây cấm vận kinh tế - chính trị - ngoại giao đối với nước ta và lôi kéo những phần tử làm tay sai trước đây chống đối chính quyền cách mạng, móc nối tổ chức người vượt biên trái phép làm cho tình hình trật tự xã hội có nơi, có lúc không ổn định. Đầu năm 1978, các phần tử xấu kích động bà con người Hoa làm ăn sinh sống lâu năm trên đất nước ta, lôi kéo họ về nước, tạo ra nạn “Hoa kiều” làm cho tình hình thêm phức tạp.

Mặt khác, bọn phản động ở Campuchia do Pôn Pốt cầm đầu mở cuộc chiến tranh biên giới Tây Nam. Từ tháng 5/1975 đến cuối năm 1978, quân Pôn Pốt liên tục đánh phá tuyến biên giới một số tỉnh phía Nam, có nơi chúng tiến sâu vào lãnh thổ, đốt phá làng mạc và sát hại đồng bào ta. Phía Bắc, tháng 02.1979, Trung Quốc phát động chiến tranh, đánh chiếm các tỉnh biên giới Việt Nam. Tình hình trong tỉnh và thị xã Phan Thiết gặp không ít khó khăn, các vụ vượt biên gia tăng, an ninh trật tự diễn biến phức tạp, nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất thiếu hụt, hạn hán, lũ lụt xảy ra, làm cho tình hình địa phương càng thêm khó khăn. Tuy vậy, sau tháng 02.1979 đất nước Campuchia được giải phóng, nhân dân và cán bộ Phan Thiết nỗ lực vượt qua khó khăn, cùng với cả nước chi viện nhân lực, vật lực và động viên bộ đội sang nước bạn làm nghĩa vụ quốc tế, truy quét tàn quân Pôn Pốt, giúp nhân dân Campuchia xây dựng lại đất nước.

Tháng 5/1977, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh bổ nhiệm đồng chí Lê Xuân Quang giữ chức Chính trị viên phó Thị đội. Đến đầu tháng 7/1977, đồng chí Nguyễn Văn Minh được bổ nhiệm làm Chính trị viên Thị đội. Sau thời gian này, Ban chỉ huy Thị đội được đổi tên thành Ban chỉ huy quân sự thị xã Phan Thiết. Ban chỉ huy có 04 đồng chí: Nguyễn Minh Thành - Chỉ huy trưởng, Nguyễn Văn Minh - Chính trị viên, Trương Thành Kim - Chỉ huy phó kiêm Tham mưu trưởng, Lê Xuân Quang - Chính trị viên phó. Cơ quan quân sự thị xã được kiện toàn và rút gọn lại với quân số 43 đồng chí, biên chế thành 3 ban, gồm Ban Tham mưu, Ban Chính trị, Ban Hậu cần, 1 Tiểu đội trinh sát và 1 Tiểu đội thông tin. Riêng Đại đội 2/481, quân số 75 đồng chí, biên chế thành 3 trung đội thường trực sẵn sàng chiến đấu.

Cùng với việc củng cố tổ chức và xây dựng Cơ quan quân sự thị xã, lực lượng dân quân tự vệ ở các phường, xã cũng được tập trung xây dựng thành 4 loại hình: dân quân chiến đấu cơ động, dân quân tự vệ tại chỗ, dân quân chiến đấu trên biển và tự vệ các cơ quan, trường học.

Qua 2 năm 1978, 1979, thị xã phát triển được 5.251 dân quân tự vệ ở 12 phường, xã và 86 cơ quan, xí nghiệp, đạt 6% so với dân số. Lực lượng dân quân của các phường xã có 1.345 đồng chí, trong đó lực lượng chiến đấu trên biển có 644 đồng chí. Khối cơ quan, xí nghiệp phát triển được 3.236 tự vệ.

Công tác xây dựng Đảng và công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong lực lượng bộ đội, dân quân tự vệ luôn được coi trọng. Thông qua công tác xây dựng chi bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ đảng viên và phong trào thi đua Quyết thắng, gắn với triển khai thực hiện Chỉ thị 58-CT/BT của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Cuộc vận động xây dựng và phát huy bản chất tốt đẹp của “Bộ đội Cụ Hồ”, lực lượng vũ trang thị xã có nhiều chuyên biến đáng kể. Nổi rõ là việc xác định tốt nhiệm vụ, nêu cao ý thức chấp hành các Chỉ thị, Nghị quyết, Mệnh lệnh của cấp trên, giữ nghiêm tổ chức kỷ luật và xây dựng tốt mối quan hệ đoàn kết nội bộ, đoàn kết quân dân.

Đi đôi với công tác giáo dục chính trị tư tưởng, Ban chỉ huy quân sự thị xã tổ chức tốt công tác huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu cho các lực lượng. Nhờ đó, trình độ kỹ chiến thuật của cán bộ chiến sĩ, đội viên dân quân tự vệ ngày càng nâng lên, biểu hiện rõ nhất qua các lần diễn tập, hội thi, hội thao.

Trong công tác gọi công dân nhập ngũ, năm 1976 là năm thực hiện thí điểm Luật Nghĩa vụ quân sự đầu tiên ở miền Nam. Đây là việc hết sức mới mẻ đối với các cấp, các ngành. Tuy nhiên, nhờ tập trung quán triệt chủ trương và làm tốt công tác tập huấn nghiệp vụ nên thị xã tuyển chọn và giao 473/400 quân, đạt 135% chỉ tiêu.

Năm 1977, thị xã Phan Thiết tiếp tục giao cho Tỉnh 328/358 thanh niên nhập ngũ trong tổng số 814 thanh niên tình nguyện đăng ký khám tuyển, đạt 91,62% chỉ

tiêu. Năm 1978 do tình hình khó khăn chung tác động nên thị xã giao 348/450 thanh niên nhập ngũ, đạt 77,33% chỉ tiêu.

Trong công tác tuyển quân năm 1979, một sự kiện đáng nhớ là khi chiến tranh biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc xảy ra, trước thảm họa diệt chủng ở Campuchia, đáp lời kêu gọi Tổng động viên của Chủ tịch Nước, cùng với thanh niên cả nước, thị xã Phan Thiết dấy lên phong trào thanh niên tình nguyện lên đường ra chiến trường chiến đấu. Nhiều thanh niên ở các cơ quan dân chính đảng, công ty, xí nghiệp nhà nước, các em học sinh... tự viết đơn bằng máu gửi Hội đồng Nghĩa vụ quân sự thị xã xin nhập ngũ vào “Tiểu đoàn tình nguyện Thuận Hải”. Nguyên vọng tòng quân, tình nguyện lên đường bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế giúp nước bạn Campuchia của thanh niên được gia đình, các cơ quan, đoàn thể, nhà trường động viên, khích lệ, tạo nên bầu không khí sôi nổi trong thanh niên thị xã lúc bấy giờ. Nhờ đó, đợt tuyển quân 1979, thị xã phát lệnh và giao cho tỉnh 485/550 thanh niên, đạt 88,18% chỉ tiêu, trong đó có 34 thanh niên được xét tham gia “Tiểu đoàn tình nguyện Thuận Hải”. Đợt này thị xã cũng tiến hành thu gom 122 quân nhân đào ngũ và giao lại 74 quân nhân cho Tỉnh và Quân khu 5, số còn lại xử lý theo pháp luật.

Thực hiện Nghị quyết số 254-NQ/TW, ngày 15/7/1976 của Bộ Chính trị về những công việc trước mắt ở miền Nam, Thị ủy Phan Thiết triển khai chủ trương di giãn dân và phát động nhân dân tham gia lao động sản xuất, thực hành tiết kiệm, xây dựng vùng kinh tế mới ở xã Hàm Minh (Hàm Thuận), xã Tà Pao (Đức Linh).

Được sự chỉ đạo của Thị ủy, cùng với việc thực hiện các nhiệm vụ huấn luyện sẵn sàng chiến đấu, Thị đội cử cán bộ làm thành viên Ban Kinh tế mới của thị xã, tham gia phối hợp tổ chức cho bà con đến hai vùng kinh tế mới trên để lập nghiệp. Ngay từ năm đầu, bà con vùng kinh tế mới cây số 23 - Hàm Minh canh tác trên 42 ha, thu hoạch được trên 300 tấn lúa và hoa màu các loại. Cuối năm 1976, vùng kinh tế mới Tà Pao tiếp nhận được 463 hộ, 2.399 khẩu và thị xã vận động nhân dân vùng nội thị về vùng nông thôn thêm 198 hộ với 826 khẩu. Ngoài ra còn có 219 hộ với 1.039 khẩu tự nguyện đăng ký đi xây dựng quê hương mới tại các huyện Hàm Tân, Hàm Thuận và Bắc Bình.

Năm 1977, tình hình lương thực chung của cả nước thiếu hụt nghiêm trọng. Nhà nước phải xuất lương thực dự trữ quốc gia giúp nhân dân. Trước tình hình đó, Cơ quan Thị đội chỉ đạo các đơn vị đẩy mạnh sản xuất lương thực và tổ chức lao động sản xuất tập trung trồng lúa, ngô, khoai, sắn ở một số nơi như bung Kò Ke, các xã phụ cận Tiên Lợi, Hàm Mỹ, Hồng Sơn... Từ tăng gia sản xuất, đơn vị tự túc được từ 2 đến 3 tháng lương thực trong năm, góp phần cải thiện đời sống cho bộ đội.

Từ những việc làm trên, kết quả của công tác quân sự đã góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, bảo vệ trật tự an toàn xã hội, nhất là trong các đợt

cao điểm như đổi tiền, bầu cử Quốc hội... Đặc biệt là cùng thị xã tiếp tục đẩy mạnh nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tập trung phát triển nông ngư nghiệp, bảo đảm đạt chỉ tiêu kế hoạch và giải quyết một phần lương thực, thực phẩm. Phục hồi và phát triển các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, phục vụ đắc lực cho sản xuất và xây dựng cơ bản. Tổ chức sắp xếp, phân bổ lại lao động, di giãn dân, tiến hành cải tạo công thương nghiệp tư bản, tư doanh, xây dựng kinh tế quốc doanh và kinh tế tập thể; từng bước ổn định thị trường, tạo điều kiện phát triển sản xuất và cải thiện đời sống nhân dân.

Để ghi nhận công lao và thành tích của nhân dân và lực lượng vũ trang trong tỉnh, theo đề nghị của Tỉnh, ngày 06/11/1978, Chủ tịch Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký quyết định phong tặng danh hiệu cao quý Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho 5 đơn vị và 8 cán bộ thuộc lực lượng vũ trang tỉnh Thuận Hải trong kháng chiến chống Mỹ; trong đó Phan Thiết có 4 cán bộ: liệt sĩ Võ Hữu, liệt sĩ Lương Văn Năm, liệt sĩ Đặng Văn Lãnh và Bà Phạm Thị Ngự.

II. XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VỮNG MẠNH, THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUÂN SỰ, QUỐC PHÒNG ĐỊA PHƯƠNG

1. Thực hiện nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh.

Đầu năm 1979, tình hình thế giới, khu vực và trong nước có nhiều diễn biến phức tạp. Phía Tây Nam nước ta, sau khi chìm đất nước và cả dân tộc Campuchia vào họa diệt chủng, bọn Pôn Pốt - Iêng Xary với bản chất phản động, cực đoan, chủ nghĩa dân tộc hẹp hòi, được sự hậu thuẫn của thế lực thù địch bên ngoài đã xua quân áp sát biên giới, thường xuyên dùng lực lượng quân sự xâm lấn lãnh thổ Việt Nam và giết hại dã man đồng bào ta.

Tình hình biên giới ở phía Bắc cũng hết sức căng thẳng do Trung Quốc mở cuộc chiến tranh xâm lấn trên toàn tuyến biên giới từ Quảng Ninh đến Lào Cai và tiến hành các hoạt động trái phép ở quần đảo Trường Sa của ta. Đồng thời các phần tử xấu dùng chiến tranh tâm lý kích động Hoa kiều ở các thành phố, thị xã nhất là thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng... làm cho bà con người Hoa ùn ùn kéo nhau ra biên giới, đòi về “đất mẹ” bằng nhiều phương tiện qua đường thủy, đường bộ.

Có thể nói, thời gian này, Đảng, Nhà nước ta cùng một lúc phải đối phó với cả thù trong lẫn giặc ngoài. Tình hình đó ảnh hưởng rất lớn đến công cuộc tái thiết đất nước nói chung và ảnh hưởng trực tiếp đến việc xây dựng, củng cố, phát triển và sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang.

Từ ngày 27 đến ngày 31/3/1982, diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V của Đảng. Đại hội đặt ra nhiều vấn đề quan trọng, cấp bách trong củng cố và xây dựng nền quốc phòng toàn dân. Trong đó xác định: “Xây dựng pháo đài quân sự

huyện trong sự nghiệp củng cố quốc phòng, tăng cường phòng thủ đất nước và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang, tiếp tục hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội nhân dân Việt Nam”.

Quán triệt Nghị quyết Đại hội V của Đảng, Tổng cục Chính trị chỉ đạo quán triệt sâu kỹ đường lối, chủ trương của Đảng trong giai đoạn cách mạng mới, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi trong mọi tình huống. Tiến hành khẩn trương công tác tư tưởng, công tác tổ chức, làm cho hoạt động chính trị luôn sôi nổi và giữ vai trò tích cực, chủ đạo, làm chuyển biến tư tưởng, tác phong và nền nếp công tác, nâng cao chất lượng chính trị, bản chất cách mạng của quân đội nhân dân, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, Cấp ủy, Ban chỉ huy quân sự thị xã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng củng cố tổ chức Đảng trong lực lượng vũ trang; coi trọng việc xây dựng chi bộ, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên, xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh; tổ chức cho đơn vị học tập, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng để nâng cao nhận thức, thực hiện tốt vai trò tiên phong, gương mẫu của từng đảng viên, xem đây là nội dung tiên quyết để xây dựng chi bộ, đảng bộ trong sạch vững mạnh trong Cơ quan quân sự thị xã và trong lực lượng dân quân tự vệ, quân dự bị động viên.

Qua xây dựng, từ năm 1981 đến 1984, các tổ chức Đảng đều hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có tổ chức Đảng yếu kém. Mỗi chi bộ đều phát triển ít nhất 1 đảng viên, cán bộ đại đội 100% là đảng viên. Số đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm đạt trên 90%. Không có chi bộ yếu kém và đảng viên vi phạm kỷ luật nghiêm trọng.

Thời điểm này, thực hiện Nghị quyết 07-NQ/TW ngày 15.02.1982 của Bộ Chính trị (khóa V) về việc đổi mới hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội nhân dân Việt Nam, sự nghiệp quốc phòng và thực hiện chế độ một người chỉ huy trong quân đội, Ban Cán sự Đảng quân sự thị xã do đồng chí Ngô Triều Sơn, Bí thư Thị ủy kiêm Bí thư Ban Cán sự và đồng chí Nguyễn Minh Thành, Ủy viên Thường vụ Thị ủy, Chỉ huy trưởng quân sự thị xã, làm Phó Bí thư. Đồng chí Võ Thành Vinh giữ chức Phó chỉ huy trưởng về chính trị Ban chỉ huy quân sự thị xã (từ tháng 6/1980 trong toàn quân không còn chức danh chính ủy, chính trị viên trong hệ thống chỉ huy, giúp người chỉ huy trong đơn vị về công tác đảng, công tác chính trị là phó chỉ huy trưởng về chính trị).

Cùng với công tác xây dựng Đảng, Cấp ủy, Ban chỉ huy quân sự thị xã thường xuyên quan tâm đến công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống yêu nước của lực lượng vũ trang cho các đơn vị thuộc quyền. Tăng cường xây dựng mối quan hệ đoàn kết, dân chủ và kỷ luật, thực hiện toàn quân một ý chí.

Không ngừng phát huy bản chất tốt đẹp, nâng cao sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang gắn với đẩy mạnh phong trào thi đua Quyết thắng xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, tiến hành tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, kiên quyết đập tan kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của các thế lực thù địch. Tiếp tục rà soát, phát hiện những phần tử nghi vấn hoặc bị địch mua chuộc lôi kéo, cài cắm trong nội bộ, đưa ra khỏi đơn vị quân đội những trường hợp thoái hóa biến chất, bảo đảm đơn vị an toàn về chính trị.

2. Tham gia xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, thực hiện công tác quân sự địa phương

Năm 1979, công tác quân sự địa phương của Tỉnh và thị xã có nhiều chuyển biến tích cực. Thực hiện quan điểm quốc phòng toàn dân và chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc của Đảng, được sự chỉ đạo của cấp trên, Cơ quan quân sự thị xã triển khai thực hiện các nhiệm vụ quân sự quốc phòng địa phương, tổ chức học tập, quán triệt đường lối quân sự của Đảng, tăng cường giáo dục quốc phòng toàn dân cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân. Qua học tập, các cấp, các ngành và lực lượng vũ trang thị xã nâng cao nhận thức về tình hình nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới, thấy được kẻ thù trước mắt và lâu dài, nhận thức rõ trách nhiệm và nghĩa vụ của công dân trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đi đôi với việc tuyên truyền giáo dục ý thức quốc phòng cho các đối tượng, thị xã chú trọng triển khai công tác huấn luyện quân sự phổ thông trong các nhà trường. Ban chỉ huy quân sự thị xã tham mưu cho Thị ủy, Ủy ban nhân dân thị xã mở hội nghị liên tịch “Quốc phòng - Giáo dục” nhằm quán triệt chủ trương, biện pháp đưa chương trình giáo dục quốc phòng vào các trường Trung học phổ thông, Trung học chuyên nghiệp và dạy nghề, giúp cho học sinh, sinh viên nâng cao ý thức, trách nhiệm đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc và xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam. Sau hội nghị, các trường học, cơ sở giáo dục, dạy nghề... đều đưa chương trình giáo dục quốc phòng, huấn luyện quân sự phổ thông vào giảng dạy.

Điểm nổi bật của công tác quân sự, quốc phòng trong thời gian này là sự kết hợp giữa phong trào xây dựng nền quốc phòng toàn dân với phong trào toàn dân bảo vệ Tổ quốc. Trong đó, việc xây dựng nâng cao chất lượng và hoạt động của dân quân tự vệ được chú trọng.

Được sự chỉ đạo của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh và Thị ủy Phan Thiết, thị xã tiến hành xây dựng mỗi hợp tác xã một đại đội tự vệ. Đại lao động sản xuất thành lập một trung đội và tổ lao động sản xuất có tiểu đội tự vệ. Đối với tự vệ biển, từ 1 đến 2 thuyền tổ chức 1 tiểu đội chiến đấu. Số lượng tự vệ qua mỗi năm không ngừng tăng lên. Năm 1977 có 886 đội viên, năm 1978 có 1.592 đội viên và năm 1979 có

5.251 đội viên. Năm 1980 lực lượng dân quân tự vệ chỉ đạt 5,96% so với dân số, năm 1981 là 7,8%, năm 1982 là 8,8%. Từ năm 1983 đến 1986 đạt trên 9%.

Qua xây dựng và hoạt động, lực lượng dân quân tự vệ biển phát hiện nhiều vụ tổ chức vượt biển trái phép, bắt giữ 52/63 vụ với 561 người, đạt 88% số vụ và 77% số đối tượng. Bên cạnh đó lực lượng này còn kết hợp với địa phương xây dựng tuyến phòng thủ bảo vệ biển khá vững chắc.

Công tác tuyển quân, sau nhiều năm thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự (Luật chính thức thi hành từ năm 1977), các cấp, các ngành và nhân dân đã quen dần và đi vào nề nếp. Do đó, từ năm 1980 việc gọi công dân nhập ngũ có thuận lợi hơn. Tuy nhiên công tác này vẫn còn gặp nhiều khó khăn do nhận thức của nhân dân chưa cao. Đến năm 1982, khi có Luật Nghĩa vụ quân sự sửa đổi bổ sung, công tác tuyển quân có chuyển biến đáng kể. Năm 1980 thị xã giao quân chỉ đạt 79,87% chỉ tiêu (258 thanh niên) thì đến năm 1984 giao 335/350 quân, đạt 97% chỉ tiêu; năm 1985 giao 408/338 quân, đạt 120% chỉ tiêu.

Bên cạnh kết quả trên, vẫn còn một số thanh niên khi vào quân đội thiếu rèn luyện, ngại gian khổ, hàng năm trốn về địa phương cũng khá đông. Trước tình hình đó, Cơ quan quân sự thị xã, được sự chỉ đạo của trên, phối hợp với các ngành, các đoàn thể địa phương tiếp tục vận động gia đình giáo dục, động viên anh em trở lại Quân đội. Cách làm đó đã đạt hiệu quả khá tốt. Thu gom số quân nhân bỏ ngũ trong năm 1980: 58,6%, năm 1981: 43,3%, năm 1982: 37%. Số còn lại do ngoan cố trốn tránh nên phải xử lý theo pháp luật. Công tác huấn luyện được duy trì khá tốt, có 100% phường, xã với 80% quân số và 20 cơ quan tổ chức huấn luyện quân sự hàng năm.

Trong công tác sẵn sàng chiến đấu, cơ quan quân sự thị xã tham mưu cho Thị ủy, Ủy ban nhân dân thị xã tổ chức diễn tập DT-2.84 “Chuyển trạng thái từ thời bình sang thời chiến”, góp phần nâng cao trình độ sẵn sàng chiến đấu của các địa phương, đơn vị. Phối hợp với Công an và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thị xã triển khai Nghị quyết liên tịch giữa Bộ Nội vụ (Công an) và Trung ương Đoàn xây dựng cụm làng xã chiến đấu.

Trải qua chặng đường xây dựng và phát triển từ năm 1979 đến 1985, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, lực lượng vũ trang Phan Thiết đã thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị trọng tâm là huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Cơ cấu tổ chức và biên chế lực lượng vũ trang từng bước được kiện toàn, đội ngũ cán bộ ngày càng trưởng thành, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Cùng với xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang, bảo vệ thành quả cách mạng, Ban chỉ huy quân sự thị xã phối hợp tham mưu cho Thị ủy, Ủy ban nhân dân trong xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội gắn với nhiệm vụ củng cố quốc phòng, an ninh.

Về chỉnh trang đô thị, năm 1984 bước đầu thị xã triển khai di dời 26 nhà chõ dọc theo bờ sông Cà Ty phường Đức Nghĩa, triển khai di dời mồ mả ở đóc Căng ESEPIC. Xây dựng một số công trình như trường học, chợ Phan Thiết, trạm bơm điện Tiến Lợi và phòng khám đa khoa thị xã. Huy động 13.174 lượt công lao động nạo vét 5030 m³ đất bùn ở lòng sông Cà Ty. Đến năm 1985, Nhà nước đầu tư xây dựng các công trình thủy lợi, trụ sở, nhà kho, sân phơi, chuồng trại, mở rộng bệnh viện, xây dựng Nhà hát ngoài trời đường Nguyễn Tất Thành, phục chế khu Di tích Dục Thanh, xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh chi nhánh Bình Thuận... làm cho bộ mặt thị xã ngày càng khởi sắc.

Từ giữa năm 1983, thị xã tiếp tục vận động nhân dân đi xây dựng “quê hương mới” tại Gia Le (Hàm Trí) và xã Thuận Hòa thuộc huyện Hàm Thuận Bắc. Năm 1984 vận động được 124 hộ với 665 khẩu lên xây dựng vùng kinh tế mới Hồng Liêm, đã xây dựng 150 căn nhà, khai hoang 12 ha đất thổ cư, 39 ha đất ruộng, sau một thời gian đã có 28 hộ trong số này với 128 khẩu trở về lại Phan Thiết.

Phong trào phủ xanh đất trống đồi trọc được phát động khá mạnh. Năm 1983 trồng được 141 ha cây phi lao, bạch đàn, keo lá tràm ở Mũi Né, Hàm Tiến, Phú Hải, Bình Tú..., tỷ lệ sống được 37%. Ngoài ra, Tỉnh cũng đầu tư cho thị xã nâng cấp tuyến đường Phan Thiết đi Mũi Né dài 22 km, xây dựng một số lô cốt ven tuyến biển... phục vụ cho công tác phòng thủ kết hợp với khai thác du lịch vùng này.

Công tác chính sách xã hội ngày càng được quan tâm nhiều hơn. Việc thực hiện chính sách khen thưởng thành tích kháng chiến được tiến hành khẩn trương, tích cực. Phan Thiết triển khai khá tốt chủ trương đề nghị Nhà nước cấp bằng vàng “Gia đình danh dự” và “Gia đình vẻ vang” cho các gia đình có người thân thoát ly tham gia cách mạng.

Năm 1985, có 3.728 hồ sơ được kê khai để hưởng chế độ chính sách. Thị xã đã xét và đề nghị công nhận 1.980 liệt sỹ, trong đó liệt sỹ trong kháng chiến chống Pháp là 774, chống Mỹ là 949 và bảo vệ Tổ quốc là 62, các nơi khác chuyển đến là 205 liệt sỹ. Số mộ liệt sỹ được quy tập về nghĩa trang liệt sỹ Tỉnh ngày càng nhiều hơn. Xây dựng 2 nhà Tình nghĩa ở xã Phong Năm, Tiến Lợi và xây dựng Bia ghi danh liệt sỹ xã Phong Năm...

Về văn hóa-thông tin, năm 1980, số lượng loa công cộng và loa kim của Đài truyền thanh Phan Thiết có 90 chiếc với 30 km đường dây, công suất máy là 600w. Năm 1985, công suất máy nâng lên 1.700w với 39 km đường dây, 22 loa lớn và

1.238 loa kim. Đầu năm 1980, tờ tin Phan Thiết phát hành 2300 bản tin phục vụ nhiệm vụ chính trị cùng với những sự kiện chính trị quan trọng của đất nước và địa phương. Thư viện thị xã có 1.847 đầu sách với 9.340 bản. Phong trào văn nghệ quần chúng và thể dục thể thao được triển khai rộng khắp và khá sôi nổi trên địa bàn thị xã.

Trên lĩnh vực xây dựng và giao thông vận tải, Phan Thiết có một đội xây dựng và 01 hợp tác xã kiến trúc. Đến cuối năm 1980 thành lập Đội công trình giao thông. Các đội xây dựng, đội công trình giao thông ra đời bước đầu phát huy hiệu quả trong công tác xây dựng cơ bản, duy tu, bảo dưỡng hệ thống đường sá cầu cống trên địa bàn thị xã. Thành lập được 2 hợp tác xã xe thô sơ thuộc phường Đức Nghĩa và Lạc Đạo. Đến Năm 1981 có thêm 1 hợp tác xã cơ giới đường bộ với 10 xe ô tô được cải tiến chạy bằng than. Cấp phép kinh doanh cho 24 xe ô tô, vận chuyển trong năm hơn 6.000 tấn hàng hóa. Năm 1983 toàn thị xã có 667 xe ô tô các loại được đăng ký, quản lý.

Mạng lưới trạm y tế thị xã được xây dựng. Mỗi trạm y tế có từ 3 đến 5 người, có 2 giường bệnh để cấp cứu và lưu bệnh nhân. Các biện pháp vệ sinh phòng dịch được tiếp tục đẩy mạnh và hạn chế, ngăn chặn được dịch bệnh, vệ sinh môi trường được giải quyết kịp thời. Ý thức giữ gìn vệ sinh chung trong nhân dân có khá hơn.

Như vậy, từ năm 1980 trở đi, nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân đi dần vào nền nếp và có nhiều chuyển biến tích cực. Ngoài Cơ quan quân sự vẫn duy trì quân số và trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định, các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp đều có từ 1 đến 2 tiểu đội tự vệ; xã, phường có từ 1 đến 2 trung đội dân quân. Các lực lượng hàng năm đều tổ chức học tập chính trị, huấn luyện quân sự và thường trực sẵn sàng chiến đấu theo kế hoạch.

Căn cứ vào phương án tác chiến phòng thủ đã được cấp trên phê duyệt, Ban chỉ huy Quân sự thị xã tham mưu cho Thị ủy, Ủy ban nhân dân thị xã tiến hành quy hoạch lại khu dân cư, làm trong sạch địa bàn, đưa cán bộ cốt cán đến các vùng xung yếu, nhất là tuyến ven biển, vùng đồng bào có đạo...

Với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, thị xã Phan Thiết phát huy được sức mạnh tổng hợp trong việc sửa chữa, làm mới một số tuyến đường ngang, dọc phục vụ cho kinh tế - xã hội kết hợp với quốc phòng - an ninh, đồng thời tiến hành trồng cây phủ xanh các nơi đất trống, khép kín tuyến ven biển và các trục lộ giao thông như quốc lộ 1A, liên tỉnh lộ 8.

Những kết quả đạt được về công tác quân sự, quốc phòng địa phương là sự nỗ lực rất lớn của các cấp, các ngành, lực lượng vũ trang và nhân dân thị xã.

Tuy nhiên, so với yêu cầu vẫn có mặt thiếu sót và hạn chế. Đó là trên một số số mặt công tác; Cấp ủy, Ban chỉ huy quân sự thị xã có lúc có nơi chưa kịp thời làm tốt chức năng tham mưu cho Thị ủy, Ủy ban nhân dân thị xã về công tác quân sự địa phương. Sự chuyển biến nhận thức của nhân dân về xây dựng nền quốc phòng toàn dân còn chậm, chưa thành ý thức thường xuyên nên hiệu quả, chất lượng còn thấp, có mặt chưa đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ. Việc bổ sung phương án tác chiến phòng thủ chưa kịp thời, duy trì các chế độ sẵn sàng chiến đấu có lúc chưa tốt.

Từ kết quả đạt được và những hạn chế cần khắc phục, lực lượng vũ trang Phan Thiết có thêm bài học kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương; nâng cao chất lượng tham mưu cho cấp ủy, chính quyền trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với phát triển kinh tế - xã hội, góp phần giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Nhìn lại thời kỳ xây dựng và phát triển từ sau ngày giải phóng 30/4/1975 đến cuối năm 1985, mặc dù phải vượt qua những khó khăn chồng chất, nhưng lực lượng vũ trang Phan Thiết đã tích cực, chủ động làm tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương, phối hợp tốt các ban, ngành đoàn thể, tổ chức và lãnh đạo tốt cho lực lượng vũ trang thuộc quyền trong thực hiện tốt ba chức năng là đội quân chiến đấu, đội quân công tác và đội quân lao động sản xuất; không ngừng phấn đấu hoàn thành những nhiệm vụ được giao, xây dựng đơn vị ngày càng vững mạnh, phục vụ cho nhiệm vụ quân sự, quốc phòng và nhất là luôn luôn nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ Đảng, chính quyền, bảo vệ thành quả cách mạng những năm đầu mới giải phóng và chuẩn bị tốt cho nhiệm vụ mới của những năm tiếp theo.

Chương năm
**XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG VỮNG MẠNH,
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HUẤN LUYỆN SẴN SÀNG CHIẾN ĐẤU
VÀ XÂY DỰNG KHU VỰC PHÒNG THỦ
(1986 – 1991)**

I. KIẾN TOÀN TỔ CHỨC BIÊN CHẾ, THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ TRỌNG TÂM

1. Kiến toàn tổ chức biên chế

Năm 1986 tình hình trong nước và trên thế giới vẫn diễn biến phức tạp. Quân ủy Trung ương nhận định “Trên thế giới đế quốc Mỹ trong thế thất bại và suy yếu sẽ tiếp tục chạy đua vũ trang với quy mô chưa từng có nhằm giành ưu thế về quân sự”.

Đối với ba nước Đông dương, Mỹ cùng với các thế lực phản động tiếp tục cấu kết với nhau để chống phá cách mạng Việt Nam, Campuchia và Lào. Trong đó Campuchia là nơi nóng bỏng nhất. Đất nước ta vẫn ở trong tình thế vừa có hòa bình, vừa phải đương đầu với chiến tranh phá hoại nhiều mặt của bọn phản động quốc tế cấu kết với đế quốc Mỹ; đồng thời phải sẵn sàng đối phó với tình huống của địch có thể gây chiến tranh xâm lược quy mô lớn.

Trên địa bàn tỉnh, các thế lực phản động ráo riết thực hiện âm mưu làm cho Việt Nam suy yếu. Trên địa bàn thị xã Phan Thiết xuất hiện một số tổ chức phản động từ bên ngoài thâm nhập vào nhen nhóm, lôi kéo kích động làm mất ổn định tình hình an ninh, chính trị bên trong. Trên tuyến ven biển, bọn vượt biển trốn ra nước ngoài vẫn còn xảy ra.

Thực hiện sự chỉ đạo của Đảng ủy, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh và Thị ủy Phan Thiết, Cấp ủy, Ban chỉ huy quân sự thị xã triển khai hai nhiệm vụ trọng tâm là: Xây dựng thị xã thành hậu phương chiến lược, động viên sức người, sức của cho nhiệm vụ chiến đấu và xây dựng lực lượng vũ trang lớn mạnh, sẵn sàng đánh thắng địch nếu chiến tranh quy mô lớn xảy ra.

Trên tinh thần đó, Ban chỉ huy quân sự tập trung tổ chức quán triệt sâu kỹ các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, của Quân đội cho cán bộ, chiến sỹ, lực lượng vũ trang thị xã. Đồng thời chỉ đạo các đơn vị, địa phương nâng cao chất lượng mọi mặt của lực lượng vũ trang, nhất là việc kiện toàn, củng cố biên chế, tổ chức, huấn luyện sẵn sàng chiến đấu, chấp hành điều lệnh, điều lệ Quân đội và pháp luật Nhà nước.

Với nhiệm vụ xây dựng đơn vị, Cấp ủy, Ban chỉ huy Quân sự thị xã tập trung xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh làm cơ sở xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ đảng viên. Đặc biệt là cùng

với toàn quân, Phan Thiết tập trung quán triệt và thực hiện Nghị quyết 27-NQ/TW, ngày 14/7/1985 của Bộ Chính trị (khóa V) về việc tiếp tục kiện toàn cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội nhân dân Việt Nam và sự nghiệp quốc phòng. Đây là bước phát triển mới trong việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội từ khi thực hiện chế độ một người chỉ huy theo Nghị quyết 07-NQ/TW ngày 15.02.1982 của Bộ Chính trị (khóa V) về việc đổi mới hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội nhân dân Việt Nam, sự nghiệp quốc phòng và thực hiện chế độ một người chỉ huy trong quân đội.

Tháng 02/1985, Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định điều động đồng chí Nguyễn Hữu Tín thay đồng chí Ngô Triều Sơn về làm Bí thư Thị ủy khóa III (1983-1985). Ban cán sự Đảng quân sự Phan Thiết do đồng chí Nguyễn Hữu Tín làm Bí thư, đồng chí Nguyễn Minh Thành, Ủy viên Thường vụ Thị ủy, Chỉ huy trưởng quân sự thị xã, giữ chức Phó bí thư.

Tháng 4/1985, Tỉnh đội điều Đại đội 2/481 của thị xã về sáp nhập vào Tiểu đoàn 482 của tỉnh. Cơ quan quân sự thị xã còn lại 35 cán bộ chiến sĩ, trong đó có 19 đảng viên, hình thành một chi bộ cơ sở, có 5 cấp ủy viên, trực thuộc Thị ủy. Ban chỉ huy quân sự thị xã do đồng chí Lê Thanh Ngọc, làm Chỉ huy trưởng, thay đồng chí Nguyễn Minh Thành nghỉ hưu. Đồng chí Lê Hồng Dũng làm phó chỉ huy trưởng về chính trị, giữ chức bí thư chi bộ, thay đồng chí Võ Thành Vinh nghỉ hưu,

Tháng 6/1986, Đại úy Hồng Ngọc Chiến, Trợ lý thanh niên - Phòng Chính trị, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh được bổ nhiệm giữ chức Phó chỉ huy trưởng về chính trị Ban chỉ huy quân sự thị xã và làm Bí thư chi bộ, thay đồng chí Lê Hồng Dũng chuyên về tỉnh.

Tháng 8/1986, chi bộ cơ quan quân sự thị xã tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 1986-1988. Đại hội bầu cấp ủy gồm 5 ủy viên. Đại úy Hồng Ngọc Chiến được bầu lại làm Bí thư chi bộ. Tháng 9/1986, Thiếu tá Hồ Xuân Sơn, được tỉnh điều động về giữ chức Phó chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng Ban chỉ huy quân sự thị xã.

Đại hội Đảng bộ thị xã Phan Thiết lần thứ IV, nhiệm kỳ 1986-1989, được tổ chức từ ngày 16 đến ngày 20/9/1986. Đại hội bầu Ban chấp hành Đảng bộ gồm 47 ủy viên. Đồng chí Nguyễn Hữu Tín được bầu làm Bí thư Thị ủy. Ban chỉ huy quân sự thị xã có Thiếu tá Lê Thanh Ngọc, Chỉ huy trưởng và Đại úy Hồng Ngọc Chiến, Phó chỉ huy trưởng về chính trị được bầu vào Ban chấp hành Đảng bộ thị xã.

Tháng 12/1986, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng diễn ra tại Hà Nội. Với tinh thần đổi mới, nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, Nghị quyết của Đại hội đã mang lại nguồn sinh khí mới, được cán bộ, đảng viên và nhân dân cả nước phấn khởi đón nhận.

Năm 1987, trong không khí thi đua chào mừng thành công Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, Cấp ủy, Ban chỉ huy quân sự thị xã tổ chức cho cán bộ, đảng viên quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, học tập tài liệu về bầu cử Quốc hội khóa VIII và Hội đồng nhân dân 2 cấp; tiến hành Đại hội thi đua Quyết thắng lực lượng vũ trang thị xã. Đại hội bầu chọn lực lượng vũ trang phường Mũi Né và Xí nghiệp Gạch ngói Tỉnh là 02 đơn vị quyết thắng đại diện cho khối phường, xã và khối cơ quan đi dự đại hội cấp trên. Tuyển chọn 220/270 thanh niên nhập ngũ thanh niên, đạt 81,48% chỉ tiêu. Lực lượng dân quân tự vệ huấn luyện được 1.341 đội viên và qua củng cố, rà soát tiêu chuẩn chính trị và nâng cao chất lượng hoạt động thanh niên đã đưa ra 4.240 dân quân tự vệ; đến cuối năm 1987 có 8.502 đội viên, trong đó có 1.483 dân quân biên, đạt 6,24% dân số.

Thành phố chỉ đạo sơ kết 03 năm hoạt động của dân quân, tự vệ biên. Biên chế 05 trung đội dân quân cơ động, trong đó 03 trung đội ở phường Phú Trinh, Bình Hưng, Hưng Long tăng cường cho Tỉnh và 02 trung đội ở phường Đức Nghĩa tăng cường cho Phan Thiết. Kiểm tra chất lượng chính trị và hoạt động trung đội dân quân biển Hợp tác xã nghề cá 19/4 và Hợp tác xã 1 Đức Nghĩa. Tháng 4/1987, đồng chí Trương Văn Thu, cán bộ từ chiến trường Campuchia về, được tỉnh bổ nhiệm giữ chức Phó chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng Ban chỉ huy quân sự thị xã, thay đồng chí Hồ Xuân Sơn chuyển về tỉnh.

Về xây dựng lực lượng dự bị động viên, Thị xã chỉ đạo các phường, xã tiến hành đăng ký quân dự bị động viên hạng 1 và hạng 2. Tháng 8/1987, Tiểu đoàn dự bị động viên Dục Thanh được thành lập và làm lễ ra mắt tại Quảng trường Nhà hát lớn của tỉnh. Tiểu đoàn gồm 4 đại đội, quân số 420 đồng chí, do Đại úy Nguyễn Ngọc Bích, trợ lý Động viên tuyển quân cơ quan quân sự thị xã, làm Tiểu đoàn trưởng. Tháng 12/1987, Đồng chí Bùi Thanh Mâu, Đại đội trưởng đại đội Thông tin - Phòng Tham mưu Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, được tỉnh bổ nhiệm giữ chức Phó chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng Ban chỉ huy quân sự thị xã, thay đồng chí Trương Văn Thu chuyển về tỉnh.

Công tác sẵn sàng chiến đấu thường xuyên được duy trì và bảo đảm an toàn địa bàn, nhất là trong đợt bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa VIII (tháng 4/1987). Chi bộ kết nạp 02 đảng viên mới, qua phân loại đảng viên cuối năm, trong tổng số 15 đảng viên có 9 đồng chí loại 1, 2 đồng chí loại 2, 3 đồng chí loại 3 và có 01 đồng chí loại 4. Chi bộ đạt loại khá.

Tháng 4/1988, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thuận Hải có quyết định điều động đồng chí Trần Huy Thuyết, Tỉnh ủy viên, Phó Ban Tổ chức Tỉnh ủy về làm Bí thư Thị ủy Phan Thiết, kiêm Bí thư Ban cán sự Đảng quân sự thị xã, thay đồng chí Nguyễn Hữu Tín. Tháng 10/1988, Tỉnh Thuận Hải thực hiện cơ chế mới trong xây

**HÌNH ANH HOẠT ĐỘNG CỦA
LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
(Trước năm 1975)**



**Lực lượng biệt động Phan Thiết đánh vào cơ quan tình báo địch
tại khách sạn Anh Đào Lữ Quán (Phan Thiết) năm 1967**



Cối giã gạo từ vỏ quả bom của Đại đội 2 Tiểu đoàn 481 Phan Thiết từ năm 1969 đến năm 1975



Đội an ninh vũ trang thị xã Phan Thiết giai đoạn 1970-1972



Ảnh Chụp năm 1972

1. Huỳnh Quang Hoà : Thị Ủy Viên đội trưởng đội công tác P. Phú Trinh
2. Nguyễn Quốc Bảo: Cán bộ đội công tác P. Phú Trinh
3. Lưu Văn An: Cán Bộ đội công tác Phú Trinh
4. Nguyễn Văn Sáu: Đội Viên đội công tác Phú Trinh

**Đội công tác Phú Trinh (lực lượng vũ trang Phan Thiết)
chuẩn bị làm nhiệm vụ, năm 1972**



Hình chụp 1973

BCH Đảng bộ Thị xã Phan Thiết 1973-1976

- | | | |
|--|---|---|
| Nguyễn Như, Bí thư TU | * | Nguyễn Ngọc Lưu, UVTV thường trực Đảng |
| Huỳnh Quang Hòa, UVTV phụ trách Hữu Ngạn | * | Nguyễn Văn Dũng, UVTV phụ trách Tả Ngạn |
| Nguyễn Minh Thành, UVTV Thị Đội trưởng | * | Lê Hồng Lư, TUV Trưởng Công an |
| Lê Văn Vĩnh, TUV Đội CA vũ trang | * | Nguyễn Thị Yên, TUV Đội trưởng ĐCT Hàm Tiến |

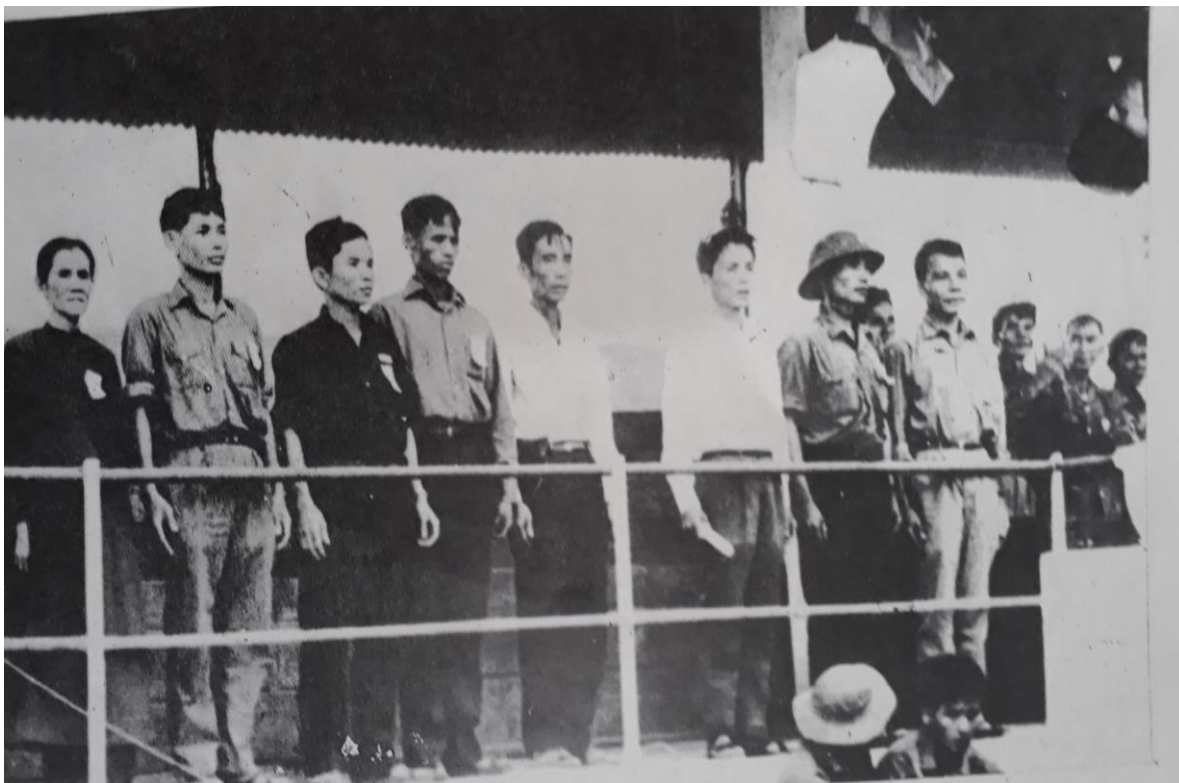
Các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ Thị xã Phan Thiết, năm 1973



Nhân dân Phan Thiết chào đón lực lượng vũ trang vào giải phóng thị xã Phan Thiết, ngày 19.4.1975



Máy bay trực thăng của địch bỏ tại khu vực cầu Trần Hưng Đạo, ngày 19.4.1975



**Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời thị xã Phan Thiết
trong buổi lễ ra mắt, ngày 1.5.1975**



**Nhân dân Phan Thiết mít tinh mừng ngày giải phóng
hoàn toàn miền Nam và Quốc tế lao động 1.5 tại Phan Thiết**



Lễ thành lập đơn vị tự vệ chiến đấu phường Lạc Đạo, tháng 5-1975



Đại đội 2 Tiểu đoàn 481 Phan Thiết trong đợt làm nhiệm vụ truy quét, năm 1976

**HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG CỦA
LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
(Từ năm 1975 đến nay)**



**Lễ thành lập Tiểu đoàn Dục Thanh
thuộc Ban Chỉ huy quân sự thị xã Phan Thiết, tháng 7.1987**



**Tập trung lực lượng dự bị động viên Tiểu đoàn Dục Thanh – Phan Thiết
tham gia huấn luyện**



Lễ kỷ niệm 100 năm thị xã Phan Thiết



Nữ tự vệ Phan Thiết duyệt đội ngũ trong ngày lễ kỷ niệm



Phan Thiết tổ chức lễ giao nhận quân, năm 2001



Thanh niên Phan Thiết hăng hái lên đường nhập ngũ, năm 2002



Ban Chỉ huy quân sự thành phố trao giấy khen cho cán bộ đoạt giải trong Hội thi chính trị viên phường xã giảng dạy chính trị giỏi năm 2008



Thủ trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tặng quà nữ thanh niên thành phố Phan Thiết nhập ngũ vào Quân đội năm 2012



Trung tá Nguyễn Anh Nghĩa – Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự thành phố Phan Thiết đọc quyết định giao quân tại Lễ giao nhận quân, năm 2013



Thanh niên Phan Thiết nhập ngũ năm 2013



Bí thư Thành ủy Châu Minh Sơn chúc mừng cán bộ, chiến sĩ Cơ quan quân sự Phan Thiết nhân dịp ngày thành lập Quân đội (22.12.2012)



Đại hội thi đua quyết thắng lực lượng vũ trang thành phố Phan Thiết giai đoạn 2012- 2017



Cơ quan Quân khu kiểm tra công tác quân sự, quốc phòng Ban chỉ huy quân sự thành phố Phan Thiết năm 2012



Cơ quan quân sự thành phố kiểm tra mô hình sáng kiến phục vụ huấn luyện năm 2013 của Ban chỉ huy quân sự các phường, xã



Buổi ký kết phát động thi đua đột kích của Ban Chỉ huy quân sự thành phố Phan Thiết



Ký kết giao ước thi đua trong huấn luyện dân quân năm 2013



Đơn vị dân quân biển thành phố Phan Thiết huấn luyện bắn mục tiêu trên biển



Nữ dân quân xã Thiện Nghiệp luyện tập môn bắn súng



Cơ quan quân sự Thành phố mở lớp tuyên truyền, phổ biến kiến thức quốc phòng – an ninh về biển, đảo cho chủ hộ ngư dân, năm 2014



Đoàn đại biểu Đảng bộ quân sự Thành phố Phan Thiết tại Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2015-2020



**Ban Chấp hành Đảng ủy Quân sự thành phố Phan Thiết, ra mắt trước Đại hội,
Nhiệm kỳ 2015 – 2020**



**Đồng chí Phạm Văn Long – Phó Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh
tặng chân dung Bác Hồ sau Đại hội thành công**



Ban Chỉ huy quân sự thành phố tổ chức họp mặt các đồng chí nguyên là cán bộ, chiến sĩ đơn vị 481



Ban Chỉ huy quân sự thành phố Phan Thiết phối hợp tìm kiếm quy tập mộ liệt sĩ về Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh



Đảng ủy Quân sự thành phố Phan Thiết ký kết quy chế hoạt động kiểm tra với các xã, phường trên địa bàn



Ban Chỉ huy Quân sự thành phố Phan Thiết tại lễ đón nhận phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam Anh hùng



**CHI TRẢ CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH THEO QUYẾT ĐỊNH 62 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
CHO CÁC ĐỐI TƯỢNG TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**



**Cán bộ quân y Ban Chỉ huy Quân sự thành phố Phan Thiết khám,
chữa bệnh cho nhân dân**



Dân quân thành phố Phan Thiết giúp nhân dân thu hoạch lúa



Ban Chỉ huy Quân sự thành phố tặng quà cho các cháu là con cán bộ, chiến sĩ chăm ngoan, học giỏi nhân dịp ngày quốc tế thiếu nhi 1-6



Quang cảnh Hội thảo Lịch sử lực lượng vũ trang thành phố Phan Thiết giai đoạn 1945 - 1975 lần thứ nhất, tháng 10.2019



**Ban chỉ đạo, ban biên soạn
“Lịch sử lực lượng vũ trang thành phố Phan Thiết (1945 – 2015)
chụp ảnh lưu niệm tại Hội thảo**

dựng và hoạt động khu vực phòng thủ theo tinh thần Nghị quyết 02-NQ/TW của Bộ Chính trị. Cụ thể là, cấp ủy Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, cơ quan quân sự làm tham mưu, chỉ huy trưởng quân sự chỉ huy thống nhất các lực lượng vũ trang thuộc quyền. Theo cơ chế đó, Ban cán sự Đảng quân sự thị xã có cơ cấu gồm 05 đồng chí, do đồng chí Bí thư Thị ủy làm Bí thư, các ủy viên còn lại có Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã và ba cán bộ trong Ban chỉ huy, trong đó Chỉ huy trưởng quân sự thị xã làm Phó bí thư.

Quán triệt sâu kỹ Nghị quyết 02-NQ/TW của Bộ Chính trị và thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động “Làm trong sạch nội bộ, nâng cao sức mạnh chiến đấu của tổ chức Đảng”, Nghị quyết về “Công tác quân sự 03 năm (1988-1990)” của Tỉnh, Ban chỉ huy quân sự thị xã đề ra các yêu cầu nhiệm vụ cho lực lượng vũ trang bao gồm lực lượng tập trung, dân quân tự vệ, quân dự bị động viên trong năm 1988 và hai năm tiếp theo.

Nhiệm vụ hàng đầu là phát huy sức mạnh tổng hợp, phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể và các địa phương, các lực lượng đứng chân trên địa bàn đấu tranh đánh bại âm mưu chiến lược và thủ đoạn chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch. Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tạo nên chuyển biến mạnh mẽ trong cán bộ, chiến sĩ, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Quán triệt sâu kỹ nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, từng bước xây dựng thị xã thành khu vực phòng thủ vững chắc trong thế trận liên hoàn của tỉnh. Thường xuyên làm tốt công tác xây dựng Đảng gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ, tạo động lực mạnh mẽ, nâng cao chất lượng lực lượng vũ trang, ngăn chặn có hiệu quả các tiêu cực xã hội tác động vào nội bộ. Coi trọng huấn luyện kỹ thuật và chiến thuật từng người đến phân đội nhỏ; bồi dưỡng cán bộ về năng lực lãnh đạo, chỉ huy. Kiện toàn tổ chức, biên chế đủ cán bộ, bảo đảm chất lượng, tiến hành diễn tập quân sự và diễn tập động viên để rút kinh nghiệm, nâng cao trình độ sẵn sàng chiến đấu và công tác động viên quân dự bị.

Thực hiện các yêu cầu nhiệm vụ trên, trong năm 1988, lực lượng vũ trang thị xã có sự nỗ lực vươn lên, bước đầu khắc phục có hiệu quả những mặt tồn tại thiếu sót và hoàn thành các nhiệm vụ đề ra.

Sau gần một năm thành lập Tiểu đoàn dự bị Dục Thanh, tháng 4/1988, Đồng chí Lê Ngọc Tài thay đồng chí Nguyễn Ngọc Bích làm Tiểu đoàn trưởng và Tiểu đoàn triển khai huấn luyện 02 đại đội bộ binh dự bị được biên chế ở phường Đức Thắng và Lạc Đạo, quân số tham gia 150 đồng chí. Về công tác dân quân tự vệ, tiếp tục rà soát phân loại chất lượng chính trị, đưa ra 1.940 dân quân tự vệ không đủ tiêu chuẩn. Dân quân tự vệ cuối năm 1988 có 6.562 đồng chí, đạt 4,87% dân số. Chỉ đạo phường Phú Trinh củng cố bổ sung đủ số lượng và bảo đảm chất lượng trung đội

dân quân cơ động tăng cường cho tỉnh. Triển khai huấn luyện dân quân tự vệ năm thứ nhất, năm thứ hai và huấn luyện điểm cho tỉnh một trung đội dân quân tự vệ năm thứ ba. Trong công tác tuyển quân, có 173/124 thanh niên lên đường nhập ngũ, đạt 139% chỉ tiêu. Tiến hành khảo sát quân nhân đào ngũ trên địa bàn và xây dựng kế hoạch giải quyết theo chỉ đạo của tỉnh.

Trong xây dựng cơ quan, Cấp ủy, Ban chỉ huy quân sự thị xã triển khai quán triệt trong cán bộ, chiến sỹ Nghị quyết 04/BCT của Bộ Chính trị về Cuộc vận động “Nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng, làm trong sạch và nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước, làm lành mạnh các quan hệ xã hội” và Chỉ thị 21/BBT của Ban Bí thư về một năm thực hiện Nghị quyết Đại hội VI; đồng thời quán triệt Chỉ thị 37/CT của Tỉnh ủy về nhiệm vụ xây dựng Đảo Phú Quý và các xã, phường ven biển. Tổ chức phát động trong lực lượng vũ trang thị xã xây dựng quyết tâm bảo vệ biển đảo của Tổ quốc, đẩy mạnh các hoạt động “Vi Trường Sa” thân yêu, vận động cán bộ chiến sỹ mua công trái xây dựng đất nước. Trong công tác bảo đảm hậu cần, cơ quan tổ chức 01 đội câu mực, làm nước mắm ở Mũi Né và tại cơ quan, mở nhà máy xay xát để cải thiện nâng cao đời sống bộ đội.

Trong thực hiện Nghị quyết 04/BCT của Bộ Chính trị về Cuộc vận động “Nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng”, cơ quan quân sự thị xã được Đảng ủy, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh chọn làm điểm sơ kết bước 1 vào tháng 6/1988 và bước 2 vào tháng 12/1988. Qua sinh hoạt kiểm điểm theo Nghị quyết 04/BCT của Bộ Chính trị có 19 đảng viên được phân loại, trong đó đối tượng 3 (tiền phong gương mẫu) có 10 đồng chí, đối tượng 2 có 8 đồng chí, đối tượng 1 có 01 đồng chí. Chi bộ đạt loại khá.

Tháng 10/1988, tỉnh điều động Đại úy Hồng Ngọc Chiến đi học và bổ nhiệm Đại úy Nguyễn Kỳ Quang, Trợ lý Ban Cán bộ - Phòng Chính trị Bộ chỉ huy quân sự tỉnh về thay, giữ chức Phó chỉ huy trưởng về chính trị Ban chỉ huy quân sự thị xã và làm Bí thư chi bộ. Tháng 01/1989, Chi bộ cơ quan quân sự thị xã tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 1989-1991, bầu cấp ủy gồm 05 đồng chí, Đồng chí Bùi Thanh Mâu, Phó chỉ huy trưởng-Tham mưu trưởng, giữ chức Bí thư và Đồng chí Lê Thanh Ngọc, Chỉ huy trưởng, làm Phó bí thư chi bộ.

Năm 1989, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, trong nước công cuộc đổi mới của Đảng tiếp tục được đẩy mạnh, bước đầu thu được một số kết quả, nhưng đời sống của nhân dân vẫn rất khó khăn, tác động không ít đến nhiệm vụ quân sự, quốc phòng. Ngoài các mặt công tác thường xuyên là huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và xây dựng đơn vị về mọi mặt, Ban chỉ huy quân sự thị xã tập trung tham mưu cho Thị ủy ra Nghị quyết về xây dựng khu vực phòng thủ và tiến hành xây dựng các kế hoạch phòng thủ theo tinh thần Nghị quyết 02/BCT của Bộ Chính trị, xây dựng ý định và nội dung diễn tập khu vực phòng thủ, kế hoạch xây dựng lực

lượng và hoạt động của dân quân tự vệ, kế hoạch chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch.

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra, Ban chỉ huy quân sự thị xã tập trung chỉ đạo xây dựng kế hoạch A (kế hoạch phòng thủ cơ bản) của thị xã Phan Thiết và các phường, xã. Tiếp tục kiểm tra, củng cố lực lượng dân quân ở các phường Phú Trinh, Phú Thủy, Đức Long và xã Phong Năm. Làm tốt công tác phát triển dân quân tự vệ gắn với rà soát chất lượng chính trị và độ tin cậy trong lực lượng này. Qua đó, nâng số lượng dân quân tự vệ lên 6.930 đồng chí, đạt 4,32% dân số. Trong công tác động viên, tiến hành xây dựng kế hoạch sẵn sàng động viên của thị xã. Hoàn thành kiểm tra quân dự bị, sắp xếp ổn định biên chế Tiểu đoàn dự bị Dục Thanh của thị xã và phúc tra quân dự bị Trung đoàn 812 của tỉnh; đồng thời sắp xếp các khung cán bộ phục vụ cho tỉnh thành lập Trung đoàn dự bị 925. Qua phúc tra, kiểm tra, lần đầu thống kê đăng ký được 202 sĩ quan dự bị và đưa vào hồ sơ quản lý. Về tuyển quân, đã gọi 219/210 thanh niên nhập ngũ, đạt 104,3% chỉ tiêu. Đối với quân nhân đào ngũ, qua khảo sát từ các phường, xã có 191 quân nhân, trong đó có mặt tại địa phương 167 quân nhân. Thị xã lập danh sách, phân loại và giải quyết số quân nhân đào ngũ theo chỉ đạo của Tỉnh.

Về huấn luyện, ngoài các đơn vị dân quân tự vệ huấn luyện theo kế hoạch, thị xã tiến hành huấn luyện Đại đội phòng không 37 ly thuộc Xí nghiệp Gạch ngói của tỉnh và tự vệ Đoàn địa chất 705. Trong công tác sẵn sàng chiến đấu, các lực lượng đã duy trì nghiêm các chế độ trực chiến, tổ chức tuần tra, canh gác bảo đảm an toàn địa bàn, nhất là trong các cao điểm bảo vệ Đại hội Đảng của thị xã và tỉnh, bảo vệ bầu cử Hội đồng nhân dân 03 cấp.

Trong công tác xây dựng đơn vị, sau đại hội chi bộ, cán bộ đảng viên tiếp tục quán triệt, học tập và thực hiện NQ 04/BCT của Bộ Chính trị về Cuộc vận động nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng, lãnh đạo thực hiện nghiêm túc Thông báo số 114/TB của Tỉnh ủy, Chỉ thị 03/TU của Thị ủy về huê hụi, cho vay, giặt nợ trên địa bàn thị xã. Bình xét cuối năm, trong 20 đảng viên có 7 đồng chí loại 1, 12 đồng chí loại 2 và 01 đồng chí loại 3. Chi bộ đạt loại khá.

2. Quán triệt, triển khai nhiệm vụ chính trị trọng tâm.

Năm 1985, cả nước kỷ niệm 10 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, các thế lực thù địch lợi dụng sự kiện này để tăng cường các hoạt động chống phá. Cùng với nhiệm vụ thường xuyên, lực lượng vũ trang từ thị xã đến các phường, xã tập trung triển khai công tác sẵn sàng chiến đấu bảo đảm cho các hoạt động kỷ niệm được diễn ra an toàn, không để kẻ địch chống phá. Với tinh thần nỗ lực quyết tâm cao, lực lượng vũ trang thị xã phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công

an, Biên phòng và các đoàn thể địa phương, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Trong công tác quân sự địa phương, năm 1986, Cấp ủy, Ban chỉ huy Quân sự thị xã quán triệt, triển khai một số nhiệm vụ mới như điều chỉnh, bổ sung kế hoạch và phương án bảo vệ hoạt động của lực lượng vũ trang, đáp ứng yêu cầu mở rộng và phát triển kinh tế xã hội của thị xã; làm tham mưu cho cấp ủy mở hội nghị chuyên đề phân tích đánh giá lại tình hình trên toàn địa bàn, trên cơ sở đó điều chỉnh và tiến hành các đợt hoạt động làm trong sạch địa bàn.

Năm 1987, năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI và nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh triển khai nhiều mặt công tác lớn, có tính chất quan trọng cho giai đoạn mới về nhiệm vụ xây dựng tỉnh thành hậu phương chiến lược, một khu vực phòng thủ vững chắc. Trong đó tập trung xây dựng lực lượng đáp ứng yêu cầu biên chế đủ số lượng, bảo đảm chất lượng; huấn luyện đúng, đủ nội dung, thời gian cho từng đối tượng gắn với diễn tập các phương án chiến đấu trên từng địa bàn cụ thể; tăng cường giáo dục quốc phòng, đăng ký quản lý chặt chẽ lực lượng dự bị động viên, tuyển quân đạt chỉ tiêu, tiến hành xây dựng, củng cố các công sự, trận địa phòng thủ ở các địa bàn xung yếu.

Thời gian này, Đảng ủy, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết 02/BCT của Bộ Chính trị về xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, thành. Trên cơ sở đó, Ban cán sự Đảng và Ban chỉ huy quân sự thị xã tham mưu cho Thị ủy xây dựng Nghị quyết lãnh đạo toàn diện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương, trong đó tập trung nhiệm vụ xây dựng Phan Thiết thành khu vực phòng thủ vững chắc. Nghị quyết lần này của Bộ Chính trị là một bước phát triển mới về nội dung, yêu cầu xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc trên cơ sở phát triển những kinh nghiệm trong xây dựng pháo đài quân sự huyện, nâng lên thành quy mô tỉnh, thành với không gian và lực lượng mang ý nghĩa chiến lược. Những vấn đề nêu ra trong nghị quyết là rất mới mẻ đòi hỏi các cấp phải quán triệt sâu sắc mới có thể thực hiện tốt và tạo được hiệu quả thiết thực trong công tác quân sự địa phương.

Công tác huấn luyện sẵn sàng chiến đấu được Ban chỉ huy quân sự thị xã chấn chỉnh và chỉ đạo các phường, xã đội chú ý khắc phục tình trạng huấn luyện tùy tiện, bớt xén nội dung thời gian, sử dụng quân số vào việc khác... Cùng với việc cử cán bộ, sĩ quan giúp các đơn vị tổ chức huấn luyện, Thị đội còn huy động cán bộ phường, xã đội, cán bộ tiểu đội trưởng trực tiếp tham gia huấn luyện cho dân quân tự vệ thuộc quyền. Kết quả đến cuối năm 1987 có 100% phường, xã đội hoàn thành các chỉ tiêu huấn luyện.

Ngày 28/3/1987, nhân kỷ niệm 52 năm ngày thành lập lực lượng dân quân tự vệ (1935-1987), Ban chỉ huy quân sự thị xã tổ chức kiểm tra, phân loại chất lượng chính trị dân quân tự vệ và mở hội nghị chuyên đề bàn về nâng cao chất lượng xây dựng và hoạt động của dân quân tự vệ để chuẩn bị cho bước phát triển mới. Hội nghị xác định: Lực lượng dân quân tự vệ Phan Thiết phải được chú trọng xây dựng theo hướng tập trung nâng cao chất lượng chính trị và khả năng sẵn sàng chiến đấu. Riêng đối với lực lượng dân quân tự vệ biển, hội nghị lưu ý cấp ủy các phường, xã chú trọng xây dựng đúng, đủ về biên chế tổ chức và khắc phục những hạn chế trong hoạt động do đặc điểm về tổ chức sản xuất đánh bắt phân tán.

Đánh giá những công tác đã làm được của lực lượng vũ trang thị xã trong năm 1987, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh khẳng định: “Ban chỉ huy quân sự thị xã và các xã, phường đã làm tốt công tác tham mưu cho Cấp ủy, Ủy ban và phối hợp với các ban ngành đoàn thể, phát huy được sức mạnh tổng hợp của địa phương, vừa xây dựng lực lượng tại chỗ, vừa hiệp đồng chặt chẽ với lực lượng Công an, Biên phòng... để hoàn thành nhiệm vụ được giao. Công tác giáo dục quốc phòng được triển khai tốt trong nhân dân, học sinh... Công tác tuyển quân tuy không đạt chỉ tiêu nhưng có nhiều cố gắng trong tình hình khó khăn chung. Kiểm tra quản lý quân nhân dự bị động viên bước đầu đi vào nề nếp. Công tác xây dựng dân quân tự vệ được chú trọng và hoạt động có hiệu quả”.

Bước sang năm 1988, tình hình trong và ngoài nước có những diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu và xây dựng của lực lượng vũ trang. Đáng lưu ý là Trung Quốc dùng vũ lực tranh chấp chủ quyền của ta trên quần đảo Trường Sa. Trong nước, các thế lực thù địch chuyển thủ đoạn từ chống phá bằng vũ trang sang kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt, trong đó tập trung phá hoại về đường lối của Đảng và làm dao động niềm tin của nhân dân đối với sự nghiệp cách mạng, gây mâu thuẫn trong nội bộ và chia rẽ lực lượng vũ trang với nhân dân, với Đảng, Nhà nước, chính quyền. Riêng địa bàn thị xã, trước yêu cầu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ngày càng cao và không ngừng gia tăng, đòi hỏi nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng phải được tăng cường cả về con người, tinh thần cảnh giác sẵn sàng chiến đấu và các kế hoạch, biện pháp tác chiến chặt chẽ.

Do vậy, nhiệm vụ trọng tâm của lực lượng vũ trang thị xã trong năm 1988 là tập trung giáo dục, quán triệt và huấn luyện nâng cao ý thức sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang; chủ động, tích cực tham gia cùng lực lượng Công an, Biên phòng và nhân dân địa phương phòng, chống hiệu quả các thủ đoạn tiên hành chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ cơ sở vật chất, tham mưu triển khai và tổ chức thực hiện hoàn thành một số nội dung các mặt công tác, góp phần xây dựng thị xã thành khu vực phòng thủ vững

chắc; tiếp tục xây dựng nâng cao chất lượng tổng hợp của lực lượng vũ trang, nhất là đối với lực lượng dân quân tự vệ và quân dự bị động viên; góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Trên lĩnh vực quốc phòng - an ninh, trong bối cảnh tình hình cả nước và địa phương có những diễn biến phức tạp, Ban chỉ huy quân sự thị xã tham mưu cho Thị ủy, Ủy ban nhân dân thị xã tiến hành 11 đợt hoạt động cao điểm thực hiện Chỉ thị 135/CT-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng. Đi đôi với giải quyết những mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ nhân dân, bằng nhiều biện pháp và có sự phối hợp tốt giữa các lực lượng chức năng nên đã trấn áp được các hoạt động của các phần tử phản động, các loại tội phạm. Tình hình an ninh chính trị trên các vùng, các tuyến cơ bản được giữ vững. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được duy trì và qua vận động có 59 đối tượng ra tự thú. Cùng với những công việc trên, thành phố tổ chức diễn tập phòng thủ, sẵn sàng chiến đấu đạt kết quả. Sau diễn tập, tiếp tục bổ sung phương án phòng thủ cơ bản và bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp, các ngành từ thị xã đến cơ sở phương pháp và nội dung lãnh đạo, chỉ huy tổ chức điều hành lực lượng sẵn sàng chiến đấu theo cơ chế mới.

Thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị và Ban Bí thư về việc rút quân tình nguyện và chuyên gia Việt Nam từ Campuchia về nước, tháng 10/1989, Tỉnh Thuận Hải có 400 cán bộ chiến sỹ, trong đó có 47 cán bộ, chiến sỹ là con em của thị xã Phan Thiết. Cơ quan quân sự thị xã tiếp nhận các quân nhân hoàn thành nhiệm vụ quốc tế về phục viên xuất ngũ chu đáo, tận tình và giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách có liên quan cho anh em. Trong 10 năm (1979-1989), Phan Thiết có hơn 1.400 thanh niên lên đường nhập ngũ làm nhiệm vụ quốc tế trên đất bạn Campuchia. Hoàn thành nhiệm vụ quốc tế, có 107 liệt sỹ hy sinh, 63 thương binh và 956 quân nhân được hưởng chế độ theo Quyết định 62/2011/QĐ TTg của Thủ tướng Chính phủ.

II. THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUÂN SỰ QUỐC PHÒNG, TIẾP TỤC XÂY DỰNG THỂ TRẠN QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN Ở ĐỊA PHƯƠNG

1. Điều chỉnh biên chế tổ chức, thực hiện công tác quân sự địa phương

Sang năm 1990, tình hình thế giới và trong nước có nhiều diễn biến phức tạp. Chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ, phong trào xã hội chủ nghĩa trên thế giới lâm vào thoái trào. Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch đẩy mạnh chống phá các nước xã hội chủ nghĩa còn lại, thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”, gây bạo loạn lật đổ... Trong nước và địa phương, công cuộc đổi mới bước đầu đạt được một số kết quả quan trọng, song vẫn chưa ra khỏi khủng hoảng kinh tế xã hội, đời sống của nhân dân và lực lượng vũ trang còn nhiều khó khăn.

Đối với lực lượng vũ trang Phan Thiết, năm 1990 là năm đầu triển khai các nội dung xây dựng nền quốc phòng toàn dân và tập trung xây dựng khu vực phòng thủ theo Nghị quyết 02/BCT của Bộ Chính trị. Ban chỉ huy quân sự thị xã tham mưu cho Thị ủy và Ủy ban nhân dân thị xã triển khai kế hoạch quán triệt nhiệm vụ trên và xây dựng kế hoạch tổ chức diễn tập.

Về xây dựng lực lượng và củng cố tổ chức, lực lượng tập trung duy trì quân số theo quy định. Đối với dân quân tự vệ, từ khi có Nghị quyết 10/BCT của Bộ Chính trị và Chỉ thị 217/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng, cơ chế quản lý về kinh tế thay đổi, nên việc tổ chức và xây dựng dân quân tự vệ chủ yếu theo hướng nâng cao chất lượng toàn diện và coi trọng công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ. Trên tinh thần đó, thị xã đã chỉ đạo cho các địa phương tiến hành củng cố chất lượng và kịp thời điều chỉnh tổ chức cho phù hợp với tình hình biến động của các đơn vị, cơ sở kinh tế. Kết quả, qua rà soát, các đơn vị đã loại ra khỏi lực lượng 2.926 người không đủ tiêu chuẩn. Đến cuối năm 1990 có 3.904 dân quân tự vệ, đạt 2,47% dân số. Tuy số lượng có giảm nhưng chất lượng tăng lên rõ rệt, trong đó tỉ lệ đảng viên, đoàn viên được nâng lên theo yêu cầu: đảng viên 8%, đoàn viên 28%. Trong năm, theo sự chỉ đạo của Quân khu 5 và của tỉnh, Phan Thiết tổ chức hội thảo về xây dựng và hoạt động của dân quân tự vệ biển tại phường Hưng Long, đạt kết quả tốt.

Trong công tác động viên, thị xã xây dựng hoàn chỉnh kế hoạch động viên và được triển khai đến phường, xã nên công tác động viên đi dần vào nền nếp. Việc đăng ký, quản lý nguồn động viên và sắp xếp tổ chức đạt kết quả tốt. Sĩ quan dự bị tăng 7,5%, hạ sĩ quan dự bị hạng 1 tăng 12,8%, hạ sĩ quan dự bị hạng 2 tăng 4,4% và đăng ký trên 1.000 phương tiện kỹ thuật của nền kinh tế quốc dân sẵn sàng động viên thời chiến. Ngoài ra còn tiến hành huấn luyện lực lượng dự bị động viên theo kế hoạch, chương trình hàng năm, trọng tâm là huấn luyện chuyển binh chủng để đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ. Công tác tuyển quân đạt kết quả khá, đã có 259/215 thanh niên nhập ngũ, đạt 120,5% chỉ tiêu.

Công tác huấn luyện được triển khai ở 100% phường, xã và các cơ quan xí nghiệp với gần 900 dân quân tự vệ tham gia, trong đó mở các lớp bồi dưỡng tập huấn cho cán bộ trung đội, tiểu đội để tiến hành công tác huấn luyện ở cơ sở tốt hơn.

Đi đôi với huấn luyện, lực lượng vũ trang thị xã còn phối hợp với các lực lượng chức năng tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 135/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng. Tổ chức 07 đợt cao điểm truy quét tội phạm trên địa bàn và tuyến ven biển.

Về xây dựng cơ quan, tháng 4/1989, Thiếu tá Nguyễn Hữu Pháp, Trợ lý Ban Kiểm tra - Phòng Chính trị Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, được cấp trên bổ nhiệm giữ chức Phó chỉ huy trưởng về chính trị Ban chỉ huy quân sự Phan Thiết, thay Đại úy

Nguyễn Kỳ Quang chuyển về tỉnh. Tháng 02/1990, Đại úy Nguyễn Thanh Phương thay Đại úy Lê Ngọc Tài làm Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn dự bị Dục Thanh.

Cấp ủy tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập các Nghị quyết của Đảng, nhất là Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI), tạo chuyển biến bước đầu trong nhận thức về sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quần chúng. Qua các đợt sinh hoạt và kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Đảng, hầu hết cán bộ, đảng viên thể hiện bản lĩnh chính trị vững vàng trước diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, giữ được phẩm chất của người đảng viên. Phân loại cuối năm, trong 16 đảng viên có 6 đồng chí loại 1, 10 đồng chí loại 2. Không có đảng viên yếu kém. Chi bộ đạt loại khá.

Năm 1991, trước diễn biến nhanh chóng và phức tạp của tình hình chính trị thế giới, nhất là sau sự kiện các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô sụp đổ, cùng với những vấn đề mới và phức tạp nảy sinh trong thực tế cuộc sống, tư tưởng trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân có phần hoang mang dao động nhất định.

Trước tình hình trên, Cấp ủy, Ban chỉ huy quân sự thị xã có nhiều cố gắng tiếp tục triển khai cuộc vận động xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh và lãnh đạo đơn vị hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị trong hoàn cảnh có nhiều khó khăn thách thức.

Nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên trong thời gian này là Ban chỉ huy quân sự thị xã tiếp tục tham mưu cho Thị ủy tổ chức quán triệt và đề ra các biện pháp triển khai thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh, gắn với đẩy mạnh các phong trào cách mạng của quần chúng.

Được sự chỉ đạo của Tỉnh, Phan Thiết tiếp tục hoàn chỉnh kế hoạch A (Kế hoạch phòng thủ cơ bản) và phối hợp với Công an xây dựng kế hoạch A2 (kế hoạch phòng chống bạo loạn). Cùng với nhiệm vụ trên, Ban chỉ huy quân sự thị xã tham mưu cho Thị ủy chỉ đạo các ban ngành xây dựng các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố quốc phòng, từng bước xây dựng vững chắc thể trận quốc phòng toàn dân và thể trận an ninh nhân dân.

Quán triệt tư tưởng chỉ đạo “Phát huy cao độ tinh thần độc lập tự chủ, tự lực tự cường” và vững vàng về chính trị trong mọi tình huống, Ban chỉ huy quân sự Phan Thiết tập trung xây dựng và nâng cao chất lượng chiến đấu của lực lượng vũ trang thị xã.

Về biên chế tổ chức, thị xã thực hiện đúng quy định quân số của Quân khu. Quân dự bị động viên được phúc tra, kiểm tra theo kế hoạch, nhất là đối với sĩ quan dự bị được đăng ký, quản lý tốt hơn. Tiếp nhận khung dự bị động viên và nguồn dự

bị Trung đoàn 812 của Tỉnh bàn giao cho thị xã. Tiếp tục củng cố dân quân ở các xã Phong Năm, Tiến Lợi, các phường Phú Thủy, Đức Long, Thanh Hải. Hoàn thành tổng kiểm tra thu hồi vũ khí, chất nổ trên địa bàn. Tập huấn công tác chính sách và thành lập Tổ công tác giải quyết tồn đọng chính sách khen thưởng, đổi bằng huân, huy chương ở các phường, xã; đồng thời triển khai thực hiện các chính sách hậu phương quân đội và đẩy mạnh các hoạt động đền ơn đáp nghĩa tiến tới tổ chức kỷ niệm 45 năm ngày Thương binh liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/1992).

Trong xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, thực hiện Chỉ thị 55/BBT của Ban Bí thư và Nghị quyết 29/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng về xây dựng lực lượng dân quân tự vệ trong tình hình mới, thị xã xây dựng kế hoạch phát triển lực lượng từ 2,5 đến 3% dân số, tự vệ cơ quan từ 15 đến 20% cán bộ nhân viên, biên chế chủ yếu là tiểu đội, trung đội. Thị xã xây dựng 1 đại đội cơ động và mỗi phường, xã 1 trung đội cơ động. Hình thành một số binh chủng như pháo cao xạ, công binh, trinh sát, cứu thương..., Kết quả năm 1991 xây dựng được 3.839 dân quân tự vệ, đạt 2,44% dân số.

Trong công tác động viên, thị xã xây dựng kế hoạch động viên từ năm 1991 đến năm 1995 và hoàn thành vào quý II năm 1991. Theo kế hoạch, khi có tình huống chiến tranh, thị xã động viên từ một đại đội đến một tiểu đoàn. Kế hoạch bao gồm cơ sở vật chất, nhân lực, phương tiện và sở chỉ huy. Tuyển quân năm 1991 có 231/217 thanh niên nhập ngũ, đạt 106,5 chỉ tiêu%.

Về huấn luyện, năm 1991 có 396 dân quân tự vệ tham gia huấn luyện theo chương trình, bảo đảm tính thiết thực, vững chắc, phù hợp với đối tượng tác chiến và địa hình trong khu vực phòng thủ. Sau huấn luyện, thị xã tuyển chọn 15 vận động viên tham gia hội thao cấp Tỉnh và Quân khu. Tiến đến kỷ niệm 47 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9 (1945-1992), được sự chỉ đạo của Bộ chỉ huy quân sự Tỉnh và Thị ủy, Ban chỉ huy quân sự thị xã tổ chức sưu tầm, biên soạn và hội thảo một số trận đánh có hiệu suất chiến đấu cao trong 30 năm chiến tranh giải phóng để xuất bản tập sách "*Phan Thiết những trận đánh tiêu biểu 1945 - 1975*" nhằm phục vụ nhiệm vụ xây dựng, huấn luyện cho lực lượng vũ trang và giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ thị xã.

Về công tác Đảng, công tác chính trị, tháng 3/1991, Chi bộ cơ quan quân sự thị xã tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 1991-1993 (vòng 1), góp ý dự thảo văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII, dự thảo văn kiện Đại hội cấp tỉnh và thị xã. Tháng 10/1991, chi bộ tổ chức Đại hội (vòng 2), bầu cấp ủy gồm 05 ủy viên. Đồng chí Nguyễn Hữu Pháp, Phó chỉ huy trưởng về chính trị, được bầu làm Bí thư; Đồng chí Lê Thanh Ngọc, Chỉ huy trưởng, làm Phó bí thư. Sau đại hội, biên chế tổ chức duy trì ổn định, chi bộ tập trung lãnh đạo, tổ chức quán triệt thực hiện Nghị quyết Đại

hội Đảng toàn quốc lần thứ VII và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, đẩy mạnh giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, kịp thời phát hiện và đấu tranh phản bác những quan điểm tư tưởng sai trái về đa nguyên, đa đảng và dân chủ không giới hạn. Tuy nhiên, một số ít đảng viên do hoàn cảnh gia đình khó khăn, thiếu an tâm tư tưởng, làm việc cảm chừng, tính tổ chức kỷ luật không cao...chi bộ phải nhắc nhở, góp ý nhiều lần.

Đối với Ban cán sự Đảng quân sự thị xã, sau Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ VI nhiệm kỳ 1991-1992, đồng chí Nguyễn Bá Đa được bầu làm Bí thư Thị ủy kiêm Bí thư Ban cán sự, Đồng chí Lê Thanh Ngọc, ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy, chỉ huy trưởng quân sự thị xã, giữ chức Phó bí thư.

2. Tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc.

Năm 1986 tình hình quốc tế diễn biến phức tạp. Chủ nghĩa xã hội lâm vào thế thoái trào. Các thế lực phản động điên cuồng phản kích chủ nghĩa xã hội và phong trào cách mạng. Chúng đề ra mục tiêu xóa bỏ chủ nghĩa xã hội trên thế giới trước năm 2000. Đối với Việt Nam, các thế lực đòi đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập, mở chiến dịch “Chuyển lửa về quê nhà”, bao vây, cô lập hòng làm suy yếu Việt Nam, chúng thực hiện “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ, nhằm ép ta đi theo quỹ đạo của chúng.

Phát huy những thành tích đã đạt được, khắc phục những tồn tại thiếu sót và đưa công tác quân sự địa phương, xây dựng thế trận phòng thủ lên một bước mới, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân sự tỉnh đề ra cho lực lượng vũ trang từ năm 1986 đến năm 1988 và các năm tiếp theo những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quốc phòng. Tập trung là, quán triệt sâu sắc hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đẩy mạnh xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh và tăng cường phòng thủ vững chắc tuyến ven biển và đảo Phú Quý.

Trong đó thực hiện cho được phát triển kinh tế kết hợp với củng cố quốc phòng, xây dựng huyện thành pháo đài quân sự, tỉnh thành đơn vị chiến lược quốc phòng đủ sức bám trụ kiên cường, đánh địch trong mọi tình huống. Để làm được việc đó, trước hết phải xây dựng tiềm lực quốc phòng ở mỗi địa phương cũng như trong toàn tỉnh. Ngoài ra trong các năm tiếp theo phải hoàn thành các kế hoạch phòng thủ dân sự, kế hoạch chuyển địa phương từ thời bình sang thời chiến và kế hoạch năm đầu của chiến tranh từ tỉnh đến cơ sở.

Thực hiện phương hướng nhiệm vụ trên, trong hai năm 1986-1987, công tác quân sự, quốc phòng địa phương và xây dựng thế trận phòng thủ ở Phan Thiết đã đạt được những kết quả khả quan.

Được sự chỉ đạo của Tỉnh, thị xã hoàn thành các kế hoạch theo yêu cầu. Nhờ tập trung triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ nên thế trận và khả năng phòng thủ của Phan Thiết được tăng cường thêm một bước. Nhất là việc xây dựng thực lực chính trị, xây dựng lực lượng, xây dựng công sự trận địa phòng ngự, bổ sung các loại hỏa lực, xây dựng đường cơ động và củng cố hệ thống thông tin liên lạc...được chú trọng và đầu tư đúng mức.

Trên tuyến ven biển và nội địa, thị xã đã bổ sung khá hoàn chỉnh phương án tác chiến phòng thủ cơ bản, hiệp đồng tác chiến giữa các lực lượng đứng chân trên địa bàn; đồng thời tiếp tục củng cố và nâng cấp các tuyến đường lương dụng kết hợp cơ động chiến đấu với phát triển kinh tế, như liên tỉnh lộ 8 (quốc lộ 28 ngày nay), tuyến Phan Thiết - Mũi né, Phan Thiết - Tiên Thành...Ngoài ra, thị xã trồng hơn 10 ngàn cây quốc phòng trên trục lộ giao thông và 12 ha cây phòng hộ ven biển.

Các phường, xã và các địa bàn xung yếu đều được củng cố xây dựng và đẩy mạnh công tác phát động quần chúng, giáo dục quốc phòng toàn dân, xây dựng cho nhân dân nâng cao ý thức trong xây dựng làng xã chiến đấu, bảo vệ các mục tiêu quan trọng.

Kết quả của công tác quốc phòng đã hỗ trợ tích cực cho sự phát triển kinh tế, xã hội của thị xã. Đặc biệt, quán triệt tư duy, quan điểm đổi mới của Đại hội VI, việc đổi mới quản lý kinh tế xã hội nhằm giải phóng mọi năng lực sản xuất, phát huy sức mạnh tổng hợp của nền kinh tế nhiều thành phần, từng bước đi vào cuộc sống và thúc đẩy tính năng động, sáng tạo của cơ sở, tạo ra những nhân tố mới; góp phần phát triển kinh tế-xã hội và củng cố thêm tiềm lực quốc phòng trên địa bàn thị xã.

Đầu năm 1988, Thường vụ Tỉnh ủy triển khai học tập, quán triệt Nghị quyết 02/BCT của Bộ Chính trị, Chỉ thị 20/BBT của Ban Bí thư và Chỉ thị 56/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng về xây dựng tỉnh, thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc và chống “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ. Sau đó, tháng 3/1988, Thường vụ Tỉnh ủy ra Nghị quyết 05/NQ-TU về xây dựng tỉnh, huyện thành khu vực phòng thủ vững chắc và Nghị quyết về nhiệm vụ quân sự của tỉnh 03 năm 1988, 1989, 1990.

Quán triệt các nghị quyết của Tỉnh ủy, Thị ủy Phan Thiết ra nghị quyết về nhiệm vụ quân sự 03 năm và xây dựng thị xã thành khu vực phòng thủ vững chắc, đồng thời tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện.

Đi đôi với việc quán triệt và tổ chức thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, được sự chỉ đạo của Bộ chỉ huy Quân sự Tỉnh, Ban chỉ huy Quân sự Thị xã

Phan Thiết xây dựng hoàn chỉnh kế hoạch tác chiến phòng thủ và đến đầu năm 1990, kế hoạch chống bạo loạn của thị xã cũng đã hoàn thành.

Kết quả thực hiện Nghị quyết về nhiệm vụ quân sự 03 năm và Nghị quyết về xây dựng thị xã thành khu vực phòng thủ vững chắc thể hiện qua các mặt:

Về chính trị, đến hết quý II năm 1989, tiến hành mở ba lớp quán triệt, học tập cho hơn 150 lượt cán bộ đầu ngành của thị xã và cán bộ chủ chốt cấp xã, phường, đã chuyển một bước cơ bản nâng tầm nhìn và nhận thức của cán bộ và nhân dân về nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, nhất là nắm chắc hơn về hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Từ đó các phong trào “Quốc phòng toàn dân”, “Vi an ninh Tổ quốc”, “Trồng cây quốc phòng”, “Học tập và thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự”, “Ủng hộ cán bộ chiến sỹ đảo Trường Sa”... được các tầng lớp nhân dân hưởng ứng sôi nổi.

Về công tác tổ chức, từ tháng 10/1988, lực lượng vũ trang địa phương từ tỉnh đến cơ sở thực hiện vận hành cơ chế mới trong hoạt động và tác chiến khu vực phòng thủ theo tinh thần Nghị quyết 02-NQ/TW của Bộ Chính trị và các Hướng dẫn của cấp trên.

Cụ thể, cấp ủy Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, cơ quan quân sự làm tham mưu, chỉ huy trưởng quân sự chỉ huy thống nhất các lực lượng vũ trang. Theo cơ chế đó, Ban cán sự Đảng quân sự thị xã gồm 05 đồng chí, do đồng chí Trần Huy Thuyết, Bí thư Thị ủy kiêm Bí thư, đồng chí Lê Thanh Ngọc, Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy, Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự thị xã, làm Phó bí thư.

Về xây dựng công trình phòng thủ, thị xã đã hoàn thành kế hoạch đã được tỉnh phê duyệt, bảo đảm doanh trại, điều kiện ăn ở, sinh hoạt và chiến đấu cho các đơn vị. Tuyến ven biển được khảo sát và xây dựng một số hầm hào, công sự chiến đấu hình thành điểm tựa, cụm điểm tựa trên những địa bàn trọng yếu, tạo thế phòng thủ liên hoàn từ Mũi Né đến Tiến Thành, bảo đảm sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống.

Về xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân, cùng với việc xây dựng thế trận lòng dân, theo chỉ đạo của Tỉnh, thị xã cùng với các huyện tiếp tục tu sửa các tuyến đường quan trọng, làm mới hàng trăm cầu cống lớn nhỏ và tiếp tục trồng cây quốc phòng trên các tuyến đường liên huyện, ven biển, đất trồng, đồi trọc.....

Ngoài ra, việc xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật tại chỗ bảo đảm cho năm đầu chiến tranh cũng được tiến hành khá chu đáo. Thị xã mở các lớp tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ các cấp về kế hoạch phối hợp kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế. Trên cơ sở đó, Phan Thiết đã xác định được các đơn vị hậu cứ, khu vực sơ tán, cơ sở kinh tế và sơ tán nhân dân. Các ban ngành của thị xã đều xây dựng được kế hoạch phát

triển kinh tế thời chiến và kế hoạch năm đầu của chiến tranh. Ủy ban nhân dân thị xã được sự tham mưu của cơ quan Quân sự thị xã hoàn thành kế hoạch bảo đảm các mặt lương thực, thực phẩm, y tế, vật tư, giao thông vận tải, công nghiệp... phục vụ cho chiến đấu và đời sống nhân dân trong năm đầu xảy ra chiến sự.

Về kinh tế - xã hội, đây là một nội dung được xác định rất quan trọng, là nền tảng tạo ra cơ sở vật chất để xây dựng tiềm lực quốc phòng trong khu vực phòng thủ vững chắc của thị xã. Từ các chính sách đổi mới của Đảng và Nhà nước, các thành phần kinh tế có sự đóng góp đáng kể vào sự phát triển kinh tế của địa phương. Với cơ cấu kinh tế theo hướng Nư - Công - Nông nghiệp - Dịch vụ, thị xã tập trung đẩy mạnh mở rộng ngành nghề, phát triển sản xuất, giải quyết việc làm, ổn định đời sống nhân dân, từng bước xây dựng Phan Thiết xứng đáng vị trí trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của tỉnh.

Thực hiện chủ trương trên, tuy trong điều kiện còn khó khăn chung, nhưng trên mỗi lĩnh vực, mỗi mục tiêu thị xã đều cơ bản đạt được kết quả, tiến bộ. Đáng kể là sản xuất bắt đầu mở ra trên một số mặt, có thêm 20 mặt hàng mới phục vụ sản xuất, tiêu dùng và xuất khẩu; tiếp tục thu hút giải quyết việc làm cho 7.200 lao động. Ba chương trình kinh tế lớn: lương thực, thực phẩm và hàng tiêu dùng đều được khuyến khích phát triển. Việc kéo đường điện hạ thế 110 kv từ Phan Rang - Tháp Chàm về Phan Thiết thực hiện trong hai năm 1987 - 1988 đã mang lại hiệu quả thiết thực, khắc phục được tình trạng thiếu điện trước đây. Lượng thuyền và xuồng chèo thúng chai ngành thủy sản đã tăng từ 2.218 chiếc lên 2.672 chiếc; sản lượng khai thác đánh bắt tăng hàng năm trên 10%.

Các hoạt động văn hóa, xã hội, giáo dục được tập trung chỉ đạo. Trong đó, phong trào đền ơn đáp nghĩa được triển khai rộng khắp. Việc tổ chức kết nghĩa giữa các thân nhân liệt sĩ neo đơn với các công ty, xí nghiệp, đơn vị kinh doanh... bước đầu hoạt động có kết quả. Số lao động được giải quyết việc làm trong năm 1986 và năm 1987 có hơn 15.000 người, tăng 88% so với năm 1985.

Mặt trận và các đoàn thể xã hội có nhiều cố gắng trong đổi mới phương thức hoạt động, từng bước thể hiện rõ hơn vai trò nòng cốt trong công tác vận động quần chúng thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng. Công tác tuyên truyền giáo dục được đẩy mạnh. Các phong trào hành động cách mạng thu hút được đông đảo quần chúng tham gia và đạt kết quả khá tốt như phong trào mua “Công trái xây dựng Tổ quốc”, “Hướng về Trường Sa thân yêu”, “Ủng hộ đường dây điện 110 KV”, “Thanh niên tình nguyện lên đường nhập ngũ”....

Tuy nhiên, việc triển khai phát triển kinh tế - xã hội gắn kết với củng cố quốc phòng những năm đầu của công cuộc đổi mới của Đảng cũng bộc lộ nhiều yếu kém. Sản xuất bung ra còn mang tính tự phát, năng suất, chất lượng và hiệu quả còn thấp.

Cơ chế quản lý và chính sách không đồng bộ. Sản xuất tiểu thủ công nghiệp vẫn còn lúng túng, bị động. Nông nghiệp tuy có phát triển nhưng chưa vững chắc. Rừng trồng mới tuy có tăng thêm nhưng tỷ lệ cây sống còn thấp; công tác quản lý, bảo vệ rừng chưa chặt chẽ nên hiệu quả không cao. Hoạt động của thành phần kinh tế quốc doanh và tập thể quyền tự chủ trong sản xuất kinh doanh chưa thật sự ổn định. Các hợp tác xã nhất là nghề cá, gặp nhiều lúng túng về mô hình tổ chức quản lý nên nhìn chung hiệu quả hạn chế.

Trên lĩnh vực xã hội, tồn tại nhiều vấn đề khá gay gắt, còn trên 1,5 vạn người chưa có công ăn việc làm nhưng chưa có biện pháp tháo gỡ. Đời sống văn hóa, công tác giáo dục chuyên chậm, người mù chữ và tái mù còn nhiều. Đường sá, cống rãnh nhiều nơi tiếp tục xuống cấp khá nghiêm trọng. Vệ sinh môi trường còn ô nhiễm. Việc thực hiện các chế độ chính sách đối với người có công có lúc còn thụ động. Quyền làm chủ tập thể của nhân dân ở một số nơi còn vi phạm.

Công tác bảo vệ an ninh trật tự còn một số mặt yếu kém. Trong nội bộ và nhân dân một bộ phận mất cảnh giác trước các hoạt động phá hoại nhiều mặt của địch. Trật tự xã hội từng nơi, từng lúc có chiều hướng diễn biến phức tạp. Lực lượng dân quân tự vệ tuy thường xuyên được củng cố, nhưng trình độ giác ngộ, tinh thần trách nhiệm trong một bộ phận còn hạn chế. Sự chuyển biến trong hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể chưa đều, chất lượng đoàn viên, hội viên chưa cao. Đội ngũ cán bộ vừa thiếu, vừa thừa; công tác đào tạo, bồi dưỡng chưa được quan tâm đúng mức. Những tồn tại, khuyết điểm trên đây đã phần nào làm hạn chế đến kết quả xây dựng tiềm lực và thế trận quốc phòng trong khu vực phòng thủ của thị xã.

Nhằm đánh giá kết quả của việc xây dựng khu vực phòng thủ của tỉnh, đầu năm 1990, Bộ Tư lệnh Quân khu 5 ra chỉ lệnh về diễn tập “PT- 90” (diễn tập phương án tác chiến trong khu vực phòng thủ tỉnh năm 1990) trên phạm vi toàn tỉnh Thuận Hải.

Thực hiện chỉ lệnh của Tư lệnh Quân khu, Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh đã tham mưu cho Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị 70-CT/TU về lãnh đạo cuộc diễn tập. Sau hai ngày 18 và 19/4 tập thử ở thị xã Phan Thiết cho cán bộ toàn tỉnh tham quan rút kinh nghiệm, cuộc diễn tập “PT-90” chính thức bắt đầu vào ngày 15/5/1990 trên toàn địa bàn tỉnh Thuận Hải. Thành phần tham dự gồm Bí thư, Chủ tịch, các ban ngành, đoàn thể từ tỉnh đến các huyện, thị, phường, xã. Lực lượng thực binh chủ yếu là quân nhân và các đơn vị dự bị động viên gồm Tiểu đoàn 1/Trung đoàn 812, Tiểu đoàn 430/Hàm Thuận Bắc và Tiểu đoàn Dục Thanh/Phan Thiết.

Cuộc diễn tập, được Trung tướng Phan Hoan, Tư lệnh Quân khu 5 nhận xét: “... *Kết quả đạt được qua diễn tập “PT-90” ở tỉnh Thuận Hải là những vấn đề cơ bản, thiết thực, đúng trọng tâm, đạt được mục đích yêu cầu đề ra. Ý nghĩa của kết quả đạt được đó là: qua diễn tập các cấp, các ngành, từ tỉnh đến cơ sở đã quán triệt sâu hơn Nghị quyết*

02 của Bộ Chính trị về nhiệm vụ quốc phòng, bước đầu đã vận dụng cụ thể vào tình hình thực tiễn của địa phương trong phương án đối phó với tình huống chiến tranh phá hoại toàn diện ở mức độ cao, sát hợp với nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu trước mắt của tỉnh; đồng thời nhận rõ được chỗ mạnh, chỗ yếu của mình để tiếp tục hoàn chỉnh hệ thống phòng thủ cơ bản của địa phương....”

Trong cuộc diễn tập lần này, cùng với việc tham gia diễn tập với tỉnh, Phan Thiết tổ chức thành công đợt diễn tập thực nghiệm trong phạm vi của mình từ cuối năm 1990 đến cả năm 1991. Trên cơ sở những bài học kinh nghiệm rút ra qua diễn tập “PT-90”, Ban chỉ huy quân sự thị xã đã tham mưu cho Thị ủy, Ủy ban nhân dân thị xã tập trung chỉ đạo cho các cơ quan, đơn vị, địa phương khắc phục những tồn tại, thiếu sót, đẩy mạnh công tác quân sự địa phương và xây dựng khu vực phòng thủ lên một bước mới.

Nhìn chung từ năm 1985 đến năm 1991, mặc dù gặp những khó khăn nhất định, nhưng dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Bộ chỉ huy Quân sự Tỉnh và Thị ủy, cùng với sự giúp đỡ của các cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ, các ban ngành chức năng của tỉnh và thị xã, lực lượng vũ trang Phan Thiết vừa kiện toàn tổ chức biên chế vừa nỗ lực hoàn thành những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quân sự quốc phòng địa phương. Trong đó, nổi rõ là đã tham mưu cho Thị ủy, Ủy ban nhân dân thị xã thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược, gắn các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội với củng cố nền quốc phòng toàn dân. Các đợt diễn tập tiến hành có kết quả, lực lượng dân quân tự vệ phát triển cả về số lượng và chất lượng, được bố trí đều khắp trên các địa bàn, tỉ lệ lực lượng đạt chỉ tiêu. Quân dự bị được quản lý tốt hơn, công tác huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu được duy trì, nội dung từng bước có cải tiến, bảo đảm quân số tham gia. Công tác gọi công dân nhập ngũ hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu. Công tác đảng, công tác chính trị luôn được tăng cường và thực hiện có hiệu quả, nhất là công tác xây dựng đảng, công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đồng thời giải quyết kịp thời các chính sách hậu phương quân đội.

Với thành tích đóng góp gần 20 năm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, lực lượng vũ trang Phan Thiết vinh dự được Nhà nước tặng thưởng 01 Huân chương Quân công hạng Nhất, hai Huân chương chiến công hạng Nhất, hạng Ba và nhiều phần thưởng cao quý khác.

Chương sáu
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUỐC PHÒNG ĐỊA PHƯƠNG VÀ
XÂY DỰNG ĐƠN VỊ VỮNG MẠNH TOÀN DIỆN
(1992 – 2000)

I. SẮP XẾP TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ THỊ XÃ, THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HUẤN LUYỆN SẴN SÀNG CHIẾN ĐẤU VÀ THAM MƯU THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUÂN SỰ, QUỐC PHÒNG

1. Cơ quan quân sự thị xã Phan Thiết được củng cố, tổ chức biên chế

Ngày 26.12.1991 kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa VIII ban hành Nghị quyết chia tỉnh Thuận Hải thành hai tỉnh Bình Thuận và Ninh Thuận.

Tỉnh Bình Thuận chính thức tái lập vào ngày 26.4.1992, Bộ Quốc phòng, Quân khu 5 ra quyết định thành lập Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận và Ban chỉ huy quân sự 9 huyện, thị cùng các đơn vị tập trung của tỉnh. Theo quyết định của Bộ Quốc phòng, Đại tá Nguyễn Thành Tâm làm Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy quân sự tỉnh; Thượng tá Trần Xuân Đạt làm Phó chỉ huy trưởng về Chính trị. Thường vụ Tỉnh ủy lâm thời ra quyết định thành lập tổ chức Đảng trong lực lượng vũ trang tỉnh, chỉ định Đảng ủy Quân sự tỉnh và chuẩn y Ban cán sự quân sự các huyện, thị thuộc tỉnh. Các đồng chí: Đại tá Nguyễn Thành Tâm, Thượng tá Trần Xuân Đạt làm phó Bí thư Đảng ủy Quân sự tỉnh, Trung tá Nguyễn Văn Mạnh, Trung tá Nguyễn Văn Chiến làm ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy quân sự tỉnh.

Đối với Ban chỉ huy quân sự thị xã Phan Thiết được sắp xếp như sau: Chỉ huy trưởng Trung tá Lê Thanh Ngọc, ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy (khóa VI); Phó chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng Thiếu tá Bùi Thanh Mâu; Phó Chỉ huy trưởng về Chính trị, Thiếu tá Nguyễn Hữu Pháp, ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ thị xã (khóa VI); Phó Chỉ huy trưởng - Động viên tuyển quân Đại úy Lê Ngọc Tài và biên chế 2 Ban (Tham mưu, Chính trị). Tương ứng với tổ chức chỉ huy, cơ quan quân sự thị xã có Ban cán sự Đảng và 1 chi bộ với 13 đảng viên. Đến tháng 11.1993 đồng chí Bùi Thanh Mâu nghỉ hưu, đồng chí Lê Ngọc Tài kiêm Tham mưu trưởng.

Tại thời điểm này, ở cơ sở có 15 phường, xã đội, được biên chế từ 1 tiểu đội đến 1 trung đội dân quân cơ động, từ 1 tổ đến 1 tiểu đội thông tin - trinh sát, xây dựng lực lượng dân quân đạt tỉ lệ đạt 2% so với dân số. Có 10/15 đồng chí Chỉ huy trưởng quân sự phường, xã là đảng viên.

Bước sang năm 1994, lực lượng vũ trang thị xã triển khai thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng trong bối cảnh tình hình thế giới, khu vực và trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp và đã tác động không nhỏ đến cán bộ, chiến sĩ của lực lượng

vũ trang thị xã; trong khi đó Thị xã là một trong những địa bàn trọng điểm chống phá của các thế lực thù địch. Một số phần tử đội lốt tôn giáo lợi dụng sơ hở của ta lôi kéo, kích động, chia rẽ mối đoàn kết giữa Đảng, chính quyền và nhân dân, chờ thời cơ gây mất ổn định chính trị. Trên biển, hoạt động xâm nhập lãnh hải bất hợp pháp của tàu thuyền nước ngoài ngày càng gia tăng.

Về công tác tổ chức, đồng chí Lê Thanh Ngọc được điều động về tỉnh, đồng chí Thiếu tá Đặng Duy Thông giữ chức Chỉ huy trưởng và được bầu bổ sung vào Ban Thường vụ Thị ủy khóa VI, nhiệm kỳ 1991-1995. Về thực hiện cơ chế lãnh đạo theo Quy định 72/QĐ-TW ngày 19.7.1993 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Đảng ủy quân sự cũng được thành lập thay cho Ban cán sự trước đây. Đảng bộ quân sự tiến hành Đại hội nhiệm kỳ VI (1993-1995).

Thực hiện theo Quyết định số 89/QĐ-TV ngày 22.3.1994 của Ban Thường vụ Thị ủy chuẩn y kết quả bầu cử của Đảng bộ quân sự thị xã gồm có: đồng chí Huỳnh Văn Tí, Bí thư Thị ủy kiêm Bí thư Đảng ủy quân sự; đồng chí Nguyễn Hữu Pháp, Phó Chỉ huy trưởng về Chính trị, Phó Bí thư; đồng chí Đặng Duy Thông, Chỉ huy trưởng, đảng ủy viên; đồng chí Lê Ngọc Tài, Phó Chỉ huy trưởng Động viên - Tuyển quân, đảng ủy viên làm Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy; đồng chí Giang Hồng Linh, Chủ tịch Ủy ban Nhân thị xã, đảng ủy viên. Đảng bộ có 13 đảng viên, thành lập 2 chi bộ.

Ở cơ sở phường xã, 100% bí thư cấp ủy làm Chính trị viên phường, xã đội; có 10/15 phường xã đội trưởng là đảng viên; có 3 chi bộ quân sự được thành lập (Phú Thủy, Phú Trinh, Đức Nghĩa). Nhiều phường, xã đã vận động nhân dân đóng góp, ủng hộ vật chất, tài chính để nuôi dưỡng lực lượng dân quân trực sẵn sàng chiến đấu tại địa phương. Đến cuối năm 1994 có 4/15 phường xã được trang bị đồng phục và phù hiệu cho dân quân khi làm nhiệm vụ.

Bước sang năm 1995, để tổ chức lãnh đạo, thực hiện tốt nhiệm vụ theo chỉ đạo của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; lực lượng vũ trang thị xã tiếp tục được kiện toàn biên chế, tổ chức, xây dựng đơn vị phù hợp với yêu cầu xây dựng khu vực phòng thủ của thị xã. Trong công tác xây dựng kế hoạch phòng thủ, Ban Chỉ huy quân sự thị xã đã hoàn thành kế hoạch tác chiến phòng thủ và kế hoạch sẵn sàng chiến đấu theo đúng ý định quyết tâm chiến đấu của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh.

Cùng thời gian này, Ban Chỉ huy quân sự Thị xã tham mưu cho Ban Thường vụ Thị ủy, đồng thời phối hợp với cấp ủy các phường, xã bố trí được 12/15 phường, xã đội trưởng là đảng viên, trong đó có 9/15 là cấp ủy viên cùng cấp và 4/15 phường, xã đội có chi bộ quân sự (Mũi Né) ở các phường xã có Đảng ủy.

Tháng 02/1996, Đại hội Đảng bộ quân sự thị xã lần thứ VII (nhiệm kỳ 1996 - 1998) được tổ chức. Đại hội đã đánh giá: trong nhiệm kỳ VI (1993 - 1995), Đảng bộ quân sự thị xã Phan Thiết đã tập trung lãnh đạo, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, ý thức sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang thị xã, chỉ đạo sâu sát, kịp thời các hoạt động của lực lượng vũ trang, bảo đảm an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị xã. Làm tốt công tác tham mưu cho Cấp ủy, Ủy ban nhân dân thị xã lãnh đạo, chỉ đạo phường, xã tiến hành diễn tập kế hoạch A2 theo chỉ đạo của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh. Chú trọng lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng lực lượng vũ trang thị xã cả về chính trị tư tưởng và tổ chức... cũng như lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị dân chính đảng làm tốt các mặt công tác khác để hỗ trợ cho lực lượng vũ trang. Đại hội bầu ra ban chấp hành gồm 5 đồng chí, do đồng chí Huỳnh Văn Tí, Bí thư Thị ủy kiêm Bí thư Đảng ủy quân sự, đồng chí Nguyễn Hữu Pháp, Phó Bí thư; đồng chí Nguyễn Văn thu, Chủ tịch UBND thị xã; đồng chí Đặng Duy Thông và đồng chí Lê Kìa là đảng ủy viên.

Về tổ chức chỉ huy, Ban chỉ huy quân sự thị xã gồm: Trung tá Đặng Duy Thông, Chỉ huy trưởng, Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy, khóa VII và Trung tá Nguyễn Hữu Pháp, Phó chỉ huy trưởng về Chính trị, ủy viên Ban chấp hành đảng bộ thị xã, Khóa VII, nhiệm kỳ 1996-2000; các đồng chí: Thiếu tá Lê Ngọc Tài, Phó chỉ huy trưởng Động viên – tuyển quân kiêm Tham mưu trưởng ; đồng chí Trung tá Lê Kìa, Phó Chỉ huy trưởng.

Sang năm 1997, Ban chỉ huy được củng cố, điều chỉnh. Trung tá Đặng Duy Thông tiếp tục giữ chức Chỉ huy trưởng; Trung tá Nguyễn Minh Hoàng giữ chức Phó Chỉ huy trưởng – Tham mưu trưởng; Trung tá Nguyễn Hữu Pháp, Thiếu tá Lê Ngọc Tài vẫn ở cương vị cũ và đồng chí Tài bàn giao vị trí Tham mưu trưởng cho đồng chí Nguyễn Minh Hoàng; đồng chí Lê Kìa về lại Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh nhận công tác.

Ban chỉ huy quân sự thị xã xác định nhiệm vụ trọng tâm năm 1997 là: “Tập trung xây dựng, lãnh đạo lực lượng vũ trang thị xã theo hướng cách mạng, chính quy, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên có số lượng phù hợp, có chất lượng cao, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chiến đấu, phục vụ chiến đấu, hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ trên giao. Lấy xây dựng chính trị là trọng tâm để làm cơ sở, thường xuyên kiểm tra, củng cố, duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, bổ sung phương án chiến đấu cho phù hợp với tình hình địa phương. Thực hành diễn tập chiến đấu trị an cho 1/3 số phường, xã trong kế hoạch diễn tập phòng thủ chung của thị xã. Chủ động xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai, bão lũ, tham mưu cho Thị ủy lãnh đạo và phối hợp tổ chức diễn tập thực nghiệm và sẵn sàng cứu hộ, cứu nạn khi có tình huống xảy ra.

Trong hơn 2 năm thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ quân sự thị xã lần thứ VII, lực lượng vũ trang thị xã đã đoàn kết nhất trí, phấn đấu vươn lên về mọi mặt, ra sức xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, lãnh đạo lực lượng vũ trang thị xã hoàn thành nhiệm vụ được giao. Đảng ủy, Ban Chỉ huy quân sự thị xã đã phát huy tốt vai trò làm tham mưu cho Thị ủy, Ủy ban nhân dân thị xã trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng giữ vững ổn định chính trị trên địa bàn. Tích cực, chủ động trong công tác tham mưu xây dựng, củng cố, phát triển hoạt động của lực lượng dân quân tự vệ, quản lý huấn luyện lực lượng dự bị động viên .v.v...; Quan hệ gắn bó với các ban, ngành, đoàn thể thực hiện công tác quốc phòng, quân sự địa phương. Công tác xây dựng Đảng bộ quân sự đã bám sát Nghị quyết Đảng bộ thị xã về nhiệm vụ chính trị của địa phương, lãnh đạo lực lượng vũ trang tổ chức thực hiện hoàn thành và đạt được nhiều kết quả thiết thực, hiệu quả.

Xác định nội dung phương hướng Đại hội Đảng bộ quân sự thị xã lần thứ VIII, nhiệm kỳ 1998 – 2000, đã đề ra là: tập trung nâng cao chất lượng công tác tham mưu về thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương, sức mạnh của nền quốc phòng toàn dân và chất lượng tổng hợp của lực lượng vũ trang; Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng khác, phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; Sẵn sàng đối phó có hiệu quả với các tình huống cao hơn. Đề cao cảnh giác cách mạng, tăng cường sự đoàn kết nhất trí và tinh thần khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.

Nhiệm kỳ 1998 - 2000 đã bầu ra Ban chấp hành Đảng bộ gồm 5 đồng chí, Đồng chí Huỳnh Văn Tí, Bí thư Thị ủy tiếp tục kiêm Bí thư Đảng ủy quân sự Thị xã, đồng chí Nguyễn Hữu Pháp, Phó Chỉ trưởng về chính trị là Phó Bí thư và đồng chí Nguyễn Văn Thu, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thị xã, đồng chí Đặng Duy Thông, Chỉ huy trưởng; đồng chí Nguyễn Minh Hoàng, Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng, là đảng ủy viên.

Đến cuối năm 1999, theo yêu cầu nhiệm vụ của tỉnh, Trung tá Nguyễn Minh Hoàng, được cấp trên bổ nhiệm chức vụ Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự thành phố thay Thượng tá Đặng Duy Thông nghỉ hưu; Trung tá Lê Ngọc Tài giữ chức Phó Chỉ trưởng - Tham mưu trưởng; Bộ chỉ huy quân sự tỉnh điều động Trung tá Bùi Tấn Khoan, giữ chức Phó Chỉ huy trưởng Động viên - Tuyển quân; Trung tá Trần Văn Thanh giữ chức Phó Chỉ huy trưởng về chính trị thay Thượng tá Nguyễn Hữu Pháp, về nhận công tác ở tỉnh và đồng chí Thanh được chỉ định giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy quân sự thị xã nhiệm kỳ 1998 - 2000.

Đến tháng 7/2000, Đảng bộ quân sự thành phố Phan Thiết tiến hành Đại hội lần thứ IX, nhiệm kỳ 2000 - 2002, Đảng bộ có 20 đảng viên, thành lập 2 chi bộ, Đại

hội bầu Ban chấp hành gồm 5 đồng chí (có 2 đồng chí cơ cấu). Đồng chí Ngô Minh Chính, Bí thư Thành ủy kiêm Bí thư Đảng ủy quân sự, Thượng tá Trần Văn Thanh, được bầu làm Phó Bí thư thường trực. Đến tháng 11/2000, Đại hội Đảng bộ thành phố được tổ chức và đã bầu Ban chấp hành gồm 32 đồng chí, Cơ quan quân sự thành phố có Thượng tá Trần Văn Thanh, Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự, trúng cử vào Ban chấp hành Đảng bộ thành phố.

Trên cơ sở này, tổ chức biên chế của lãnh đạo, chỉ huy và các ban, bộ phận thuộc cơ quan quân sự thành phố được ổn định đến cuối năm 2000.

2. Thực hiện tham mưu công tác quân sự, quốc phòng địa phương

Thực hiện Chỉ thị và hướng dẫn của Cơ quan Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Lực lượng vũ trang Phan Thiết được Ban Chỉ huy quân sự thành phố tổ chức quán triệt, học tập, sâu kỹ Nghị quyết 02, Nghị quyết 07 của Bộ Chính trị và Nghị quyết TW3 về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; thiết lập cơ chế “*Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, công an, quân sự làm tham mưu*”, từng bước thực hiện xây dựng lực lượng vũ trang và điều chỉnh hợp lý các phương án tác chiến phòng thủ theo kế hoạch A và A2. Đặc biệt đã tổ chức diễn tập thực nghiệm cơ chế “*Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, các ban, ngành, đoàn thể làm tham mưu, công an, quân sự làm nòng cốt*” từ thị xã đến cơ sở của 15 xã, phường đều hoàn thành tốt nhiệm vụ diễn tập, được Bộ chỉ huy quân sự tỉnh và Quân khu 5 đánh giá cao. Trong các kế hoạch hoạt động tác chiến và phối hợp với các lực lượng trên địa bàn từng bước được thiết lập, củng cố. Từ đó, nhiệm vụ giữ gìn trật tự trị an trên địa bàn được chú ý bảo vệ, thể hiện mối đoàn kết gắn bó, hiệp đồng giữa các lực lượng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị và trật tự xã hội tại địa phương được chặt chẽ, hiệu quả hơn.

Trong kế hoạch phòng thủ chung còn có các kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội của thị xã và cơ sở, có chú ý kết hợp 2 nhiệm vụ chiến lược kinh tế kết hợp quốc phòng, quốc phòng với kinh tế, từng bước xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân coi đây là nhiệm vụ cấp bách, cần tập trung giáo dục quán triệt cho lực lượng vũ trang và toàn dân nhận thức sâu sắc trong khu vực phòng thủ. Từ đó, Ban chỉ huy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Thị ủy lãnh đạo phát động nhân dân trồng được 40.000 cây phi lao ven biển từ Mũi Né đến Tiến Thành, vừa phủ xanh đồi cát chắn gió ven biển, vừa để ngụy trang bố trí lực lượng khi cần thiết, đồng thời tiến hành khảo sát các cụm lô cốt, hầm ngầm trên địa bàn đưa vào phương án phòng thủ để bảo quản, sử dụng lâu dài.

Bước sang năm 1993, công tác trọng tâm của lực lượng vũ trang thị xã Phan Thiết là thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh theo tinh thần của Nghị quyết Trung ương 3.

Ban chỉ huy quân sự đề ra những nhiệm vụ cụ thể, nhằm làm chuyển biến thực sự về công tác quân sự địa phương và xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc.

Tiếp tục giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, chiến sĩ, dân quân tự vệ, cán bộ dân chính đảng và nhân dân hiểu sâu sắc hơn về nhiệm vụ chống “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của địch. Coi đây là nhiệm vụ cấp bách, hàng đầu và cần phải được kết hợp chặt chẽ với nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, ứng phó linh hoạt với các tình huống khác. Chú trọng củng cố mạng lưới quân báo nhân dân, hệ thống thông tin liên lạc, phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng chủ động ngăn ngừa âm mưu của các thế lực thù địch; tăng cường sẵn sàng chiến đấu, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nhất là không để bị động, bất ngờ trước mọi tình huống có thể xảy ra.

Trong công tác xây dựng lực lượng, khối cơ quan Ban chỉ huy quân sự thị xã đạt nhiều tiến bộ trong duy trì điều lệnh, quản lý quân số và nhiệm vụ theo chức trách. Từng bộ phận đã chủ động, tích cực trong công tác chuyên môn nghiệp vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần tự giác chấp hành nghiêm túc nhiệm vụ, triển khai thực hiện ý định của người chỉ huy. Đời sống sinh hoạt của cán bộ, chiến sĩ được cải thiện một bước, ý thức trách nhiệm của cán bộ chỉ huy có tiến bộ hơn.

Đối với lực lượng dân quân tự vệ tiếp tục củng cố và phát triển cả về số lượng và chất lượng, được xây dựng đều khắp trên các địa bàn, ở tất cả các đầu mối cơ quan, đơn vị đều có lực lượng tự vệ, ở mỗi khu phố, thôn đều có tiểu đội dân quân, Ngoài lực lượng hiện có, Ban chỉ huy quân sự thị xã tiếp tục củng cố, nâng cấp trung đội lên đại đội tự vệ Pháo cao xạ 37 ly tại Xí nghiệp gạch Bình Thuận (45 người), 1 trung đội tự vệ 12,7 ly tại Ngân hàng Công thương và Công ty Công trình Đô thị (22 người). nâng tỉ lệ lực lượng lên 2,3% so với dân số.

Đối với lực lượng dự bị động viên, Ban chỉ huy quân sự thị xã cũng đã tổ chức khảo sát, đăng ký, quản lý, sắp xếp, biên chế đủ quân số tiểu đoàn Bộ binh (Tiểu đoàn Dục Thanh) và khung B cho 1 đại đội Thông tin, 1 đại đội Hỏa lực, 1 đại đội Đặc công nước.

Việc giáo dục quốc phòng cũng được chú trọng. Hội đồng giáo dục quốc phòng luôn được củng cố, kiện toàn. Cơ quan quân sự thị xã tiến hành làm công tác giáo dục quốc phòng, trực tiếp huấn luyện quân sự cho 3286 học sinh các trường cấp 3, Trung học Y tế và Trung học sư phạm đứng chân trên địa bàn.

Tuy việc xây dựng xã, phường vững mạnh chưa đi vào chiều sâu, độ tin cậy của dân quân tự vệ chưa cao; hoạt động của hội đồng giáo dục quốc phòng chưa đồng bộ. Kết quả của việc xây dựng lực lượng dân quân tự vệ biển, vùng đồng bào tôn giáo còn hạn chế. Công tác đăng ký, quản lý lực lượng dự bị chưa chặt chẽ,

chưa kịp thời điều chỉnh những biến động cả con người, phương tiện và thời gian. Song, kết quả công tác quân sự địa phương những năm qua là một cố gắng lớn của Ban chỉ huy quân sự thị xã đã tích cực trong tham mưu cho Cấp ủy, chính quyền địa phương và triển khai thực hiện.

Đầu năm 1994, qua tổng kết 1 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh. Quán triệt Chỉ thị 610 và Nghị quyết 19 của Thủ tướng Chính phủ về “Công tác quốc phòng trong tình hình mới” đã khẳng định đường lối, chủ trương của Đảng ta là đúng đắn. Trước yêu cầu phát triển của xã hội, đòi hỏi lực lượng vũ trang phải vững vàng về chính trị tư tưởng, phải năng động, sáng tạo, góp phần đề từng bước xây dựng quân đội tiến lên chính quy, hiện đại.

Cơ quan quân sự thị xã tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nền nếp chính quy, xem đây là một nội dung, nhiệm vụ bức thiết, hết sức quan trọng của lực lượng vũ trang thị xã, nhằm góp phần nâng cao trình độ sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu trong tình hình mới. Trong xây dựng nền nếp chính quy, lực lượng vũ trang thị xã luôn được sự quan tâm của Ban Thường vụ Thị ủy, UBND thị xã và Đảng ủy - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh. Nhờ đó, lực lượng vũ trang thị xã luôn được củng cố, bồi dưỡng kiến thức quân sự địa phương để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Được đầu tư xây dựng doanh trại tương đối kiên cố, khang trang, ổn định nơi ăn ở phù hợp với địa hình và kế hoạch phòng thủ tác chiến của thị xã, bảo đảm tốt hơn khả năng và trình độ sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang.

Kết quả, chỉ trong một thời gian, lực lượng vũ trang thị xã tập trung xây dựng doanh trại đơn vị theo hướng chính quy. Tổ chức nơi làm việc có bảng hiệu, chức danh thống nhất theo quy định trong toàn quân. Tích cực xây dựng môi trường văn hóa ở đơn vị cơ bản sạch, đẹp, bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần cho bộ đội, bảo đảm vệ sinh nơi làm việc, nghỉ ngơi, công trình công cộng, phòng chống dịch bệnh. Bảo đảm đúng chế độ quy định trong công tác trực sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện, diễn tập.

Việc giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng được đổi mới, bên cạnh đổi mới phương pháp công tác huấn luyện chiến đấu phù hợp với thực tế. Thực hiện điều lệnh, điều lệ, chức trách quy định được tổ chức học tập và thực hiện dần đi vào nền nếp chính quy về mang mặc, xưng hô chào hỏi nhằm nâng cao trình độ về lễ tiết tác phong quân nhân. Qua đó, nâng cao trình độ tổ chức thực hiện chức trách; Nâng cao trình độ quản lý bộ đội, quản lý trang bị. Quản lý bộ đội chặt chẽ, có nền nếp là biện pháp tốt nhất trong xây dựng chính quy; quản lý cả về chất lượng và số lượng, quản lý cả tinh thần tư tưởng, trình độ, năng lực và sức khỏe của từng người. Quản lý trang bị vật tư kỹ thuật, thực hiện thống nhất theo phân cấp, phân ngành, không để xảy ra cháy nổ, mất mát trang bị...

Lực lượng dân quân tự vệ từng bước được củng cố và trưởng thành. Đa số cán bộ phường đội trưởng là bộ đội xuất ngũ; là đảng viên được cơ cấu vào cấp ủy cơ sở, được bố trí ổn định, tạo điều kiện cho cán bộ đúc kết kinh nghiệm sát với thực tiễn cơ sở. Chất lượng chính trị được nâng cao. Trong công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ có chú trọng vận động số bộ đội xuất ngũ đưa vào làm nòng cốt cho lực lượng dân quân tự vệ ở cơ sở. Nhờ đó, hoạt động của lực lượng dân quân tự vệ có tích cực hơn trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao cảnh giác cách mạng, chống “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, góp phần ổn định trật tự xã hội, trong sạch địa bàn thị xã. Qua hoạt động, những thanh niên tích cực, đủ tiêu chuẩn được chọn bổ sung cho quân thường trực. Đặc biệt, có 2 đồng chí phường đội trưởng được tuyên đi học chuyển thành sĩ quan thường trực.

Công tác đăng ký lứa tuổi 17 và giải quyết các tồn đọng cũng như tổ chức phúc tra lứa tuổi từ 18 đến 27 để đưa vào danh sách đăng ký, quản lý chặt chẽ, hoàn thành 100% chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ. Sau khi hết thời hạn phục vụ tại ngũ, bộ đội xuất ngũ trở về địa phương được tạo điều kiện ổn định cuộc sống.

Với những kết quả về xây dựng lực lượng vũ trang thị xã nhân dịp kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22.12.1944 – 22.12.1994). Chủ tịch nước đã quyết định phong tặng danh hiệu cao quý “*Bà Mẹ Việt Nam anh hùng*” của thị xã lên 57 bà mẹ. Đồng thời, Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu “*Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân*” cho xã Phong Năm vì đã có thành tích trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Tuy nhiên, qua quá trình thực hiện, lực lượng vũ trang thị xã vẫn còn bộc lộ nhiều thiếu sót. Một số cán bộ, chiến sĩ thực hiện chức trách chưa nghiêm, ý thức tổ chức kỷ luật lỏng lẻo, không đúng chế độ quy định, còn vi phạm kỷ luật. Lễ tiết tác phong xung hô, chào hỏi còn yếu, quân phục không thống nhất, vệ sinh doanh trại chưa sạch sẽ, xây dựng môi trường văn hóa trong cơ quan, đơn vị chưa đạt yêu cầu. Những điểm yếu và thiếu sót đó, không ít đã ảnh hưởng lớn đến việc xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật của lực lượng vũ trang thị xã.

II. THAM MƯU XÂY DỰNG THỊ XÃ PHAN THIẾT THÀNH KHU VỰC PHÒNG THỦ VỮNG CHẮC

1. Tham mưu cho Thị ủy, Ủy ban nhân dân thị xã về xây dựng đơn vị vững mạnh tăng cường xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc

Giai đoạn 1992 - 2000, trong bối cảnh chung của quốc tế vẫn còn diễn biến phức tạp, khó lường, Chủ nghĩa xã hội ở các nước Đông Âu sụp đổ, Liên Xô tan rã. Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động điên cuồng phản kích Chủ nghĩa xã hội và phong trào cách mạng ở một số nước. Đặc biệt chúng quyết liệt đề ra mục tiêu

xóa bỏ Chủ nghĩa xã hội trước năm 2000. Đối với Việt Nam, chúng đòi “Đa nguyên chính trị”, “Đa đảng đối lập”. Mở chiến dịch “chuyển lửa về quê nhà”, bao vây, cô lập, hòng làm suy yếu Việt Nam. Chúng thực hiện chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ với nhiều âm mưu thủ đoạn chống phá quyết liệt, nhằm ép ta đi theo quỹ đạo của chúng.

Trước tình hình đó, Lực lượng vũ trang thị xã Phan Thiết được học tập quán triệt Nghị quyết 02 của Bộ Chính trị, Chỉ thị 20 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, các Nghị quyết về xây dựng tỉnh, thành phố, huyện, thị thành khu vực phòng thủ vững chắc.

Nhìn từ góc độ quân sự, quốc phòng, thị xã Phan Thiết có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng đối với thế bố trí phòng thủ chung của tỉnh và khu vực, vì có những cao điểm quân sự có giá trị như: Hòn Rom, Núi Cốc, Lầu Ông Hoàng, Căng ÉSÉPIC, có tầm quan sát rất xa và rộng nhìn ra biển Đông. Nhiệm vụ của lực lượng vũ trang thị xã là bảo vệ bờ biển, sẵn sàng đối phó với tình huống có chiến tranh xâm lược từ biển Đông và bảo đảm an ninh - quốc phòng, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Sau khi được tái lập tỉnh Bình Thuận, tháng 5/1992, Trong phiên họp đầu tiên của Đảng ủy quân sự tỉnh có đồng chí Ngô Triều Sơn, quyền Bí thư Tỉnh ủy dự, chỉ đạo. Trong phần nhận định đánh giá tình hình nêu rõ “...đất nước ta đã giành được những thành tựu bước đầu quan trọng trong công cuộc đổi mới, nhưng chưa thoát khỏi cuộc khủng hoảng kinh tế - xã hội, việc thực hiện cơ chế thị trường tác động trực tiếp có mặt tích cực, có mặt tiêu cực, tình trạng ngân sách của địa phương lúc bấy giờ còn hạn hẹp. Vấn đề nổi bật là chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch đã và đang đẩy mạnh thực hiện chiến lược “Diễn biến hòa bình” với nhiều âm mưu, thủ đoạn chống phá quyết liệt, hòng làm suy yếu để tạo thời cơ lật đổ sự lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta...”.

Từ nhận định trên Đảng ủy, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh yêu cầu Ban chỉ huy quân sự các huyện, thị tập trung củng cố lực lượng, tham mưu cho cấp ủy cùng cấp lãnh đạo, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận chiến tranh nhân dân và phương án phòng thủ sẵn sàng chiến đấu, chiến đấu thắng lợi khi có tình huống xảy ra.

Trước đó, thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, từ ngày 03 đến ngày 05/12/1991 đã diễn ra Đại hội Đại biểu Đảng bộ thị xã Phan thiết lần thứ VI. Đại hội đã kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ V và quyết định phương hướng nhiệm vụ cho 5 năm tới (1991 – 1995) với 5 mục tiêu cụ thể là: Một: Giữ vững và từng bước ổn định sản xuất, phấn đấu đạt mức thu nhập bình quân đầu người trị giá bằng 40kg gạo/người/tháng; Hai: Hạ tỉ lệ phát triển dân số xuống còn 1,8% đi đôi với giải quyết tốt hơn việc làm cho người lao động; Ba: Tạo bước chuyển biến tiến

bộ trong xây dựng, quản lý đô thị và đời sống văn hóa của thị xã, phấn đấu chấm dứt tình trạng ngập nước vùng nội thị vào mùa mưa, cải thiện một bước tình hình vệ sinh, trật tự, điều kiện đi lại, nước uống, điện phục vụ sinh hoạt, chấm dứt tình trạng học ca ba; Bốn là: Tăng cường quốc phòng, giữ vững an ninh - chính trị và trật tự an toàn xã hội; Năm: Xây dựng tổ chức Đảng ngày càng trong sạch vững mạnh, củng cố và nâng cao hiệu lực của bộ máy chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận và các đoàn thể gắn liền với đẩy mạnh đấu tranh chống tham nhũng, từng bước thực hiện công bằng và tiến bộ xã hội.

Bước vào thực hiện kế hoạch 5 năm (1991 - 1995), ngoài những khó khăn chung, ở thị xã Phan thiết, sản xuất trì trệ, an ninh trật tự có nơi, có lúc diễn biến phức tạp, đời sống cán bộ, công nhân viên và nhân dân hết sức khó khăn, lao động không có việc làm ngày càng tăng. Đặc biệt, một bộ phận cán bộ, đảng viên bị tác động trước mọi diễn biến phức tạp của tình hình thế giới, bộc lộ tâm trạng bần khoăn, lo lắng, thiếu niềm tin...

Thêm vào đó, liên tục trong 2 năm (1992 - 1993) thị xã đã xảy ra vụ cháy lớn và lũ lụt. Cụ thể là: lúc 20 giờ, ngày 31.12.1992 tại khu vực dân cư ven biển gần bến cá Cồn Chà thuộc phường Đức Thắng, xảy ra vụ cháy lớn trải dài trên 700m, chiều rộng khoảng 50m, thiêu rụi toàn bộ 326 ngôi nhà và tài sản của dân⁽¹⁾, gây thiệt hại trên 10 tỉ đồng, 1.500 người không có chỗ ở. Tiếp đến ngày 09.10.1993, một cơn lũ ở diện rộng, gây thiệt hại trên 10 tỉ đồng⁽²⁾ (chưa kể thiệt hại tài sản, cơ sở vật chất ở các cơ quan, đơn vị của tỉnh đứng chân trên địa bàn); hệ thống đường xá và các công trình phúc lợi công cộng tài sản của nhân dân, hoa màu sản xuất bị thiệt hại nặng... Tuy phải đương đầu với nhiều khó khăn, thử thách, Đảng bộ và nhân dân thị xã đã nỗ lực không ngừng, phấn đấu thực hiện hoàn thành Nghị quyết Đại hội lần thứ VI của Đảng bộ thị xã đề ra.

Nhận thức được tầm quan trọng và tình hình thực tiễn nêu trên, nên sau một thời gian tiến hành hết sức khẩn trương theo chỉ đạo của Đảng ủy, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh. Ban chỉ huy quân sự thị xã triển khai thực hiện: Tăng cường nắm địch, duy trì tốt chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp chặt chẽ với bộ đội biên phòng, công an giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Kiên quyết trấn áp kịp thời những phần tử gây bất ổn cho xã hội. Bên cạnh đó, rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh các kế hoạch tác chiến phòng thủ, phòng chống bạo loạn từ thị xã xuống cơ sở cho phù hợp với tình hình thực tế.

Đối với công tác xây dựng và củng cố lực lượng dân quân tự vệ, Ban chỉ huy quân sự thị xã đã xác định phương châm xây dựng “vững mạnh, rộng khắp”, chú trọng nâng cao chất lượng chính trị và tiến hành công tác giáo dục quốc phòng cho các đối tượng. Đặc biệt là công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt tỉ lệ

2,45% so với dân số. Toàn bộ các phường, xã đều có lực lượng cơ động, lực lượng tại chỗ và các binh chủng khác. Mỗi khu phố, thôn xây dựng 01 tiểu đội dân quân tại chỗ dưới sự lãnh đạo của chi bộ mà trực tiếp là đồng chí Bí thư và Trưởng ban điều hành khu phố, thôn. Lực lượng dân quân của phường xã được tổ chức hoạt động ngày càng hiệu quả, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở cơ sở.

Công tác học tập chính trị được Ban chỉ huy quân sự thị xã quan tâm tổ chức cho lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên, với các nội dung: nâng cao cảnh giác cách mạng, đấu tranh phòng chống âm mưu “*diễn biến hòa bình*”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch; truyền thống giữ nước, chống giặc ngoại xâm của các thế hệ ông, cha trước đây. Qua học tập, lực lượng vũ trang được củng cố thêm về nhận thức, tư tưởng vững vàng, kiên định, thường xuyên nâng cao cảnh giác cách mạng, chống âm mưu “*diễn biến hòa bình*” của địch, đồng tình nhất trí cao với chủ trương đường lối của Đảng, Nhà nước, ủng hộ công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 8b của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa VI), Đảng bộ quân sự tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang tỉnh, trong đó có lực lượng vũ trang thị xã Phan Thiết nhằm quán triệt nhiệm vụ công tác dân vận trong tình hình mới, đồng thời làm trung tâm hiệp đồng với các đơn vị bạn trên địa bàn thực hiện công tác dân vận. Lực lượng vũ trang thị xã đã tổ chức kết nghĩa, ký kết liên tịch với Hội cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Hội phụ nữ từ thị xã đến cơ sở. Ngoài ra, đơn vị còn tổ chức quy tập cất bốc 8 hài cốt liệt sĩ đưa về nghĩa trang tỉnh, tổ chức nhiều đợt huấn luyện dã ngoại lao động giúp các đối tượng chính sách có hoàn cảnh khó khăn, tham gia phối hợp với các đơn vị kết nghĩa, liên tịch tu sửa, tôn tạo các công trình công cộng, phúc lợi xã hội, tiến hành xây dựng các bia chiến tích, địa chỉ đỏ để giáo dục truyền thống yêu nước cho thế hệ trẻ.

Với việc vận hành cơ chế “Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lý điều hành, cơ quan quân sự làm tham mưu và tổ chức thực hiện theo chức năng, chỉ huy trưởng quân sự chỉ huy thống nhất các lực lượng thuộc quyền” theo đó, các lực lượng vũ trang từ cơ quan quân sự đến các phường xã luôn đề cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu; hiệp đồng chặt chẽ với Công an, các đồn, trạm Biên phòng đã kịp thời giải quyết các vụ gây rối, gây mất trật tự an ninh ở địa bàn, lập lại trật tự giao thông đường bộ, đường biển; tiến hành bổ sung hoàn chỉnh các kế hoạch A, A₂, kế hoạch chiến đấu tại chỗ bảo vệ cơ quan và xúc tiến xây dựng kế hoạch A₄, đồng thời hướng dẫn Ban chỉ huy quân sự phường, xã xây dựng kế hoạch tác chiến trị an, các

cơ quan, xí nghiệp xây dựng kế hoạch chiến đấu tại chỗ, nhằm chủ động đối phó với mọi tình huống có thể xảy ra.

Trên cơ sở quy hoạch kinh tế kết hợp quốc phòng, thị xã làm mới tuyến đường từ Hàm Tiến đi Hồng Phong và Hàm Đức dài 09km, tuyến đường từ Hòn Giò đi Bàu Trâm dài 10km đã nối thông từ phía sau ra phía trước phục vụ nhu cầu đảm bảo quốc phòng trong tình huống chiến tranh có thể xảy ra. Tiến hành khảo sát tuyến đường ven biển từ Mũi Né đi Long Sơn Suối nước dài 06km để đưa vào kế hoạch xây dựng. Nâng cấp nhựa hóa một bước đáng kể các tuyến giao thông cả nội và ngoại thị, trong đó nhựa hóa 100% các trục đường chính nội thị. Hệ thống điện được phủ đến các xã ngoại thị, hệ thống cấp thoát nước cũng được đầu tư đáng kể. Đồng thời tiến hành trồng cây quốc phòng, phủ xanh tập trung trên hướng Hàm tiến, Tiến Thành được 650ha.

Tiếp tục công tác củng cố, xây dựng lực lượng, Cơ quan quân sự thị xã thường xuyên tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt tỉ lệ 3,2% so với dân số, riêng phường Thanh Hải, Phú Hải quyết tâm nâng tỉ lệ lên trên 01%. Các phường, xã ven biển đều xây dựng từ 1 tiểu đội đến 1 trung đội dân quân biển.

Đi đôi với công tác trên, Cơ quan đã tổ chức huấn luyện sát hợp với tình hình thực tế từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Có 1269 dân quân ở 100% phường, xã tham gia huấn luyện, có 848 tự vệ ở 86 cơ quan, xí nghiệp tham gia huấn luyện.

Lực lượng dự bị động viên thường xuyên được quản lý chặt chẽ, tiến hành phức tra khảo sát đưa vào ổn định biên chế, sắp xếp vào các khung dự bị. Công tác phức tra nắm nguồn, quản lý quân dự bị thường xuyên đi vào nề nếp. Khi có kế hoạch động viên tất cả các phường xã đều đạt chỉ tiêu quân số. Đến năm 1996, Ủy ban nhân dân thị xã tổ chức tổng kết 5 năm xây dựng lực lượng dự bị động viên để đánh giá hoạt động công tác động viên thời gian qua và đề ra nhiệm vụ thời gian đến được hoàn thiện hơn.

Bộ đội địa phương được thường xuyên củng cố kiện toàn và nâng cao chất lượng cả về năng lực, trình độ và phẩm chất đạo đức người quân nhân cách mạng; từ đó đã có nhiều tiến bộ trên các mặt; cán bộ, chiến sĩ luôn tích cực tăng gia, cải thiện đời sống, đưa thêm vào bữa ăn cho bộ đội 1.000 đồng/người/ngày, là đơn vị dẫn đầu trong xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện của lực lượng vũ trang tỉnh lúc bấy giờ.

Tóm lại, việc kết hợp 2 nhiệm vụ chiến lược xây dựng kinh tế với củng cố quốc phòng luôn được coi trọng. Các đợt diễn tập luôn đạt kết quả tốt. Lực lượng dân quân tự vệ phát triển cả về số lượng và chất lượng. Công tác huấn luyện luôn được duy trì bảo đảm đầy đủ nội dung, sát thực tế, đáp ứng nhiệm vụ sẵn sàng chiến

đầu. Công tác gọi công dân nhập ngũ hằng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu trên giao. Các ngành nội chính có nhiều cố gắng trong đấu tranh và giải quyết tình hình vi phạm pháp luật.

Tuy vậy, bên cạnh những thành tích đã đạt được, lực lượng vũ trang thị xã vẫn còn một số hạn chế đó là:

- Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng ở cơ sở phường, xã, các cơ quan, xí nghiệp chưa thật sự đồng bộ, có một số chỉ tiêu đạt còn thấp hoặc chưa đạt như:

Chỉ tiêu xây dựng lực lượng dân quân của phường Thanh Hải, xã Phú Hải chưa đạt chỉ tiêu (dưới 1%); Chỉ tiêu tổ chức xây dựng lực lượng thường trực sẵn sàng chiến đấu của một số cơ quan, xí nghiệp Nhà nước chưa làm được mà còn ý lại việc hợp đồng thuê người bảo vệ, không sử dụng lực lượng tự vệ theo pháp lệnh; Công tác ra quân huấn luyện chưa thật sự có không khí sôi nổi, nhất là khối phường, xã; Chất lượng dân quân tự vệ so với yêu cầu chưa cao, công tác phát triển Đảng, Đoàn trong dân quân tự vệ còn chậm, chất lượng hoạt động của các chi bộ quân sự chưa đồng đều. Phường, xã đội trưởng là đảng viên mới chỉ đạt 12/15 đồng chí; Việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho lực lượng dân quân, nhất là dân quân tại chỗ còn nhiều hạn chế, một số khu phố có thành lập nhưng không có kinh phí nên không hoạt động thường xuyên; Công tác quản lý vũ khí trang bị dưới cơ sở chưa thật tốt, sử dụng sai nguyên tắc dẫn đến chết người (xã Tiến Lợi), hai vụ làm mất vũ khí (tự vệ Công ty Xây dựng và Chi cục bảo vệ nguồn lợi thủy sản); Vai trò làm tham mưu cho cấp ủy, chính quyền từ thị xã đến phường, xã còn nhiều hạn chế.

Nguyên nhân từ những thiếu sót trên, là do trình độ nhận thức và công tác lãnh đạo, chỉ huy từ Thị xã xuống cơ sở còn nhiều mặt hạn chế. Mặt khác, nhận thức về vận dụng cơ chế theo Nghị quyết 02 chưa thật đồng bộ, còn xem nhẹ, nhất là công tác giáo dục quốc phòng toàn dân. Việc quan tâm xây dựng thể trận chiến tranh nhân dân chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra.

2. Thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương

Bước sang năm 1997, năm đầu thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, lực lượng vũ trang thị xã tập trung vào 4 mục tiêu: Một: Xây dựng lực lượng vũ trang kiên định về chính trị, tư tưởng, mạnh về tổ chức; Hai: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao; Ba: Quản lý khai thác sử dụng tốt vũ khí trang bị kỹ thuật; Bốn: Đẩy mạnh phong trào lao động tăng gia sản xuất, chăm lo cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho bộ đội.

Quán triệt các nội dung trên, Đảng ủy, Ban chỉ huy quân sự thị xã đã phát động phong trào thi đua trong lực lượng vũ trang thực hiện 4 mục tiêu trên, kết hợp chặt chẽ với cuộc vận động “xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh,

xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, xây dựng nền nếp chính quy, xây dựng môi trường văn hóa” gắn với phong trào thi đua yêu nước của địa phương. Qua đó phong trào đã được lan tỏa và đạt được một số kết quả như:

Trong công tác xây dựng lực lượng vũ trang thị xã kiên định về chính trị tư tưởng, mạnh về tổ chức, Đảng ủy, Ban chỉ huy quân sự thị xã đã chú trọng quán triệt Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và các nội dung giáo dục chính trị cho các đối tượng, trong đó nổi lên là học tập các chuyên đề Nghị quyết Đại hội Đảng, Nghị quyết của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) về “Chỉnh đốn Đảng ngang tầm nhiệm vụ” gắn với Nghị quyết Trung ương 8 về “tiếp tục xây dựng hoàn thiện Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, mà trọng tâm là cải tiến một bước nền hành chính. Đồng thời thực hiện Nghị quyết 19/BCT của Bộ Chính trị về 6 định hướng của công tác tư tưởng, trong đó xác định xây dựng Đảng là trọng tâm, xây dựng đội ngũ cán bộ là then chốt, lấy nguyên lý Chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm kim chỉ nam cho mọi hành động, chống các khuynh hướng đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập và chệch hướng xã hội chủ nghĩa.

Đối với mục tiêu nâng cao trình độ sẵn sàng chiến đấu và sức mạnh tổng hợp của lực lượng vũ trang, Ban chỉ huy quân sự thị xã đã làm tốt vai trò làm tham mưu cho Thị ủy, Ủy ban nhân dân, phối hợp cùng các ban, ngành, đoàn thể, làm tốt công tác bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền nhân dân, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Từ bộ đội địa phương đến dân quân tự vệ thực hiện nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực chiến, tuần tra canh gác bảo vệ mục tiêu... Kết quả có 7.875 lượt bộ đội, dân quân tự vệ canh gác bảo vệ mục tiêu và tuần tra chốt chặn, bảo vệ cơ sở và phối hợp các lực lượng khác giữ gìn an ninh trật tự.

Công tác xây dựng lực lượng: Tiếp tục triển khai quán triệt sâu rộng trong lãnh đạo các cấp, các ngành của địa phương Chỉ thị 610, Nghị định 71, Nghị định 19 của Chính phủ và Pháp lệnh Dân quân tự vệ. Chú trọng xây dựng lực lượng dân quân tự vệ các địa bàn trọng điểm, các cơ quan, xí nghiệp. Đúc kết rút kinh nghiệm mô hình xây dựng lực lượng dân quân trong vùng đồng bào có đạo, lực lượng dân quân biển để nhân rộng các phường, xã ven biển có tỉ lệ thích hợp. Tiến hành xây dựng thí điểm lực lượng tự vệ từ 1 đến 2 doanh nghiệp ngoài quốc doanh trên địa bàn.

Mặt bằng lực lượng dân quân tự vệ toàn thị xã trong thời điểm này vẫn giữ tỉ lệ 3,2% so với dân số, chất lượng dân quân các phường, xã ngày càng tăng. Tỉ lệ đảng viên đạt 7%, đoàn viên 25%; 100% phường, xã có Đảng ủy thành lập chi bộ quân sự, chi bộ dân quân cơ động, có 100% phường, xã có chi đoàn quân sự (4 phường, xã chưa thành lập Đảng ủy: Hàm Tiến, Phú Hải, Tiến Lợi, Tiến Thành).

Công tác huấn luyện được thực hiện theo phương châm “*cơ bản, thiết thực, vững chắc*” sát với yêu cầu nhiệm vụ và đối tượng tác chiến, phù hợp với địa hình

hoạt động, sát với thực tế chiến đấu theo phương án đã được phê duyệt. Đồng thời bảo đảm về kỹ, chiến thuật, sẵn sàng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Đảng ủy, Ban chỉ huy quân sự thị xã luôn xác định việc xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt để thực hiện phong trào thi đua, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao, góp phần nâng cao sức mạnh tổng hợp và sức chiến đấu của lực lượng vũ trang thị. Kịp thời quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng các cấp, đổi mới công tác giáo dục chính trị cho các đối tượng. Kết quả kiểm tra chính trị cuối năm 100% cán bộ, chiến sĩ đạt yêu cầu, trong đó có 75% trở lên là khá, giỏi.

Bên cạnh đó, để giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ, thị xã tiến hành xây dựng 4 bia “địa chỉ đỏ”: 1 là: Trụ sở đầu tiên của Thị ủy Phan Thiết trong những năm đầu kháng chiến chống thực dân Pháp ở tại số 04, đường Cống Quỳnh/ Phan Thiết; 2 là: Lò Bún ở phường Đức Nghĩa/ Phan Thiết, là cơ sở cách mạng vững vàng nuôi giấu cán bộ hoạt động trong lòng địch; 3 là: Cổng chữ Y ở phường Đức Long/ Phan Thiết, ghi dấu ấn lịch sử về một trận đánh của lực lượng đặc công Phan Thiết; 4 là: Cuộc cảnh sát Đức Nghĩa/ Phan Thiết, (nay là trụ sở Công an phường Đức Nghĩa) là mục tiêu tấn công địch đợt 2 Xuân Mậu Thân (1968). Ngày 20/10/1998, thị xã tiến hành tổ chức Lễ kỷ niệm 100 năm thành lập thị xã Phan Thiết và Lễ công bố Quyết định số 424/KL-CTN, ngày 22.8.1998 của Chủ tịch Nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho cán bộ, nhân dân phường Đức Nghĩa và xã Tiến Lợi, vì đã có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Thực hiện Quyết định số 443/QĐ-BQP, ngày 31/5/1999 của Bộ Quốc phòng, lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Bình Thuận tách khỏi Quân khu 5, sáp nhập về Quân khu 7. Đồng thời, ngày 25.8.1999, Chính phủ ban hành Nghị định số 81/1999/NĐ-CP, thành lập Thành phố Phan Thiết thuộc tỉnh Bình Thuận¹. Song, lực lượng vũ trang Phan Thiết vẫn chịu sự chỉ đạo, chỉ huy và nằm trong kế hoạch phòng thủ chung của tỉnh, nên Ban chỉ huy quân sự Phan Thiết xác định rõ nhiệm vụ chính trị, nhận định đánh giá đúng tình hình, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch, hoạt động sẵn sàng chiến đấu và phối hợp cùng các lực lượng để giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội, góp phần xây dựng phát triển kinh tế xã hội, nâng cao đời sống lực lượng vũ trang, nhân dân trên địa bàn Phan Thiết. Đồng thời, tích cực chủ động nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm công tác xây

¹ Ngày 25-8 -1999, Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị định số 81/1999/NĐ-CP việc thành lập thành phố Phan Thiết thuộc tỉnh Bình Thuận. Điều 1 của Nghị định ghi: “Nay thành lập thành phố Phan Thiết thuộc tỉnh Bình Thuận trên cơ sở toàn bộ diện tích và dân số của thị xã Phan Thiết. Thành phố Phan Thiết có 20.586 ha diện tích tự nhiên và 186.404 nhân khẩu, gồm 15 đơn vị hành chính trực thuộc (10 phường và 5 xã). Địa giới hành chính thành phố Phan Thiết : Đông giáp Biên Đông; Tây giáp huyện Hàm Thuận Nam; Nam giáp Biên Đông; Bắc giáp huyện Hàm Thuận Bắc và huyện Bắc Bình”.

dựng, củng cố và phát triển lực lượng dân quân tự vệ, phúc tra quản lý lực lượng dự bị động viên và huy động phương tiện chuyên môn kỹ thuật. Trên cơ sở đó, Đảng ủy, Ban chỉ huy quân sự Phan Thiết tập trung xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, đi vào nề nếp chính quy; xây dựng môi trường văn hóa, nâng cao nhận thức chính trị. Phối hợp các ban, ngành, đoàn thể thực hiện công tác tuyên truyền, công tác giáo dục quốc phòng toàn dân; tập trung cải thiện nâng cao đời sống cho bộ đội. Lực lượng vũ trang đã tiến bộ trên nhiều mặt, chất lượng được nâng lên, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Sau khi sáp nhập về Quân khu 7, để phù hợp với nhiệm vụ, phương án phòng thủ chung, tháng 12.1999 lực lượng vũ trang thành phố Phan Thiết đã cùng với lực lượng vũ trang toàn tỉnh tiến hành diễn tập phòng thủ khu vực (gọi tắt PT-99) 1 bên 3 cấp, có di chuyển Sở chỉ huy cơ bản ra ngoài thực địa, đào công sự, hầm hào, luyện tập công tác tổ chức chiến đấu và huy động 1 tiểu đoàn dự bị động viên 442/445 đồng chí giao cho tỉnh. Qua diễn tập, được Bộ Tư lệnh Quân khu 7 đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen. Tham gia hội thao quốc phòng đoạt giải Nhất toàn tỉnh và giải Nhất hội thi Chỉ huy trưởng, Phó chỉ huy trưởng về Chính trị trong lực lượng vũ trang tỉnh.

Công tác huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị của lực lượng vũ trang thành phố có sự chuyển biến mới về chất lượng và đạt được nhiều kết quả khá tốt. Trong năm 1999, Cơ quan quân sự thành phố có 29 cán bộ, chiến sĩ; 1.241 dân quân tự vệ; 128 quân nhân dự bị tham gia; giáo dục quốc phòng trong các nhà trường 4 đợt có 8.345 học sinh, sinh viên tham gia. Đối với lực lượng dân quân tự vệ được huấn luyện theo phương châm “cơ bản, thiết thực, vững chắc”. Nét mới trong huấn luyện tự vệ là phương thức huấn luyện tập trung theo từng đợt, dựa trên tính chất công việc và phương thức tổ chức lực lượng tự vệ, Ban chỉ huy quân sự thành phố chia thành hai khối: khối tự vệ cơ quan hành chính sự nghiệp và khối tự vệ đơn vị sản xuất kinh doanh. Mỗi đợt huấn luyện triệu tập từ 30% đến 50% quân số tự vệ của mỗi đơn vị, mục đích là để hài hòa giữa hoàn thành nhiệm vụ huấn luyện tự vệ, vừa hoàn thành chức trách, nhiệm vụ công tác của từng cán bộ, công chức nhà nước. Qua gần một năm thực hiện, phương thức này chứng tỏ phù hợp với thực tiễn công tác, sản xuất của các cơ quan, xí nghiệp và đạt kết quả tốt cả số lượng và chất lượng. So với năm 1998, số lượng cơ quan, xí nghiệp được huấn luyện tự vệ tăng từ 10% lên 30%. Chất lượng huấn luyện nâng lên rõ rệt. Quá trình tập trung tự vệ về tham gia huấn luyện không ảnh hưởng đến hoạt động công tác, sản xuất kinh doanh của các cơ quan, xí nghiệp. Thành phố Tổ chức tiếp đón 117 quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương, đồng thời phúc tra, sắp xếp đúng chuyên nghiệp quân sự cho: 2.444/2534 quân dự bị, biên chế ôn định 16/17 đầu mỗi đơn vị; quản lý và chi trả phụ cấp trách nhiệm cho 194 chức danh trong biên chế.v.v...

Cũng trong năm 1999 này, ngày 11/6 Chủ tịch Nước ký Quyết định số 203/KT-CTN, phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho cán bộ, nhân dân thị xã Phan Thiết và phường Phú Trinh vì đã có thành tích đặc biệt xuất sắc trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Tóm lại, từ năm 1992 đến những tháng đầu năm 2000, mặt dù trong hoàn cảnh còn nhiều khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ quân sự địa phương, song trên cơ sở Chỉ thị, Nghị quyết của cấp trên, Đảng ủy, Ban chỉ huy quân sự Thị xã đã phát huy vai trò trách nhiệm trong tham mưu, đề xuất với Thị ủy, Ủy ban nhân dân Thị xã, do vậy lực lượng vũ trang Thị xã từng bước xây dựng theo hướng cách mạng, chính quy, từng bước hiện đại để đáp ứng yêu cầu sẵn sàng chiến đấu, chống lại âm mưu “diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch diễn ra ngày càng phức tạp trong bối cảnh tình hình mới. Từ lực lượng thường trực đến tự vệ, lực lượng dự bị động viên, từ Ban Chỉ huy quân sự Thị xã đến Ban Chỉ huy quân sự xã, phường đều được kiện toàn, đổi mới có hiệu quả, tăng về số lượng, nâng cao về chất lượng. Trong đó, đặc biệt là sự kiện toàn vai trò các cấp ủy Đảng các chi, đảng bộ đã phát huy được vai trò hạt nhân trong lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị thực hiện nhiệm vụ, cùng với ban, ngành, đoàn thể ổn định tình hình chính trị quốc phòng - an ninh và thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quân sự địa phương, góp phần vào sự phát triển kinh tế, xã hội của Thị xã, chuẩn bị cùng tỉnh nhà và cả nước bước vào công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Với sự nỗ lực chung của toàn thể đơn vị, đồng thời việc bố trí cán bộ phù hợp với khả năng chuyên môn đã phát huy được năng lực hoạt động, nhiều năm liền cơ quan quân sự Thị xã đều hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu kế hoạch đề ra, được Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thị xã và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Quân khu khen thưởng.

Chương bảy
LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUÂN SỰ, QUỐC PHÒNG, XÂY DỰNG
ĐẢNG BỘ VÀ ĐƠN VỊ VỮNG MẠNH
(2000 – 2015)

I. LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THÀNH PHỐ PHAN THIẾT XÂY DỰNG
ĐẢNG BỘ QUÂN SỰ TRONG SẠCH VỮNG MẠNH VÀ CƠ QUAN QUÂN
SỰ VỮNG MẠNH TOÀN DIỆN

1. Giai đoạn 2000-2005

Trước thềm thế kỷ XXI, toàn Đảng, toàn Dân và toàn Quân ta, quyết tâm, nỗ lực, phấn đấu để hoàn thành thắng lợi kế hoạch 5 năm (1996-2000) về các mục tiêu kinh tế - chính trị, văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh do Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII đề ra, đồng thời tiếp tục đẩy mạnh Cuộc vận động xây dựng chính đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2 - khóa VIII). Đối với Thành phố Phan Thiết xác định: năm 2000, là năm có ý nghĩa hết sức quan trọng; là năm có nhiều ngày lễ lớn của đất nước, của dân tộc; là năm tổ chức Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng. Đặc biệt, đối với Đảng bộ quân sự thành phố là năm cuối phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Phan Thiết lần thứ VII và chào mừng Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ VIII, nhiệm kỳ (2000 - 2005).

Bước vào năm 2000, Đảng ủy, Ban Chỉ huy quân sự Thành phố luôn xác định: các thế lực thù địch sẽ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ; vẫn còn nhiều phần tử xấu lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để gây bất ổn, khiếu kiện đát đai kéo dài, diễn biến phức tạp... Tuy nhiên tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội của thành phố vẫn ổn định và phát triển, quốc phòng - an ninh được giữ vững. Do đó, ngay từ đầu năm, lãnh đạo, chỉ huy lực lượng vũ trang thành phố đã tích cực chủ động tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương, xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận chiến tranh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc và tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết năm 2000 của Đảng ủy quân sự thành phố đề ra.

Để thực hiện tốt những nội dung đặt ra, trong thời gian này, Đảng ủy, Ban Chỉ huy quân sự thành phố luôn yêu cầu rất cao là: lực lượng vũ trang thành phố thường xuyên nâng cao cảnh giác, chủ động ngăn chặn, đấu tranh kịp thời và có hiệu quả với mọi tình huống phức tạp có thể xảy ra, nhất là hướng biên và trong nội địa. Tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về quốc phòng; xây dựng Cơ quan quân sự và Ban chỉ huy

quân sự các xã, phường theo hướng “cách mạng, chính quy và từng bước hiện đại”. Tập trung xây dựng Cơ quan quân sự thành phố vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, làm cơ sở cho việc thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch đề ra.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Cơ quan quân sự thành phố tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm diễn tập khu vực phòng thủ của thành phố mang mật danh “PT-99”; qua đó, Ban Chỉ huy quân sự thành phố nghiên cứu, bổ sung điều chỉnh quyết tâm A2, xây dựng phương án sẵn sàng chiến đấu bảo vệ các cao điểm, sẵn sàng chiến đấu tại chỗ, để qua đó hướng dẫn việc diễn tập, luyện tập cho các cơ quan, đơn vị, xã, phường trong vận hành cơ chế, xử trí tình huống địch tập kích, trộm cướp có vũ trang, chống biểu tình bạo loạn trong nội địa, nhất là các phần tử xấu lợi dụng cơ quan, đơn vị, địa phương trong các ngày nghỉ cuối tuần, khi thực hiện ngày làm việc 40 giờ/tuần theo Luật Lao động mới đã ban hành.

Quán triệt, thực hiện Chỉ thị của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh về tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị 917/ CT-QP, ngày 22/6/1999 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện, Đảng ủy, Ban Chỉ huy quân sự thành phố xác định đây là một trong những nội dung quan trọng, chủ yếu nhằm gắn liền với việc xây dựng quân đội chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Đảng ủy Quân sự thành phố xây dựng Nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo và hướng dẫn cho cơ quan, Ban chỉ huy quân sự xã, phường triển khai nghiêm túc, từng bước đi vào thực hiện nền nếp; gắn xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện trong lực lượng vũ trang thành phố theo 5 tiêu chuẩn: Vững mạnh về chính trị; Tổ chức biên chế đúng quy định; Xây dựng chính quy và quản lý kỷ luật; Bảo đảm tốt hậu cần, tài chính và đời sống bộ đội; Bảo đảm tốt công tác kỹ thuật.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, Ban Chỉ huy Quân sự thành phố đã chọn Ban Chính trị, Ban Tham mưu, Ban chỉ huy quân sự các phường: Đức Thắng, Lạc Đạo, Đức Nghĩa, Mũi Né... làm đơn vị điểm để các đơn vị khác học tập, rút kinh nghiệm.

Về nhân sự đến quý 1 năm 2000, Ban Chỉ huy Quân sự thành phố vẫn ổn định gồm các đồng chí: Trung tá Nguyễn Minh Hoàng, Chỉ huy trưởng; Trung tá Trần Văn Thanh, Phó Chỉ huy trưởng về chính trị; Trung tá Lê Ngọc Tài, Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng; Đối với cơ quan quân sự gồm có Ban Tham mưu, Ban Chính trị và Ban Hậu cần - Kỹ thuật, quân số trên 30 đồng chí, dưới cơ sở có 15 Ban Chỉ huy quân sự xã, phường.

Đối với công tác quân sự địa phương, Ban chỉ huy quân sự thành phố tiến hành tổ chức sơ kết 4 năm thực hiện Pháp lệnh dân quân tự vệ và 2 năm thực hiện Chỉ thị 05 về xây dựng lực lượng dân quân tự vệ biển. Đối với bộ đội thường trực

và dân quân tự vệ các phường, xã luôn thực hiện tốt nhiệm vụ thường trực sẵn sàng chiến đấu và tham gia giữ gìn an ninh chính trị - trật tự xã hội. Công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ cũng được các cấp ủy Đảng, chính quyền cơ sở quan tâm củng cố, kiện toàn, đúng, đủ biên chế đi vào hoạt động có hiệu quả; Ban chỉ huy quân sự các xã, phường luôn được bồi dưỡng, nâng cao năng lực, đủ sức đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao.

Với quan điểm xây dựng lực lượng dân quân tự vệ theo hướng rộng khắp, phù hợp với tỉ lệ trên quy định và khả năng nuôi dưỡng theo phương châm “dân bàn, dân cử, dân nuôi” nên tỉ lệ từ 3,2% các năm trước còn 2,08% so với dân số (3.902 đ/c); đảng viên 417 đạt 10,06%, đoàn viên 985 đạt 25,24%; có 15/15 đồng chí chỉ huy trưởng quân sự xã, phường là đảng viên, trong đó có 8/15 đồng chí là cấp ủy viên cùng cấp; có 4 chi bộ dân quân cơ động, 5 chi bộ quân sự của 13 Đảng bộ xã, phường. Đối với dân quân tự vệ biển được xây dựng từ 3 đến 7 đội viên trên 1 đơn vị tàu thuyền, có tổng số 153 đội viên, trong đó đảng viên 12/153, chiếm 7,84%, đoàn viên 25/153 chiếm 16,33% trên 32 đơn vị tàu thuyền ở 3 cơ quan, đơn vị quốc doanh và 10 xã, phường ven biển.

Về lực lượng dự bị động viên, được cơ quan quân sự cùng các địa phương phúc tra thường xuyên và tổ chức đăng ký, quản lý có nền nếp, ổn định 17/17 đầu mỗi đơn vị, bảo đảm nguồn động viên hằng năm từ 10 - 15%, biên chế quân dự bị vào các đơn vị đúng chuyên nghiệp quân sự, số sĩ quan giữ chức đạt 75%, xếp đúng chuyên nghiệp quân sự đạt 80%, điều động huấn luyện và diễn tập đạt trên 90%. Thực hiện hoàn thành kế hoạch huấn luyện quân sự cho bộ đội địa phương, dân quân tự vệ và giáo dục quốc phòng cho học sinh các trường phổ thông trung học, sinh viên các trường cao đẳng, đại học đóng trên địa bàn thành phố.

Thực hiện Nghị định 23/1999/NĐ-CP, ngày 15/4/1999 của Chính phủ về chế độ ưu đãi cho số quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ ở chiến trường B,C,K không có thân nhân ở miền Bắc, cơ quan đã xác lập được 150 hồ sơ và có quyết định chi trả 73 trường hợp; ngoài ra Cơ quan quân sự thành phố nhận đỡ đầu 1 “ Mẹ Việt Nam anh hùng” mỗi tháng 100 ngàn đồng đến cuối đời, Chi đoàn Thanh niên nhận hỗ trợ 1 Mẹ Liệt sĩ mỗi tháng 50 ngàn đồng. Đồng thời tổ chức tặng gia sản xuất đưa vào bữa ăn cho bộ đội 1.500 đồng/ người/ngày. Tổ chức kết hợp dã ngoại làm công tác vận động, giúp nhân dân trong lao động sản xuất, khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ xảy ra trên địa bàn, tạo thêm sự đoàn kết gắn bó tình quân dân trong khu vực phòng thủ của địa phương.

Để hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ, công tác của thành phố, Đảng ủy, Ban chỉ huy quân sự tổ chức quán triệt tốt các quy chế, quy định của Đảng đối với toàn thể đảng viên, xây dựng quy chế hoạt động của tổ chức Đảng phù hợp với tính chất,

đặc thù của đơn vị; phát huy vai trò điều hành của cán bộ chỉ huy; phát động tinh thần tự giác chấp hành của cán bộ, chiến sĩ trong thực hiện nhiệm vụ, trong đó lấy Chi đoàn Thanh niên làm nòng cốt trong xây dựng đơn vị. Trước mắt, củng cố, kiện toàn các tổ chức chỉ huy ở các đơn vị trực thuộc, kể cả dự bị động viên và dân quân tự vệ. Khi tổ chức huấn luyện yêu cầu phải có mô hình, học cụ, thao trường, bãi tập sát với thực tế chiến đấu và bắn đạn thật để kiểm tra đánh giá kết quả học tập, huấn luyện. Trong năm này, thực hiện kế hoạch của tỉnh, cơ quan quân sự thành phố tổ chức đoàn tham gia hội thao do Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức, lực lượng vũ trang Phan thiết đoạt giải Nhì toàn Đoàn trong hội thao 3 môn quân sự phối hợp của dân quân tự vệ.

Trong năm 2000, Đảng ủy, Ban Chỉ huy quân sự thành phố tổng kết 10 năm (1991- 2000) thực hiện phong trào thi đua quyết thắng trong lực lượng vũ trang. Báo cáo nêu rõ, qua 10 năm, Đảng bộ và cơ quan quân sự đã làm tốt vai trò tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố về công tác quốc phòng, quân sự địa phương, phối hợp với các lực lượng chức năng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, các mục tiêu, chỉ tiêu thi đua được các cơ quan, đơn vị, xã, phường quán triệt và triển khai thực hiện đạt nhiều kết quả.

Điểm nổi bật là Đảng bộ đã thường xuyên chăm lo củng cố kiện toàn các tổ chức Đảng, gắn việc xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt với nâng cao chất lượng cấp ủy Đảng các cấp. Qua đó, năng lực lãnh đạo và vai trò trách nhiệm của các cấp ủy Đảng từng bước được nâng lên. Đảng bộ cũng thường xuyên theo dõi và chỉ đạo thực hiện kế hoạch xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh gắn với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, từng bước đổi mới phong cách lãnh đạo sát với cơ sở, giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh từ cơ sở, tạo sự đoàn kết thống nhất trong thực hiện nhiệm vụ. Tuyệt đại đa số cán bộ, đảng viên có phẩm chất đạo đức trong sáng, phát huy tốt vai trò đầu tàu gương mẫu và được quần chúng nhân dân tín nhiệm. Đây chính là cơ sở, là điều kiện quan trọng để Đảng bộ nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức Đảng và tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong thực hiện phong trào thi đua quyết thắng cũng như trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương, xây dựng lực lượng vũ trang thành phố Phan Thiết vững mạnh về mọi mặt, đủ sức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Ngày 24/8/2000, Đại hội Đảng bộ quân sự thành phố Phan Thiết lần thứ IX (nhiệm kỳ 2000-2002) được tổ chức. Đại hội đánh giá nhiệm kỳ qua: nhận thức về công tác quân sự, quốc phòng trong các ban, ngành, đoàn thể và nhân dân thành phố được nâng lên; lực lượng vũ trang thành phố tuy đã chịu sự tác động chung của tình hình, công tác tổ chức biên chế có nhiều biến động, đời sống của cán bộ, chiến sĩ

còn nhiều khó khăn về sinh hoạt. Nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Đảng bộ đã đoàn kết nhất trí, phấn đấu vươn lên về mọi mặt, ra sức xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, lãnh đạo lực lượng vũ trang Thành phố hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao. Đảng ủy, Ban Chỉ huy quân sự đã phát huy tốt vai trò làm tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng giữ vững ổn định chính trị trên địa bàn. Tích cực, chủ động trong tổ chức, xây dựng và hoạt động của lực lượng dân quân tự vệ, quản lý huấn luyện lực lượng dự bị động viên. Quan hệ gắn bó với các ban, ngành, đoàn thể từ thành phố đến xã, phường. Công tác xây dựng Đảng bộ đã bám sát nghị quyết của Đảng cấp trên, nhiệm vụ chính trị của địa phương, lãnh đạo tổ chức thực hiện đạt hiệu quả khá tốt.

Tuy nhiên, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn còn có mặt chưa thật ổn định, một số quần chúng nhân dân bị kẻ xấu lợi dụng các vấn đề đền bù, giải toả, tranh chấp đất đai để kích động, khiếu kiện; các tệ nạn xã hội còn nhiều phức tạp xảy ra, hoạt động tôn giáo trái phép ngày càng tinh vi hơn.

Đại hội đề ra phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2000 - 2002: Tập trung mọi nỗ lực lãnh đạo lực lượng vũ trang thành phố luôn gắn bó với cấp ủy, chính quyền và nhân dân. Phát huy sức mạnh của nền quốc phòng toàn dân và chất lượng tổng hợp của lực lượng vũ trang nhân dân. Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng khác, chống âm mưu và hành động phá hoại bằng chiến lược "diễn biến hòa bình" của kẻ thù. Sẵn sàng đối phó có hiệu quả với các tình huống cao hơn, góp phần giữ vững ổn định chính trị, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, bảo vệ nhân dân. Tăng cường công tác quản lý cơ sở vật chất, tài chính, vũ khí trang bị kỹ thuật, tích cực tăng gia sản xuất, chăn nuôi góp phần cải thiện đời sống cho cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ quân sự thành phố gồm các đồng chí: Trung tá Trần Văn Thanh, Phó Chỉ huy trưởng về Chính trị được bầu làm Phó Bí thư thường trực; các đồng chí: Trung tá Nguyễn Minh Hoàng, Chỉ huy trưởng; Trung tá Lê Ngọc Tài, Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng, được bầu là đảng ủy viên; đồng chí Ngô Minh Chính, Bí thư Thành ủy, được chỉ định kiêm Bí thư Đảng ủy quân sự Thành phố; đồng chí Nguyễn Văn Thu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, được chỉ định tham gia trong Đảng ủy Quân dự Thành phố.

Sau gần 2 tháng, từ ngày 22 đến 24/11/2000, tại Trường Trung học cơ sở Trần Phú, Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Phan Thiết lần thứ VIII, nhiệm kỳ (2000-2005) được tổ chức, có 180 đại biểu đại diện các tổ chức cơ sở đảng về dự đại hội. Đại hội đã bầu 32 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố, đồng chí Ngô Minh Chính được bầu làm Bí thư Thành ủy, các đồng chí Lương Minh Châu và Nguyễn Văn Thu được bầu lại làm Phó Bí thư. Trung tá Trần Văn Thanh,

Phó Chỉ huy trưởng về chính trị Ban chỉ huy quân sự Thành phố được trúng cử vào Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa này.

Cũng tại thời điểm các tổ chức đảng diễn ra đại hội cấp mình, từ ngày 25 đến ngày 27/10/2000, Đảng bộ quân sự tỉnh tiến hành Đại hội đại biểu lần thứ VIII, nhiệm kỳ (2000-2005), Đại hội bầu Ban chấp hành đảng bộ gồm 10 đồng chí, đồng chí Đinh Trung, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy tiếp tục kiêm Bí thư Đảng ủy quân sự tỉnh. Đại tá Nguyễn Văn Chiến, phó Chỉ huy trưởng về Chính trị và Đại tá Nguyễn Văn Mạnh, Chỉ huy trưởng được bầu làm Phó bí thư Đảng ủy quân sự tỉnh. Đến tháng 2/2001, đồng chí Nguyễn Ánh Minh, Ủy viên Trung ương Đảng được Bộ Chính trị phân công về làm Bí thư Tỉnh ủy kiêm Bí thư Đảng ủy quân sự tỉnh thay đồng chí Đinh Trung nghỉ hưu theo chế độ.

Kể từ sau Đại hội Đảng bộ quân sự tỉnh lần thứ VIII và Đại hội Đảng bộ Thành phố Phan Thiết lần thứ VIII; Đảng ủy, Ban chỉ huy quân sự Thành phố tập trung quán triệt các nghị quyết của Đại hội, trong đó tổ chức duy trì thực hiện nghiêm các chế độ sinh hoạt, học tập theo quy chế, có nghị quyết lãnh đạo hàng tháng và nghị quyết chuyên đề thực hiện các nhiệm vụ, quá trình sinh hoạt thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tôn trọng, lắng nghe và tiếp thu các ý kiến tham gia đóng góp của đảng viên và quần chúng. Xây dựng mối quan hệ đoàn kết thống nhất trong Đảng bộ; thực hiện thu, chi đảng phí đúng quy định, tổ chức thực hiện tốt các đợt sơ kết và kiểm điểm các bước thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) cũng như công tác phát triển đảng viên, chất lượng đảng viên đạt kết quả cao, các Chi bộ và Đảng bộ đều đạt trong sạch vững mạnh. Đội ngũ đảng viên có nhiều chuyển biến tích cực, nhận thức sâu sắc hơn về yêu cầu nhiệm vụ trong công tác xây dựng Đảng; nâng cao bản lĩnh chính trị, lập trường giai cấp, kiên định với những vấn đề có tính nguyên tắc của Đảng, vững vàng trước mọi nhiệm vụ, gương mẫu rèn luyện về phẩm chất đạo đức, tinh thần trách nhiệm, thực hiện tốt tự phê bình và phê bình, đẩy lùi biểu hiện tiêu cực, lạc hậu; năng lực lãnh đạo của Đảng ủy và từng đảng viên được nâng lên rõ rệt.

Kết thúc năm 2000, lực lượng vũ trang thành phố đã hoàn thành tốt nhiệm vụ quân sự địa phương; Đảng ủy, Ban chỉ huy quân sự thành phố đã làm tốt vai trò tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, góp phần nâng cao sức mạnh tổng hợp và sức chiến đấu, chấp hành nghiêm các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, chủ động phối hợp với lực lượng Công an và các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thành phố, để bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Năm 2001 là năm mở đầu thế kỷ XXI và bước vào thiên niên kỷ thứ 3, tình hình thế giới và khu vực có những biến chuyển to lớn và sâu sắc. Khoa học và công

nghệ có bước tiến nhảy vọt, tác động mạnh mẽ đến nhiều lĩnh vực đời sống xã hội, đến nhiệm vụ quốc phòng - an ninh và xây dựng lực lượng vũ trang. Xu hướng toàn cầu hóa kinh tế lôi cuốn ngày càng nhiều nước tham gia, vừa có mặt tích cực, vừa có mặt tiêu cực; vừa có hợp tác, vừa có đấu tranh. Các mâu thuẫn cơ bản trên thế giới biểu hiện dưới nhiều hình thức và mức độ khác nhau vẫn tồn tại và phát triển, có mặt sâu sắc hơn. Đấu tranh dân tộc và đấu tranh giai cấp tiếp tục diễn ra dưới nhiều hình thái khác nhau, song không kém phần gay gắt. Chủ nghĩa đế quốc cấu kết với các thế lực thù địch, phản động tăng cường các hoạt động chống phá độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, thúc đẩy các cuộc đấu tranh cục bộ, xung đột vũ trang, xung đột sắc tộc, tôn giáo, chạy đua vũ trang, hoạt động can thiệp, lật đổ, khủng bố... tạo thành những điểm nóng xảy ra ở nhiều nơi, tính chất ngày càng phức tạp.

Tuy nhiên, năm 2001 lực lượng vũ trang thành phố Phan Thiết thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng trong điều kiện tình hình của tỉnh nhà và ở thành phố có nền kinh tế tăng trưởng khá, chính trị - xã hội ổn định, quốc phòng - an ninh được giữ vững, đời sống của nhân dân và lực lượng vũ trang được nâng lên; song, tình hình chung còn nhiều khó khăn phức tạp, các thế lực thù địch vẫn tăng cường chống phá bằng chiến lược “diễn biến hòa bình”, tuyên truyền, kích động phản tử xấu hoạt động làm cho tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn diễn biến phức tạp.

Trước tình hình đó, tiếp tục quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX và các Chỉ thị, Nghị quyết, hướng dẫn của cấp trên về nhiệm vụ quốc phòng và công tác quân sự địa phương, Cơ quan quân sự thành phố đã tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo, lãnh đạo về nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trong giai đoạn mới. Trọng tâm là xây dựng thành phố vững mạnh về chính trị, giàu về kinh tế, mạnh về quốc phòng - an ninh, bảo đảm đánh thắng địch trong chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ và cả trong chiến tranh xâm lược (nếu có). Tập trung nhân tài, vật lực, làm tròn vai trò hậu phương đối với tỉnh và quân khu, phục vụ nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi để bảo vệ Tổ quốc.

Trên cơ sở đó, Đảng ủy, Ban chỉ huy quân sự thành phố đã tổ chức học tập, quán triệt triển khai cho 100% cán bộ, chiến sỹ các đơn vị, nhằm thực hiện nghiêm túc Nghị quyết, Chỉ thị, quy định của trên. Đặc biệt là tổ chức quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, gắn với nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; Cơ quan quân sự và cấp ủy, Ban chỉ huy quân sự các xã, phường xây dựng quy chế làm việc và chương trình hành động sát với yêu cầu nhiệm vụ, thực hiện đúng các quy định, hướng dẫn về công tác đảng; công tác huấn luyện, chiến đấu; công tác xây dựng lực

lượng và công tác tự phê bình, phê bình của cơ quan quân sự từ thành phố đến các xã, phường.

Thực hiện nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu giữ vững ổn định chính trị, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn, Đảng ủy, Ban chỉ huy quân sự thành phố luôn xác định sẵn sàng chiến đấu là nhiệm vụ chính trị trọng tâm và thường xuyên của lực lượng vũ trang. Từ đó tăng cường lãnh đạo công tác giáo dục chính trị tư tưởng, bảo vệ chính trị nội bộ, giữ vững trận địa chính trị tư tưởng của lực lượng vũ trang trước mọi diễn biến phức tạp của tình hình. Trình độ sẵn sàng chiến đấu ở các cấp được nâng cao, thực hiện các quy định có tiên bộ, địa bàn được duy trì thường xuyên chặt chẽ. Tích cực phòng, chống tội phạm, ma túy, chữa cháy rừng... góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị - trật tự an toàn xã hội, bảo vệ an toàn các mục tiêu trọng điểm. Tổ chức tham gia diễn tập chỉ huy - cơ quan cấp xã, phường theo kế hoạch. Duy trì tốt các hoạt động phối hợp đóng quân canh phòng với các đơn vị bạn trên địa bàn.

Trong xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, Ban chỉ huy quân sự thành phố triển khai Nghị định 46/CP của Chính phủ, Thông tư 1138/BQP và Quyết định 44/2001/QĐ-BQP về củng cố tổ chức lực lượng và hoạt động trên biển của dân quân tự vệ biển, bảo đảm và sẵn sàng xử lý tốt mọi vấn đề khi tình huống xấu có thể xảy ra.

Đảng ủy, Ban chỉ huy quân sự Thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn tổ chức lực lượng đúng biên chế quy định. Xây dựng triển khai quy chế hoạt động của dân quân tự vệ, đăng ký quản lý nguồn dự bị động viên được tiến hành đồng bộ đạt kết quả; quân số thường trực đạt 98% biên chế (tỷ lệ đảng viên 33%, cán bộ đạt 89%), dân quân tự vệ đạt 2,28% so với dân số (tỷ lệ đảng viên 10,08%). Động viên, kiểm tra sẵn sàng chiến đấu lực lượng dự bị động viên đạt 98% chỉ tiêu, các đơn vị cơ bản ổn định, khả năng sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu được nâng lên so với yêu cầu nhiệm vụ.

Đối với công tác huấn luyện, Đảng ủy, Ban Chỉ huy quân sự thành phố đã chủ động tiến hành các đợt tập huấn cán bộ dân quân tự vệ theo phân cấp của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh. Đến đầu tháng 3-2001, 139 cán bộ, dân quân tự vệ các xã, phường được tập huấn đúng theo nội dung quy định của Cục dân quân tự vệ. Các xã, phường đã huấn luyện cho 100% đầu mỗi đơn vị, 100% thành phần lực lượng. Trong đó, lực lượng cơ động và binh chủng đạt 100% quân số (kể cả những binh chủng mà công tác huấn luyện đòi hỏi phải chuẩn bị phức tạp, hiệp đồng nhiều bộ phận như pháo phòng không 37mm, súng máy phòng không 12.7mm). Tổng quân số dân quân đã huấn luyện đạt 98%, vượt chỉ tiêu của trên đề ra. 100% xã, phường đạt kết quả từ khá trở lên.

Hoạt động Công tác đảng, công tác chính trị luôn bám sát nhiệm vụ chính trị

của lực lượng vũ trang thành phố. Từng bước đổi mới phương pháp lãnh đạo, phát huy nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo đi đôi với cá nhân phụ trách; Đảng ủy thường xuyên coi trọng công tác bảo vệ chính trị nội bộ, đặc biệt là xây dựng đơn vị an toàn và địa bàn an toàn theo Quy chế 392 của Tổng cục Chính trị và Chỉ thị, hướng dẫn của Quân khu, của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh. Hạn chế được các tiêu cực xã hội tác động vào nội bộ đơn vị, phòng, chống hiệu quả các âm mưu, thủ đoạn “phi chính trị hóa quân đội”.

Đảng ủy, Ban chỉ huy quân sự thành phố tham mưu cho Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo, chỉ đạo công tác quốc phòng, quân sự địa phương. Tổ chức tốt Hội nghị sơ kết 5 năm thực hiện Pháp lệnh Dự bị động viên, tổng kết công tác tuyên quân năm 2001. Tổ chức sơ kết 1 năm (8/2000-8/2001) thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa VIII) của Bộ Chính trị về “công tác quản lý Nhà nước về quốc phòng” trên địa bàn thành phố.

Tháng 7/2001, Ban Chỉ huy quân sự thành phố tổ chức sơ kết 3 năm thực hiện quy chế dân chủ của Cơ quan quân sự thành phố theo Nghị định 71/1998/NĐ-CP ngày 8/9/1998 của Chính phủ; Hội nghị đánh giá sau 3 năm triển khai thực hiện, hoạt động đã thu lại nhiều kết quả đáng kể, nhất là trong hoạt động lãnh đạo, chỉ huy, tạo khí thế, phấn khởi, lòng tin giữa cán bộ, chiến sĩ đối với cán bộ lãnh đạo, chỉ huy ngày càng tốt và gần gũi hơn. Với những thành tích đạt được qua nhiều năm thực hiện của đơn vị, Cơ quan quân sự được Ủy ban nhân dân tỉnh và thành phố khen thưởng.

Tiếp tục thực hiện công tác giáo dục quốc phòng và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Ban chỉ huy quân sự thành phố tổ chức tập huấn kiến thức quốc phòng, quân sự địa phương cho cán bộ chủ chốt các ban, ngành, bí thư, chủ tịch xã, phường và giám đốc các doanh nghiệp. Bước đầu triển khai tổ chức thực hiện Chỉ thị 62/CT-TW của Bộ Chính trị về “*Tăng cường công tác giáo dục quốc phòng toàn dân*” trên địa bàn thành phố. Để chuẩn bị tốt cho các đợt diễn tập phòng thủ hàng năm, Cơ quan quân sự thành phố kịp thời tổ chức tập huấn và quán triệt quan điểm của Đảng về xây dựng khu vực phòng thủ cho cán bộ xã, phường. Đã xây dựng hệ thống quyết tâm phòng thủ và tổ chức diễn tập phòng thủ từ thành phố đến cơ sở, xây dựng các tình huống giả định và phương án xử trí tình hình sát với yêu cầu nhiệm vụ ở địa phương.

Về xây dựng lực lượng, Cơ quan quân sự thành phố chú trọng nâng cao chất lượng tổng hợp, điều chỉnh, kiện toàn tổ chức biên chế, trang bị cho 15/15 Ban chỉ huy quân sự xã, phường, trong đó có 15/15 Chỉ huy trưởng quân sự, 4 Chỉ huy phó quân sự là đảng viên, có 10 đồng chí là đảng ủy viên. Lực lượng dân quân tự vệ được xây dựng theo phương châm “vững mạnh, rộng khắp”, lực lượng dân quân tự

vệ đạt tỷ lệ 2,28% so với dân số (dân quân chiếm 2,68%), đảng viên đạt 10,08%, đoàn viên 30,7%. Đã hình thành 4 Chi bộ dân quân cơ động, 5 Chi bộ quân sự của 13/15 xã, phường có đảng ủy; tổ chức 11 chi đoàn trong dân quân cơ động; xây dựng, quản lý 165 cơ sở tự vệ trong các cơ quan, xí nghiệp Nhà nước đứng trên địa bàn thành phố.

Về nhân sự đến tháng 10/2001, Trung tá Nguyễn Thanh Phương, Phó Chỉ huy trưởng Tham mưu trưởng Ban Chỉ huy huyện Hàm Thuận Bắc được cấp trên điều động về giữ chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự thành phố thay Trung tá Nguyễn Minh Hoàng nhận công tác ở Trường Quân sự tỉnh, và đồng chí Nguyễn Thanh Phương được Tỉnh ủy chỉ định tham gia Ban chấp hành Đảng bộ, đồng thời được Ban chấp hành bầu bổ sung vào Ban Thường vụ thành phố Phan Thiết khóa VIII, nhiệm kỳ 2000 - 2005; các đồng chí: Thượng tá Trần Văn Thanh, Trung tá Lê Ngọc Tài, Trung tá Bùi Tấn Khoan vẫn ở vị trí công tác đương nhiệm.

Trong thời điểm này, thực hiện Nghị định 89/NĐ-CP của Chính phủ, ngày 22/11/2001 về việc thành lập các phường mới trên địa bàn tỉnh Bình Thuận, từ đây, Thành phố Phan Thiết có 18 xã, phường; theo đó, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh cũng có Quyết định số: 12/QĐ-BCH ngày 22/11/2001 về việc thành lập Ban Chỉ huy quân sự của 03 phường (Xuân An, Phú Tài, Hàm Tiến) thuộc thành phố Phan Thiết.

Bằng sự nỗ lực phấn đấu vươn lên không ngừng, trong giai đoạn 2000 - 2001, lực lượng vũ trang thành phố Phan Thiết đã được Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và Bộ Tư lệnh Quân khu 7 tặng cờ Đơn vị vững mạnh toàn diện; được Ủy ban nhân dân Thành phố công nhận đơn vị có nếp sống văn minh, Đảng bộ quân sự Thành phố được cấp trên công nhận Tổ chức Đảng Trong sạch vững mạnh tiêu biểu cấp tỉnh.

Bước sang năm 2002, tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đảng bộ quân sự tỉnh lần thứ VIII và Nghị quyết Đảng bộ Phan Thiết lần thứ VIII, Đảng ủy, Ban chỉ huy quân sự thành phố tập trung sức xây dựng các kế hoạch và quyết tâm thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu đề ra; đặc biệt Ban chỉ huy xác định ngoài những nhiệm vụ thường xuyên, trong năm lực lượng vũ trang Thành phố phối hợp tốt với Cơ quan Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và các đơn vị, các ngành chức năng, các xã, phường trên địa bàn thành phố tham gia diễn tập công tác phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn tại phường Phú Hải theo kế hoạch của tỉnh; sau thời gian chuẩn bị và tham gia diễn tập cùng các lực lượng của tỉnh, qua cuộc diễn tập, Cơ quan quân sự và các đơn vị thuộc thành phố đã hoàn thành tốt nội dung của Ban chỉ đạo diễn tập tỉnh đề ra, được tỉnh đánh giá cao và khen thưởng vì hoàn thành tốt nhiệm vụ diễn tập.

Quá trình thực hiện công tác quân sự địa phương, Đảng ủy, Ban Chỉ huy quân sự thành phố luôn duy trì tốt các hoạt động đóng quân canh phòng với các đơn vị bạn trên địa bàn. Công tác huấn luyện được thực hiện đúng quan điểm, phương

châm, chương trình nội dung, kế hoạch; huấn luyện bộ đội thường trực đạt 98,8% biên chế; dân quân tự vệ đạt 75,9% so với tổng số lực lượng, dự bị động viên đạt 100% chỉ tiêu.

Đảng ủy, chỉ huy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn tổ chức lực lượng đúng biên chế quy định. Xây dựng và sơ kết quy chế hoạt động của dân quân tự vệ, tiến hành tổng điều tra nguồn dự bị động viên đồng bộ đạt kết quả. Quân số thường trực đạt 97% biên chế (tỷ lệ đảng viên 33%, cán bộ đạt 86%); dân quân tự vệ đạt 1,8% so với dân số. Động viên kiểm tra sẵn sàng chiến đấu lực lượng dự bị động viên đạt 97% chỉ tiêu, các đơn vị cơ bản ổn định, khả năng sẵn sàng chiến đấu được nâng lên.

Rút kinh nghiệm cho những năm trước, Đảng ủy, Ban chỉ huy quân sự thành phố tham mưu cho Thành ủy chỉ đạo và hướng dẫn thành lập chi bộ quân sự ở các xã, phường và phát triển đảng viên trong lực lượng dân quân, trong thanh niên nhập ngũ. Đến giữa năm 2002, 15/18 xã, phường có chi bộ quân sự; phát triển Đảng trong dân quân được 15 đồng chí. Đội ngũ đảng viên, cán bộ qua học tập rèn luyện, trình độ nhận thức chính trị và năng lực thực tiễn ngày càng trưởng thành, phát huy tốt phẩm chất, năng lực cá nhân trong xử lý, giải quyết các công việc.

Thông qua việc thực hiện các nội dung xây dựng khu vực phòng thủ và thực hành các cuộc diễn tập khu vực phòng thủ theo tinh thần Nghị quyết 02 (khóa VI) của Bộ Chính trị và Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, khả năng sẵn sàng chiến đấu và trình độ tổ chức chỉ huy của lực lượng vũ trang thành phố được nâng lên rõ rệt. Từng bước nắm vững nguyên tắc trong vận hành cơ chế: *“Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, cơ quan quân sự làm tham mưu và Chỉ huy trưởng quân sự chỉ huy thống nhất các lực lượng vũ trang thuộc quyền”*. Sự phối hợp hiệp đồng giữa Cơ quan quân sự với Công an và các lực lượng khác trong hệ thống chính trị ngày càng chặt chẽ, thường xuyên chú trọng triển khai các biện pháp nắm tình hình có liên quan đến quốc phòng - an ninh. Nhờ vậy, đã phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị ở địa phương, sẵn sàng đối phó thắng lợi với các tình huống, giữ vững sự ổn định và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố.

Trong công tác Dân vận, lực lượng vũ trang thành phố phối hợp với các đoàn thể Phụ nữ, Đoàn thanh niên, cấp ủy địa phương tổ chức lao động giúp dân, đào hàng chục km kênh mương, đường giao thông nông thôn; thăm và tặng quà các gia đình chính sách; tham gia đóng góp kinh phí, vật chất xây dựng nhà tình thương, nhà tình nghĩa (kinh phí do cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thành phố đóng góp và cấp trên hỗ trợ). Huy động hơn 1.200 lượt cán bộ, chiến sĩ và dân quân tự vệ tham gia làm công tác dân vận. Những việc làm trên đã được cấp ủy, chính quyền

và các đoàn thể, các ngành và nhân dân ở địa phương đánh giá cao và được nhân dân tin yêu, đồng tình ủng hộ.

Nhờ thường xuyên củng cố kiện toàn, các tổ chức quần chúng thuộc lực lượng vũ trang thành phố ngày càng vững mạnh, có nhiều hoạt động sôi nổi thiết thực, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ của đơn vị. Đoàn thanh niên lực lượng vũ trang thành phố đã phối hợp triển khai nhiều chương trình và phong trào hoạt động phong phú, giáo dục đoàn viên thanh niên phát huy vai trò xung kích của tuổi trẻ hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Thực hiện có hiệu quả các phong trào do Quân khu 7, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và Tỉnh đoàn phát động như: “*Thanh niên giành ba đỉnh cao quyết thắng*”, “*ba xây, ba chống*”, “*ba không, ba tốt*”; cuộc vận động “*Rèn luyện 8 phẩm chất và nâng cao chất lượng đoàn viên*”; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, giao lưu kết nghĩa...

Trong năm 2002, Đảng ủy, Ban Chỉ huy quân sự thành phố tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức Sơ kết 5 năm hoạt động của Chi bộ dân quân cơ động, Chi bộ quân sự, 5 năm thực hiện Pháp lệnh dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên; Tổ chức Đại hội thi đua quyết thắng cấp cơ sở 3 năm (2000-2002) của lực lượng vũ trang thành phố; Hội nghị sơ kết công tác tuyển quân và triển khai công tác tuyển quân năm 2003; tập trung chỉ đạo xây dựng được 15/18 chi bộ quân sự xã, phường có Đảng ủy viên của thành phố tham gia.

Xác định, công tác chính sách tồn đọng sau chiến tranh là việc hết sức quan trọng, vì vậy Ban chỉ huy quân sự đã Tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức Hội nghị triển khai công tác giải quyết chính sách tồn đọng sau chiến tranh như: Nghị định 23/NĐ-CP của Chính phủ về giải quyết chế độ cho Sĩ quan, Hạ sĩ quan đi chiến trường B,C,K. Cơ quan quân sự tổ chức thụ lý giải quyết 97 trường hợp cho Sĩ quan, 63 cho Hạ sĩ quan, ngoài ra thành phố còn thực hiện chi trả chế độ chính sách theo Quyết định 47/QĐ-CP của Thủ tướng Chính phủ về các chế độ đối với quân nhân, công nhân viên quốc phòng tham gia kháng chiến đã phục viên, xuất ngũ.

Tại thời điểm này, nhân sự Đảng ủy, Ban Chỉ huy quân sự thành phố cơ bản vẫn giữ nguyên, riêng đồng chí Ngô Minh Chính, Bí thư Thành ủy, kiêm Bí thư Đảng ủy quân sự thành phố được Tỉnh ủy điều về nhận công tác mới vào đầu năm 2003, đồng chí Nguyễn Văn Thu, Phó Bí thư Thành ủy được bầu làm Bí thư Thành ủy, kiêm Bí thư Đảng ủy quân sự thành phố vào tháng 01/2003.

Kết thúc năm 2002, mặc dù còn nhiều khó khăn chung trong tổ chức lãnh đạo, chỉ huy và triển khai thực hiện nhiệm vụ quân sự địa phương, song Đảng ủy, Ban Chỉ huy quân sự thành phố đã phát huy tinh thần trách nhiệm trong tham mưu, đề xuất với Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố để chỉ đạo, điều hành tốt công tác quân sự, quốc phòng địa phương, tạo sự chuyển biến trong các cấp, các ngành, các

xã, phường trên địa bàn trong thực hiện, triển khai công tác xây dựng khu vực phòng thủ, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện gắn với xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh ở các Ban chỉ huy quân sự xã, phường thuộc địa bàn thành phố.

Bước vào năm 2003, trên địa bàn tỉnh Bình Thuận nói chung, ở thành phố Phan Thiết nói riêng đứng trước nhiều vận hội và thời cơ trong xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội cùng với việc tăng cường quốc phòng - an ninh. Đảng ủy, Ban Chỉ huy quân sự thành phố tích cực tham mưu cho Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với củng cố quốc phòng - an ninh ở địa phương. Trên cơ sở quy hoạch phát triển kinh tế, đô thị hóa gắn với đầu tư xây dựng cơ bản cho quốc phòng, tạo điều kiện từng bước nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng vũ trang các cấp ở địa phương.

Xác định ý nghĩa, tầm quan trọng như vậy, ngay từ đầu năm 2003, Ban Chỉ huy quân sự thành phố xây dựng kế hoạch để tập trung giáo dục nâng cao nhận thức tình hình nhiệm vụ chính trị của lực lượng vũ trang, nâng cao trình độ sẵn sàng chiến đấu trong phòng chống âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ, phòng chống khủng bố, phòng chống thiên tai, giữ vững ổn định an ninh chính trị trên địa bàn tỉnh và thành phố, đồng thời sẵn sàng cơ động lực lượng khi có lệnh. Nâng cao trình độ làm tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp, hiệu lực quản lý Nhà nước về mặt quốc phòng ngày càng tăng và làm nòng cốt trong phong trào xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng thể trận lòng dân. Tăng cường công tác đảng, công tác chính trị, xây dựng nâng cao chất lượng chính trị trong lực lượng vũ trang. Tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo sức chiến đấu của chi đảng bộ ở cơ sở. Phối hợp chặt chẽ các ngành và làm nòng cốt trong công tác Dân vận, vận động quần chúng thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và của địa phương. Phát huy tinh thần tự lực tự cường, tăng gia sản xuất có hiệu quả, quản lý sử dụng chặt chẽ, tiết kiệm cơ sở vật chất tài chính và chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thành phố.

Để hoàn thành các nội dung, chỉ tiêu đề ra, Ban Chỉ huy Quân sự thành phố chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2003. Tăng cường phối hợp với các lực lượng liên quan nắm chắc mọi diễn biến tình hình, duy trì nghiêm các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tăng cường hoạt động tuần tra trong các đợt cao điểm, góp phần giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố. Qua đó mà khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang thành phố được nâng lên, qua kiểm tra của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố được đánh giá là đơn vị đã hoàn thành tốt việc xây dựng các kế hoạch từ đầu năm, trong đó hoàn chỉnh quyết tâm A,

thông qua Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, đồng thời được triển khai đến cơ quan và Ban Chỉ huy quân sự các xã, phường. Tiến hành xây dựng quyết tâm A3, kế hoạch động viên và các kế hoạch bảo đảm cho quyết tâm. Điều chỉnh quyết tâm A2, trong đó có các phương án sẵn sàng chiến đấu giữa các khu vực giáp ranh của thành phố; kế hoạch sẵn sàng chiến đấu bảo vệ cơ quan, đơn vị. Xây dựng vọng quan sát phòng không, củng cố các trận địa súng máy phòng không 12,7mm và các vọng quan sát phòng không ở các cơ quan, công ty trên địa bàn.

Cùng với các đơn vị trong tỉnh; các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố đã thực hiện tốt nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân, duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực tác chiến, trực phòng không và được tiến hành kiểm tra trực sẵn sàng chiến đấu ở cấp cơ sở, qua đó kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, thiếu sót. Tổ chức và duy trì tốt hoạt động mạng lưới quân báo nắm chắc tình hình, cung cấp kịp thời cho người chỉ huy trong xử lý tình huống không để bị động, bất ngờ mỗi khi có những vấn đề xảy ra. Phối hợp chặt chẽ với Công an thực hiện nghiêm Quyết định 107/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phối hợp hoạt động bảo vệ an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố.

Do tính chất, đặc điểm việc xây dựng lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên lúc bấy giờ, Đảng ủy, Ban chỉ huy quân sự thành phố tham mưu cho Ban Thường vụ Thành ủy tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TW, ngày 5/10/2002 của Ban Bí thư Trung ương (khóa IX) “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên trong tình hình mới” và Hướng dẫn số 01-HD/ĐUQSTW, ngày 3/1/2003 của Đảng ủy Quân sự Trung ương về thực hiện Chỉ thị 16-CT/TW của Ban Bí thư trong các cấp, các Ban, ngành, đoàn thể và lực lượng vũ trang thành phố; từ đó các nhiệm vụ này được các cấp quan tâm, chỉ đạo, nên chất lượng ngày càng được nâng cao và có hiệu quả ở từng địa phương.

Để nâng cao chất lượng tổng hợp của lực lượng vũ trang thành phố, Ban chỉ huy quân sự tập trung tăng cường đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng làm cho mọi đảng viên, cán bộ, chiến sĩ vững vàng về chính trị, ổn định về tư tưởng, kiên định lập trường giai cấp, nhận thức rõ về âm mưu thủ đoạn “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, nhiệm vụ của lực lượng vũ trang. Trong năm, Ban Chỉ huy Quân sự thành phố tổ chức cho cán bộ, chiến sĩ học tập đầy đủ các Chỉ thị, Nghị quyết của trên, đặc biệt nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và tình hình nhiệm vụ của lực lượng vũ trang Quân khu, của Tỉnh và của Thành phố, tổ chức học tập đảm bảo chương trình giáo dục chính trị hàng năm cho sĩ quan, hạ sĩ quan, dân quân tự vệ, lực lượng dự bị

động viên theo quy định, qua kiểm tra có 100% đạt yêu cầu, trong đó có trên 45% khá, giỏi.

Công tác xây dựng Đảng của lực lượng vũ trang thành phố, cũng Đảng ủy chú trọng, nên từ Đảng ủy đến chi bộ trực thuộc và Chi bộ quân sự xã, phường đều thực hiện đúng theo Điều lệ Đảng. Công tác phát triển đảng viên trong các lực lượng, hàng năm được tăng lên, năm 2003 phát triển được 25 đồng chí. Tuyển đảng viên là thanh niên nhập ngũ được 2 đồng chí. Phối hợp với Đảng ủy xã, phường kiểm tra 5 chi bộ quân sự, xây dựng 18 chi bộ quân sự và chi đoàn dân quân cơ động xã, phường. 100% chỉ huy trưởng quân sự xã, phường là đảng viên, có 18/18 đồng chí được vào cấp ủy cùng cấp.

Hoạt động của Đoàn thanh niên và Hội đồng quân nhân được Đảng ủy quan tâm, phân công đảng viên và cấp ủy viên trực tiếp lãnh đạo. Vì vậy vai trò hoạt động của chi đoàn có nhiều tiến bộ, đã tham gia nhiều hoạt động thiết thực. Phát huy được vai trò xung kích của Đoàn trong các phong trào hành động của tuổi trẻ “Sáng mãi phẩm chất cụ Hồ”. Trong 3 năm đã kết nạp được 250 đoàn viên trong lực lượng dân quân tự vệ. Cùng với việc thường xuyên củng cố, kiện toàn chiến sĩ bảo vệ, chiến sĩ dân vận ... Hội đồng quân nhân hoạt động có hiệu quả ở cơ quan, đơn vị trong thực hiện 3 dân chủ lớn “Quân sự, chính trị, kinh tế đời sống” từ đó cán bộ, chiến sĩ và các lực lượng phát huy tinh thần dân chủ trong sinh hoạt, đoàn kết, tham gia xây dựng đơn vị vững mạnh về mọi mặt.

Quá trình tổ chức thực hiện, Đảng ủy, Ban chỉ huy quân sự thành phố luôn chú trọng đổi mới phong cách và phương pháp làm việc, trên cơ sở kiểm tra nắm chắc tình hình ở cơ sở và đơn vị, nhiệm vụ trên giao, chủ động, kịp thời đề ra Nghị quyết, có định hướng, mang tính khả thi cao, tổ chức quán triệt, giao nhiệm vụ cụ thể với từng tổ chức và cá nhân, qua từng nhiệm vụ đều có đánh giá thông báo kịp thời. Đảng ủy xây dựng mối quan hệ làm việc thẳng thắn, trung thực, mạnh dạn đấu tranh tự phê bình và phê bình, trước hết là trong Đảng ủy, Ban Chỉ huy, xây dựng mối quan hệ đoàn kết với các ban, ngành, đoàn thể trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng ở địa phương.

Ngày 25/9/2003, Đại hội Đảng bộ quân sự thành phố Phan Thiết lần thứ X (nhiệm kỳ 2003 - 2005) được tổ chức thành công tốt đẹp. Đại hội đánh giá nhiệm kỳ qua, Đảng bộ và lực lượng vũ trang thành phố phát huy tinh thần tự lực tự cường, nỗ lực phấn đấu, đoàn kết thống nhất, thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ của cấp trên giao và các mục tiêu Đại hội lần thứ IX của Đảng bộ đề ra; điểm nổi bật đó là: Thực hiện tốt nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, phòng chống “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ, góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Từng bước làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền về công tác

quốc phòng, quân sự địa phương. Nhận thức trách nhiệm về hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể và nhân dân địa phương ngày càng tiến bộ hơn. Tình hình chính trị tư tưởng trong Đảng bộ, lực lượng vũ trang thành phố ổn định. Công tác đảng, công tác chính trị, công tác hậu cần tài chính, kỹ thuật đã bám sát nhiệm vụ, từng bước đổi mới và hoạt động có hiệu quả, đời sống vật chất tinh thần cán bộ, chiến sĩ một số mặt được cải thiện. Mọi quan hệ đoàn kết quân, dân và sự phối hợp hiệp đồng giữa lực lượng vũ trang với các ban, ngành, đoàn thể ngày càng gắn bó, mật thiết.

Đại hội đã đề ra phương hướng nhiệm kỳ 2003 - 2005, gồm các nội dung lớn như: 1. Tiếp tục quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX và Đại hội Đảng các cấp. Tăng cường nắm tình hình trên địa bàn, phối hợp chặt chẽ cùng các lực lượng, chủ động làm thất bại âm mưu thủ đoạn “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của địch, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội; 2. Tích cực tham mưu cho cấp ủy chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng khu vực phòng thủ, sẵn sàng đối phó các tình huống phức tạp xảy ra. Thực hiện tốt các chính sách hậu phương quân đội; 3. Tập trung xây dựng lực lượng vũ trang thành phố vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức; gắn xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, trọng điểm là chi bộ, nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện, đoàn kết thống nhất phát huy dân chủ.

Đại hội đã bầu Ban chấp hành Đảng bộ gồm 5 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Văn Thu, Bí thư Thành ủy, được chỉ định làm Bí thư Đảng ủy Quân sự thành phố; đồng chí Đặng Văn Định, phó Bí thư, Chủ tịch Ủy Ban nhân dân thành phố được chỉ định tham gia Đảng ủy quân sự thành phố. Thượng tá Trần Văn Thanh, Phó Chỉ huy trưởng về Chính trị được bầu làm Phó Bí thư; Thượng tá Nguyễn Thanh Phương, Chỉ huy trưởng, Trung tá Lê Ngọc Tài, được bầu là Đảng ủy viên.

Sau Đại hội, Ban Chỉ huy quân sự thành phố chủ động phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng xuống đến cấp xã, phường, nhằm tạo được ý thức chung về công tác quân sự địa phương. Kết quả việc phối hợp đó ở từng lĩnh vực, từng mặt công tác được các cấp, các ngành, các xã, phường quan tâm thực hiện đầy đủ các chỉ thị trên giao. Cụ thể như trong tuyển quân, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, huấn luyện, hội thao, hội thi, sẵn sàng chiến đấu. Ban Chỉ huy quân sự Thành phố còn phối hợp cùng với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, xã, phường để tổ chức giáo dục quốc phòng và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng theo phân cấp như: Đối tượng 3, 4, 5, ngoài ra còn giáo dục quốc phòng cho hàng trăm thanh niên trúng tuyển lên đường nhập ngũ. Chất lượng giao quân được nâng lên, từ năm 2002 - 2003 tỷ lệ đảng viên trong giao quân luôn đạt và vượt chỉ tiêu

tình giao ở 2 cấp. Trong công tác tuyển sinh quân sự đã tham mưu tích cực cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố và phối hợp chặt chẽ với các ngành, đoàn thể, xã, phường, tổ chức thực hiện các bước tuyển sinh đạt kết quả, có nề nếp, năm 2003 trúng tuyển 03 thí sinh. Trên cơ sở kết quả đó, Cơ quan quân sự thành phố được Tỉnh và Thành phố đánh giá cao và hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2003.

Trong năm 2004- 2005, lực lượng vũ trang thành phố thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng trong điều kiện tình hình kinh tế tăng trưởng khá, chính trị, xã hội ổn định, quốc phòng - an ninh được giữ vững, đời sống của nhân dân và lực lượng vũ trang được nâng lên. Tuy nhiên tình hình chung còn nhiều khó khăn, phức tạp; các thế lực thù địch vẫn tăng cường chống phá bằng chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ, tuyên truyền, kích động phần tử xấu hoạt động làm cho tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội càng phức tạp thêm.

Năm 2004, tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (Khóa IX) về “chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”, Đảng bộ và lực lượng vũ trang thành phố luôn bám sát các nhiệm vụ, làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, huấn luyện quân sự trong các đơn vị bộ đội địa phương, dân quân tự vệ, dự bị động viên, nâng cao ý thức năng lực, trình độ sẵn sàng chiến đấu; phối hợp với Bộ đội biên phòng, Công an tổ chức tuần tra khép kín địa bàn, đặc biệt các ngày cao điểm, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị trọng tâm của đơn vị.

Đảng ủy, Ban chỉ huy quân sự thành phố luôn xác định: sẵn sàng chiến đấu là nhiệm vụ chính trị trọng tâm và thường xuyên của lực lượng vũ trang. Từ đó tăng cường công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng, bảo vệ chính trị nội bộ, giữ vững trận địa chính trị tư tưởng của lực lượng vũ trang trước mọi diễn biến phức tạp của tình hình. Trình độ sẵn sàng chiến đấu ở các cấp được nâng cao, thực hiện các quy định có tiến bộ, địa bàn được duy trì thường xuyên chặt chẽ. Tích cực phòng chống tội phạm, ma túy, chữa cháy rừng... góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị - trật tự an toàn xã hội, bảo vệ an toàn các mục tiêu trọng điểm. Tổ chức tham gia diễn tập chỉ huy - cơ quan, diễn tập xã, phường; triển khai kế hoạch diễn tập năm 2004 (PT-04) đúng chỉ đạo của tỉnh. Duy trì tốt các hoạt động đóng quân canh phòng với các đơn vị bạn trên địa bàn.

Đến tháng 8/2004, Ban chỉ huy quân sự thành phố đã phối hợp và tổ chức thực hiện theo sự chỉ đạo của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh trong tham gia cuộc diễn tập khu vực phòng thủ có một phần thực binh tỉnh Bình Thuận “PT-04” tại xã Tiến Thành, thành phố Phan Thiết, đây là cuộc diễn tập có quy mô lớn, được Quân khu 7 chỉ đạo, các tỉnh, thành thuộc quân khu và ở phía Nam tham quan, rút kinh nghiệm. Sau 3 ngày, đêm diễn tập, Tỉnh Bình Thuận được Quân khu đánh giá cao vì hoàn

thành tốt các nội dung diễn tập, đây là những vấn đề mới, nhất là địa phương có biển, đòi hỏi sự hiệp đồng binh chủng giữa các lực lượng trong tác chiến khu vực phòng thủ ở địa phương... ; riêng lực lượng vũ trang Phan Thiết, cũng được tỉnh khen thưởng vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và đạt được mục đích, yêu cầu đề ra của cuộc diễn tập. Song song với nhiệm vụ trên, Ban Chỉ huy quân sự tập trung xây dựng quy chế phối hợp hoạt động giữa Ban chỉ huy quân sự thành phố với Công an thành phố theo Quyết định 107/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Làm tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban Nhân dân thành phố tổ chức các lần diễn tập vận hành cơ chế Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, cơ quan quân sự, công an, các đoàn thể làm tham mưu và thực hành xử trí các tình huống giả định, được Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đánh giá là địa phương hoàn thành tốt nhiệm vụ diễn tập vận hành cơ chế và đạt được chỉ tiêu ở các xã, phường của thành phố.

Trong thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, Đảng ủy, Ban Chỉ huy quân sự thành phố luôn tích cực tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố trong quán triệt, tổ chức thực hiện các văn bản, Chỉ thị, Nghị định, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước, các nhiệm vụ có liên quan đến quân sự, quốc phòng như: Chỉ thị 27 về việc triển khai thực hiện Nghị định 119/NĐ-CP của Chính phủ “về công tác quốc phòng, địa phương”; Nghị quyết 14 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên trong tình hình mới... Từ đó làm cơ sở cho Đảng ủy, Ban Chỉ huy Quân sự thành phố lãnh đạo lực lượng vũ trang thành phố hoàn thành tốt các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng ở địa phương.

Đến tháng 6/2004, theo yêu cầu nhiệm vụ, đồng chí Nguyễn Văn Thu, Bí thư Thành ủy kiêm Bí thư Đảng ủy Quân sự chuyên công tác về tỉnh, đồng chí Lê Tiến Phương được Tỉnh ủy chỉ định làm Bí thư Thành ủy kiêm Bí thư Đảng ủy quân sự, tháng 11/2004 đồng chí Lê Ngọc Tài, Đảng ủy viên, Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng chuyển công tác về cơ quan Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;

Chấp hành Chỉ lệnh huấn luyện hàng năm của Chỉ huy trưởng quân sự tỉnh, Đảng ủy có Nghị quyết lãnh đạo và Ban chỉ huy có kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện ngay từ đầu năm. Huấn luyện cho bộ đội thường trực và quân dự bị theo phương châm "Cơ bản, thiết thực, vững chắc", luôn bảo đảm quân số tham gia và thời gian huấn luyện. Huấn luyện cho lực lượng dân quân tự vệ theo phương châm "Cơ bản, thiết thực, chất lượng" được chia thành nhiều đợt cho phù hợp với từng đối tượng huấn luyện. Quân số tham gia huấn luyện hàng năm luôn vượt chỉ tiêu trên giao (năm 2004 đạt 107,9%, năm 2005 giai đoạn I đạt 70,53%). Nội dung huấn luyện phù hợp cho từng đối tượng theo quy định của trên. Riêng quân dự bị mỗi năm huấn luyện 1 đại đội, ngoài ra còn tổ chức kiểm tra sẵn sàng động viên 01 đại đội luôn bảo đảm đủ quân số theo biên chế.

Hàng năm, căn cứ vào Chỉ lệnh xây dựng lực lượng của cấp trên, Đảng ủy, Ban chỉ huy Quân sự thành phố chủ động tham mưu cho Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ phù hợp với phương châm "vững mạnh, rộng khắp" đạt tỷ lệ so với dân số của từng khu vực theo quy định của pháp lệnh; tổ chức biên chế sát với tình hình thực tế của địa phương và nhiệm vụ trên giao trong khu vực phòng thủ của thành phố.

Cụ thể về xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt 2,3% so với dân số; riêng tự vệ đạt 23,3% so với lực lượng cán bộ, công nhân viên chức trên địa bàn, được tổ chức biên chế đầy đủ các thành phần như dân quân cơ động, dân quân thường trực, dân quân tự vệ binh chủng, dân quân tự vệ biển, dân quân tự vệ chiến đấu tại chỗ và lực lượng tự vệ chuyên ngành. Đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ đạt 12,17%. Riêng dân quân đạt 2,9%,. Toàn thành phố có 18 chi đoàn Dân quân cơ động ở 18 phường, xã.

Trong thời gian này, Đảng ủy, Ban chỉ huy Quân sự tham mưu cho Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo công tác phát triển Đảng trong dân quân tự vệ, song việc quan tâm của cấp ủy địa phương cơ sở chưa đúng mức, do đó việc phát triển đảng viên trong lực lượng dân quân còn thấp, chưa đáp ứng đủ về số lượng đảng viên trong lực lượng dân quân theo Chỉ thị 16/CT-BCT của Bộ Chính trị.

Chức trách Chính trị viên của các đơn vị dân quân tự vệ từng bước được quán triệt và có tinh thần trách nhiệm trong lãnh đạo và xây dựng, tạo được nhận thức và hoạt động của lực lượng dân quân tự vệ. Bên cạnh đó việc chăm lo nuôi dưỡng lực lượng dân quân ngày càng được quan tâm hơn. Song phương pháp tổ chức nuôi dưỡng mỗi địa phương làm mỗi cách khác nhau nên hiệu quả chưa cao, chưa thực hiện tốt phương châm "Dân bàn, dân cử, dân nuôi".

Trong năm công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho đối tượng 3 có 35 đồng chí tham gia, đối tượng 4 mở được 01 lớp có 120 đồng chí tham gia. Thành phố tổ chức tổng kết 15 năm xây dựng khu vực phòng thủ, sơ kết 5 năm xây dựng lực lượng dân quân tự vệ gắn với xây dựng xã phường vững mạnh toàn diện. Toàn thành phố có 44,4% xã, phường vững mạnh toàn diện và 100% xã, phường vững mạnh về quốc phòng - an ninh. Từ thành phố đến phường xã, hàng năm đều có tổ chức hội nghị triển khai nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương.

Tóm lại, từ năm đầu 2000 đến giữa năm 2005 là chặng đường có ý nghĩa đối với toàn Đảng, toàn Dân và toàn Quân tỉnh Bình Thuận nói chung và lực lượng vũ trang Thành phố Phan Thiết nói riêng, là cột mốc quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và đã đạt nhiều kết quả khá tốt trong phong trào thi đua quyết thắng và phong trào thi đua yêu nước ở địa phương,

là tiền đề cho lực lượng vũ trang thành phố tiếp tục phát huy tốt vai trò tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố trong chỉ đạo, lãnh đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ quân sự, quốc phòng của địa phương trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước và công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo.

2. Giai đoạn 2005 - 2010

Bước vào giữa năm 2005, năm 2006 và những năm sau đó, tình hình thế giới, khu vực và trong nước vẫn diễn biến phức tạp. Các thế lực thù địch ráo riết đẩy mạnh thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ, nhằm phá hoại đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta; chia rẽ mối đoàn kết giữa Đảng với Quân đội và nhân dân ta bằng hình thức tinh vi, xảo quyệt hơn.

Quán triệt Mệnh lệnh, Chỉ thị của cấp trên, ngay những tháng đầu năm, Cơ quan quân sự đã tập trung xây dựng kế hoạch huấn luyện sát thực tế theo yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với đặc điểm tình hình của cơ quan, đơn vị và ở các Ban Chỉ huy quân sự xã, phường, đồng thời được triển khai cụ thể đến cán bộ, chiến sĩ thuộc quyền. Thao trường, bãi tập, học cụ, giáo án huấn luyện được chuẩn bị chu đáo. Trước mỗi giai đoạn huấn luyện, cơ quan quân sự đều tổ chức tập huấn thống nhất nội dung, phương pháp theo các tài liệu mới cho cán bộ các cấp. Sau mỗi nội dung, khoa mục, giai đoạn huấn luyện đều tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả và sơ kết rút kinh nghiệm. Bộ đội thường trực và dân quân tự vệ, dự bị động viên quân số tham gia huấn luyện trung bình đạt 98,5%. Kết quả kiểm tra các khoa mục sau các đợt huấn luyện của các đơn vị, xã, phường đều đạt khá, giỏi.

Nhờ sự nỗ lực như vậy, cho nên chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang thành phố không ngừng được nâng lên; cán bộ, chiến sĩ có lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng; tổ chức biên chế các lực lượng thường trực, dự bị động viên, dân quân tự vệ được xây dựng và huấn luyện tốt. Tăng gia sản xuất và làm kinh tế có hiệu quả, thiết thực, từ đó Cơ quan quân sự đã cải thiện tốt đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên quốc phòng và lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên trong toàn thành phố.

Để kịp thời đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, Đảng ủy, Ban Chỉ huy Quân sự thành phố chủ động tham mưu cho Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo, chỉ đạo địa phương tổ chức quán triệt thực hiện tốt có hiệu quả trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân và thế trận an ninh nhân dân gắn với phát triển kinh tế - xã hội, củng cố khu vực phòng thủ vững chắc, thực hiện ngày càng tốt hơn công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh. Nhờ vậy, ý thức quốc phòng toàn dân về sự nghiệp xây dựng và Bảo vệ Tổ quốc trong hệ thống chính trị và nhân dân thành phố có bước chuyển biến tích cực so với những năm trước đó.

Về nhân sự trong thời gian này, Thượng tá Nguyễn Văn Tám, Trưởng ban Tác huấn phòng Tham mưu Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh, được cấp trên bổ nhiệm chức vụ Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng thay Trung tá Lê Ngọc Tài chuyển vị trí công tác mới, Thiếu tá Ngô Xuân Trường được cấp trên bổ nhiệm Chính trị viên phó, kiêm Trưởng Ban chính trị. Các đồng chí còn lại trong Ban chỉ huy vẫn giữ nguyên vị trí công tác.

Thực hiện kế hoạch của Đảng ủy quân sự tỉnh và Thành ủy Phan Thiết, từ ngày 19 đến 20 tháng 6 năm 2005, Đảng bộ Quân sự thành phố tổ chức Đại hội lần thứ XI, nhiệm kỳ 2005-2008.

Đánh giá nhiệm kỳ qua, lực lượng vũ trang thành phố đã tích cực tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân ban hành các văn bản về công tác quốc phòng địa phương, nhằm cụ thể hóa Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước, Quân khu, của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh. Đặc biệt đã triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị 917/CT-QP của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện; Chỉ thị 235/CT- ĐUQS của Thường vụ Đảng ủy Quân khu về xây dựng tổ chức Đảng “4 tốt” và Đảng viên “5 tốt”; Chỉ thị 245/CT-BTL của Tư lệnh Quân khu về việc tăng cường công tác quản lý, duy trì kỷ luật và an toàn trong lực lượng vũ trang Quân khu; Chỉ thị 10/CT-BTL của Tư lệnh Quân khu về ngành Hậu cần, nhằm nâng cao nhận thức cho lực lượng vũ trang thành phố, giúp Đảng bộ quân sự thành phố hoàn thành tốt các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng nhiệm kỳ 2003-2005.

Đại hội đã đề ra phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2005 - 2008 với trọng tâm là: Xây dựng lực lượng vũ trang thành phố vững mạnh toàn diện, thực hiện tốt nhiệm vụ tham mưu và tổ chức thực hiện hoàn thành thắng lợi Nghị quyết các cấp và các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng được giao.

Về xây dựng Đảng, Đại hội đề ra các chỉ tiêu về xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, gắn với xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện, lãnh đạo nâng cao chất lượng tổng hợp của lực lượng vũ trang thành phố, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi, tích cực góp phần cùng các lực lượng đứng chân trên địa bàn giữ vững an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội và bảo đảm sự ổn định chính trị ở địa phương. Tích cực tham mưu cho cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng khu vực phòng thủ, sẵn sàng đối phó với các tình huống phức tạp có thể xảy ra. Tăng cường công tác giáo dục quốc phòng toàn dân, nâng cao ý thức cảnh giác cách mạng, làm thất bại âm mưu chiến lược “Diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Đẩy mạnh phong trào lao động tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Chăm lo cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ,

chiến sĩ. Bảo quản tốt vũ khí trang bị, thực hiện nghiêm các quy định về an toàn giao thông.

Đại hội đã bầu ra Ban chấp hành Đảng bộ gồm 05 đồng chí: Thượng tá Trần Văn Thanh Phó chỉ huy trưởng về Chính trị được bầu làm Phó Bí thư; các đồng chí: Thượng tá Nguyễn Thanh Phương Chỉ huy trưởng, đảng ủy viên; Trung tá Bùi Tấn Khoan, Phó Chỉ huy trưởng động viên tuyển quân, đảng ủy viên, làm Trưởng Ban Kiểm tra Đảng ủy; Thiếu tá Ngô Xuân Trường, Chính trị viên phó, Đảng ủy viên. Đồng chí Lê Tiến Phương, Bí thư Thành ủy được chỉ định làm Bí thư Đảng ủy Quân sự thành phố; đồng chí Đặng Văn Định, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố, được chỉ định tham gia trong Đảng ủy quân sự.

Sau Đại hội, tiếp tục quán triệt Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa IX) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”, Nghị quyết của Đảng ủy quân sự tỉnh về nhiệm vụ quân sự - quốc phòng năm 2005, lực lượng vũ trang thành phố tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn kiện sẵn sàng chiến đấu các cấp, nâng cao chất lượng tổng hợp, trước hết là chất lượng chính trị và sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang, sẵn sàng và đủ sức đối phó với các tình huống có thể xảy ra, giữ vững ổn định an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố.

Từ ngày 4 đến ngày 5 tháng 10 năm 2005, tại hội trường Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Đảng bộ thành phố Phan Thiết tổ chức Đại hội Đại biểu lần thứ IX, nhiệm kỳ 2005 - 2010, có 219 đại biểu tham dự đại hội. Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 39 đồng chí, đồng chí Lê Tiến Phương được bầu lại làm Bí Thư Thành ủy, các đồng chí Lương Minh Châu, Đặng Văn Định được bầu làm Phó Bí thư Thành ủy. Tại Đại hội, đồng chí Nguyễn Thanh Phương, Chỉ huy trưởng được bầu vào Ban Thường vụ Thành ủy, đồng chí Trần Văn Thanh, phó Chỉ huy trưởng về Chính trị được bầu vào Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố. Đến tháng 12/2005, đồng chí Châu Minh Sơn được Tỉnh ủy chỉ định làm Bí thư Thành ủy, kiêm Bí thư Đảng ủy quân sự thành phố thay đồng chí Lê Tiến Phương về tỉnh nhận công tác mới.

Trước đó, từ ngày 15 đến ngày 16 tháng 9 năm 2005, Đảng bộ quân sự tỉnh cũng đã tổ chức Đại hội đại biểu Đảng bộ quân sự tỉnh lần thứ IX, nhiệm kỳ 2005-2010. Đại hội bầu Ban Chấp hành đảng bộ gồm 13 đồng chí, đại tá Trương Văn Nhung, Chính ủy, đại tá Nguyễn Thành Trung, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy được bầu làm Phó Bí thư; đồng chí Huỳnh Văn Tí, Bí thư Tỉnh ủy được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định kiêm Bí thư Đảng ủy quân sự tỉnh (từ tháng 12/2005). Đồng chí Huỳnh Tấn Thành, Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được chỉ định tham gia Đảng ủy quân sự tỉnh.

Để kịp thời quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quân sự tỉnh và Nghị quyết Đảng bộ Thành phố Phan Thiết về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương trong nhiệm kỳ 2005 - 2010. Trong 2 năm 2005 - 2006, Ban Chỉ huy quân sự thành phố tiếp tục triển khai việc xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, theo đó Đảng ủy, Ban chỉ huy quân sự thành phố tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố quán triệt triển khai Nghị định 46/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư 1138/TT-BQP của Bộ Quốc phòng và Quyết định 44/2001/QĐ-BQP về củng cố tổ chức lực lượng và hoạt động trên biên của dân quân tự vệ trên địa bàn thành phố theo hướng dẫn của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

Để chủ động xử lý các tình huống có thể xảy ra trên địa bàn, Ban chỉ huy quân sự thành phố chỉ đạo cơ quan, Ban chỉ huy quân sự xã, phường duy trì nghiêm quy định trực sẵn sàng chiến đấu, thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các lực lượng có liên quan nắm chắc mọi diễn biến tình hình. Tăng cường các hoạt động phối hợp, bảo vệ an toàn trong các dịp Lễ, Tết, các lễ hội dân tộc, đặc biệt là trong thời gian diễn ra Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X và các hoạt động liên quan đến Hội nghị APEC-14, kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XI..., qua đó để tiếp tục điều chỉnh, bổ sung xây dựng hệ thống văn kiện tác chiến phòng thủ; xây dựng phương án sẵn sàng chiến đấu, hoàn chỉnh kế hoạch phòng chống khủng bố; điều chỉnh bổ sung các kế hoạch phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ, phòng chống cháy rừng - bảo vệ rừng. Tổ chức kiểm tra, bảo quản, gia cố công trình phòng thủ tuyến biển các phường Hàm Tiến, Mũi Né, Phú Thủy, Lạc Đạo, Đức Long, Đức Thắng. Tổ chức sơ kết định kỳ về phối hợp hoạt động giữa quân sự và công an theo Quyết định 107/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về bảo vệ an ninh quốc gia - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thành phố.

Về công tác xây dựng lực lượng, đối với lực lượng thường trực, được cấp trên quan tâm, tạo điều kiện đưa đi học ở các trường theo từng chuyên ngành và điều động bổ sung tương đối đủ theo biên chế, đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ huy và tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Lực lượng dân quân tự vệ được quán triệt, tổ chức thực hiện đồng bộ đảm bảo theo pháp lệnh và phương châm “vững mạnh, rộng khắp” tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị trong đó chú trọng các lực lượng làm nhiệm vụ A2 và lực lượng cơ động, binh chủng. Đã xây dựng hoàn thành cơ bản các kế hoạch xây dựng và huy động lực lượng dự bị động viên của Ủy ban nhân dân Thành phố và các ban, ngành đoàn thể.

Thực hiện nề nếp chính quy, xây dựng môi trường văn hoá, cơ quan quân sự đã tập trung lãnh đạo thực hiện có hiệu quả các nội dung, yêu cầu của Chỉ thị của Đảng ủy Quân sự Trung ương, Chỉ thị 97/CT-BQP của Bộ trưởng Quốc phòng về xây dựng đơn vị nề nếp chính quy và 06 tiêu chuẩn đơn vị có môi trường văn hoá

tốt, có nhiều tiến bộ, duy trì nghiêm túc các chế độ quy định, về sinh hoạt học tập, điều lệnh, điều lệ của quân đội có nề nếp, các tổ chức Đoàn thanh niên, Hội đồng quân nhân thường xuyên được củng cố, kiện toàn và hoạt động có hiệu quả góp phần tích cực vào thực hiện nhiệm vụ xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện.

Trong công tác huấn luyện và hội thao, căn cứ vào kế hoạch huấn luyện của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh giao hàng năm, Ban Chỉ huy Quân sự Thành phố đã tổ chức huấn luyện cho lực lượng thường trực, dân quân tự vệ, dự bị động viên, theo đúng chương trình, nội dung và thời gian quy định, huấn luyện sát với phương châm “cơ bản, thiết thực, vững chắc, an toàn” đảm bảo 3 quan điểm, 8 nguyên tắc, 6 mối kết hợp, huấn luyện sát với yêu cầu nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Để thực hiện tốt Chỉ thị 917/CT-BQP của Bộ trưởng Quốc phòng về xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, xây dựng nền nếp chính quy, cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp. Đơn vị đã lãnh đạo chặt chẽ thông suốt đến cán bộ, chiến sĩ; Từ đó mỗi quân nhân có ý thức trách nhiệm, tích cực tham gia xây dựng doanh trại khang trang, cảnh quan môi trường sạch, đẹp. Cơ quan quân sự trích ngân sách từ quỹ tăng gia để đầu tư làm biển, bảng, hoa kiểng trên 300 triệu đồng; quan tâm tạo điều kiện đến đời sống văn hóa tinh thần cho cán bộ, chiến sĩ, đầu tư mua phương tiện nghe, nhìn với kinh phí hơn 200 triệu đồng và dụng cụ thể dục, thể thao phục vụ sinh hoạt cho cán bộ, chiến sĩ vui chơi giải trí trong 2 ngày nghỉ cuối tuần.

Công tác dân vận và công tác hậu phương quân đội được quán triệt, thực hiện nghiêm túc. Ban Chỉ huy quân sự tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm tra, thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng của các xã, phường; kịp thời chấn chỉnh, giải quyết các sự việc xảy ra có liên quan tới công tác quốc phòng ở địa phương, như khiếu nại các vấn đề chế độ chính sách và luật nghĩa vụ quân sự. Ngoài ra, thường xuyên tổ chức cho bộ đội tham gia sinh hoạt câu lạc bộ giáo dục pháp luật của thành phố cũng như đơn vị tổ chức, qua đó các đơn vị đã làm tốt và đạt kết quả khá.

Để xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận chiến tranh nhân dân, Ban Chỉ huy Quân sự thành phố bổ sung hoàn chỉnh kế hoạch tác chiến phòng thủ, kế hoạch B, kế hoạch xây dựng và huy động lực lượng dự bị động viên, kế hoạch tác chiến tại chỗ, kế hoạch phòng không; tổ chức diễn tập cơ quan, diễn tập vận hành cơ chế xã, phường, nội dung tình huống sát với yêu cầu nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Qua diễn tập, trình độ hiệp đồng giữa các đơn vị, giữa lực lượng vũ trang với các ngành được nâng lên. Phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể và cơ sở tổ chức thực hiện các bước tuyển quân, chất lượng giao quân hàng năm đều đạt 100% chỉ tiêu ở 2 cấp, tỷ lệ đảng viên luôn đạt 2% trở lên, vượt chỉ tiêu so với qui định.

Chấp hành nghiêm Chỉ thị của Tư lệnh Quân khu và của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Đảng ủy, Ban Chỉ huy Quân sự thành phố thường xuyên quán triệt cho cán bộ, chiến sĩ và lực lượng dân quân tự vệ về tình hình nhiệm vụ của quân đội, lực lượng vũ trang địa phương, những âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù bằng chiến lược “Diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ. Từ đó, làm cho mọi cán bộ, chiến sĩ nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, nhận thức sẵn sàng chiến đấu cao, đối phó có hiệu quả với mọi âm mưu phá hoại của địch. Tổ chức duy trì tốt hoạt động quân báo nắm chắc tình hình địa bàn, cung cấp kịp thời cho người chỉ huy xử trí tình huống, không để bị động bất ngờ. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, chủ động phối hợp chặt chẽ với công an và các ngành chức năng tổ chức tuần tra bảo vệ địa bàn; chuẩn bị phương án, kế hoạch sẵn sàng chiến đấu bảo vệ an toàn tuyệt đối các đợt cao điểm như lễ, tết, các sự kiện chính trị. Từ đó, không có vụ việc xảy ra nghiêm trọng, nhất là tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Hàng năm, bổ sung và xây dựng hoàn chỉnh Quyết tâm A, các kế hoạch chiến đấu, kế hoạch phòng chống lụt bão - tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ, cháy rừng...

Tổng kết phong trào thi đua quyết thắng năm 2006, lực lượng vũ trang thành phố hoàn thành tốt nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, kết quả đạt được tương đối toàn diện. Không có cán bộ, chiến sĩ vi phạm kỷ luật; thực hiện đạt chỉ tiêu 100% phường, xã đội trưởng là đảng viên. Chất lượng chính trị trong lực lượng dân quân tự vệ được nâng lên; tỷ lệ đảng viên trong dân quân tự vệ đạt 22%. Công tác huấn luyện, diễn tập, sẵn sàng chiến đấu được duy trì, tổ chức thực hiện đạt kết quả khá tốt. Lực lượng vũ trang thành phố tham gia hội thao quân sự tỉnh đạt giải Nhì toàn đoàn khối dân quân tự vệ. Những kết quả nêu trên đã góp phần nâng cao chất lượng tổng hợp của lực lượng vũ trang thành phố, góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Công tác hậu cần đời sống, đảm bảo hậu cần cho sẵn sàng chiến đấu, phòng chống cháy nổ, cháy rừng luôn được quan tâm. Xây dựng các kế hoạch đảm bảo hậu cần cho quyết tâm và các Kế hoạch chiến đấu, kế hoạch phòng chống lụt bão - tìm kiếm cứu nạn, kế hoạch động viên. Lãnh đạo thực hiện dự trữ sẵn sàng chiến đấu theo quy định; đảm bảo hậu cần cho huấn luyện, diễn tập, hội thao. Lãnh đạo thực hiện phong trào thi đua “Ngành hậu cần quân đội làm theo lời Bác Hồ dạy” và các phong trào thi đua khác.

Trong điều kiện khó khăn nhất định, song với chủ trương đúng và sự cố gắng phấn đấu, xác định tốt nhiệm vụ của tập thể cán bộ, chiến sĩ, nên đơn vị đã tích cực bằng nhiều phương pháp để đẩy mạnh hoạt động tăng gia sản xuất và đưa vào cải thiện bữa ăn cho bộ đội, bình quân đạt 4500 - 5000 đồng/ người/ ngày. Thực hiện phong trào Quân y 5 tốt, công tác vệ sinh phòng dịch, vệ sinh an toàn thực phẩm, bộ

phận quân y đã thực hiện tốt mọi quy định, đảm bảo cho tỷ lệ quân số khỏe học tập công tác trên 98,7%, bảo đảm 5 giường theo quy định.

Công tác tài chính luôn được bảo đảm sự giám sát của tập thể đơn vị, thực hiện tốt chế độ cấp phát, thu, chi theo nguyên tắc, quy định một cách chặt chẽ, không có hiện tượng thất thoát, hoặc sử dụng sai mục đích về tài chính của đơn vị, đồng thời bảo đảm đầy đủ tiêu chuẩn, chế độ đến tất cả cán bộ, chiến sỹ theo quy định của cấp trên.

Quán triệt và thực hiện nghiêm túc "Cuộc vận động 50", thường xuyên theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo bộ phận chuyên môn nghiệp vụ duy trì bảo dưỡng xe máy, phương tiện kỹ thuật, vũ khí trang bị luôn được an toàn và bảo đảm kỹ thuật, sẵn sàng chiến đấu tốt. Ngoài ra rất coi trọng công tác phòng chống cháy nổ của cơ quan, nhất là kho vũ khí trang bị kỹ thuật. Riêng ở các phường, xã, các cơ quan tự vệ có trang bị vũ khí được quy định kiểm tra định kỳ đều chấp hành tốt theo quy định.

Xác định vai trò quan trọng của công tác kỹ thuật, Ban Chỉ huy quân sự thành phố luôn chú ý và quan tâm trong quản lý chặt chẽ các loại vũ khí trang bị, thường xuyên duy trì chế độ kiểm tra, bảo quản theo định kỳ, chống mất mát, hư hỏng, bảo đảm cho nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu. Đi đôi với quản lý trang bị, Ban chỉ huy tập trung lãnh đạo cán bộ, chiến sỹ tham gia thực hiện tốt an toàn giao thông, bảo đảm an toàn người và phương tiện; xây dựng các kế hoạch công tác kỹ thuật đảm bảo phục vụ cho các quyết tâm A và các kế hoạch chiến đấu, kế hoạch phòng chống cháy nổ, phòng chống bão lụt và triển khai tổ chức thực hiện đạt được kết quả cao. Lực lượng thường trực, dân quân tự vệ, dự bị động viên thông suốt và thực hiện tốt Cuộc vận động 50 "Quản lý khai thác vũ khí trang bị tốt, bền, an toàn tiết kiệm và an toàn giao thông". Thường xuyên duy trì nghiêm chế độ bảo quản, bảo dưỡng vũ khí, kỹ thuật phương tiện, không để mất mát hư hỏng, bảo đảm kịp thời cho nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện và hoạt động thường xuyên của đơn vị. Luôn chú trọng công tác phòng chống cháy nổ, hệ thống sổ, sách đăng ký thống kê, quản lý vũ khí, trang bị đúng nguyên tắc, không để xảy ra hư hỏng, xuống cấp. Trang bị tủ quản lý vũ khí đến cấp trung đội cho 18 xã, phường và mỗi xã, phường có ba bộ giá súng tổ bộ binh bắn mục tiêu bay thấp.

Năm 2007, lực lượng vũ trang thành phố đột phá tập trung thực hiện tốt cuộc vận động " Năm điều lệnh", *Duy trì thực hiện Chỉ thị 245/CT-BTL của Tư lệnh Quân khu về cuộc vận động "7 không", chấm dứt tình trạng cán bộ, chiến sỹ uống rượu, bia trong giờ làm việc, đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông.* Qua triển khai quán triệt, cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang Thành phố đã có nhận thức đúng đắn, ý nghĩa tầm quan trọng Chỉ thị 245/CT-BTL của Tư lệnh Quân khu, 100% cán bộ, chiến sỹ tự giác làm bản đăng ký thực hiện, từ đó các vụ việc vi phạm kỷ luật đã giảm so với trước. Cùng với đó, Cơ quan quân sự thường xuyên duy trì nghiêm vật chất hậu cần dự trữ sẵn sàng chiến đấu theo qui định. Phong trào thi đua "Ngành

Hậu cần quân đội làm theo lời Bác Hồ dạy” được đẩy mạnh gắn với phong trào “Bếp nuôi quân giỏi, quản lý tốt”; tăng gia sản xuất đầu tư cho khu sản xuất tập trung, đảm bảo thực hiện “3 mặt hàng” theo Chỉ thị 10/CT-BTL của Tư lệnh Quân khu như: thịt, cá, rau xanh - rau gia vị; thu nhập từ sản xuất, bình quân mỗi năm 1.000.000đ/người/năm; đưa vào ăn thêm từ 3.500đ- 4.000đ/người/ngày, đảm bảo quân số khỏe 99% trở lên; các chế độ tiêu chuẩn đều được công khai minh bạch, thanh quyết toán kịp thời. Công tác bảo quản, bảo dưỡng sửa chữa vũ khí trang bị kỹ thuật, kiểm định xe máy, kiểm tra kho tàng, trang thiết bị được thực hiện chặt chẽ, đúng qui định, có kế hoạch duy trì nghiêm chế độ “Ngày kỹ thuật” ở đơn vị. Tổ chức quán triệt thực hiện 04 mục tiêu của Cuộc vận động “Quản lý, khai thác vũ khí trang bị kỹ thuật tốt, bền, an toàn, tiết kiệm và an toàn giao thông”.

Trong năm 2007, cơ quan quân sự thành phố đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân và Hội đồng nghĩa vụ quân sự thành phố chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ và tổ chức giao 150/150 thanh niên nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu theo quy định, chất lượng đảng viên đạt 2%, đoàn viên đạt 75%. Tiến hành tổng kết công tác gọi công dân nhập ngũ năm 2007, chỉ đạo các xã, phường thực hiện tốt công tác tuyển quân đợt 1 năm 2008.

Cùng một lúc với các nhiệm vụ được triển khai nhằm thực hiện Nghị quyết của cấp trên và cấp mình; Đảng ủy và các Chi bộ trực thuộc thực hiện nghiêm chế độ sinh hoạt học tập, có Nghị quyết lãnh đạo hàng tháng và các Nghị quyết chuyên đề để thực hiện nhiệm vụ, quá trình sinh hoạt thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ. Đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên được quán triệt học tập các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng các cấp, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X; Nghị quyết 51/NQ-TW của Bộ Chính trị (Khóa IX); Nghị quyết số 513/NQ-ĐUQSTW của Đảng ủy quân sự Trung ương, Nghị quyết 11/NQ-ĐU của Đảng ủy Quân khu “*về việc tiếp tục hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của đảng, thực hiện chế độ một người chỉ huy gắn với thực hiện chế độ Chính ủy, chính trị viên trong quân đội nhân dân Việt Nam*” và Chỉ thị số 235-CT/ĐUQS của Thường vụ Đảng ủy Quân khu về xây dựng Chi bộ “4 tốt”, đảng viên “5 tốt”, kết hợp với đẩy mạnh Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, từ đó tạo động lực phấn đấu cho từng cán bộ đảng viên, vững vàng trước mọi khó khăn thử thách và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Cán bộ đảng viên phát huy trí tuệ, trách nhiệm tham gia đóng góp xây dựng Nghị quyết, nêu cao tính chiến đấu, trung thực, thẳng thắn. Qua đợt kiểm tra tự phê bình và phê bình đã đẩy lùi một bước tình trạng yếu kém về tư tưởng, đạo đức, lối sống; chống khuynh hướng xuôi chiều, không lợi dụng phê bình để vu khống, trù dập, gây mất đoàn kết nội bộ.

Tháng 11/2007, Ban Chỉ huy Quân sự thành phố tổ chức tổng kết phong trào thi

đua quyết thắng 5 năm (2003-2007). Do nhận thức đúng đắn và sâu sắc vị trí, ý nghĩa to lớn của phong trào thi đua quyết thắng trong tình hình mới, cấp ủy và chỉ huy các cấp luôn xác định đây là một nội dung quan trọng của công tác đảng, công tác chính trị, một nhân tố tạo nên sức mạnh tinh thần, góp phần quyết định thắng lợi trong mọi mặt hoạt động của lực lượng vũ trang thành phố trong những năm qua, đồng thời là nguồn lực tinh thần cho cán bộ, chiến sĩ phấn đấu, vươn lên cho những năm tới.

Trong năm 2008, lực lượng vũ trang thành phố Phan Thiết tiếp tục duy trì và thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở các cấp đúng qui định, tổ chức tuần tra, canh gác, kiểm soát quân sự bảo vệ an toàn các mục tiêu, địa bàn khu vực đóng quân, xây dựng và triển khai các kế hoạch sẵn sàng chiến đấu bảo vệ cao điểm các ngày lễ, tết chặt chẽ, nghiêm túc.

Xác định công việc thường xuyên là lực lượng vũ trang thành phố luôn thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ tham mưu cho cấp ủy, chính quyền thành phố; phối hợp cùng ban ngành, đoàn thể thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng theo quy định; động viên quân dự bị, tuyển quân, tuyển sinh quân sự, huấn luyện chiến đấu, củng cố phát triển lực lượng dân quân tự vệ, quản lý lực lượng dự bị động viên..., đồng thời thường xuyên quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho lực lượng vũ trang, củng cố xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh đi vào nề nếp chính quy.

Ban chỉ huy quân sự thành phố đã tổ chức xây dựng điểm lực lượng dân quân tự vệ biển Phường Đức Long, Đức Thắng gồm 02 trung đội dân quân biển (tuyển bờ và tuyển lộng) và giúp đỡ Ban chỉ huy quân sự Chi cục Thủy sản thành lập Trung đội tự vệ biển, làm điểm cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh để rút kinh nghiệm chỉ đạo cho công tác này.

Ngày từ tháng 1/2008, đứng trước yêu cầu nhiệm vụ cách mạng mới, đặc biệt trong thời bình, trước yêu cầu đòi hỏi cần phải bảo vệ vững chắc vùng trời của Tổ quốc, ngày 28/01/2008, Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam ra Quyết định số 113/QĐ-TM về việc thành lập đại đội pháo phòng không 37li cho Dân quân tự vệ của các tỉnh, thành phố thuộc quân khu 7, trong đó có Đại đội pháo Phòng không 37li Tự vệ Ban quản lý công trình công cộng Thị xã La Gi và Đại đội pháo PK 37 li Tự vệ Công ty công trình đô thị Thành phố Phan Thiết (nay là Công ty trách nhiệm hữu hạn Một thành viên đô thị Phan Thiết) thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận. Quân số đại đội có 43 đồng chí, gồm Ban chỉ huy, 2 trung đội và 01 tiểu đội chỉ huy; trang bị gồm 4 khẩu pháo phòng không 37 li; Đại đội trưởng đầu tiên Đại đội pháo phòng không 37 li của Phan Thiết là đồng chí Nguyễn Văn Quý, đồng chí Phan Quốc Hồng, phó Đại đội trưởng và đồng chí Đinh Văn Tý, Chính trị viên Đại đội. Ngày 24/3/2008, tại sân chào cờ cơ quan quân sự tỉnh, Bộ

Chỉ huy quân sự tỉnh đã long trọng tổ chức Lễ công bố quyết định và ra mắt 2 Đại đội Phòng không 37 li. Buổi lễ có lãnh đạo tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an, Biên phòng, thủ trưởng các phòng, ban Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; đồng chí Châu Minh Sơn, Bí thư Thành ủy, các đ/c trong Ban chỉ huy và cán bộ của Ban Chỉ huy quân sự thành phố cùng 43 cán bộ, chiến sĩ Đại đội tham dự. Nhiệm vụ của Đại đội pháo phòng không 37 li trong thời bình là thường xuyên trực sẵn sàng chiến đấu và thực hiện theo Chỉ thị, Mệnh lệnh của Bộ Tổng tham mưu Quân khu và kế hoạch huấn luyện chiến đấu của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

Để tiếp tục thực hiện Chỉ thị về phong trào thi đua quyết thắng của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Ban Chỉ huy quân sự thành phố tổ chức phát động các đợt thi đua đợt kích năm 2008, với các chủ đề: *“Mừng Đảng, mừng xuân, ra quân quyết thắng”*, *“Âm vang Điện Biên”*, *“Tháng 5 lập công dân Bác”*, *“50 ngày đêm đoàn kết, hiệp đồng, lập công quyết thắng”*, *“Phát cao cờ hồng tháng Tám”*, *“Tự hào miền Đông”*, *“Nêu cao đạo lý uống nước nhớ nguồn, đẩy mạnh phong trào đền ơn đáp nghĩa”*, *“Sáng mãi phẩm chất bộ đội Cụ Hồ”*; *“Rèn sức luyện tài, mài sắc ý chí, thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, của quân đội và lực lượng vũ trang quân khu 7 v.v...”*

Để triển khai các phong trào đến cán bộ, chiến sĩ thuộc quyền, các cơ quan, đơn vị, Ban chỉ huy quân sự các xã, phường thuộc lực lượng vũ trang thành phố đã tổ chức phát động phong trào thi đua như: *“Huấn luyện giỏi, kỷ luật nghiêm, sẵn sàng chiến đấu cao”*, *“Ngành hậu cần quân đội làm theo lời Bác Hồ dạy”*; *“Quản lý tài chính tốt, bếp nuôi quân giỏi”*; *“Quản lý khai thác vũ khí, trang bị kỹ thuật tốt, bền, an toàn tiết kiệm và an toàn giao thông”*.

Căn cứ vào kế hoạch huấn luyện hàng năm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh giao, Ban chỉ huy quân sự thành phố tổ chức huấn luyện lực lượng thường trực, dân quân tự vệ, dự bị động viên theo đúng chương trình, nội dung và thời gian qui định. Huấn luyện bám sát phương châm *“Cơ bản, thiết thực, vững chắc”*, an toàn, sát với yêu cầu nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Công tác huấn luyện đều hoàn thành kế hoạch, chỉ tiêu trên giao, đồng thời tổ chức diễn tập cho 18 xã, phường đạt được chỉ tiêu và yêu cầu nhiệm vụ đặt ra.

Thực hiện bổ nhiệm công tác cán bộ theo định kỳ, tháng 6/2008, Trung tá Trương Minh Hưng, Trưởng ban Tuyên huấn Phòng Chính trị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh về giữ chức Chính trị viên Ban Chỉ huy quân sự thành phố thay Thượng tá Trần Văn Thanh nghỉ hưu. Sau đó cuối năm 2008, Thiếu tá Nguyễn Văn Bình, Chính trị viên phó Ban Chỉ huy quân sự huyện Hàm Tân về giữ chức Chính trị viên phó thay Thiếu tá Ngô Xuân Trường nhận công tác mới. Đồng thời thực hiện quyết định của trên về giải thể Tiểu đoàn bộ binh 482, Thiếu tá Nguyễn Hải Hưng, Tiểu đoàn

trưởng Tiểu đoàn bộ binh 482 về giữ chức Phó Chỉ huy trưởng – Tham mưu trưởng thay Thượng tá Bùi Tấn Khoan, để Thượng tá Bùi Tấn Khoan, Phó Chỉ huy trưởng – Tham mưu trưởng chuyển sang giữ chức Phó Chỉ huy trưởng Động viên – Tuyển quân, thay trung tá Lê Thanh Phú, Phó Chỉ huy trưởng Động viên – Tuyển quân, nghỉ hưu theo nguyện vọng.

Bước vào năm 2009, những tác động tiêu cực của cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu có ảnh hưởng rất lớn đến việc thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước nói chung và của tỉnh nhà nói riêng, trong đó có thành phố Phan Thiết; mặt khác các thế lực thù địch và bọn chống đối chính trị, tăng cường đẩy mạnh chống đối ta trên nhiều mặt, chúng triệt để lợi dụng những vấn đề nhạy cảm và phức tạp để tuyên truyền xuyên tạc, nhằm kích động lôi kéo gây bạo loạn, làm mất ổn định chính trị xã hội. Trong bối cảnh ấy, Cơ quan quân sự thành phố tham mưu cho Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các văn bản Chỉ thị, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng cho các cơ quan, đơn vị và các Ban Chỉ huy Quân sự xã, phường trên tinh thần quyết liệt, nhằm chủ động trước mọi diễn biến tình hình có thể xảy ra.

Một trong những nội dung trong thời gian này, đó là trước yêu cầu bức bách về chỉ tiêu đảng viên trong lực lượng dân quân của thành phố qua nhiều năm rất thấp so với các địa phương trong tỉnh, Đảng ủy, Ban Chỉ huy quân sự thành phố đã nghiên cứu đề ra những chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các phường, xã, nhưng công tác phát triển đảng trong Dân quân chậm được khắc phục và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh nhiều lần nhắc nhở trong các hội nghị cấp tỉnh. Từ tình hình đó, Đảng ủy, Ban Chỉ huy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức Hội thảo chuyên đề về phát triển đảng viên trong dân quân. Thành ủy giao cho Ban Chỉ huy quân sự thành phố chủ trì phối hợp với Ban tổ chức Thành ủy giúp Thành ủy báo cáo đề dẫn, thống kê phụ lục phát triển đảng viên trong Dân quân ở các phường, xã từ 2005 đến năm 2008; xây dựng chương trình, nội dung kịch bản tổ chức hội thảo. Sau đó Hội thảo diễn ra trong 01 ngày vào tháng 3/2009. Thành phần dự có Thủ trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Phòng Chính trị, Ban Tổ chức Phòng Chính trị; Các Ban xây dựng Đảng, Ban Chỉ huy quân sự thành phố, cơ quan chính trị và lãnh đạo Trung tâm bồi dưỡng chính trị, Bí thư, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự các phường, xã. Đồng chí Châu Minh Sơn, Bí thư thành ủy chủ trì cuộc Hội thảo này.

Hội thảo nhận được nhiều ý kiến phát biểu, vừa tranh luận, vừa góp ý tâm đắc từ các đồng chí Bí thư phường, xã; đồng chí Châu Minh Sơn, Bí thư Thành ủy kết luận và triển khai 9 nhóm giải pháp phát triển đảng trong lực lượng Dân quân. Nhờ hội thảo đã mở ra hướng đi mới, nhận thức và hành động mới, cách làm sáng tạo

như phối hợp với Trung tâm bồi dưỡng chính trị thành phố mở riêng lớp bồi dưỡng kết nạp đảng cho quần chúng ưu tú trong Dân quân, mỗi năm từ 1 đến 2 lớp, quân số mỗi lớp từ 50 đến 60 đoàn viên ưu tú trong Dân quân thành phố, từ đó tỉ lệ đảng viên trong Dân quân từ 4,9% vào tháng 6/2008 đã nâng dần qua hàng năm đáng kể và kết quả này hàng năm rất có hiệu quả hơn ở các địa phương.

Cũng trong năm 2009, một trong những nhiệm vụ hết sức quan trọng đó là các lực lượng, các ngành, đoàn thể, địa phương của Thành phố phối hợp tổ chức thành công cuộc diễn tập Khu vực phòng thủ PT-09 cấp thành phố, có di chuyển Sở chỉ huy theo nội dung chỉ đạo của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

Nội dung diễn tập Khu vực phòng thủ có một phần thực binh, có sự tham gia của 2 phường Đức Nghĩa, Đức Thắng và xã Tiên Thành. Đợt diễn tập này diễn ra trong 2 ngày, 2 đêm, có tính chất, quy mô lớn, gồm nhiều nội dung như di chuyển sở chỉ huy, vận hành cơ chế, thực binh đánh địch đổ bộ đường không, xâm nhập đường biển .v.v..., bảo đảm ý định diễn tập của tỉnh, đạt mục đích yêu cầu và an toàn tuyệt đối về người và vũ khí, trang thiết bị kỹ thuật. Sau diễn tập Ban Chỉ đạo diễn tập Khu vực phòng thủ tỉnh tổ chức rút kinh nghiệm, đánh giá đạt loại giỏi và khen thưởng nhiều tập thể, cá nhân qua cuộc diễn tập này.

Song song với những nhiệm vụ trên, Đảng ủy, Ban Chỉ huy quân sự thành phố tham mưu cho Ban Thường vụ thành ủy tổ chức hội nghị quán triệt và triển khai thực hiện Kết luận số 41-KL/TW-2009, ngày 31/3/2009 của Ban Bí thư Trung ương (khóa X); Chỉ thị của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 16-CT/TW, ngày 5/10/2002 của Ban Bí thư Trung ương (khóa IX) “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên trong tình hình mới*”. Đồng thời Đảng ủy, Ban Chỉ huy quân sự thành phố tham mưu cho Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Chỉ thị về thực hiện Kết luận 41-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng trong Đảng bộ thành phố. Theo đó, Ban Chỉ huy quân sự thành phố hướng dẫn cho Ban Chỉ huy quân sự các xã, phường tham mưu, đề xuất cấp ủy chỉ định đồng chí Bí thư Đoàn Thanh niên tham gia vào Ban chỉ huy, giữ chức Chính trị viên phó. Do tích cực chủ động, chỉ trong thời gian ngắn 18/18 Ban Chỉ huy quân sự xã, phường bố trí đủ Chính trị viên phó ở địa phương mình. Riêng Xã Tiên Thành là địa phương cuối cùng trong thành phố đã thành lập được Chi bộ quân sự.

Tuy thời gian này, rất khó khăn như vậy, song năm 2009, lực lượng vũ trang thành phố đã tập trung nhiều nội dung, công việc, trong đó nội dung hết sức quan trọng đó là nhiệm vụ đề cao cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định tạo điều kiện để xây dựng phát triển kinh tế – xã hội trên địa bàn thành phố. Xây dựng và củng cố nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, xây dựng thế

trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, trên cơ sở xây dựng khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc và đi vào chiều sâu, đặc biệt là xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện. Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 235/CT-ĐUQK của Thường vụ Đảng ủy Quân khu “về xây dựng tổ chức Đảng và đảng viên”; Chỉ thị 245/CT-BTL của Tư lệnh Quân khu về thực hiện cuộc vận động “7 không” gắn với Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” đi vào chiều sâu. Xây dựng Tổ chức đảng trong sạch vững mạnh, Cơ quan đơn vị vững mạnh toàn diện. Tăng cường công tác Đảng, công tác chính trị, phát huy tốt vai trò tiên phong gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên; làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, công tác chính sách và công tác dân vận. Phát huy nội lực, tranh thủ sự giúp đỡ của địa phương, các ban, ngành, đoàn thể đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 10/CT-BTL của Bộ Tư lệnh Quân khu, góp phần cải thiện đời sống của lực lượng vũ trang, tăng cường thực hiện tốt công tác hậu cần - kỹ thuật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trước mắt và lâu dài.

Một nét riêng ở Thành phố Phan Thiết là vấn đề tổ chức tăng gia sản xuất, là cực kỳ khó khăn. Song, để thực hiện công tác tăng gia sản xuất, nhất là từ khi có Chỉ thị 10/CT-BTL của Bộ Tư lệnh Quân khu, về tăng cường thực hiện tốt công tác hậu cần - kỹ thuật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trước mắt và lâu dài, (gọi tắt là Chỉ thị 5 bảo đảm), do đặc điểm Ban Chỉ huy quân sự thành phố không có đất sản xuất, nên Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã cấp 5 ha đất sản xuất khu vực Trường Quân sự tỉnh, từ đó Ban Chỉ huy quân sự thành phố chỉ đạo và khẩn trương xây dựng nhà ở, quản lý; phân công cán bộ phụ trách, tổ chức luân phiên cán bộ, chiến sĩ tham gia sản xuất; lắp đặt hệ thống tưới nước tự động, tổ chức muối mắm, nuôi heo, gà, thỏ, đông, các loại rau, củ, quả, vườn thuốc nam và sau đó trồng thanh long tạo nguồn thu nhập và đưa vào ăn thêm cho cán bộ, chiến sĩ bước đầu đạt kết quả tốt.

Trên cơ sở này, thực hiện mô hình huấn luyện tập trung, Ban Chỉ huy quân sự thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố hỗ trợ kinh phí xây dựng nền trại huấn luyện tại khu sản xuất (18 nền trại cho 18 xã, phường) với tổng kinh phí hơn 800.000 triệu đồng. Đây là địa phương đầu tiên thực hiện mô hình huấn luyện với cách thức này, sau đó được nhân rộng ở các địa phương trong tỉnh để học tập và thực hiện.

II. NÂNG CAO SỨC MẠNH TỔNG HỢP CỦA LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THÀNH PHỐ TRONG THỜI KỲ HỘI NHẬP VÀ PHÁT TRIỂN (2010-2015)

1. Làm tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố trong xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc

Năm 2010 là năm có nhiều ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị như: Kỷ niệm 80 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam; 35 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam,

thống nhất đất nước; 65 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2-9; kỷ niệm 65 năm ngày thành lập Quân khu 7; 65 năm ngày truyền thống lực lượng vũ trang tỉnh Bình Thuận. Ngay từ đầu năm, Ban chỉ huy Quân sự thành phố tổ chức quán triệt, triển khai Chỉ thị, Nghị quyết, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, các nhiệm vụ chính trị trọng tâm, trong đó chú trọng các nội dung công tác lớn đó là Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, công tác tuyển quân, công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên, đặc biệt là công tác xây dựng khu vực phòng thủ của thành phố ngày càng vững chắc và thực hiện tốt nhiệm vụ công tác hậu cần, kỹ thuật của lực lượng vũ trang thành phố.

Trên cơ sở đó, Đảng ủy, Ban chỉ huy quân sự thành phố đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, xã, phường duy trì nghiêm quy định trực sẵn sàng chiến đấu, thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các lực lượng liên quan nắm chắc diễn biến tình hình. Tiếp tục điều chỉnh, bổ sung xây dựng hệ thống văn kiện tác chiến phòng thủ, xây dựng phương án sẵn sàng chiến đấu; xây dựng quyết tâm chốt bảo vệ, kế hoạch phối hợp phòng chống bạo loạn..., Tham mưu cho Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Chỉ thị và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng; chế độ chính sách chăm lo công tác quốc phòng - an ninh và xây dựng lực lượng vũ trang thành phố. Tập trung chuẩn bị tốt các hội nghị của thành phố để tổng kết 12 năm thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự, Pháp lệnh dân quân tự vệ, Pháp lệnh về lực lượng dự bị động viên. Thực hiện công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ đúng luật, hoàn thành chỉ tiêu giao quân cả hai cấp, đảng viên nhập ngũ trên 6 tháng phải đạt 2%, đoàn viên đạt 85%.

Ngay từ đầu năm (tháng 1/2010), để bảo đảm nhân sự chuẩn bị cho Đại hội nhiệm kỳ mới, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh đề nghị trên bổ nhiệm Trung tá Nguyễn Anh Nghĩa, phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng Ban Chỉ huy quân sự huyện Hàm Thuận Nam, về làm Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự thành phố thay Thượng tá Nguyễn Thanh Phương nghỉ hưu theo chế độ. Tháng 2/2010, Thiếu tá Nguyễn Quang Hùng được cấp trên bổ nhiệm làm Chính trị viên phó kiêm Trưởng ban Chính trị, thay thiếu tá Nguyễn Văn Bình đi nhận công tác mới, các đồng chí khác vẫn tiếp tục đảm nhiệm công tác theo chức trách, nhiệm vụ hiện tại.

Để tiếp tục làm tốt vai trò làm tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương trong xây dựng khu vực phòng thủ, tăng cường thế trận quốc phòng an ninh, xây dựng nền quốc phòng toàn dân; Đảng ủy, Ban Chỉ huy Quân sự thành phố đã triển khai quán triệt và thực hiện các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về quốc phòng, trong đó, tập trung triển khai, thực hiện chỉ thị của Bộ Chính trị và Nghị định của Chính phủ về đẩy mạnh công tác giáo dục quốc phòng và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh; về phòng không nhân dân; Chỉ thị của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của

Đảng đối với lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên; Nghị quyết 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XI) về “chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”.

Trên cơ sở đó, nhiệm vụ xây dựng khu vực phòng thủ của thành phố được tiếp tục hoàn chỉnh, bổ sung. Hệ thống chính trị từ thành phố đến xã, phường được củng cố kiện toàn; kinh tế - xã hội không ngừng phát triển, cơ sở hạ tầng được đầu tư, trong đó Ban Chỉ huy Quân sự thành phố đã tham gia đóng góp ý kiến về mặt quốc phòng cho các dự án phát triển kinh tế - xã hội. Riêng lực lượng vũ trang thành phố được củng cố, kiện toàn cả về số lượng và chất lượng; trình độ sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu không ngừng được nâng cao. Sự phối hợp giữa lực lượng Quân sự với Công an theo Nghị định số 77/2010/NĐ-CP, ngày 12/7/2010 của Chính phủ về phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, đã giữ vững an ninh chính trị, góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân kết hợp với xây dựng thế trận an ninh nhân dân trong khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc.

Thực hiện Kết luận 41-KL/TW-2009, ngày 31/3/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 16-CT/-BCT, ngày 5/10/2002 của Ban Bí thư Trung ương (khóa IX) “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên trong tình hình mới”. Đảng ủy quân sự tham mưu cho Ban Thường vụ Thành ủy có công văn về tổ chức hội nghị giao ban Công tác đảng, công tác chính trị, theo đó hàng tháng tại Ban Chỉ huy quân sự thành phố đều tổ chức hội nghị, thành phần gồm Chính trị viên, Chính trị viên phó, cơ quan chính trị, Ban Chỉ huy quân sự thành phố, các đồng chí Bí thư, chính trị viên ban Chỉ huy quân sự các phường, xã do đ/c Bí thư Thành ủy chủ trì. Tại hội nghị này, Ban Chỉ huy quân sự thành phố báo cáo tình hình, kết quả hoạt động Công tác đảng, công tác chính trị; đề xuất một số nhiệm vụ Công tác đảng, công tác chính trị chủ yếu, cấp thiết, qua đó các đồng chí bí thư, Chính trị viên Ban Chỉ huy quân sự các phường, xã nghiên cứu, thảo luận, đề xuất. Đồng chí Bí thư Thành ủy kết luận triển khai những công việc cần làm ngay. Nhờ đó, hoạt động Công tác đảng, công tác chính trị của lực lượng vũ trang thành phố có bước chuyển biến tích cực, nhất là việc phát triển đảng viên trong Dân quân đã được khắc phục và đạt kết quả tốt.

Cùng với công tác trên, Đảng ủy, Ban Chỉ huy quân sự thành phố tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy cho Chủ trương, phối hợp với Phòng nội vụ, cấp ủy các phường Phú Trinh, Đức Nghĩa, Lạc Đạo và xã Phong Năm để điều động cán bộ làm Chỉ huy trưởng những địa phương còn thiếu trong thời gian dài. Từ đó đã điều động đồng chí Giang Văn Giới, Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự xã Phong Năm về giữ chức Chỉ huy

trưởng Ban Chỉ huy quân sự phường Đức Nghĩa, đồng chí Nguyễn Văn Tuấn, Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự phường Phú Trinh về giữ chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự phường Lạc Đạo, nhờ đó đã bố trí đủ 18/18 đảng viên là Chỉ huy trưởng quân sự phường, xã mà những năm trước đây chưa thực hiện được.

Theo đề nghị của tỉnh và quân khu 7, trong năm 2010, Thành phố Phan Thiết vinh dự được Chủ tịch nước kí quyết định tuyên dương Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho 2 đơn vị: Đại đội 1 Tiểu đoàn 481 Biệt động thị xã Phan Thiết và đơn vị 480 bộ đội địa phương trong kháng chiến chống Mỹ) theo Quyết định số: 211-QĐ/CTN, của Chủ tịch Nước vào ngày 22/02/2010), vì đã có thành tích đặc biệt xuất sắc trong kháng chiến chống Mỹ.

Đến cuối quý II/2010, thực hiện chỉ đạo của Thành ủy Phan Thiết và Đảng ủy quân sự tỉnh, từ ngày 26 đến 27/05/2010, Đảng bộ quân sự Thành phố tiến hành tổ chức Đại hội lần thứ XII, nhiệm kỳ 2010-2015. Đánh giá kết quả lãnh đạo thực hiện Nghị quyết đại hội nhiệm kỳ XI, Đại hội khẳng định nhiệm kỳ qua, Đảng bộ đã tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, xây dựng khu vực phòng thủ, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận chiến tranh nhân dân; chất lượng tổng hợp của LLVT thành phố từng bước được nâng lên; thực hiện tốt Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” gắn với Cuộc vận động “*Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội cụ Hồ*”; thực hiện tốt quy định nêu gương trong cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt. Lãnh đạo thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “*Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*”, nhất là sau khi kiểm điểm chỉ ra được những hạn chế, khuyết điểm trên các mặt công tác mà trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của cá nhân, tập thể để tiến hành khắc phục. Công tác vận động quần chúng có nhiều chuyển biến. Đảng ủy đã lãnh đạo lực lượng vũ trang thành phố hoàn thành tốt nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, là chỗ dựa vững chắc của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

Một số hạn chế, khuyết điểm được đại hội chỉ ra đó là: Công tác tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố về công tác quân sự, quốc phòng địa phương có lúc chưa chủ động, kịp thời, chất lượng tham mưu có mặt kết quả đạt chưa cao. Cán bộ chủ trì các cấp có đồng chí trình độ, năng lực có mặt còn hạn chế nhưng vẫn chưa khắc phục...

Phương hướng chung của nhiệm kỳ 2010 - 2015 là: Làm tốt công tác tham mưu, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương. Tập trung lãnh đạo xây dựng lực lượng vũ trang thành phố đủ về tổ chức biên chế, chất lượng ngày càng cao, có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với

Đảng, Nhà nước và nhân dân, thật sự là lực lượng tin cậy của Đảng bộ và nhân dân thành phố; xây dựng đơn vị chính quy, tăng cường huấn luyện nâng cao trình độ kỹ, chiến thuật, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu trong mọi tình huống. Tập trung lãnh đạo xây dựng Đảng bộ Trong sạch vững mạnh gắn với xây dựng đơn vị Vững mạnh toàn diện; nâng cao chất lượng chính trị, trình độ sẵn sàng chiến đấu, giữ vững an ninh chính trị trên địa bàn thành phố, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương.

Đại hội bầu Ban chấp hành Đảng bộ gồm 05 đồng chí: Trung tá Trương Minh Hưng, Chính trị viên được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy; Đảng ủy viên gồm các đồng chí: Trung tá Nguyễn Anh Nghĩa, Chỉ huy trưởng, Thiếu tá Nguyễn Hải Hưng, Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng; Trung tá Nguyễn Quang Hùng, Chính trị viên phó; Thượng tá Bùi Tấn Khoan, Phó Chỉ huy trưởng Động viên – Tuyển quân; Đồng chí Châu Minh Sơn, Bí thư Thành ủy được chỉ định kiêm giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy quân sự Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Đặng Văn Định, được chỉ định tham gia Đảng ủy với trách nhiệm Đảng ủy viên, đến tháng 7/2011, đồng chí Đỗ Ngọc Điệp, làm Chủ tịch UBND thành phố thay đồng chí Đặng Văn Định và được chỉ định tham gia Đảng ủy viên Đảng ủy quân sự.

Để kịp thời triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng ủy quân sự thành phố, trong những tháng còn lại năm 2010, lực lượng vũ trang thành phố tổ chức thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ trọng tâm như: duy trì nghiêm các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tích cực phối hợp tốt cùng các lực lượng chức năng hoạt động tuần tra, canh gác, kiểm soát, đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội bảo vệ an toàn mục tiêu, địa bàn trọng điểm, góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền và phối hợp cùng các ban, ngành, đoàn thể thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh, động viên quân dự bị, tuyển quân, tuyển sinh quân sự, huấn luyện chiến đấu, củng cố phát triển lực lượng dân quân tự vệ, quản lý lực lượng dự bị động viên.

Đến tháng 8/2010, Đại hội Đảng bộ Thành phố Phan Thiết lần thứ X, nhiệm kỳ 2010 - 2015 được tổ chức thành công tốt đẹp tại Trung tâm hội nghị tỉnh, với sự có mặt của 250 đại biểu về dự. Đại hội bầu đồng chí Châu Minh Sơn làm Bí thư Thành ủy, các đồng chí: Đặng Văn Định, Đỗ Ngọc Điệp làm Phó Bí thư Thành ủy. Tại Đại hội lần này, Trung tá Nguyễn Anh Nghĩa, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự Thành phố được bầu vào Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Trung tá Trương Minh Hưng, Chính Trị viên, được bầu vào Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố.

Trong quá trình hoạt động của nhiệm kỳ Đảng bộ Thành phố, đến tháng 8/2013, đồng chí Nguyễn Thu Sơn, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, được Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân công về giữ chức Bí thư Thành ủy, kiêm Bí thư Đảng ủy Quân sự Thành phố Phan Thiết thay đồng chí Châu Minh Sơn về Tỉnh nhận công tác mới. Cơ quan quân sự có Trung tá Nguyễn Ngọc Hoài được cấp trên bổ nhiệm phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng thay Trung tá Nguyễn Hải Hưng về làm Chỉ huy trưởng huyện Hàm Tân.

2. Nâng cao chất lượng tổng hợp trong thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng của lực lượng vũ trang thành phố trong thời kỳ mới

Từ năm 2011 đến năm 2014, lực lượng vũ trang thành phố tiếp tục thực hiện công tác tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố trong thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng. Đẩy mạnh công tác huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và nhiệm vụ diễn tập khu vực phòng thủ cho các xã, phường, tập trung nâng cao chất lượng công tác tuyển quân, công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Trên cơ sở đó, Ban Chỉ huy Quân sự Thành phố đã triển khai thực hiện nghiêm các mệnh lệnh, chỉ thị của cấp trên. Duy trì tốt chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, theo dõi nắm chắc, xử lý kịp thời, có hiệu quả mọi tình huống xảy ra trên địa bàn. Mặt khác, chủ động phối hợp chặt chẽ, xuyên suốt với lực lượng công an và các ngành, đoàn thể trong Thành phố, bảo vệ an toàn thường xuyên các mục tiêu quan trọng trong các ngày cao điểm trong năm như lễ, tết hoặc các sự kiện chính trị nổi bật, góp phần làm ổn định an ninh - chính trị trên địa bàn thành phố.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và kế hoạch được phê duyệt, giữa năm 2012, Thành phố Phan Thiết tổ chức cuộc diễn tập phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn, có tổ chức thực binh các lực lượng cùng tham gia cứu hộ, cứu nạn tại khu phố 6 phường Phú Tài, Phan Thiết, qua cuộc diễn tập được Ban chỉ đạo Diễn tập của tỉnh đánh giá Phan Thiết tổ chức diễn tập lần này là hết sức sinh động, sát thực tế, có vận dụng phương pháp, cách làm phù hợp trong điều kiện khi lũ lụt xảy ra, các nội dung kết cấu chặt chẽ, đầy đủ, đơn vị hoàn thành tốt các nội dung diễn tập là cơ sở vận dụng khi thực tế xảy ra trên địa bàn địa phương sau này.

Trong thời gian này, Ban Chỉ huy quân sự Thành phố tiếp tục bổ sung, xây dựng hoàn chỉnh quyết tâm, kế hoạch, phương án trong hệ thống văn kiện sẵn sàng chiến đấu, phòng chống lụt bão - tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ ...; duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, chế độ hiệp đồng chiến đấu cụm A2 với các địa bàn giáp ranh, tổ chức tốt công tác phối hợp với Công an theo Nghị định 74, 77 của Chính phủ, xây dựng mạng lưới quân báo - trinh sát bảo đảm rộng khắp, đảm bảo công tác dự báo tình hình và tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương để

lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu và xử lý các tình huống, không để bị động bất ngờ, góp phần giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Công tác diễn tập có sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, chất lượng diễn tập đều khá giỏi và đảm bảo đạt 25% xã, phường theo quy định.

Theo kế hoạch hiệp đồng, từ ngày 17 đến 18 tháng 10 năm 2013, lực lượng vũ trang thành phố tham gia cùng các lực lượng của tỉnh thực hiện cuộc diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh Bình Thuận, mang mật danh “BT-13”. Trong cuộc diễn tập này, thực hiện Nghị định số 30/2010/NĐ-CP và Quyết định số 330/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về huy động nhân lực, tàu thuyền dân sự tham gia đấu tranh bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền trên các vùng biển, đảo Tổ quốc. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh đã chọn lực lượng phường Đức Long, thành phố Phan Thiết thực hiện luyện tập nội dung này. Đến sáng ngày 18/10/2013, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tổ chức Lễ ra mắt và thực hành diễn tập huy động nhân lực, tàu thuyền theo Nghị định 30 của Chính phủ tại cảng cá Phan Thiết. Đây là lần diễn tập đầu tiên cấp tỉnh về thực hiện nghị định 30. Tham dự diễn tập có Ban chỉ đạo Diễn tập Quân khu 7, của Tỉnh Bình Thuận và đại diện Bộ Tư lệnh vùng 4 Hải quân, thủ trưởng Bộ chỉ huy, các phòng Ban của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Biên phòng tỉnh, Sở nông nghiệp và phát triển nông thôn, lãnh đạo, chỉ huy các Tỉnh, Thành phố phía Nam và trong tỉnh tham quan, học tập, rút kinh nghiệm. Đợt diễn tập này, thành phố đã huy động 20 tàu thuyền (có công suất 350cv trở lên), với 260 nhân lực là chủ phương tiện, người lao động của phường Đức Long tham gia bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền các vùng biển, đảo của Việt Nam; qua thực hiện nội dung diễn tập, thành phố Phan Thiết được Ban Chỉ đạo diễn tập của Quân khu và Tỉnh đánh giá đạt mục đích, yêu cầu, đảm bảo an toàn về người và vũ khí trang bị, hoàn thành tốt nội dung tham gia diễn tập, được Ban Chỉ đạo diễn tập tỉnh khen thưởng.

Trong giai đoạn này, lực lượng dân quân tự vệ được Đảng ủy, Ban Chỉ huy quân sự thành phố tập trung lãnh đạo xây dựng, bổ sung, củng cố kiện toàn, nâng cao chất lượng toàn diện theo Luật dân quân tự vệ và đề án xây dựng lực lượng dân quân tự vệ giai đoạn 2011 - 2015. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đảm bảo đạt 1,35% so với dân số, tỷ lệ đảng viên đạt 21 %, trong đó lực lượng dân quân đạt 17%; tiêu biểu về công tác này, có Phường Phú Trinh, xã Thiện Nghiệp, xã Hàm Tiến, đã đạt nhiều kết quả tốt hơn so với các xã, phường khác trong thành phố; đội ngũ cán bộ quân sự xã, phường nói chung, được qua đào tạo cơ bản theo quy định.

Lực lượng dự bị động viên thường xuyên tổ chức phúc tra, đăng ký quản lý bảo đảm đúng quy định, sắp xếp vào các đơn vị dự bị động viên đạt 95-100% đúng chuyên nghiệp quân sự, đảng viên đạt 8,72%; công tác đào tạo, bồi dưỡng sĩ quan dự bị đều đạt 100% chỉ tiêu trên giao.

Nhằm góp phần đẩy mạnh công tác giáo dục quốc phòng và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng cán bộ, sinh viên, học sinh và nhân dân, Ban Chỉ huy Quân sự thành phố tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố thành lập Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh cấp Thành phố, xã, phường. Được sự chỉ đạo của Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh thành phố Phan Thiết đã thực hiện tốt nhiệm vụ bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho cán bộ, đảng viên các ngành, các cấp, với kết quả từ 2011 đến 2015: Đối tượng 3: 8 lớp/70 người; đối tượng 4: 11 lớp/949 người, đối tượng 5: 32 lớp /2238 người, Chức sắc, Chức việc các tôn giáo: 5 lớp/250 người; tiêu biểu các phường thực hiện tốt công tác này có phường Lạc Đạo, phường Đức Long. Thành phố bồi dưỡng đối tượng 4: 650 vị, chủ doanh nghiệp, nhà nghỉ, nhà trọ: 166 người, đối tượng giáo viên 1.301 người; xã, phường tổ chức bồi dưỡng đối tượng 5: 435 người. Công tác giáo dục quốc phòng cho 39.443 học sinh, sinh viên qua 5 năm, đạt 100%, giáo dục trong nhân dân hàng năm trên 1600 lượt người dự. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên đúng luật định. Tham gia đóng góp quy hoạch phát triển kinh tế, xã hội gắn với thế trận phòng thủ chung của Thành phố và Tỉnh.

Đảng ủy, Ban Chỉ huy Quân sự thành phố thường xuyên quán triệt tình hình nhiệm vụ, giáo dục đường lối quân sự của Đảng cho cán bộ, chiến sĩ; giáo dục về âm mưu, thủ đoạn của địch, xác định rõ đối tượng và mục tiêu tác chiến trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc. Đảng ủy, Ban Chỉ huy quân sự Thành phố duy trì chặt chẽ các chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu trong các đợt cao điểm cũng như thường xuyên, ra sức củng cố mạng lưới quân báo, trinh sát để tăng cường nắm tình hình trên địa bàn.

Trong lãnh đạo, chỉ huy, các đồng chí đặc biệt chú trọng kiện toàn hệ thống văn kiện sẵn sàng chiến đấu từ Thành phố đến xã, phường. Hàng năm, Đảng ủy, Ban Chỉ huy Quân sự thành phố có điều chỉnh, bổ sung Quyết tâm phòng thủ, các kế hoạch phòng thủ từng tình huống theo mệnh lệnh tác chiến của Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh. Tổ chức hiệp đồng chiến đấu phòng không và thực hiện nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu với các huyện giáp ranh. Khảo sát khả năng động viên nền kinh tế quốc dân bảo đảm nhu cầu năm đầu chiến tranh. Hàng năm, Đảng ủy, Ban Chỉ huy Thành phố đều tổ chức luyện tập chỉ huy - cơ quan theo chỉ đạo của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

Nhằm tiến tới mục tiêu xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, chính quy, từng bước hiện đại, Nghị quyết Đảng ủy quân sự tỉnh Bình Thuận (khoá XI) xác định: “Xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, vững mạnh về chính trị là yếu tố quan trọng hàng đầu, quyết định sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang tỉnh nhà”. Trên cơ sở định hướng của Đảng ủy Quân sự tỉnh, Đảng ủy, Ban Chỉ huy quân sự Thành phố thường xuyên tiến hành công tác giáo dục chính trị, quán triệt

tình hình nhiệm vụ và giáo dục truyền thống, đẩy mạnh phong trào thi đua quyết thắng kết hợp với phong trào thi đua yêu nước ở địa phương; tiếp tục quán triệt xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện theo Chỉ thị 917 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về “*nâng cao bản lĩnh chính trị, củng cố niềm tin, nêu cao ý chí quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ*”.

Công tác tuyển quân trong những năm này được thành phố tập trung nâng cao về chất lượng, đảm bảo chất lượng chính trị, chú trọng thực hiện tốt bình cử, công khai, đảm bảo công bằng xã hội; việc đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu tiên cho nam công dân ở tuổi 17 được tiến hành chặt chẽ, đúng quy định, bình quân hàng năm đạt 100%; tổ chức “Hội trại tòng quân” chặt chẽ, chu đáo. Ưu tiên tuyển sức khoẻ loại 1, loại 2, thanh niên tốt nghiệp cao đẳng, đại học, công chức địa phương và đảm bảo tỷ lệ đảng viên kết nạp trên 6 tháng đạt 2% trở lên nhập ngũ, do vậy liên tục trong 5 năm (2011- 2015) đều đạt 100% chỉ tiêu, cụ thể năm 2011: 240/240, năm 2012: 240/240, năm 2013: 215/215, năm 2014: 185/185, năm 2015: 185/185; tiêu biểu về nhiệm vụ này có các địa phương như: phường Mũi Né, Tiến Lợi, Đức Long, Lạc Đạo, Đức Nghĩa...

Công tác tuyển sinh quân sự có nhiều nỗ lực, hoàn chỉnh hồ sơ đưa thí sinh dự thi tuyển sinh quân sự 16 trường hợp, đạt 16%. Đối với lực lượng dự bị động viên, mỗi năm đều tiến hành phúc tra, đăng ký quản lý chặt chẽ, tổ chức biên chế theo chuyên nghiệp quân sự, quy hoạch theo vùng động viên một cách hợp lý. Lực lượng dân quân tự vệ được xây dựng theo hướng vững mạnh, rộng khắp, tổ chức tương đối ổn định. Tỷ lệ dân quân tự vệ toàn thành phố đạt so với dân số, tỷ lệ đảng viên đạt trên 24,55%. Chỉ đạo, tổ chức các xã, phường xây dựng lực lượng dân quân làm nhiệm vụ luân phiên tại Ban Chỉ huy quân sự xã, phường hiện đã xây dựng theo đề án của Ủy ban nhân dân thành phố. Trong công tác xây dựng và kiện toàn tổ chức quân sự cấp xã, phường; Đảng uỷ, Ban Chỉ huy Quân sự Thành phố thường xuyên quan tâm củng cố đầy đủ Ban chỉ huy gồm 4 đồng chí: (Chỉ huy trưởng, chính trị viên, chính trị viên phó, chỉ huy phó quân sự).

Theo chỉ đạo của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy quân sự thành phố Phan Thiết triển khai công tác huấn luyện theo phương châm “*cơ bản, thiết thực, vững chắc*”, coi huấn luyện cán bộ là khâu then chốt. Huấn luyện theo đúng chương trình, đủ nội dung và đủ thời gian quy định cho các đối tượng. Hàng năm, đều tổ chức hội thao ở cấp thành phố, chất lượng huấn luyện, rèn luyện thể lực được nâng lên, góp phần nâng cao sức khoẻ cho bộ đội.

Đối với nhiệm vụ Công tác đảng, Công tác chính trị, Đảng uỷ, Ban Chỉ huy Quân sự Thành phố thường xuyên tổ chức giáo dục chính trị gắn với học tập, quán triệt thực hiện nghiêm túc nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; Nghị quyết của các kỳ

hội nghị Ban Chấp hành Trung ương; Nghị quyết chuyên đề của Quân uỷ Trung ương, Đảng uỷ Quân khu, Đảng uỷ Quân sự tỉnh, các Nghị quyết của Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Thành uỷ. Triển khai thi hành Hiến pháp Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, Luật Dân quân tự vệ (2009), Luật biển (2012), Luật giáo dục quốc phòng và an ninh (2013)... Kịp thời thông tin định hướng cho cán bộ, chiến sĩ về các sự kiện trong nước và thế giới, đặc biệt là vấn đề Hoàng Sa, Trường Sa, Biển Đông, cội nguồn và phát triển vùng đất Nam Bộ.

Từ năm 2010 đến 2015, thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (Khoá XI) về xây dựng Đảng; Đảng bộ Quân sự Thành phố đều đạt trong sạch vững mạnh. Các tổ chức, đoàn thể trong Cơ quan quân sự Thành phố không ngừng được kiện toàn và phát triển. Hội đồng Quân nhân và Chi đoàn Quân sự Thành phố thường xuyên được quan tâm củng cố, kiện toàn và không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động, duy trì thực hiện 3 dân chủ lớn trong đơn vị, dân chủ về quân sự, dân chủ về chính trị và dân chủ về kinh tế - đời sống, tạo niềm tin, phát huy sức trẻ để thực hiện các mặt phong trào của đơn vị, Chi đoàn Quân sự và Hội đồng Quân nhân đều được công nhận đạt vững mạnh.

Công tác tham mưu cho Thành uỷ, Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai đồng bộ, thực hiện đầy đủ các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng giáo dục quốc phòng và an ninh, tổ chức giáo dục quốc phòng và bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng, tạo sự chuyên biến mạnh mẽ về ý thức, trách nhiệm để bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 8 (khoá XI) về “Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới” xây dựng, thực hiện quy chế phối hợp giữa Đảng uỷ quân sự Thành phố với các ban Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, đoàn thể chính trị - xã hội của Thành phố; với cấp uỷ, chính quyền xã, phường. Tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới và xây dựng cơ sở chính trị địa phương vững mạnh, thế trận lòng dân vững chắc.

Theo chỉ thị, hướng dẫn của trên, Cơ quan quân sự quán triệt, triển khai thực hiện tốt đề án đào tạo cán bộ quân sự cấp xã, phường có trình độ cao đẳng, đại học; đào tạo trung cấp chuyên nghiệp cho cán bộ quân sự xã, phường của địa phương. Thường xuyên quan tâm và tăng cường việc bồi dưỡng nhận thức cho các lực lượng thông qua việc tuyên truyền, thông báo tình hình thời sự thế giới, khu vực và trong nước, qua đó để nâng cao nhận thức và chất lượng chính trị trong lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên ở các xã, phường trong thành phố.

Hưởng ứng các Hội thi do tỉnh tổ chức trong năm, tháng 3/ 2015, thực hiện kế hoạch của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh về tham gia Hội thi Nam Dân quân tự vệ thanh lịch, Nữ Dân quân tự vệ duyên dáng, nhân dịp chào mừng kỷ niệm 80 năm ngày truyền thống Lực lượng Dân quân tự vệ Việt Nam (28/3/1935-28/3/2015), lực lượng vũ trang thành phố đã tập hợp lực lượng, xây dựng nội dung, chương trình tham gia và kết quả, cơ quan quân sự thành phố xuất sắc đạt giải 3 cá nhân trong Hội thi lần này.

Về Công tác đảng, công tác chính trị, Đảng ủy, Ban Chỉ huy quân sự tập trung quán triệt thực hiện nghiêm đề án “Đổi mới công tác giáo dục chính trị tại đơn vị trong giai đoạn mới” gắn với giáo dục pháp luật, giáo dục truyền thống cho các đối tượng; Ban Chỉ huy quân sự thành phố kịp thời định hướng cho cán bộ, chiến sĩ; lực lượng vũ trang thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị, quản lý tư tưởng cho quân nhân, chú trọng quán triệt các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, các văn kiện Đại hội Đảng các cấp. Tiến hành tổ chức tổng kết 04 năm thực hiện Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị “về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, nhân rộng điển hình tiên tiến, tạo sự lan tỏa, hiệu quả thiết thực. Thực hiện tốt các khâu đột phá của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quân sự tỉnh, và của Thành phố.

Công tác Hậu cần - tài chính, luôn duy trì và thực hiện nghiêm túc tư tưởng chỉ đạo của ngành hậu cần. Nâng cao chất lượng cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, kết hợp với văn - thể - mỹ, mở rộng tăng gia sản xuất, bảo đảm đưa vào ăn thêm 5000đ/ngày với phương châm “Ăn ngon, mặc đẹp, ngủ ấm, uống sạch”. Tích cực tăng gia sản xuất tự túc và liên kết làm kinh tế dịch vụ tạo nguồn thu cho đơn vị, đưa vào ăn thêm đảm bảo quân số khỏe từ 98% trở lên.

Công tác Kỹ thuật, lực lượng vũ trang Thành phố luôn quán triệt và thực hiện tốt cuộc vận động 50 về “*Quản lý, khai thác vũ khí, trang bị kỹ thuật tốt, bền, an toàn, tiết kiệm, an toàn giao thông*”; nâng cao hiệu quả 4 mục tiêu của cuộc vận động, tập trung vào mục tiêu khai thác tốt, bền vũ khí, trang bị khí tài.

Trong suốt nhiệm kỳ này và theo yêu cầu công tác cán bộ của trên, nhân sự lãnh đạo, chỉ huy của cơ quan quân sự thành phố có sự thay đổi: tháng 12/2011, Trung tá Ngô Minh Lực, Trưởng Ban Cán bộ, phòng Chính trị Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, được điều động về làm Chính trị viên Ban Chỉ huy quân sự thành phố thay Thượng tá Trương Minh Hưng về nhận công tác ở tỉnh; tháng 8/2014 Trung tá Nguyễn Trung Thành được cấp trên bổ nhiệm chức vụ Phó Chỉ huy Trưởng - Tham mưu trưởng, thay Trung tá Nguyễn Ngọc Hoài để về tỉnh nhận công tác, tháng 9/2014, Trung tá Trần Văn Ánh được cấp trên bổ nhiệm chức vụ Phó Chỉ huy trưởng Động viên - Tuyển quân thay Thượng tá Bùi Tấn Khoan, nghỉ hưu theo chế độ. Tháng 11/2014, Trung tá Nguyễn Hải Hưng, Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự huyện Hàm Tân được cấp trên bổ nhiệm

chức vụ Chỉ huy trưởng thay Thượng tá Nguyễn Anh Nghĩa về làm Phó Chỉ huy trưởng
- Tham mưu trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

Trong những tháng cuối năm 2015, Đảng bộ và cơ quan quân sự Thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ quân sự Thành phố nhiệm kỳ 2010 – 2015 và tiếp tục quán triệt, học tập các Nghị quyết của Đảng cấp trên, về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, gắn với đẩy mạnh “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” đi vào nền nếp, thiết thực, cụ thể. Tăng cường công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của cấp uỷ, tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; kịp thời củng cố, kiện toàn cấp uỷ các cấp, thực hiện nghiêm các nguyên tắc của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng.

Tiến tới Đại hội Đảng các cấp và để chào mừng Đại hội toàn quốc lần thứ XII của Đảng; từ ngày 30 đến 31/3/2015, tại Hội trường Ban Chỉ huy quân sự thành phố Phan Thiết, Đảng bộ quân sự Thành phố tổ chức Đại hội lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015-2020. Đây là Đại hội được Đảng uỷ, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chọn làm điểm cho các Đảng bộ quân sự huyện, thị xã trong tỉnh về tham dự, rút kinh nghiệm trước khi các Đảng bộ tiếp tục tiến hành tổ chức đại hội ở địa phương mình.

Đại hội được đồng chí Nguyễn Thu Sơn, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Bí thư Thành uỷ kiêm Bí thư Đảng uỷ quân sự thành phố; Đại tá Phạm Văn Long, Tỉnh uỷ viên, Phó Bí thư Đảng uỷ Quân sự tỉnh, Chính uỷ Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh dự và chỉ đạo đại hội, hơn 50 đồng chí đảng viên trong Đảng bộ và đại biểu các cơ quan Thành uỷ, Ủy ban nhân dân thành phố và lãnh đạo, chỉ huy các Huyện, Thị xã cùng về dự.

Đại hội đánh giá nhiệm kỳ qua, Đảng bộ đã tập trung thống nhất, đề xuất tham mưu cho Thành uỷ, Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, xây dựng khu vực phòng thủ, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận chiến tranh nhân dân. Chất lượng tổng hợp của Lực lượng vũ trang thành phố từng bước được nâng lên; thực hiện tốt Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội cụ Hồ”; thực hiện tốt quy định nêu gương trong cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt. Lãnh đạo thực hiện tốt Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”, nhất là sau khi kiểm điểm chỉ ra được những hạn chế, khuyết điểm với chức trách, nhiệm vụ của cá nhân và đối với tập thể trong thực hiện nhiệm vụ ở đơn vị, nhằm để khắc phục và có giải pháp để phấn đấu tốt hơn. Công tác vận động quần chúng có nhiều chuyển biến, tích cực, được cấp uỷ, chính quyền và nhân dân đồng

tình ủng hộ, nhất là lực lượng vũ trang thành phố trong tham gia, xây dựng nông thôn mới. Lãnh đạo lực lượng vũ trang thành phố hoàn thành tốt nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, là chỗ dựa vững chắc của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và Bảo vệ Tổ quốc ở địa phương.

Đại hội đã đề ra phương hướng nhiệm kỳ 2015 - 2020 với nội dung là: *Một*: Tăng cường công tác lãnh đạo quán triệt, cụ thể hóa các Chỉ thị, Nghị quyết, Kết luận, chương trình hành động của Đảng các cấp, sát với nhiệm vụ chính trị trọng tâm, xác định rõ chỉ tiêu trong suốt nhiệm kỳ. *Hai*: Xây dựng đoàn kết thống nhất trong nội bộ, phát huy hiệu quả công tác dân vận; tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên, xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng, nâng cao đạo đức lối sống trong đội ngũ cán bộ đảng viên gắn với việc “*Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh*” theo Chỉ thị 03-CT/TW và Nghị quyết TW4 (khóa XI) “*Về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng*”. *Ba*: Phát huy vai trò tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng điểm đơn vị vững mạnh về công tác quốc phòng, quân sự địa phương, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh và xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện mang tính bền vững.

Đại hội đề ra mục tiêu cụ thể là: Tiếp tục tăng cường nâng cao nhận thức, xác định trách nhiệm và thực hiện nghiêm Nghị quyết TW8 ngày 25/10/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) “*về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*”; Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 22/9/2008 của Bộ Chính trị (khóa X) và Nghị định 152/2007/NĐ-CP ngày 10/10/2007 của Chính phủ về xây dựng khu vực phòng thủ. Đẩy mạnh phong trào thi đua quyết thắng gắn với các phong trào thi đua yêu nước ở địa phương, phối hợp với các ngành liên tịch làm tốt công tác dân vận, chính sách và các hoạt động nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương, xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc; nâng cao tính dự báo tình hình, phòng chống có hiệu quả âm mưu chiến lược “*Diễn biến hòa bình*” bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, cùng với các lực lượng bảo vệ vững chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn trên địa bàn, không để bị động bất ngờ trong mọi tình huống.

Đại hội tiến hành bầu Đảng ủy gồm 5 đồng chí: Thượng tá Ngô Minh Lực, Chính trị viên, làm Phó Bí thư Đảng ủy; Thượng tá Nguyễn Hải Hưng, Chỉ huy trưởng, Trung tá Nguyễn Trung Thành, Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng; Trung tá Nguyễn Quang Hùng, Chính trị viên phó; Trung tá Trần Văn Ánh, Phó Chỉ huy trưởng Động viên, được bầu là Đảng ủy viên; đồng chí Nguyễn Thu Sơn, Bí thư Thành ủy được chỉ định làm Bí thư Đảng ủy quân sự, đồng chí Đỗ Ngọc Điệp, Chủ

**BÍ THƯ BAN CÁN SỰ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY QUÂN SỰ
THỊ XÃ, THÀNH PHỐ PHAN THIẾT (1975 – 2015)**



Đồng chí
NGUYỄN VĂN BÓN
(1975 – 1978)



Đồng chí
NGUYỄN QUÝ ĐÔN
(1978 - 1979)



Đồng chí
MÃ TÂN DŨNG
(1979 - -1983)



Đồng chí
NGÔ TRIỀU SƠN
(1983 – 1985)



Đồng chí
NGUYỄN HỮU TÍN
(1985 -1988)



Đồng chí
TRẦN HUY THUYẾT
(1988 - -1991)



Đồng chí
NGUYỄN BÁ ĐÀ
(1991 – 1993)



Đồng chí
HUỖNH VĂN TÍ
(1993 - 2000)



Đồng chí
NGÔ MINH CHÍNH
(2000 - 2002)



Đồng chí
NGUYỄN VĂN THU
(2002 - 2004)



Đồng chí
LÊ TIẾN PHƯƠNG
(2004 - 2005)



Đồng chí
CHÂU MINH SƠN
(2005 - 2013)



Đồng chí
NGUYỄN THU SƠN
(2013 - 2020)

**BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ
THỊ XÃ, THÀNH PHỐ PHAN THIẾT QUA CÁC THỜI KỲ
1.Giai đoạn 1945 - 1954**



Đồng chí
THÁI HỮU
Chỉ huy trưởng Ban Công tác hậu phương
(1945 – 1946)

Đồng chí
TRẦN HỮU XOÀNG
Chỉ huy trưởng Ban Phòng điệp
(1946 – 1947)

Đồng chí
NGUYỄN CẢNH TRÍ
Chỉ huy trưởng Danh dự đội
(1947 – 1948)

Đồng chí
TÔNG VIỆT KHÁNH
Chỉ huy trưởng Ban Phòng điệp
Chỉ huy trưởng Cẩm tử đội
(1948 – 1951)

Đồng chí
NGUYỄN TRỰC
Chính trị viên
(1948 – 1954)

Đồng chí
PHAN VĂN VÕ
Thị đội trưởng
(1951 – 1954)

Đồng chí
LƯƠNG VĂN NGHÊ
Thị đội phó
(1951 – 1954)

Đồng chí
TRẦN VĂN THIẾT
Thị đội phó
(1951 – 1954)

2.Giai đoạn 1954 - 1975



Đồng chí
NGUYỄN HỮU PHƯƠNG
Chỉ huy trưởng
(1960 – 1961)



Đồng chí
HỒ NGỌC LẬU
Chỉ huy trưởng
(1962 – 1964)



Đồng chí
TRẦN VIỆT TÂN
Chỉ huy trưởng
(1964)

Đồng chí
NGUYỄN QUÝ ĐÔN
Chính trị viên
(1964)



Đồng chí
NGUYỄN MINH THÀNH
Thị đội trưởng (1964 - 1968; 1969 - 1975)
Chỉ huy phó-Tham mưu trưởng (1976)
Chỉ huy trưởng (1977 - 1985)

Đồng chí
NGUYỄN NHƯ
Chính trị viên
(1965)



Đồng chí
LÊ XUÂN QUANG
Chính trị viên phó
(1965 - 1977)

Đồng chí
NGUYỄN HỮU NAM
Thị đội phó
(1965 - 1967)



Đồng chí
TRẦN TẤN LỘC
Thị đội phó
(1967 – 1968)

Đồng chí
TRẦN LINH
Chính trị viên phó
(1967 – 1968)

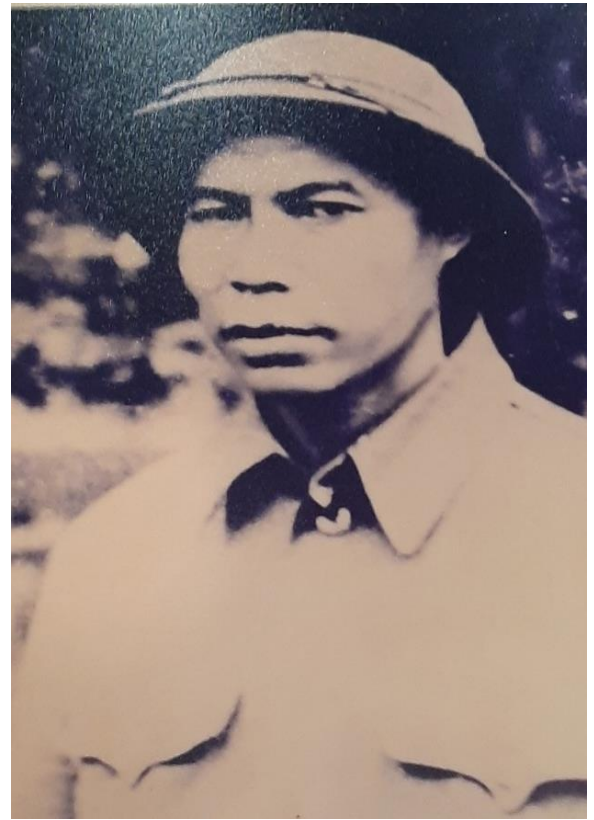


Đồng chí
NGUYỄN ANH DŨNG
Thị đội trưởng
(1968)

Đồng chí
NGUYỄN HÒA
Thị đội trưởng
(1968 - 1969)



Đồng chí
VÕ VĂN ĐÁU
Thị đội phó
(1968 – 1971)



Đồng chí
NGUYỄN HỘI
Chính trị viên
(1969 – 1972)



Đồng chí
NGUYỄN VĂN MINH
Chính trị viên phó (1971)
Chính trị viên (1977 - 1982)



Đồng chí
ĐỖ NGỌC CHÂU
Thị đội phó
(1971 - 1972)

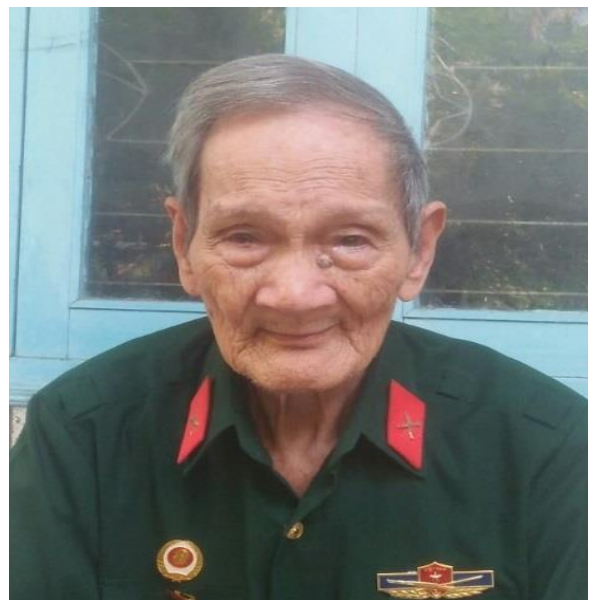


Đồng chí
NGUYỄN THANH PHONG
Chính trị viên
(1972 – 1973)

Đồng chí
NGUYỄN NGỌC THÁI
Thị đội phó
(1972 – 1973)



Đồng chí
LÊ MINH TIẾN
Thị đội phó - Tham mưu trưởng
(1973 – 1975)



Đồng chí
VÕ THÀNH VINH
Chính trị viên phó (1973 – 1975)
Phó Chỉ huy trưởng về Chính trị (1982-1985)

3.Giai đoạn 1975 – 2015



Đồng chí
TỪ QUANG TUYÊN
Chỉ huy trưởng
(1975 – 1977)



Đồng chí
LÊ MẠNH TIÊN
Chính trị viên trưởng
(1975 – 1979)



Đồng chí
PHẠM CÔNG ĐỨC
Tham mưu trưởng
(1975 - 1984)

Đồng chí
NGUYỄN VĂN NGANG
Phó Chỉ huy trưởng – Động viên tuyển quân
(1976 - 1984)



Đồng chí
TRƯƠNG THÀNH KIM
Phó Chỉ huy trưởng – Tham mưu trưởng
(1977 – 1980)



Đồng chí
NGUYỄN VĂN THÂN
Phó Chỉ huy trưởng – Động viên tuyển quân
(1982 – 1989)



Đồng chí
TRẦN NGỌC QUÝ
Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng
(1984 - 1986)



Đồng chí
LÊ THANH NGỌC
Chỉ huy trưởng
(1985 - 1993)



Đồng chí
LÊ HỒNG DŨNG
Phó Chỉ huy trưởng về Chính trị
(1985 – 1986)



Đồng chí
HỒ XUÂN SƠN
Phó Chỉ huy trưởng – Tham mưu trưởng
(1986 – 1987)



Đồng chí
HỒNG NGỌC CHIẾN
Phó Chỉ huy trưởng về Chính trị
(1986 - 1988)



Đồng chí
TRƯƠNG VĂN THU
Phó Chỉ huy trưởng – Tham mưu trưởng
(1987)



Đồng chí
BÙI THANH MÂU
Phó Chỉ huy trưởng – Tham mưu trưởng
(1987 – 1993)



Đồng chí
NGUYỄN KỶ QUANG
Phó Chỉ huy trưởng về Chính trị
(1988 – 1989)



Đồng chí
NGUYỄN HỮU PHÁP
Phó Chỉ huy trưởng về Chính trị
(1989 - 1999)



Đồng chí
LÊ NGỌC TÀI
Phó Chỉ huy trưởng – Động viên tuyển quân
kiêm tham mưu trưởng (1991- 1997)
Phó Chỉ huy trưởng – Động viên tuyển quân
(1997 - 1999)
Phó Chỉ huy trưởng – Tham mưu trưởng
(1999 – 2004)



Đồng chí
ĐẶNG DUY THÔNG
Chỉ huy trưởng
(1993 – 1998)



Đồng chí
LÊ KÌA
Phó Chỉ huy trưởng
(1994 – 1997)



Đồng chí
NGUYỄN MINH HOÀNG
Phó Chỉ huy trưởng – Tham mưu trưởng
Chỉ huy trưởng
(1999 - 2001)



Đồng chí
TRẦN VĂN THANH
Phó Chỉ huy trưởng về Chính trị
Chỉ huy trưởng
(1999 - 2008)



Đồng chí
BUI TẤN KHOAN
Phó Chỉ huy trưởng – Động viên tuyển quân
(1999 – 2014)



Đồng chí
NGUYỄN THANH PHƯƠNG
Chỉ huy trưởng
(2001 – 2010)



Đồng chí
NGUYỄN VĂN TÁM
Phó Chỉ huy trưởng – Tham mưu trưởng
(2005 - 2007)

Đồng chí
NGÔ XUÂN TRƯỜNG
Chính trị viên phó
(2005 - 2008)



Đồng chí
TRƯƠNG MINH HƯNG
Chính trị viên
(2008 – 2011)



Đồng chí
NGUYỄN VĂN BÌNH
Chính trị viên phó
(2008 - 2010)



Đồng chí
LÊ THANH PHÚ
Phó Chỉ huy trưởng – Động viên tuyển quân
(. - 2008)

Đồng chí
NGUYỄN HẢI HƯNG
Phó Chỉ huy trưởng – Tham mưu trưởng
(2008 - 2013)
Chỉ huy trưởng (Từ 2014 -)



Đồng chí
NGUYỄN ANH NGHĨA
Chỉ huy trưởng
(2010 – 2014)



Đồng chí
NGÔ MINH LỰC
Chính trị viên
(2011 - 2019)



Đồng chí
NGUYỄN QUANG HÙNG
Chính trị viên phó
(2010 - 2018)



Đồng chí
NGUYỄN NGỌC HOÀI
Phó Chỉ huy trưởng – Tham mưu trưởng
(2013 – 2014)



Đồng chí
TRẦN VĂN ÁNH
Phó Chỉ huy trưởng – Động viên tuyển quân
(2014 - 2017)



Đồng chí
NGUYỄN TRUNG THÀNH
Phó Chỉ huy trưởng – Tham mưu trưởng
(2014 - 2017)



Đồng chí
NGUYỄN BẢO ANH
Phó Chỉ huy trưởng – Tham mưu trưởng
(2017 - 2019)



Đồng chí
TRẦN ĐÔNG THÀNH
Chính trị viên
(2019 - 2020)

tịch Ủy ban nhân dân Thành phố là Đảng ủy viên. (cuối năm 2019, đồng chí Nguyễn Văn Luân thay đồng chí Đỗ Ngọc Điệp làm Chủ tịch ủy ban nhân dân Thành phố và tham gia trong Đảng ủy quân sự thành phố).

Đến cuối nhiệm kỳ 2015 - 2020, nhân sự Ban Chỉ huy quân sự có sự thay đổi như sau: (tháng 11/2017) Trung tá Nguyễn Bảo Anh, Phó Trưởng Ban Tác chiến, Phòng Tham mưu Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, được cấp trên bổ nhiệm Chức vụ Phó Chỉ huy trưởng - Tham mưu trưởng thay Trung tá Nguyễn Trung Thành đi nhận công tác mới; Thượng tá Trần Đông Thành, Chính trị viên Ban Chỉ huy quân sự huyện Đảo Phú Quý về làm Chính trị viên thay Thượng tá Ngô Minh Lực về tỉnh nhận công tác; sau đó, Trung tá Nguyễn Minh Chính, Trưởng ban Tổ chức Phòng Chính trị, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh được điều về làm Chính trị viên thay Thượng tá Trần Đông Thành về tỉnh nhận công tác mới. Thiếu tá Nguyễn Hữu Thành được bổ nhiệm làm Chính trị viên phó kiêm Trưởng ban Chính trị về thay Trung tá Nguyễn Quang Hùng về làm Chính trị viên huyện Tuy Phong.

Có thể nói, trong giai đoạn 2010 -2015, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố Phan Thiết, Đảng bộ và Cơ quan quân sự cùng với lực lượng vũ trang Thành phố đã nỗ lực, phấn đấu không ngừng để vươn lên và giành nhiều kết quả khá tốt. Tiêu biểu đó là: Công tác tham mưu với Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố được tăng cường và phát huy tốt trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng trong suốt thời gian qua; việc phối, kết hợp cùng các ban, ngành, đoàn thể được duy trì thường xuyên, nâng cao hiệu quả trong tổ chức thực hiện; nội dung hoạt động liên tịch đi vào nền nếp, tạo sự thống nhất trong tổ chức chỉ đạo, điều hành và thực hiện các nội dung công tác ở các cấp. Thường xuyên tập trung tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy và chỉ đạo, điều hành của Ban Chỉ huy quân sự thành phố trên các nhiệm vụ chính trị trọng tâm; chú trọng việc kiểm tra, theo dõi, đôn đốc; đẩy mạnh phát huy vai trò của Tổ chức đảng, Tổ chức quần chúng và Hội đồng quân nhân trong xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện. Các chỉ tiêu đều đạt và vượt như: Tuyển quân hàng năm đạt 100% ở 2 cấp, tỷ lệ đảng viên nhập ngũ luôn trên 2%; tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ năm 2000 là:18% đến năm 2015 đã tăng lên trên 24,55%; diễn tập chiến đấu phòng thủ đạt 25% xã, phường hàng năm đều hoàn thành nhiệm vụ. Làm tốt công tác chính trị tư tưởng trong cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang, đội ngũ cán bộ xác định rõ nhiệm vụ, nhận thức ngày càng được nâng lên, tính chuyên môn từng bước cải thiện, cán bộ các cấp được bồi dưỡng, đào tạo qua các trường lớp của quân đội. Việc phối hợp giữa các ngành về chăm lo chính sách đối với người có công cách mạng, tạo được

sự đồng thuận trong tổ chức thực hiện ở các cấp; sản xuất tập trung đơn vị có chuyển biến tích cực và bước đầu có mang lại hiệu quả, đảm bảo chi vào ăn thêm cho cán bộ, chiến sĩ ngày càng cao và tốt hơn trước.

Vừa xây dựng thế trận quốc phòng - an ninh và khu vực phòng thủ vững chắc, Đảng bộ quân sự thành phố vừa tập trung chỉ đạo xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh toàn diện, (năm 1988 thực hiện Quy định 11, 12 của Ban Bí thư về thực hiện hệ thống tổ chức Đảng, xây dựng cơ quan chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam, đến năm 1994, thực hiện quy định 72-QĐ/TW và hướng dẫn 09-TC/TW, Chi bộ quân sự Thị xã được nâng lên thành Đảng bộ cơ sở) xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên 4 tốt, chi bộ 5 tốt; thực hiện Chỉ thị 917/CT-BQP của Bộ trưởng quốc phòng trong xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, xây dựng nền nếp chính quy; Chỉ thị 235/CT-ĐU của Đảng ủy Quân khu và Chỉ thị 245/CT-BTL của Tư Lệnh Quân khu là điều kiện tiên quyết để lực lượng vũ trang Thành phố hoàn thành tốt nhiệm vụ, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Kết quả đó là sự kế thừa truyền thống cách mạng trong hai cuộc kháng chiến chống chủ nghĩa đế quốc, để qua đó Thành phố vinh dự được Đảng và Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân cho cán bộ, nhân dân và Lực lượng vũ trang thành phố Phan Thiết vào năm 1999, vì có thành tích đặc biệt xuất sắc trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

KẾT LUẬN

Ngày 25/8/1945, cùng với ngày truyền thống Lực lượng vũ trang tỉnh Bình Thuận; Lực lượng vũ trang Phan Thiết cũng được ra đời, hình thành và phát triển. Trải qua 75 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, lực lượng vũ trang thành phố đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, xứng đáng với sự tin yêu của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân ở địa phương. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, được sự đùm bọc, giúp đỡ của nhân dân, lực lượng vũ trang Phan Thiết đã không ngừng lớn mạnh, giữ vai trò là nòng cốt cho phong trào đấu tranh vũ trang với địch, góp phần vào sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc; xứng đáng với truyền thống Chữ vàng của đơn vị **“Kiên trì bám trụ, dũng cảm kiên cường, đoàn kết quyết thắng”**.

Từ khi được hình thành, xây dựng và phát triển, cũng như có vị trí địa lý hết sức thuận lợi, Phan Thiết sớm trở thành mảnh đất tụ nghĩa của các chí sĩ yêu nước từ Nam ra, từ Bắc vào dừng chân. Là địa bàn hoạt động của các phong trào yêu nước, Phan Thiết sớm trở thành cái nôi của cách mạng từ sau phong trào Duy Tân. Những đảng viên cộng sản đầu tiên như Dương Chúc, Hồ Quang Cảnh đã nhóm lên ngọn lửa cách mạng, hun đúc thêm lòng yêu nước của nhân dân. Qua đó đã tạo nên phong trào, hình thành các tổ chức quần chúng và những đảng viên đầu tiên của quê hương như Nguyễn Tương, Nguyễn Gia Tú, Hồ Quang Cảnh... đã thúc đẩy các cuộc đấu tranh đòi dân sinh, dân chủ. Và cũng chính nơi đây, vào cuối năm 1909, trước khi ra đi tìm đường cứu nước, người thanh niên Nguyễn Tất Thành, sau này là Chủ tịch Hồ Chí Minh, đã dừng chân dạy học tại Trường Dục Thanh. Tuy lưu lại không lâu nhưng hình ảnh của Người không thể nào phai và cũng là niềm tự hào của người dân Phan Thiết.

Trong hai cuộc kháng chiến chống Thực dân Pháp và Đế quốc Mỹ xâm lược, Phan Thiết có một vị trí chiến lược hết sức quan trọng; vừa là cửa ngõ trấn thủ chặn đứng đối phương từ hướng Phan Rang - Tháp Chàm, vừa là bàn đạp tiến công vào hướng Sài Gòn - Gia Định, do vậy, chính nơi đây luôn là địa bàn giành giật ác liệt giữa ta và địch. Song, cũng từ chính nơi này, cái nôi từ lâu đã có truyền thống cách mạng lâu đời, nhân dân có tinh thần yêu quê hương đất nước, có tinh thần đấu tranh cho cách mạng đã viết nên những trang sử hào hùng với những chiến thắng vang dội như: Chiến thắng Căng E'Sipic, Chiến thắng Lầu Ông Hoàng, Ngã bảy Phan Thiết, Khách sạn Liên Thành, Cư xá Phan Thiết .v.v...; với những thành tích đặc biệt xuất sắc, Phan Thiết vinh dự được Đảng, Nhà nước phong tặng Danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954), lực lượng vũ trang Phan Thiết được hình thành dựa trên nền tảng là truyền thống yêu nước, tinh thần

đấu tranh bất khuất của những người dân lao động cần cù, giàu lòng nghĩa hiệp. Chính lòng yêu nước, yêu quê hương đã đưa những thanh niên ưu tú của Phan Thiết sớm giác ngộ cách mạng, tập hợp thành các tổ chức vũ trang quần chúng, như: Thanh niên Cứu quốc, các đoàn thể Mặt trận cứu quốc, Ban Văn động Việt Minh Thị xã..., làm nòng cốt trong khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 trên địa bàn Phan Thiết và các địa phương lân cận ở tỉnh Bình Thuận,

Cách mạng tháng Tám 1945 vừa thành công, thực dân Pháp trở lại xâm lược Việt Nam một lần nữa. Quân và dân Phan Thiết cùng với tinh thần sôi sục chuẩn bị sẵn sàng chống giặc. Thanh niên khỏe mạnh hăng say luyện tập quân sự, tham gia các tổ chức cách mạng, dưới sự lãnh đạo của Đảng, lực lượng Thanh niên Cứu quốc, Đội Cảnh tử Phan Thiết cùng lực lượng vũ trang Bình Thuận với vũ khí, đạn dược thô sơ và những gậy tầm vông vát nhọn, giáo mác, lực lượng vũ trang Phan Thiết đã chiến đấu anh dũng và ngày càng lớn mạnh, góp phần cùng quân dân cả nước làm nên một chiến thắng “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”, buộc thực dân Pháp phải ký kết Hiệp định Giơnevơ, chấm dứt chiến tranh xâm lược Việt Nam.

Bước vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975), Phan Thiết là một đơn vị hành chính thuộc tỉnh Bình Thuận của ngụy quyền Sài Gòn và có một địa bàn chiến lược hết sức quan trọng của địch, do đó địa bàn Bình Thuận nói chung, Phan Thiết nói riêng vẫn chưa im được tiếng súng của địch; địch liên tục hành quân, giải tỏa, lấn chiếm kiểm soát vùng căn cứ của cách mạng trong nội thành và vùng nông thôn ven ô. Song, Lực lượng vũ trang Phan Thiết tiếp tục khắc phục mọi khó khăn, thử thách để thực hiện kế hoạch thời cơ, phối hợp với các mũi đấu tranh chính trị, binh vận chuyên sang tiến công giành thế chủ động trên địa bàn; từ đó vươn lên tạo thế, tạo lực trong xuân Mậu Thân 1968 và mùa khô 1974-1975, chuẩn bị địa bàn về mọi mặt, tạo điều kiện và phối hợp các đơn vị lực lượng vũ trang địa phương cùng các binh đoàn chủ lực tiến công giải phóng quê hương Phan Thiết - Bình Thuận, tiến về giải phóng Sài Gòn và toàn miền Nam, để thống nhất đất nước.

Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, lực lượng vũ trang Phan Thiết tiếp tục phát huy truyền thống anh hùng trong kháng chiến, ra sức phấn đấu, khắc phục khó khăn, thực hiện nhiệm vụ quân quản, ổn định đời sống nhân dân, bảo vệ bờ biển, chống vượt biên, vượt biển trái phép đồng thời lực lượng vũ trang Phan Thiết chuyển sang nhiệm vụ chủ yếu là bảo vệ địa bàn, góp phần đảm bảo an ninh quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Sau khi chia tách và tái lập tỉnh Bình Thuận (1992), lực lượng vũ trang Phan Thiết vẫn trong đội hình lực lượng vũ trang tỉnh Bình Thuận, tất cả cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang Phan Thiết luôn ra sức phấn đấu học tập và rèn luyện để

nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương, thực hiện vai trò tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp trong nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận chiến tranh nhân dân địa phương và xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc trên địa bàn thành phố Phan Thiết.

Trong những năm gần đây, kể từ khi Chính phủ quyết định nâng cấp từ thị xã lên thành phố Phan Thiết trực thuộc tỉnh vào năm 1999 và công nhận đô thị loại 2 vào năm 2009; Đảng bộ và nhân dân Phan Thiết dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự nỗ lực vươn lên của cấp ủy, chính quyền các cấp đã đạt được nhiều thành quả khá quan trọng; đặc biệt đối với lực lượng vũ trang thành phố Phan Thiết tiếp tục khắc phục mọi khó khăn, làm tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng nền quốc phòng toàn dân, kết hợp kinh tế với quốc phòng - an ninh; quốc phòng - an ninh với kinh tế, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Mặt khác, lực lượng vũ trang thành phố nỗ lực kiện toàn lực lượng, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, góp phần đánh bại âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch, bảo vệ và tạo điều kiện cho quê hương phát triển trong hòa bình ổn định và vững chắc. Đảng bộ quân sự thành phố tập trung lãnh đạo xây dựng lực lượng vũ trang theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại, lấy xây dựng chính trị làm cơ sở, tiếp tục điều chỉnh tổ chức lực lượng và phương án tác chiến phòng thủ, đổi mới phương pháp huấn luyện, tăng cường công tác hậu cần, kỹ thuật, công tác phối hợp với các Đoàn thể, Mặt trận... Tất cả nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang thành phố trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thời kỳ hội nhập và phát triển.

Trải qua 75 năm chiến đấu, xây dựng và trưởng thành, lớp lớp các thế hệ cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thành phố Phan Thiết, bằng công sức, trí tuệ, máu xương, cả những thành công và chưa thành công, đã xây đắp nên truyền thống vẻ vang, luôn xứng đáng sự tin tưởng, yêu mến của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương. Quá trình chiến đấu, xây dựng và trưởng thành cũng chính là quá trình lực lượng vũ trang Phan Thiết đúc rút những bài học kinh nghiệm của quá khứ để định hướng phấn đấu, và tiếp bước vững chắc trong hiện tại và tương lai; có thể rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu sau đây:

Thứ nhất: Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với nhân dân, kiên quyết thi hành mệnh lệnh cấp trên trong mọi tình huống.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, trực tiếp là Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố Phan Thiết và Đảng ủy, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận, lực lượng vũ

trang thành phố Phan Thiết luôn luôn chấp hành đường lối, chính sách của Đảng, vận dụng sáng tạo đường lối quân sự của Đảng vào thực tiễn địa phương, đẩy mạnh 3 mũi giáp công, tổ chức xây dựng lực lượng biệt động hoạt động công tác, chiến đấu diệt địch trên địa bàn đô thị. Trong suốt 30 năm chiến tranh chống thực dân Pháp và chống đế quốc Mỹ, lực lượng vũ trang Phan Thiết một lòng chung thủy sắt son với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của Chủ tịch Hồ Chí Minh, kiên cường chiến đấu, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, ngay cả trong những ngày địch khủng bố gắt gao nhất, thậm chí trong những ngày lực lượng vũ trang không thể bám trụ trong nội ô Phan Thiết. Trong thời kỳ xây dựng và đổi mới đất nước, lực lượng vũ trang thành phố nguyện tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc, tiếp tục rèn luyện và học tập, phát huy phẩm chất “bộ đội cụ Hồ” trong huấn luyện sẵn sàng chiến đấu, trong xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện gắn với xây dựng cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh, thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân phát triển vững chắc. Tập thể cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang thành phố tiếp tục giữ gìn và phát huy truyền thống của các hệ cha, anh đi trước, kiên quyết thi hành mệnh lệnh cấp trên, xứng đáng với sự tin yêu của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương, xứng đáng với Truyền thống của lực lượng vũ trang tinh nhà nói chung; lực lượng vũ trang Phan Thiết nói riêng đó là: “Tự lực, Tự cường, Chiến đấu oanh liệt, Thắng lợi vẻ vang.

Thứ hai: Xây dựng thế trận “lòng dân” vững chắc; dựa chắc vào nhân dân, vì nhân dân mà chiến đấu, phục vụ.

Trải qua quá trình xây dựng, chiến đấu chống ngoại xâm và trưởng thành, lực lượng vũ trang Phan Thiết luôn lấy việc xây dựng thế trận “lòng dân”, dựa vào nhân dân làm kim chỉ nam trong mọi hoạt động của mình. Đặc biệt trong 30 năm chiến tranh giải phóng, mối quan hệ giữa quân và dân, bao gồm cả công tác dân vận, địch vận, xây dựng căn cứ, xây dựng cơ sở, hậu cần... luôn được chú trọng xây dựng và phát huy. Tổ chức Đảng và lực lượng vũ trang hoạt động được tại đô thị Phan Thiết, trước hết là phải dựa vào dân. Không có cơ sở cách mạng chí cốt ở nội ô, lực lượng vũ trang không thể đánh địch tại một đô thị dày đặc binh lính, cảnh sát, mật vụ như Phan Thiết. Lực lượng vũ trang từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu, nhờ nhân dân mà đánh thắng. Đó là bản chất, truyền thống của lực lượng vũ trang Phan Thiết, nhất là trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và chống đế quốc Mỹ xâm lược.

Thứ ba: Xây dựng khối đại đoàn kết thống nhất, đoàn kết nội bộ, đoàn kết quân dân, tạo nên sức mạnh tổng hợp của cả lực lượng vũ trang.

Sức mạnh tổng hợp của lực lượng vũ trang Phan Thiết qua các thời kỳ được nhân gấp nhiều lần nhờ biết xây dựng khối đoàn kết thống nhất, đoàn kết nội bộ,

đoàn kết quân dân. Bài học về công tác xây dựng khối đoàn kết trong lực lượng vũ trang Phan Thiết càng có ý nghĩa hơn trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc theo đường lối đổi mới của Đảng. Thường xuyên tiến hành công tác giáo dục chính trị cho cán bộ, chiến sĩ, gắn với đẩy mạnh phong trào thi đua quyết thắng và phong trào thi đua yêu nước ở địa phương là một trong những điều kiện tiên quyết để lực lượng vũ trang thành phố luôn luôn vững vàng về chính trị-tư tưởng, tự giác rèn luyện và học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Từ nhân dân mà ra, lực lượng vũ trang Phan Thiết luôn gắn bó mật thiết với nhân dân, vì nhân dân mà chiến đấu, phục vụ, luôn là bài học sống còn của lực lượng vũ trang Phan Thiết Anh hùng.

Bài học về xây dựng tình đoàn kết quân dân, xây dựng thế trận “lòng dân” không chỉ phát huy sức mạnh trong chiến đấu mà còn phát huy hiệu quả trong thực tiễn xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện. Đảng ủy-Ban Chỉ huy quân sự thành phố Phan Thiết tập trung lãnh đạo, chỉ đạo lực lượng vũ trang các cấp nâng cao chất lượng công tác dân vận. Hướng về cơ sở, thực hiện tốt phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, góp phần xây dựng chính quyền cơ sở vững mạnh toàn diện, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Thứ tư: Xây dựng đội ngũ cán bộ chỉ huy có phẩm chất đạo đức cách mạng, có năng lực lãnh đạo chỉ huy, thực hiện tốt vai trò tham mưu trong thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc.

Đội ngũ cán bộ chỉ huy các cấp của lực lượng vũ trang Phan Thiết trong chiến tranh là đội ngũ những con người ưu tú, được rèn luyện thử thách trong máu lửa, trưởng thành trong chiến đấu qua từng trận đánh, từng đợt hoạt động. Trong thời kỳ mới, bài học về xây dựng đội ngũ cán bộ, xây dựng bản lĩnh chính trị vững vàng cho lực lượng vũ trang thành phố lại càng có vai trò quan trọng. Thông qua thực tiễn chiến đấu và công tác, lãnh đạo chỉ huy lực lượng vũ trang Phan Thiết qua các thời kỳ đều quan tâm đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với các chi, Đảng bộ, các đơn vị trực thuộc; gắn xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện để chọn lọc đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chỉ huy có phẩm chất đạo đức cách mạng trong sáng, có kiến thức quân sự vững vàng, linh hoạt, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ, thực hiện tốt chức năng công tác tham mưu cho Thành ủy-Uỷ ban nhân dân Thành phố về thực hiện nhiệm vụ quân sự-quốc phòng địa phương, xây dựng Thành phố Phan Thiết thành khu vực phòng thủ vững chắc.

Thứ năm, không ngừng tổng kết thực tiễn, nghiên cứu những kinh nghiệm về nghệ thuật quân sự trong thời kỳ chiến tranh để kế thừa và phát triển trong điều kiện lịch sử mới.

Trong quá trình xây dựng, chiến đấu và công tác, lực lượng vũ trang thành phố Phan Thiết đã sáng tạo nhiều cách đánh, hoàn chỉnh từng bước nghệ thuật tác chiến tiêu diệt địch. Trong các chiến dịch du kích cũng như các trận đánh chống càn, phòng ngự, phản công, tiến công..., các đơn vị vũ trang đều quán triệt tư tưởng kiên quyết tiến công, phát huy lối đánh sở trường, truyền thống, linh hoạt, mưu trí, nhằm vào chỗ yếu, sơ hở của địch, tạo thời cơ và nắm thời cơ đánh những trận giành thắng lợi lớn. Phối hợp đồng bộ và nhịp nhàng giữa hai lực lượng và hình thức đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang, lực lượng vũ trang Phan Thiết đã vận dụng thực hiện sáng tạo cách đánh đặc công, cách đánh quân viễn chinh xâm lược Mỹ, hay cách thức đấu tranh ba mũi giáp công. Quá trình ấy còn thể hiện một cách sinh động trong thực hiện phương châm tác chiến ở từng vùng: nội đô, khu căn cứ địa, địa bàn nông thôn ngoại thành...

Những bài học kinh nghiệm nêu trên là tài sản quý báu mà các thế hệ cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang Phan Thiết tích lũy được trong suốt 75 năm qua cũng như không nằm ngoài bài học kinh nghiệm lớn của Đảng ta về xây dựng lực lượng vũ trang và đấu tranh vũ trang. Đó là phải xuất phát từ việc quán triệt đường lối chính trị và đường lối quân sự của Đảng, huy động quần chúng tham gia lực lượng vũ trang và đấu tranh vũ trang. Đó là phải xây dựng lực lượng vũ trang về chính trị tư tưởng, về rèn luyện kỹ - chiến thuật và quản lý chỉ huy, làm cho lực lượng vũ trang Phan Thiết luôn là lực lượng tin cậy của Đảng và có khả năng hoàn thành mọi nhiệm vụ do Đảng và nhân dân giao phó.

* * *

Hiện nay, chúng ta đang tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới của đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo đang thu được những thành tựu to lớn cả về chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, đối ngoại, quốc phòng - an ninh. Tuy nhiên, tình hình thế giới và khu vực vẫn đang diễn biến phức tạp và chứa đựng những bất trắc khó lường. Mỹ nỗ lực thực hiện lộ trình chuyển trọng tâm chiến lược sang Châu Á - Thái Bình Dương, Trung Quốc đẩy mạnh các hoạt động tranh chấp trên biển Hoa Đông và Biển Đông gây ra tình hình phức tạp, cùng với các thách thức an ninh phi truyền thống nổi lên gay gắt. Tại Campuchia, các đảng phái đối lập trở dậy với sự tiếp sức của một số thế lực quốc tế tìm cách phá hoại mối quan hệ đoàn kết, hữu nghị giữa Việt Nam với Campuchia. Ở trong nước, các thế lực thù địch vẫn tiếp tục đẩy mạnh chống phá bằng chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ với âm mưu rất tinh vi, thâm độc.

Tất cả đang đặt ra cho lực lượng vũ trang Bình Thuận nói chung, thành phố Phan Thiết nói riêng trách nhiệm nặng nề. Phát huy truyền thống vẻ vang trong 75 năm qua, nhận thức đầy đủ nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới là phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp chặt

chẽ giữa xây dựng, phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, chăm lo đời sống của người dân với giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội địa bàn, lực lượng vũ trang Phan Thiết đang tiếp tục lập nên những thành tích mới. Nhiều nội dung như kiện toàn và chính quy hóa lực lượng vũ trang, làm tham mưu và là lực lượng nòng cốt trong xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, tổ chức huấn luyện nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện nhằm thực hiện hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng đất nước phồn vinh và bảo vệ vững chắc quê hương; Bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ hội nhập và phát triển !

PHỤ LỤC

ĐƠN VỊ VÀ CÁ NHÂN ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN

1. Đơn vị Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân

- Đại đội 2/481 Đặc công thị xã Phan Thiết (tuyên dương ngày 19/5/1972).
- Đại đội 1/481 Biệt động (tuyên dương ngày 22/2/2010).
- Đơn vị 480 Bộ đội địa phương (tuyên dương ngày 22/2/2010).
- Xã Phong Nẫm, Phan Thiết (tuyên dương ngày 20/12/1994).
- Xã Tiến Lợi, Phan Thiết (tuyên dương ngày 22/8/1998).
- Phường Đức Nghĩa, thị xã Phan Thiết (tuyên dương ngày 22/8/1998).
- Phường Phú Trinh, Phan Thiết (tuyên dương ngày 28/4/2000).
- Lực lượng vũ trang và nhân dân thị xã Phan Thiết (ngày 11/6/1999).

2. Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân

- Trương Văn Ly (tuyên dương ngày 7/5/1956)
- Liệt sỹ Nguyễn Hội (tuyên dương ngày 5/5/1965)
- Liệt sỹ Từ Văn Tư, Trung đội trưởng Đại đội 2/481 Đặc công biệt động thị xã Phan Thiết (tuyên dương ngày 15/2/1970).
- Liệt sỹ Nguyễn Tấn Định, xã Hàm Tiến, thị xã Phan Thiết, Tiểu đội trưởng Đại đội 5 Đặc công Quân khu 6 (tuyên dương ngày 19/5/1972).
- Liệt sỹ Võ Hữu, Đại đội trưởng Đại đội 2/481 Đặc công biệt động thị xã Phan Thiết (tuyên dương ngày 6/11/1978).
- Liệt sỹ Đặng Văn Lãnh, Thị ủy viên, Đội trưởng đội công tác đô thị, thị xã Phan Thiết (tuyên dương ngày 6/11/1978).
- Liệt sỹ Lương Văn Năm, xã Phong Nẫm, Phan Thiết, Huyện đội trưởng Hàm Thuận, tuyên dương ngày 06/11/1978.
- Phạm Thị Ngư, Xã Phong Nẫm, thành phố Phan Thiết, cơ sở cách mạng, mẹ của 7 người con liệt sỹ trong kháng chiến chống Mỹ (tuyên dương ngày 6/11/1978).
- Nguyễn Minh (tuyên dương ngày).
- Hồ Ngọc Lâu (tuyên dương ngày 27/4/2012).

**BÍ THƯ BAN CÁN SỰ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY QUÂN SỰ
THỊ XÃ, THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
(1975-2015)**

- Nguyễn Văn Bốn (1976-1978)
- Nguyễn Quý Đôn (1979-1982)
- Mãn Tấn Dũng (1982-1983)
- Ngô Triều Sơn (1983-1985)
- Nguyễn Hữu Tín (1985-1988)
- Trần Huy Thuyết (1988-1991)
- Nguyễn Bá Đa (1991-1993)
- Huỳnh Văn Tí (1993-2000)
- Ngô Minh Chính (2000-2002)
- Nguyễn Văn Thu (2002-2004)
- Lê Tiên Phương (2004-2005)
- Châu Minh Sơn (2005-2013)
- Nguyễn Thu Sơn (2013-2020)

**DANH SÁCH BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ
THỊ XÃ, THÀNH PHỐ PHAN THIẾT QUA CÁC THỜI KỲ**

1. Giai đoạn 1945-1954

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Thái Hựu	Chỉ huy trưởng Ban hậu phương	1945-1946
2	Nguyễn Hữu Xoàng	Chỉ huy trưởng phòng điệp	1946-1947
3	Nguyễn Cảnh Trí	Chỉ huy trưởng danh dự đội	1947-1948
4	Tổng Việt Khánh	Chỉ huy trưởng Cẩm tử đội	1948-1951
5	Nguyễn Trực (Lê)	Chính trị viên	1948-1954
6	Phan Văn Võ	Thị đội trưởng	1951-1954
7	Lương Văn Nghê	Thị đội phó	1951-1954
8	Trần Văn Thiệt	Thị đội phó	1951-1954

2. Giai đoạn 1954-1975

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian
1	Nguyễn Hữu Phương	Chỉ huy trưởng quân sự	1960-1961
2	Hồ Ngọc Lầu	Chỉ huy trưởng quân sự	1962-1964
3	Trần Việt Tân	Chỉ huy trưởng quân sự	1964-1964
4	Nguyễn Minh Thành	Thị đội trưởng Thị đội trưởng Chỉ huy trưởng quân sự	1964-1968 1969-1975 1977-1987
5	Lê Xuân Quang	Chính trị viên phó	1965-1967
6	Nguyễn Anh Dũng	Thị đội trưởng	1968-1968

7	Nguyễn Hòa (Hán)	Thị đội trưởng	1968-1969
8	Võ Văn Đầu	Thị đội phó	1968-1971
9	Nguyễn Hội	Chính trị viên	1969-1972
10	Nguyễn Văn Minh	Chính trị viên phó	1971-1982
11	Nguyễn Ngọc Thái	Thị đội phó	1972-1973
12	Trần Tấn Lộc	Thị đội phó	1967-1968
13	Trần Linh Giang	Chính trị viên phó	1967-1968
14	Nguyễn Thanh Phong	Chính trị viên	1972-1973
15	Nguyễn Hữu Nam	Thị đội phó	1965-1967
16	Đỗ Ngọc Châu	Thị đội phó	1971-1972

3. Giai đoạn 1975-2015

1	Lê Minh Tiến	Tham mưu trưởng, Thị đội phó	1974-1975
2	Võ Thành Vinh	Chính trị viên phó	1973-1975
3	Từ Quang Tuyên	Chỉ huy trưởng quân sự	1975-1977
4	Lê Mạnh Tiến	Chính trị viên trưởng	1975-1979
5	Lê Thanh Ngọc	Chỉ huy trưởng quân sự	1985-1993
6	Lê Hồng Dũng	Phó Chỉ huy trưởng về Chính trị	1983-1986
7	Hồ Xuân Sơn	Phó Chỉ huy trưởng-TMT	1986-1987
8	Hồng Ngọc Chiến	Phó Chỉ huy trưởng về Chính trị	1986-1988
9	Trương Văn Thu	Phó Chỉ huy trưởng-TMT	1987-1987
10	Nguyễn Kỳ Quang	Phó Chỉ huy trưởng về Chính trị	1988-1989
11	Bùi Thanh Mâu	Phó Chỉ huy trưởng- TMT	1987-1993
12	Nguyễn Hữu Pháp	Phó Chỉ huy trưởng về Chính trị	1989-1999

13	Nguyễn Văn Thân	Phó Chỉ huy trưởng-ĐVTQ	1982-1989
14	Đặng Duy Thông	Chỉ huy trưởng	1993-1998
15	Lê Ngọc Tài	Phó Chỉ huy trưởng- TMT	1993-1998
16	Lê Kìa	Phó Chỉ huy trưởng	1994-1997
17	Nguyễn Minh Hoàng	Phó CHT-TMT; Chỉ huy trưởng	1999-2002
18	Nguyễn Văn Ngang	Phó Chỉ huy trưởng-ĐVTQ	1976-1984
19	Phạm Công Đức	Tham mưu trưởng	1975-1984
20	Trần Văn Thanh	Phó Chỉ huy trưởng về Chính trị, Chính trị viên	1999-2008
21	Nguyễn Thanh Phương	Chỉ huy trưởng	2002-2010
22	Nguyễn Văn Tám	Phó Chỉ huy trưởng- TMT	2005-2007
23	Ngô Xuân Trường	Chính trị viên phó	2006-
24	Trương Minh Hưng	Chính trị viên	2008-2011
25	Nguyễn Văn Bình	Chính trị viên phó	2008-2010
26	Nguyễn Anh Nghĩa	Chỉ huy trưởng	2010-2014
27	Nguyễn Hải Hưng	Phó Chỉ huy trưởng - TMT Chỉ huy trưởng	2008-2013 2014- nay
28	Ngô Minh Lực	Chính trị viên	2011-2019
29	Bùi Tấn Khoan	Phó Chỉ huy trưởng- ĐVTQ	2002-2014
30	Trần Văn Ánh	Phó Chỉ huy trưởng-ĐVTQ	2015-2017
31	Nguyễn Ngọc Hoài	Phó Chỉ huy trưởng- TMT	2013-2014
32	Nguyễn Quang Hùng	Chính trị viên phó	2010-2018
33	Nguyễn Trung Thành	Phó Chỉ huy trưởng- TMT	2013-2017

TÀI LIỆU THAM KHẢO

I. SÁCH

1. Ban Chỉ đạo tổng kết chiến tranh trực thuộc Bộ Chính trị: *Tổng kết cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp - thắng lợi và bài học*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996.
2. Ban Chỉ đạo tổng kết chiến tranh trực thuộc Bộ Chính trị: *Tổng kết cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước - thắng lợi và bài học*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996.
5. Đảng bộ tỉnh Bình Thuận: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bình Thuận, tập I (1945-1954), tập II (1954-1975), tập III (1975-2005)*. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Thuận xuất bản, 2010.
6. Đảng bộ quân đội nhân dân Việt Nam: *Lịch sử Đảng bộ Quân đội nhân dân Việt Nam, tập I (1945-1954), tập II (1954-1975), tập III (1975-2005)*. Nxb Quân đội Nhân dân, Hà Nội, 2009-2011.
7. Đảng cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng thời kỳ đổi mới và hội nhập (Đại hội VI, VII, VIII, IX, X, XI)*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2013.
8. *Đảng cộng sản Việt Nam 80 năm xây dựng và phát triển*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010.
9. Đảng ủy - Bộ Tư lệnh Quân khu 5: *Công tác Đảng công tác chính trị lực lượng vũ trang Quân khu 5 (1945-2000)*. Nxb Quân đội Nhân dân, Hà Nội, 2002.
11. Đảng ủy - Bộ Tư lệnh Quân khu 5: *Lịch sử Khu 6 (cực Nam Trung Bộ, Nam Tây Nguyên) kháng chiến chống Mỹ (1954 -1975)*. Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1995.
12. Đảng ủy - Bộ Tư lệnh Quân khu 7: *Lịch sử miền Đông Nam Bộ và cực Nam Trung bộ kháng chiến (1945 – 1975)*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011.
13. Đảng ủy - Bộ Tư lệnh Quân khu 7: *Lịch sử công tác Đảng, công tác chính trị lực lượng vũ trang Quân khu 7, tập I (1945-1945), tập II (1954-1975), tập III (1975-2000)*. Nxb Quân đội nhân dân, 2004.
14. Đảng ủy - Bộ Tư lệnh Quân khu 7: *Lịch sử Đảng bộ Quân khu 7 (1945-2005)*. Nxb Chính trị quốc gia, 2010.
15. Đảng ủy-Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận: *Lịch sử Công tác Đảng công tác chính trị lực lượng vũ trang tỉnh Bình Thuận (1945-2005)*. Nxb Chính trị Quốc gia, 2009.
16. Đảng ủy - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận: *Lịch sử Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Bình Thuận (1945-2000)*. Nxb Quân đội Nhân dân, Hà Nội, 2004.

17. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, từ tập 4 đến tập 15. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011.
18. Hồ Sơn Đài: *Cuộc kháng chiến (1945-1975) nhìn từ Nam bộ*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008.
19. Hội đồng Chỉ đạo biên soạn lịch sử Nam bộ kháng chiến: *Lịch sử Nam bộ kháng chiến, tập I (1945-1954), tập II (1954-1975)*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010.
20. Hội đồng biên soạn lịch sử Nam Trung bộ kháng chiến: *Nam Trung bộ kháng chiến, (1945-1975)*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1999.
21. Lê Bưởi (Chủ Biên): *Quá trình cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ và quy luật hoạt động của Mỹ - ngụy trên chiến trường B2*. Ban Tổng kết chiến tranh B2, 1984.
22. Lê Duẩn: *Về chiến tranh nhân dân Việt Nam*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1993.
23. Lê Mậu Hãn (Chủ biên): *Đại cương lịch sử Việt Nam, tập III*. Nxb Giáo dục, Hà Nội, 1999.
26. Nguyễn Trọng Phúc (chủ biên): *Các đại hội đại biểu toàn quốc và hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt nam (1930-2011)*. Nxb Chính trị quốc gia, 2011.
28. Phạm Hoài Chương: *Đường Chiến Đấu*. Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2003.
30. Tỉnh Bình Thuận: *Bình Thuận 30 năm kháng chiến (1945-1975)*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006.
31. Tỉnh ủy tỉnh Bình Thuận: *Lịch sử Đảng bộ quân sự tỉnh Bình Thuận (1945-2015)*. Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2015.
31. Thượng tướng Nguyễn Trọng Xuyên: *Nhớ về chiến trường Khu 6 (hồi ký)*. Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2004.
34. Trung tâm từ điển bách khoa quân sự Bộ Quốc phòng: *Từ điển bách khoa quân sự Việt Nam*. Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1996.
35. *Văn bản nghị quyết, chỉ thị, điện, biên bản hội nghị, báo cáo, tài liệu khảo sát điền dã, băng ghi âm lời kể nhân chứng...* lưu tại: Ban Khoa học quân sự - Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bình Thuận; Phòng Khoa học quân sự Quân khu 5; Phòng Khoa học quân sự Quân khu 7; Phòng Lịch sử Đảng - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tỉnh Bình Thuận; Lưu trữ Bộ Quốc phòng; Lưu trữ Viện Lịch sử quân sự Việt Nam; Lưu trữ Ban chỉ huy quân sự thành phố Phan Thiết
36. *Văn kiện Đảng Toàn tập*, từ tập 8 đến tập 35. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000 - 2004.

37. Viện Lịch sử Đảng: *Lịch sử Xứ ủy Nam Bộ và Trung ương Cục miền Nam (1954 - 1975)*. Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010.

38. Viện Lịch sử Đảng: *Lịch sử Quân khu 6 kháng chiến chống Mỹ cứu nước*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002.

39. Viện Lịch sử quân sự Việt Nam: *Hệ thống tổ chức quân sự của Mỹ và Việt Nam cộng hòa trong chiến tranh Việt Nam*. Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2003.

40. Viện Lịch sử quân sự Việt Nam: *Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp, 1945 -1954, từ tập I đến tập VI*. Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2001 - 2013.

41. Viện Lịch sử quân sự Việt Nam: *Lịch sử kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, 1954 -1975, từ tập I đến tập VIII*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2013.

42. Võ Nguyên Giáp: *Mấy vấn đề về đường lối quân sự của Đảng ta*. Nxb Sự thật, Hà Nội, 1970.

MỤC LỤC

	Trang	
LỜI NÓI ĐẦU -----	3	
<u>Chương mở đầu</u>		
VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG ĐẤU TRANH YÊU NƯỚC CỦA QUÂN, DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT -----	5	
I. Vùng đất, con người thành phố Phan Thiết -----	5	
II. Truyền thống yêu nước của quân, dân thành phố Phan Thiết ----	5	
Phần thứ nhất		
LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỊ XÃ PHAN THIẾT TRONG KHÁNG CHIẾN THỰC DÂN PHÁP VÀ ĐẾ QUỐC MỸ (1945-1975) -----		8
<u>Chương một</u>		
LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỊ XÃ PHAN THIẾT KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945-1954)-----	9	
I. Lực lượng vũ trang thị xã trong Tổng khởi nghĩa Tháng Tám 1945 -----	9	
II. Lực lượng vũ trang thị xã trong những năm đầu kháng chiến chống thực dân Pháp (1946-1949) -----	12	
III. Xây dựng lực lượng vũ trang về mọi mặt, chuyển sang tổng tiến công (1950-1952)-----	21	
IV. Lực lượng vũ trang thị xã đẩy mạnh hoạt động phối hợp với quân dân trong tỉnh và cả nước trong chiến cuộc 1953 - 1954-----	25	
<u>Chương hai</u>		
VỪA XÂY DỰNG VỪA CHIẾN ĐẤU CHỐNG QUÂN ĐỘI MỸ VÀ QUÂN ĐỘI VIỆT NAM CỘNG HÒA (1954 - 1972) -----	30	
I. Từng bước xây dựng lực lượng vũ trang, chiến đấu hỗ trợ phong trào đấu tranh chính trị của nhân dân thị xã -----	30	
II. Vừa xây dựng vừa chiến đấu chống chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của Mỹ -----	40	
1. Chiến đấu góp phần đánh bại chiến tranh đặc biệt của đế quốc Mỹ (1960-1965) -----	40	
2. Chiến đấu chống quân đội Mỹ và quân đội Việt Nam cộng hòa, góp phần đánh bại "chiến tranh cục bộ" của Mỹ -----	48	

3. Phối hợp với lực lượng vũ trang cấp trên tiến công thị xã Phan Thiết trong mùa Xuân năm 1968 -----	51
4. Phối hợp với các mũi chính trị, binh vận tiến công công địch, góp phần đánh bại chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của Mỹ (1968 - 1972) -----	54

Chương ba

CHIẾN ĐẤU TRỪNG TRỊ ĐỊCH VI PHẠM HIỆP ĐỊNH PARIS, TẠO THỂ TẠO LỰC, GIẢI PHÓNG QUÊ HƯƠNG (1973 – 1975) ---	67
---	----

I. Trùng trị quân địch vi phạm Hiệp định và tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh (1973-1974) -----	67
--	-----------

II. Tham gia Tổng tiến công và nổi dậy xuân 1975 giải phóng quê hương (1975) -----	72
---	-----------

Phần thứ hai

LỰC LƯỢNG VŨ TRANG PHAN THIẾT TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1975 - 2015) -----	77
---	-----------

Chương bốn

LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỊ XÃ PHAN THIẾT THAM GIA KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, TRUY QUÉT TÀN QUÂN ĐỊCH, BẢO VỆ THÀNH QUẢ CÁCH MẠNG VÀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUỐC TẾ (1975 – 1985) -----	78
--	----

I. Lực lượng vũ trang thị xã Phan Thiết tham gia giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, khắc phục hậu quả chiến tranh (1975-1976) -----	78
--	-----------

1. Thực hiện nhiệm vụ quân quản, truy quét tàn quân, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương -----	78
--	----

2. Tổ chức xây dựng, củng cố lực lượng vũ trang, bảo vệ thành quả cách mạng, tham gia phát triển kinh tế ở địa phương -----	83
---	----

II. Xây dựng lực lượng vững mạnh, thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương (1977 - 1985)-----	87
---	-----------

1. Thực hiện nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh -----	87
---	----

2. Tham gia xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, thực hiện công tác quân sự địa phương -----	89
--	----

Chương năm

XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG VỮNG MẠNH, THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HUẤN LUYỆN SẴN SÀNG CHIẾN ĐẤU VÀ XÂY DỰNG KHU VỰC PHÒNG THỦ (1986 – 1991) -----	94
---	----

I. Kiện toàn tổ chức biên chế, thực hiện nhiệm vụ chính trị trọng tâm -----	94
1. Kiện toàn tổ chức biên chế -----	94
2. Quán triệt, triển khai nhiệm vụ chính trị trọng tâm -----	99
II. Thực hiện công tác quân sự quốc phòng, tiếp tục xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân ở địa phương -----	102
1. Điều chỉnh biên chế tổ chức, thực hiện công tác quân sự địa phương -----	102
2. Tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc -----	106
<u>Chương sáu</u>	
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUỐC PHÒNG ĐỊA PHƯƠNG VÀ XÂY DỰNG ĐƠN VỊ VỮNG MẠNH TOÀN DIỆN (1992 – 2000) -----	
112	
I. Sắp xếp tổ chức, biên chế ban chỉ huy quân sự thị xã, thực hiện nhiệm vụ huấn luyện sẵn sàng chiến đấu và tham mưu thực hiện công tác quân sự, quốc phòng -----	112
1. Cơ quan quân sự thị xã Phan Thiết được củng cố, tổ chức biên chế ---	112
2. Thực hiện tham mưu công tác quân sự, quốc phòng địa phương -----	116
II. Tham mưu xây dựng thị xã Phan Thiết thành khu vực phòng thủ vững chắc -----	119
1. Tham mưu cho Thị ủy, Ủy ban nhân dân thị xã về xây dựng đơn vị vững mạnh tăng cường xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc -----	119
2. Thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương -----	124
<u>Chương bảy</u>	
LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THÀNH PHỐ PHAN THIẾT THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUÂN SỰ, QUỐC PHÒNG, XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ VÀ ĐƠN VỊ VỮNG MẠNH (2000 – 2015) -----	
129	
I. Lực lượng vũ trang thành phố Phan Thiết xây dựng Đảng bộ quân sự trong sạch vững mạnh và cơ quan quân sự vững mạnh toàn diện -----	129
1. Giai đoạn 2000-2005 -----	129
2. Giai đoạn 2005-2010 -----	148
II. Nâng cao sức mạnh tổng hợp của lực lượng vũ trang thành phố trong thời kỳ hội nhập và phát triển (2010-2015) -----	160
1. Làm tham mưu cho Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố trong xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc -----	160

2. Nâng cao chất lượng tổng hợp trong thực hiện nhiệm vụ quân sự,
quốc phòng của lực lượng vũ trang thành phố trong thời kỳ mới ----- 165

KẾT LUẬN----- 175

PHỤ LỤC----- 182

TÀI LIỆU THAM KHẢO ----- 188